

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL - TTL
KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 19
Phật lịch: 2562 - Tây lịch: 2018 - Nông lịch: Mậu Tuất - Việt Lịch: 4897
---o0o---

Kỳ Mầu **TRƯỜNG HẠ** **PHÁP HOA** KỲ **19**



TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA
Pennington, Adelaide, Úc Châu
Thực hiện & Ấn hành

Hình ảnh Sinh Hoạt tại Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19

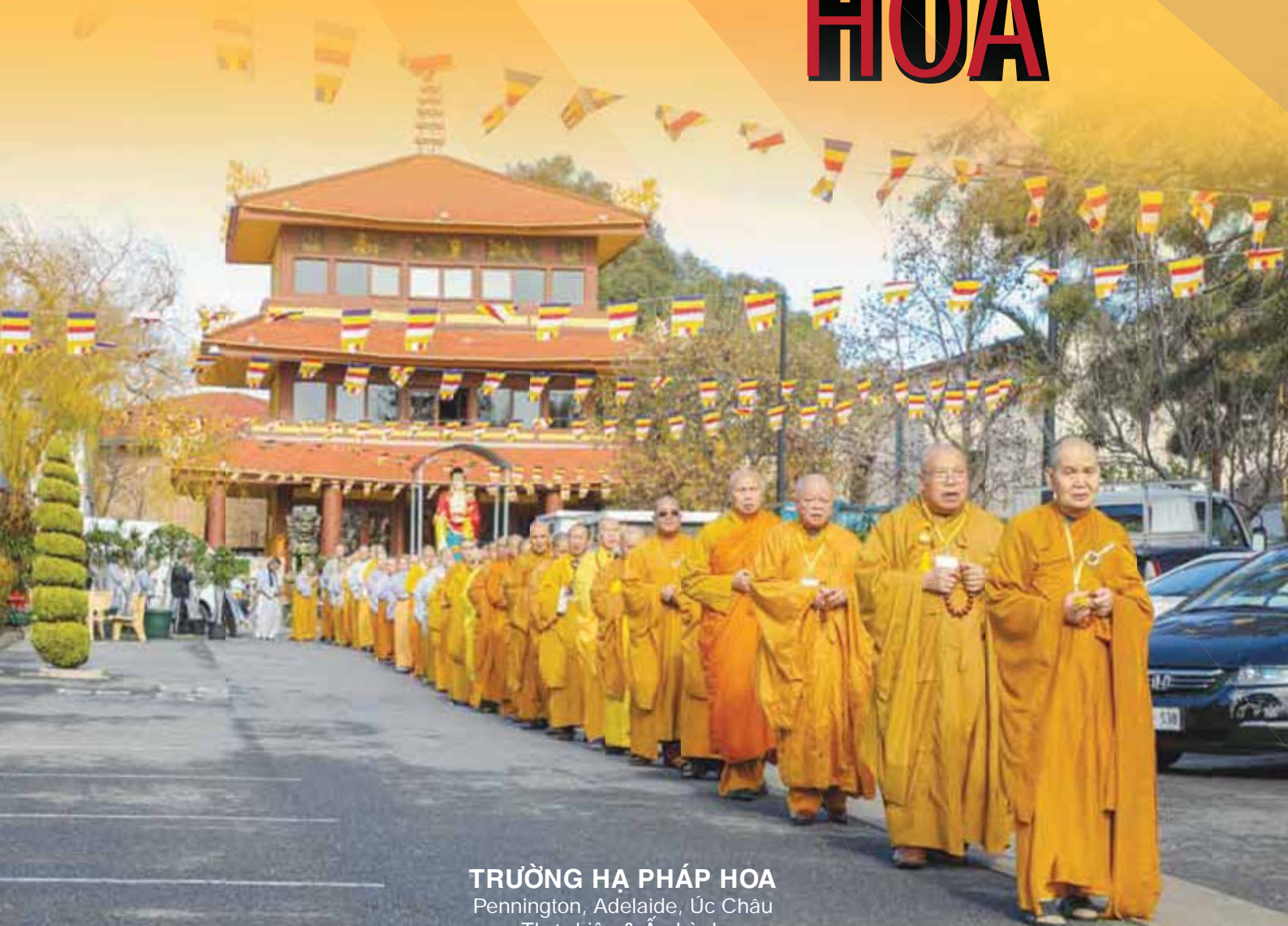


Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL
KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 19
Phật lịch: 2562 – Tây lịch: 2018 – Nông lịch: Mậu Tuất - Việt Lịch: 4897

Kỷ yếu

**TRƯỜNG HẠ
PHÁP**

HOA



TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA
Pennington, Adelaide, Úc Châu
Thực hiện & Ấn hành

Mục Lục

Lời ngỏ. <i>Ban biên tập</i>	3	Hãy Bình Lặng Như Dòng Sông. <i>Thích Tâm Lạc</i>	34
Diễn văn khai mạc khóa An cư kỳ 19. <i>TT Thích Viên Trí</i>	4	Nhớ Sư Ông (thơ). <i>Thích Thông Tuệ</i>	36
Già Lam Thanh Tịnh. <i>HT Thích Bảo Lạc</i>	5	Bồ Đề Tâm. <i>Thích Chúc Xuân</i>	37
Hai Chữ Phước Điền. <i>HT Thích Trường Sanh</i>	8	Nhất Tuần Kiết Đông. <i>Thích Nữ An Hiếu</i>	39
Nhẹ Bước Đường Qua (thơ). <i>Thích Đồng Bình</i>	8	An Cư Là Một Nét Đẹp Của Tôn Giáo. <i>Thích Nữ Thảo Liên</i>	40
Những Đoàn Đường Đã Qua. <i>HT Thích Như Điền</i>	9	Buồng Xả. <i>TKN Huệ Nhân</i>	41
An Cư Kiết Hạ. <i>HT Thích Nguyên Trục</i>	11	Những Vị Phật Tương Lai. <i>Grace Mỹ Tuyên Thanh Mỹ</i>	42
Dấu Ấn Thời Gian. <i>TT Thích Tâm Phương</i>	14	Cảm Niệm Tri Ân. <i>Tâm Huệ</i>	44
Duyên Tồi Với Xứ Úc. <i>HT Thích Minh Hiếu</i>	18	Kính Dâng Lễ Đại Tường (thơ). <i>Thích Minh Thường</i>	44
Pháp Hoa Trường Hạ (thơ). <i>Thích Chúc Hiến</i>	19	Tán Dương Công Đức. <i>Huệ Hương</i>	45
Lại Một Mùa An Cư Vắng Bóng Ôn. <i>TT Thích Nguyên Tạng</i>	20	Tùng Hạ An Cư. <i>Diệu Hòa</i>	46
An Cư Lưu Bút (thơ). <i>HT Thích Minh Hiếu</i>	22	The Mind's Sanctuary. <i>Quang Minh Dennis Tran</i>	46
Nén Hương Dâng Nguyễn (thơ). <i>HT Thích Hạnh Niệm</i>	22	Pháp Môn Trì Danh Niệm Phật. <i>TT Thích Đạo Thông</i>	47
Nhớ Sư Ông (thơ). <i>Thích Hạnh Phẩm</i>	22	Winter Retreat. <i>Sa Di Giác Pháp</i>	48
Pháp Hoa Tam Hội (thơ). <i>Thích Minh Hiếu</i>	22	Hạ Pháp Hoa. <i>Thích Minh Hội</i>	48
Đừng Như Dã Tràng. <i>Thích Viên Thành</i>	23	Lời Tri Ân. <i>Tâm Hải</i>	49
Xu Thế Đời Sống Tôn Giáo Hiện Nay Và Xu Thế Phát Triển Xã Hội. <i>Thích Đăng Nghĩa</i>	25	Lời Cảm Tạ. <i>Ngọc Trân</i>	50
Nhớ Ôn Thiển Chủ Pháp Hoa (thơ). <i>Thích Chúc Hiến - Thích Viên Thành</i>	26	Kiết Đông An Cư. <i>Quảng Hỷ</i>	51
Mùa Đông Lạnh (thơ). <i>Trường Sanh - Phương Lan Yên</i>	26	Kiết Hạ Nhớ Thấy (thơ). <i>Hải Hạnh</i>	51
Nhớ Mãi Công Đức Của Ôn (thơ). <i>Cư Sĩ Đan Hà</i>	26	<i>Niềm Vui An Lạc Đạo (thơ). Thích Hạnh Niệm</i>	52
Đuốc Sáng (thơ). <i>PT Minh Đạo</i>	27	<i>Bảo Tự Pháp Hoa (thơ). Chân Phúc Thường</i>	52
Trăng Sáng Thiển Môn (thơ). <i>Tánh Thiện</i>	27	Cảm Niệm Ân Sư. <i>Nguyễn Hào - Trần Thị Kim Cúc</i>	53
Lời Ôn Dạy (thơ). <i>Châu Ngọc Lê Nhụy</i>	27	Thư Cung Thịnh. <i>Thích Viên Trí</i>	54
Dáng Người Cha Xứ Quảng (thơ). <i>Nguyệt Từ TMH</i>	27	Thông Tư An Cư Kiết Hạ 2018. <i>HT Thích Bốn Điền</i>	55
Dâng Nén Hương Lồng (thơ). <i>Như Nhiên TTT</i>	27	Ban Tổ Chức Địa Phương	56
Tường Niệm Ôn Ngài (thơ). <i>Thanh Phi</i>	27	Ban Chức Sự Trường Hạ Kỳ 19	57
Nhớ Ôn Hội Chủ Như Huệ (thơ). <i>Trúc Nguyên</i>	28	Thời Khóa Biểu & Hiệu Lệnh	58
Đạo Cao Đức Trọng (thơ). <i>Tâm Minh</i>	28	Ban Duy Na & Duyệt Chúng	59
Tường Niệm Ôn Như Huệ (thơ). <i>Quảng Thùy</i>	28	Lịch Giảng Khóa An Cư Kiết Hạ Kỳ 19	60
Nhớ Ôn Diu Đất (thơ). <i>Lý Đức Quỳnh</i>	28	Danh Sách Chư Tôn Đức Tăng Ni	61
Một Đời Hoảng Hóa (thơ). <i>Vĩnh Hữu</i>	28	Danh Sách Phật Tử Tùng Hạ	63
Ghi Tạc Ân Thấy (thơ). <i>Giác Lượng Tuệ Đàm Từ</i>	28	Cúng Đường Trai Phạm	67
Tán Dương Công Đức (thơ). <i>Trúc Lệ Trần Lệ Khánh</i>	29	Danh Sách Tự Viện & Phật Tử Cúng Đường Trường Hạ	68
Thấp Nén Tâm Hương (thơ). <i>Huệ Hương</i>	29	Hình Ảnh Chư Tôn Đức Tăng Ni kỳ 19	78
Phụng Cúng Đường Ôn Như Huệ (thơ). <i>Như Thị</i>	29	Hình Ảnh Nam Nữ Phật Tử kỳ 19	83
Tường Niệm Ôn Như Huệ (thơ). <i>Quảng Pháp Ngô</i>	29	Hình Ảnh Hiệp Kỳ 4 Đời Tăng Thống Và Lễ Đại Tường HT Thích Như Huệ	90
Ôn Đức Thiển Chủ (thơ). <i>Như Thu</i>	29	Hình Ảnh Đại Lễ Chấn Tế Bạt Độ Âm Linh Cô Hồn	92
Chùm Thơ Lục Bát (thơ). <i>Sông Thu</i>	30	Hình Ảnh Buổi Pháp Thoại Cho Phật Tử	93
Pháp Hội Bát Nhã (thơ). <i>Sông Thu</i>	30	Hình Ảnh Các Thời Khai Thị	95
Nhớ Mái Chùa Xưa (thơ). <i>Thiền Nghiêm</i>	30	Hình Ảnh Lễ Bố Tát & Hô Canh Tọa Thiền	96
Nhớ Ôn Như Huệ (thơ). <i>Thiền Hữu</i>	30	Hình Ảnh Hội Thảo Về Giới Luật Tăng Ni	97
Ba Thân Mẫu Nhiệm. <i>Thích Viên Trí</i>	31	Hình Ảnh Các Tiểu Ban Tại Trường Hạ	98
Nghiệp Lực Chiêu Cảm. <i>Thích Phổ Huân</i>	32	Hình Ảnh Phật Tử Công Quả Tại Trường Hạ Pháp Hoa	105
Nét Đẹp An Cư (thơ). <i>Tánh Thiện</i>	33	Tường Thuật Mùa An Cư Kỳ 19. <i>Thích Viên Thành</i>	106
		Thông Báo Số 01. <i>Thích Viên Trí</i>	109

Ban Thực Hiện Kỷ Yếu:

Cố vấn: HT Thích Bảo Lạc

Biên tập: TT Thích Nguyên Tạng

Đánh máy: Thích Viên Tịnh, Thích Hạnh Trung

Hải Hạnh, Diệu Ánh, Diệu Hòa, Tịnh Tuệ

Trình bày nội dung: Quảng Duy Minh

Trình bày bìa: Tâm Thảo (Ngọc)

Sửa bản in: Thanh Nghiệp, Thanh Phi

Hình ảnh: Thích Thông Từ, Quảng Thiện Duyên, Quảng Thiện Hùng

Lời Ngỏ

Theo truyền thống Tăng Già, hằng năm chư Tăng Ni đều tụ về nhóm họp một nơi kiết giới an cư, hầu thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới, Định, Tuệ, là ba môn vô lậu học, tăng trưởng đạo lực sau những tháng ngày bận rộn hồng pháp lợi sanh.

Tại quê nhà, chư Tăng Ni thường tác pháp An cư kiết hạ từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 16 tháng 7 âm lịch, đúng theo truyền thống “Tam nguyệt an cư, cửu tuần tu học” (ba tháng cấm túc an cư, chín mươi ngày chuyên tinh hành trì tu học). Tuy nhiên khi PGVN truyền ra hải ngoại, vì hoàn cảnh, địa dư, thời tiết khác biệt với quê nhà nên khóa An cư cũng theo đó mà thay đổi để phù hợp với thời đại.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan được thành lập năm 1999, mỗi năm đều qui tụ lại một trú xứ được chọn trước để an cư tu tập trong mười ngày.

Mười tám kỳ An cư trước đây được tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, South Australia (2000, 2007, 2017), Chùa Pháp Bảo, New South Wales (2001, 2006, 2009), Chùa Linh Sơn, Victoria (2002, 2008), Tu Viện Vạn Hạnh, thủ đô Canberra (2003, 2012), Tu Viện Quảng Đức, Victoria (2004, 2011, 2014, 2016), Chùa Phổ Quang, Perth (2005), Thiền Viện Minh Quang (2010, 2013), kỳ 18 năm 2017 tại Tổ Đình Pháp Hoa, và năm nay, 2018, khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 19 được tiếp tục tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc. Đặc biệt, Khóa Kiết Hạ năm nay đúng vào dịp Đại Lễ Đại Tường Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Như Huệ, nguyên Hội Chủ của GH trong 4 nhiệm kỳ 16 năm từ 1999 đến 2015, do đó tập Kỳ Yếu năm nay, ngoài bài viết về mùa An Cư và hình ảnh sinh hoạt của Trường Hạ Pháp Hoa, còn có một số bài viết để tưởng niệm Cố Trưởng Lão Hòa Thượng.

Dù hết sức cố gắng trong khả năng, tuy nhiên những thiếu sót chắc chắn không sao tránh khỏi. Kính mong Chư Tôn Đức và quý Phật tử hoan hỷ góp ý và bổ chính.

Nam Mô A Di Đà Phật

Trân trọng,

Ban Thực Hiện Kỳ Yếu Trường Hạ





DIỄN VĂN KHAI MẠC KHÓA AN CƯ KỶ 19

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch Hòa Thượng, Đạo hiệu Thích Bảo Lạc, Hội Chủ GHPGVNTNHN tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan, Thiên chủ Trường Hạ An Cư Pháp Hoa kỳ 19

Kính bạch Chư Tôn Hòa thượng Phó Hội Chủ, Chư Tôn Hòa Thượng, Chư Thượng Tọa, Ni Trưởng, Ni Sư, chư Đại Đức Tăng Ni Trụ Trì các tự viện, tịnh xá, tịnh thất tại các tiểu bang Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan.

Kính thưa toàn thể quý Đạo hữu, Phật tử và bà con đồng hương.

Được khởi nguồn cách đây hơn hai mươi lăm thế kỷ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni chế ra Pháp An Cư dành cho chư Tăng Ni có cơ hội tập trung lại một trú xứ để trau dồi Giới, Định, Tuệ, tăng trưởng giới đức và chia sẻ kinh nghiệm tu học để cùng nhau hoằng Pháp lợi sanh, xiển dương giáo Pháp cao quý của Đức Phật. Mùa An cư còn là nguồn năng lượng từ bi lớn lao để cho hàng Phật tử tại gia tiếp nhận và kiến tạo thêm niềm tin kiên cố cho mình.

Kính bạch Chư Tôn Đức, kính thưa quý Phật tử,

Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc trong những ngày qua, chúng con lại một lần nữa được dâng cao niềm hỷ lạc cung đón chư Tôn Thiên Đức Tăng Ni từ khắp nơi tựu về Trường hạ Pháp Hoa để chuẩn bị cho một Pháp hội, tiếp nối truyền thống ngàn năm lịch sử, đánh pháp cổ lớn, thổi pháp loa lớn, tác Như Lai Sứ, hành Như Lai Sự.

Song song niềm vui hân hoan vô cùng đó, chúng con cũng không tránh khỏi những ưu tư là làm sao để chuẩn bị chu đáo những phương tiện thiết yếu cho đại chúng trong mùa an cư. Nhất là trong mùa Đông lạnh ướt như thế này. Trong 10 ngày tới đây chắc chắn không gian Pháp Hoa sẽ trở nên chật chội hơn, nhỏ hẹp hơn bởi sự đông đảo của hai hàng tại gia và xuất gia về tu học.

Kính thưa quý Phật tử, chúng tôi thật vô cùng cảm động trước tấm lòng cần tu, cần học của quý vị. Quý vị chính là những hộ pháp đích thực đã có mặt với chư Tăng Ni trên từng bước chân hoằng Pháp lợi sanh. Quý vị đến đây tham dự từng hạ 10 ngày nghĩa là quý vị đã hy sinh sự hưởng thụ êm chăn ấm, thức ăn ngon ở nhà mà đến đây chấp nhận sự chật chội, ăn chay nằm đất. Nhưng ngược lại chắc chắn nơi đây quý vị sẽ được thấm nhuần năng lượng từ bi trong ánh Đạo nhiệm mầu của Phật Pháp.

Chúng con cầu nguyện Tam Bảo gia hộ cho Trường hạ Pháp Hoa từ hôm nay cho đến ngày mãn hạ, vạn sự được thẳng duyên, tứ chúng được sức khỏe, để cùng nhau tu học.

Trong giờ phút thiêng liêng này, dưới màu huỳnh y giải thoát của Chư Tôn Đức, và trong màu áo lam diệu hiền thân thương của quý Phật tử tại Chánh điện chùa Pháp Hoa, chúng con thay mặt BTC xin tuyên lời khai mạc Khóa An Cư kỳ 19 của Giáo Hội.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.

**Hóa Chủ Trường Hạ,
Tỳ Kheo Thích Viên Trí**

GIÀ LAM THANH TỊNH

Kinh Hoa Thủ thuộc Đại Tạng Kinh Đại Chánh Tân Tu quyển 16, kinh số 657 phẩm Hiện biến thứ 8, trang 136 thượng nói: Thân do ngũ ấm tạo thành, nên vô thường hoại diệt, dòn bỏ mong manh. Ngũ ấm hay cũng gọi là năm uẩn, năm sự tập hợp, chứa nhóm, là nguyên nhân khổ. Năm ấm cũng gọi là oán tặc mà tất cả thánh nhân quán chiếu như thật và lia bỏ chúng, nên gọi khổ thánh đế. Vì thế, Đức Thế Tôn dạy rằng, gốc của khổ phát sanh từ thân ngũ ấm ở cõi trước, nơi mà chúng sanh chung sống.

Hai cõi đối đãi nhau là uế độ và Tịnh độ, cõi bản trước (uế độ) là nơi chúng ta đang sống trong hiện tại với bao khổ đau chồng chất, và vô vàn những bất an thường trực làm thân tâm con người luôn có sự xung đột, ray rứt, trần trở bao nỗi trầm thống của kiếp nhân sinh, như thi nhân Đoàn Như Khuê diễn tả:

Bể khổ mênh mông sóng ngập trời
Khách trần chèo một chiếc thuyền chơi
Thuyền ai ngược gió, ai xuôi gió
Chung cục cùng trong bể khổ thôi...

Muốn thoát khổ tìm về cõi Tịnh (Tịnh độ) phải phát tâm tu tập, hầu hoán chuyển nghiệp nhân bất thiện thành nghiệp lành. Vì ở cõi Tịnh độ ai cũng phát Bồ đề tâm tu thiện được thanh lương, thuần khiết nên y báo và chánh báo trang nghiêm thanh tịnh. Y báo là cõi nước đẹp đẽ, thiên nhiên thuần hòa mọi mặt cho các loài hữu tình sống trong hòa bình an lạc; Chánh báo là con người hoàn hảo thuần thiện, không có sự xung đột, oán thù với nhau nên sống một cuộc đời trong sạch, thánh thiện giải thoát.

Theo Phật Quang đại từ điển:

“Chánh báo là quả báo cảm thọ tùy theo thiện nghiệp hay ác nghiệp ở quá khứ như sanh làm người có đủ các căn mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, tay chân cùng các cảm quan, được quả báo nhân gian; sanh làm thú có đủ cánh lông, răng móng, da vẩy, vuốt v.v...chịu quả báo súc sanh, y báo là quả báo tùy theo Chánh báo mà được chỗ nương ở tương ứng, như người Chánh báo nhân gian nên nhất định có Y báo tương ứng như nhà cửa, đồ vật...; còn người

bị chánh báo súc sanh thì chắc chắn có y báo, hang, tổ, chuồng, lồng”.

Nói cách khác Y báo chỉ cho quốc độ, thế gian, là nơi nương ở của loài hữu tình; còn Chánh báo là thân lượng của mỗi loài khác nhau như người, trời, nam, nữ, ngoại đạo, quỷ thần, Bồ Tát, Phật. Y báo ở cõi Tịnh độ thuần thanh tịnh, đẹp đẽ, trang nghiêm, có các loài chim hiếm quý hót tiếng hòa nhã khiến cho người nghe phát tâm nghĩ thiện, làm điều thiện, có ao thất bảo, đáy ao toàn bằng cát vàng trải khắp, nước mát dịu ngọt tinh khiết, uống vào thấm nhuần khắp cả châu thân.

Trên mặt nước hoa sen lớn đủ màu trắng, hồng, đỏ chen nhau đua nở lung linh dưới nước, khi cơn gió nhẹ thoảng qua. Trên bờ ao có những loại cây bấu thẳng hàng phát ra tiếng pháp âm vi diệu làm cho ai nghe cũng đều phát tâm lành hướng thượng. Chánh báo cõi Tịnh, con người thuần tịnh, phước tướng trang nghiêm, thông minh trí tuệ, thân căn nhẹ nhàng, chuyên tu tịnh hạnh phát tâm Bồ đề và tu Bồ Tát hạnh. Nói chung từ thân căn chúng sanh đến quốc độ đều thanh tịnh thuần khiết, nơi nào cũng sạch sẽ tốt đẹp ai cũng mến ưa và vui sống.

Chư Phật Bồ Tát quán sát như thật, nhận biết rõ chân thân là nguồn cội của khổ, nhờ tu tập Thiền quán trừ dứt khổ, khổ trừ sạch trở thành thanh tịnh nên chư Phật thường lập cõi Tịnh độ để hóa độ chúng sanh. Cõi Phật thanh tịnh là nhờ tinh thần hòa hợp của mọi chúng sanh như các căn thanh tịnh, giới đức thanh tịnh, nghiệp thanh tịnh, kiến giải thanh tịnh, quán xét thanh tịnh.

- **Các căn thanh tịnh:** Nhãn... thân, ý, nữ căn, nam căn, mệnh căn v.v... chính là cơ năng hay năng lực của con người hay gốc rễ của cây cối, nó không những có sức tăng trưởng mà còn có khả năng phát triển thân cây, cành, nhánh, hoa quả.

Năm căn trước thuộc về khí quan cảm giác hay cơ năng cảm giác do sắc tạo thành nên gọi là năm sắc căn, chia thành hai phần thẳng nghĩa căn điều khiển tác dụng cảm giác như thần kinh; và phù trần căn giúp đỡ các tác dụng như nhãn cầu, cổ mạc... là những khí quan bên ngoài, do máu thịt tạo thành. Căn cũng có nghĩa là căn cơ, căn tính biểu

thị tính chất, như là người lãnh nhận vậy. Về căn cơ hơn kém khác nhau, nên mới phân thành lợi và độn hay cũng xếp chúng theo cấp bậc thượng, trung, hạ.

Nói cách khác, các căn tham dục, nóng giận, si mê... luôn tạo bất an thường trực cho con người, chìm đắm trong vô minh, đọa lạc trong sanh tử luân hồi. Vì thế, người tu hành tu tập các căn bằng phương pháp đối trị, chẳng hạn, mắt ham ưa sắc phải quán bất tịnh, mũi, lưỡi, thân... giữ cho tịnh khiết; nam căn, nữ căn dùng trì giới không phạm tà dâm (dâm dục) giữ chánh hạnh mới tránh quả báo thọ sanh trong các đường ác, sáu cõi luân hồi.

- **Giới đức thanh tịnh:** Giới là áo giáp đủ lực che chở người tu hành tránh khỏi mọi nạn tai, oán hại, là ngọc minh châu làm tỏa sáng pháp thân huệ mạng của người tiến tới bờ giác, là ngọn hải đăng làm tiêu đích cho thuyền bè cập bến an toàn.

Giới bao hàm bốn nghĩa trọng yếu riêng biệt mà người thực hành cần phải hiểu rõ: Giới pháp, giới thể, giới hạnh và giới tướng. Giới pháp hay giới luật Phật chế định như tại gia có 5 giới, 8 giới, 10 giới, Bồ Tát giới, Tỳ Kheo giới, răn nhắc làm khuôn phép cho người tu hành để ra khỏi sanh tử luân hồi. Giới thể hay thể tính của giới phát sinh nơi tâm hành giả sau khi nhận lãnh giới pháp. Đây là nguồn gốc sanh ra các hạnh. Giới hạnh, sau khi được giới thể, thường phải giữ gìn ba nghiệp thân-khẩu-ý, ngăn ngừa tội lỗi, rộng tu các phương tiện, tâm không tán loạn. Giới tướng hiện rõ do giữ giới mà thành tựu các hạnh uy nghi, làm cho mọi cử chỉ đều đúng như pháp, đức tướng trang nghiêm, đạo phong khả kính.

- **Nghiệp thanh tịnh,** tức là mọi sự tạo tác hay những hoạt động của thân tâm như hành động, hành vi, tác dụng, ý chí hay nói cách khác là những hoạt động của thân tâm do ý chí phát sanh. Theo như Phật Quang đại tự điển: Nếu kết hợp các quan hệ nhân quả thì nghiệp là các năng lực được hình thành bởi những hành vi từ quá khứ kéo dài đến hiện tại và mãi tới vị lai. Nghiệp cũng bao hàm tư tưởng nhân quả báo ứng về hành vi thiện ác như khổ vui, và tư tưởng luân hồi trong ba đời thuộc về thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp. Nghiệp nếu đi sâu vào chi tiết còn chia thành biểu nghiệp và vô biểu nghiệp. Biểu nghiệp hiện rõ dễ trông thấy nơi thân thể; vô biểu nghiệp tiềm ẩn tinh tế mà lại rất mãnh liệt.

- **Kiến giải thanh tịnh,** tức là kiến hòa đồng giải đúng vị thứ năm trong sáu pháp lục hòa (thân hòa, khẩu hòa, ý hòa, giới hòa, kiến hòa, lợi hòa), là chỗ thấy biết rõ ràng, lý giải thông suốt không còn có chỗ hồ nghi hay bị ngăn ngại.

- **Quán xét thanh tịnh,** dùng lực định buộc ý niệm nơi đối tượng, đem tuệ trí soi xét để chánh quán đối tượng gọi là quán sát có hai phần: Tầm soi xét bên trong và mắt nhìn kỹ bên ngoài. Nhờ vậy mới hiểu chính xác mọi sự mọi vật một cách tường tận.

Già lam tịnh địa hay thanh tịnh nhìn từ ngoài vào, từ trong ra có hai phần: Từ bên ngoài như nhà cửa, phòng ốc, lối đi, vườn cảnh... sạch sẽ, ngay thẳng, ngăn nắp, tươi đẹp, mát mẻ, gọn gàng. Nhìn từ trong theo thiền môn quy củ, chúng lý an hòa, oai nghi đĩnh đạc, đạo bạn tâm đồng, thầy trò nghiêm cẩn mà hai giới xuất gia, tại gia hòa hài sách tấn nhau tu tập. Lúc vừa bước chân lên đất già lam (chùa am) khách thập phương cảm thấy lòng thanh thản nhẹ nhàng như rũ sạch bụi trần vất ngoài cửa KHÔNG, để hết tâm hồn nơi có chư Phật, Bồ Tát từ bi dang tay vẫy gọi khách hồng trần trở về đất tịnh, hầu được thấm nhuần mưa pháp thanh lương giải thoát. Đây là trường chọn người làm Phật theo lời khai thị của Ngài Thiên Chủ, sáng Thứ Hai ngày 10/07/2018 tại đạo tràng khóa an cư kiết hạ kỳ 19 của Giáo Hội tại chùa Pháp Hoa Nam Úc. Hòa Thượng nói rằng, tuyển Phật trường gồm những nơi giáo dục Phật học, giới đàn, trường hạ (an cư), các khóa tu chuyên biệt... là những nơi tuyển chọn hành giả đủ điều kiện xứng đáng làm Phật. Chúng sanh nghiệp chướng nặng nề, ác kiến sâu dầy, phiền não trọng thô; căn lành mỏng cạn, xa lìa chánh kiến, tâm Bồ đề chưa vững, nên Đức Phật của tự thân hãy còn xuống lên theo dòng tâm thức trong vòng tục đế như qua thơ diễn tả:

Ai đưa ta đến chốn này
Bên gành sỏi đá lưu đầy ngàn năm
Lối về muôn dặm xa xăm
Bơ vơ chiếc bóng giữa dòng tử sinh
Vào ra đối xác thay hình
Đật dờ lên xuống vọng tình trầm luân...
(Giữa Dòng Tử Sinh của Sông Thu)

Ấy vậy mà chúng sanh vẫn muốn mau thành Phật và đây cũng chính là tâm ham muốn của con người thường mắc phải. Nhân đây bút giả nói ngay và chỉ thẳng Đức Phật nơi ta mong nhiều điều chướng nên không dễ một sớm một chiều mà thành tựu

đạo nghiệp. Như trong một đạo tràng có đông hành giả, không phải ai cũng dễ thành Phật như lời Phật dạy: “Chúng sanh là vị Phật tương lai”. Tương lai ấy tùy thuộc nơi mỗi người nên hoàn toàn khác biệt. Và nêu thêm, mong quý hành giả hãy triển hạn thành Phật lại đã, theo ý riêng đề nghị: Muốn thành Phật, trước tiên phải hoán chuyển nghiệp lực trở thành thanh tịnh, là một trong những điều kiện vừa nêu trên. Cũng trong tinh thần đó, nghi tiết lễ kết giới trường hạ an cư lần 19 vào sáng ngày 09 tháng 07 năm 2018 tại chùa Pháp Hoa, Nam Úc gồm các tiết mục chính: Tác pháp an cư, đối thú an cư, lễ khai chung bảng, lễ khai kinh bạch Phật để đạo tràng mười ngày an cư của hai chúng xuất gia và tại gia thanh tịnh. Đại chúng vân tập tại Tổ đường niệm hương lễ Lịch đại Tổ Sư, cung an chúc sự, sau đó ban dẫn lễ rước đại Tăng đăng Phật điện. Trong phần tác pháp Yết Ma có hai mục chính: Vấn hòa gồm bốn câu hỏi: Tăng nhóm chưa? Hòa hợp không? Người chưa thọ Tỳ Kheo giới có trong đây không? Tăng nay hòa hợp để làm gì? Vị Duy na đáp xong 4 câu hỏi trên; Thầy tác pháp tiếp theo hai phần, xướng các giới tướng của đại giới và tiểu giới hay tướng trong và tướng ngoài của trường hạ để đại chúng nắm rõ. Sau đó, thỉnh hai vị Trưởng lão Tỳ Kheo đối thú an cư trước như tự xưng pháp danh, nói địa điểm an cư, mong được vị đối diện chứng minh cho (đọc 3 lần xong), và vị Thầy đáp: Được, tốt lắm! Đáp: Xin vâng! Lễ khai chung bảng, vị Thầy được chúng cung thỉnh đến trước Tam bảo tác bạch:

Chuông vàng, bảng ngọc vang khắp tam thiên
Mười ngày (hay cửu tuần) yết thị tại nhà thiền
Lịch đại Tổ sư truyền
Công đức thật vô biên
Trong ngoài thấy an nhiên.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát (3 lần)

Thầy đi đến chỗ chuông bảng xướng pháp ngữ:

*Chuông bảng tròn vương pháp độ rõ ràng
Chẳng phải linh vàng, không như mỡ gỗ
Quyền thật song hành, vương tròn đứng chỗ
Ngày mười hai thời noi theo pháp Tổ
Pháp do mình hành, đạo do tâm ngộ
Không dơ, không nhiễm ấy là Tây phương
Không nào không phiền chơn Cực lạc
Duy tâm Tịnh độ thật tỏ tường
Bốn tánh Di Đà do tự giác.*

Thầy bạch kệ:

*Quả chuông tròn chừ, chiếc mõ vương.
Chín châu các cõi dứt tư lương
Lồng lộng ngân vang hồng chung vọng
Muôn thuở trang nghiêm tuyển Phật trường.*

Tiếp Thầy hô:

Một dùi võ nát cõi hư không
Muôn dặm mây bay tan tán lạc
Gặp kẻ đầu đồng và trán sắt
Thay da mặc kệ mây đổi xác.

(Đánh một tiếng bảng rồi lôi thất)

(Hồi 3 hồi bảng rồi dứt tứ, câu qua bảo chúng; hồi 3 hồi bảo chúng rồi dứt tứ, câu qua hồng chung, hồi 3 hồi chuông rồi dứt tứ; câu qua trống lớn hồi 3 hồi trống rồi dứt tứ. Tiếp thỉnh chuông trống Bát nhã...). Sau đó lễ khai kinh bạch Phật, đại chúng đôn hết nội lực cầu Tam bảo, chư Hộ pháp Già lam mật thù gia hộ cho trong ngoài đạo tràng an hòa và thanh tịnh.

Học giới luật ngày đầu tiên tối thứ Hai ngày 09/07/18 do hai vị giáo thọ hướng dẫn tại Tổ đường qua chủ đề: Giới-Định-Tuệ là ba môn học thiết thực của giới xuất gia đã được triển khai và mọi người đóng góp sôi nổi; chẳng hạn, người tu sao vẫn còn phiền não, tâm không được an lạc.

Câu trả lời tâm không an lạc là do ta chưa trong sạch, chưa sẵn sàng tu tập, áp dụng giới luật đúng theo lời Phật dạy: Tâm tịnh thì Phật độ tịnh, như:

*Tâm dẫn đầu mọi pháp
Tâm chủ tâm tạo tác
Nói năng hay hành động
Hạnh phúc sẽ theo ta
Như ánh không rời hình
(Kinh Pháp Cú)*

Muốn thành Phật, chúng thánh đều do ta là tác nhân chính; còn các yếu tố bên ngoài cũng chỉ là phần phụ thuộc mà thôi. Người tu hành ý thức được như vậy, hẳn Đức Phật sẽ được nuôi dưỡng Thánh thai lớn dần rồi phát quang trở thành một vị Phật tương lai như lời Phật dạy. Mong lắm thay mọi hành giả! Được vậy, cõi uế độ trở thành Tịnh độ thanh tịnh giải thoát.

Viết tại liêu Phương Trượng chùa Pháp Hoa
ngày 10 tháng 07 năm 2018

Sa Môn Thích Bảo Lạc



HAI CHỮ PHƯỚC ĐIỀN

- Thích Trường Sanh -

Chữ Điền là ruộng; hai chữ Phước Điền là ruộng phước. Chúng ta nhìn thấy những thửa ruộng được cày bừa nhuần nhuyễn, đợi những cây mạ đem về cấy xuống, rồi sau thời gian vài ba tháng, những cây mạ ấy nhờ nhân duyên thời tiết đầy đủ, trở nên xinh tươi, rồi từ từ trở thành cây lúa, sau đó đúng kỳ hạn đơm hoa kết hạt, gặt hái đem về làm thành gạo để nấu thành cơm.

Những vị xuất gia mỗi khi có khóa lễ tụng niệm, hành thiền hay thuyết pháp v. v ... thì đáp pháp y, pháp y ấy có những “ô” vuông mà thường gọi là “Phước Điền Y”. Mỗi khi đáp y này thường đọc bài chú: “Thiện Tài Giải Thoát Phục, Vô Thượng Phước Điền Y, Phụng Trì Như Lai Mạng, Quảng Độ Chư Chúng Sanh. Án Ma Ha, Ca Bà Ba, Tra Tất Đế Sa Ha”. Dịch nghĩa: Lành Thay Áo Giải Thoát, Áo Ruộng Phước Tối Thượng, Phụng Hành Lịnh Như Lai, Hóa Độ Cho Tất Cả. Án Ma Ha, Ca Bà Ba, Tra Tất Đế Sa Ha (3 lần).

Cuộc sống muốn có gạo cơm để ăn, người làm ruộng phải đi tìm những thửa ruộng tốt và đầu tư về phần cày cấy, phân bón, nước non v.v...sau đó mới có lúa gạo để nuôi sống bản thân và gia đình. Đó là về mặt vật chất, còn đời sống tâm linh những người Phật tử cần phải nỗ lực tu tập và hướng đến mười phương chư Phật, chư vị Bồ tát, Thánh Hiền Tăng; hướng đến ông bà cha mẹ, thầy bạn, nghĩ về mọi loài chúng sanh đang sống trong cảnh đời gặp nhiều đau khổ, cho nên phải nghĩ đến, hướng đến những bậc sau đây:

1 – Kính Điền: Đối với chư Phật, chư vị Bồ Tát, Thánh Hiền Tăng, các vị này đã xuất gia tu hành đắc thành chánh quả, quá trình tu tập của quý Ngài về mặt Phước đức và Trí tuệ thật siêu việt, quả thật là những thửa ruộng tốt tươi, xứng đáng cho tất cả chúng sanh cung kính cúng dường. Cho nên gọi là kính Điền.

2 – Ân Điền: Ông bà, cha mẹ, tổ tiên, thầy bạn, là những người đã sinh ta ra, nuôi dưỡng từ khi còn thơ ấu đến tuổi trưởng thành, cho chúng ta những kiến thức về đạo học và thế học; ân nghĩa này thật

là cao, như những thửa ruộng tốt, nên phải hiếu thuận cúng dường sẽ được phước lớn. Nên gọi là Ân Điền.

3 – Bi Điền: Lòng thương xót đến với muôn loài chúng sanh, từ mọi người, mọi loài, đang bị thiếu ăn, thiếu mặc, thuốc men, thiếu tất cả tình thương; còn về các loài động vật không đủ phước báo như loài người, cần phải thương yêu, không nên giết hại thì chúng ta sẽ được nhiều phước đức. Nên gọi là Bi Điền.

Ba phần quan trọng chính yếu: Kính Điền, Ân Điền và Bi Điền đã nêu ở trên, những độc giả học Phật cần phải chiêm nghiệm, thấu hiểu. Hằng ngày phải lễ Phật, tụng kinh, bái sám, tưởng nhớ đến hồng ân của chư Phật, chư vị Bồ tát, Thánh Hiền Tăng; tưởng nhớ đến công ơn cha mẹ, Thầy Tổ, thiện hữu tri thức và muôn loài chúng sanh, được như vậy thì ruộng phước sẽ đến với chúng ta./.

NHỆ BƯỚC ĐƯỜNG QUA

Gót tu sĩ bốn phương trời rảo bước
Làm bạn đường sương gió với trăng sao
Không chấp chặt nơi này hay chốn nọ
Nên nhẹ nhàng tự tại giữa lao xao

Cõi nhân thế ngậm chứa đầy đau khổ
Kiếp hồng trần tựa dòng thác đảo điên
Cám dỗ nọ có sá gì đòi chút?
Khi lòng mình luôn định tĩnh như nhiên

Không soi chiếu tâm mình trong mỗi niệm
Đâu biết rằng thật huyền diệu biết bao
Mặt trời kia vẫn luôn luôn sáng tỏ
Thì tìm đâu khi lạng hết mong cầu.

Trường Hạ Pháp Hoa 2018

Thích Đồng Bình

NHỮNG ĐOẠN ĐƯỜNG ĐÃ QUA

- Thích Như Điển -

Mỗi người trong chúng ta khi sinh ra trên cõi đời này đều phải trải qua nhiều giai đoạn của cuộc sống. Nếu nói theo tướng mệnh học thì người ta chia cuộc đời này ra làm 3 giai đoạn. Đó là tiền vận, trung vận và hậu vận. Tiền vận có giới hạn từ khi mới sanh ra cho đến tuổi trưởng thành và bắt đầu đi vào con đường của sự nghiệp. Trung vận có nghĩa là từ khi lập nghiệp đến tuổi trước khi về già và hậu vận là bắt đầu có thể từ tuổi 50 trở về sau. Căn cứ theo đó mà người ta đoán vận mệnh của mỗi người. Có người tiền vận tốt, nhưng trung vận lại không. Ngược lại có người trung vận tốt mà tiền vận lại không. Hay có kẻ hậu vận tốt mà cả tiền vận và trung vận đều xấu...

Tôi không là thầy tướng số, nhưng cuộc đời của mỗi con người, tôi quan sát và khi qua tuổi 70 của mình, đã thấy rõ được điều đó. Nếu nói theo Phật học thì nhân quả khứ là quả của hiện tại và nhân của hiện tại sẽ là quả của tương lai. Nếu hiện tại tốt thì tương lai sẽ tốt v.v... Đạo giáo sẽ nói khác hơn là: Đạo mà nói ra được thì chẳng gọi là Đạo. Tên mà còn gọi tên thì tên ấy chẳng phải là tên. Như thế và như thế, cuộc đời này có muôn trùng biến hiện, tùy theo cái nhìn và sự cảm nhận của mỗi người mà thôi. Kể từ năm 1964 đến 1974, rồi 1984, 1994, 2004, 2014... hơn 50 năm như vậy tôi đã kinh qua những giai đoạn ở trong nước, rồi ở nước ngoài với tư cách là một người xuất gia, tôi đã gặp những vị Thầy dạy đời cũng như dạy Đạo và tôi cũng đã quen biết cả hàng ngàn, hàng vạn người trên thế giới này. Âu đó cũng là nhân duyên và Cố Hòa Thượng Thích Như Huệ, Phương Trượng chùa Pháp Hoa ở Adelaide, đã là một trong những vị Thầy dạy Đạo quan trọng trong đời tôi, từ những năm 1964 đến khi tôi rời Hội An vào Sài Gòn năm 1968. Mới đó mà cũng đã 50 năm rồi.

Trong 50 năm ấy tôi chỉ gần Thầy trong một thời gian ngắn ngủi ba bốn năm, nhưng đã học được từ Thầy cách tán tụng mỗi khi thời Kinh khuya hay thời Kinh chiều đến. Học giáo lý với Thầy tại trường Trung Học Bồ Đề Hội An những năm 1966 đến 1968. Theo Thầy đi làm thị giả nhiều nơi tại Hội An khi có những buổi giảng pháp tại chùa Tỉnh Hội hay qua Cẩm Nam v.v... tất cả là những kỷ niệm tuyệt vời của tuổi thơ ngày ấy. Tôi đã chưa và sẽ không bao giờ quên cả. Ngày ấy, tôi thấy Thầy vĩ đại quá, trong khi Giáo Hội bị gặp nhiều nhương, nhưng Thầy vẫn ung dung tự tại, nhất là thời điểm năm 1966, khi phong trào đem Phật ra đường và phong trào Thanh Niên Quyết Tử đã bị chính quyền thời Đệ nhị Cộng hòa cho vào tù và hỏi cung, giam vào ngục những người tranh đấu, thì Thầy vẫn ung dung với bộ đồ Đại Ủy Tuyên Ủy Phật Giáo. Vào mùa Hè

năm 1966, khi tôi lom khom quét chùa Viên Giác tại Hội An thì thấy một thanh niên mặc đồ trắng, trên hai cầu vai mang cấp bậc Đại Ủy của quân lực Việt Nam Cộng Hòa bước vào chùa với dáng điệu ngang nhiên và khi ngược đầu lên, thấy người này sao mà quen quen, sau khi Thầy dỡ mũ ra mới biết là Thầy Như Huệ. Tôi xá Thầy và thỉnh Thầy vào nhà khách. Vì Thầy tôi thuở ấy còn ở tù chưa về, nên chùa nào ở Hội An cũng vắng vẻ, ít người thăm viếng, cúng bái.

Rồi những năm 1968 trở đi tôi xa Hội An, xa Thầy và xa trường Trung Học Bồ Đề cũng như Trường Trần Quý Cáp để vào Sài Gòn học tiếp Trung Học đệ nhị cấp, thì Thầy vẫn còn làm Giám Học trường Trung Học Bồ Đề Hội An. Rồi ngày 22 tháng 2 năm 1972 tôi thật sự đã xa đất Mẹ Việt Nam sang Nhật Bản để du học. Những ngày còn ở Sài Gòn, khi nào Thầy vào Nam cũng đều ghé thăm chùa Hưng Long, lúc ấy tôi lại có cơ hội gặp Thầy và trông Thầy vẫn là người hạnh phúc, an lạc hơn cả Sư Phụ Thích Long Trí của tôi nữa. Vì Thầy tôi năm 1963, rồi năm 1966 lúc nào cũng bị vào tù ra khám, rồi bệnh tật liên miên, nhưng Thầy Như Huệ thì không. Bẵng đi nhiều năm, nhất là sau năm 1975, tôi đang học ở Nhật Bản, không còn một liên lạc nào trực tiếp với





quê hương nữa và tôi cũng đã chẳng biết Thầy đang ở đâu cả. Mãi cho đến một ngày của năm 1983 có điện thoại reo tại chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc, tôi bắt máy, tiếng nói từ đầu dây bên kia: “Tôi gọi điện thoại cho Thầy từ Nhật Bản, Thầy có nhận ra tôi không?”

Bạch Thầy! Con nghe tiếng quen quen.

Tôi là Thầy Như Huệ đây!

Bạch Thầy đang ở đâu vậy?

Tôi đang ở Nhật Bản, vừa được tàu Na Uy vớt. Thầy làm sao đưa tôi qua Đức được không?

Bạch Thầy! Con rất vui khi nghe Thầy đến được bến bờ tự do, nhưng có hai điều Thầy không nên đến Đức.

Ở đầu dây bên kia dường như có tiếng thở nhẹ, tỏ vẻ không đồng tình và hỏi lại tôi rằng: Tại sao?

Bạch Thầy! Ở Đức có hai việc khó. Thứ nhất là tiếng Đức khó lắm mà tuổi Thầy trên dưới 50 rồi thì học sẽ không vô nữa và thứ hai là ở Đức về mùa Đông lạnh lắm Thầy ơi! Có khi dưới -27 độ Celcius. Chắc Thầy chịu không nổi đâu.

Vậy thì làm sao bây giờ?

Con xin đề nghị với Thầy là nên đi Úc, vì nơi đó cần nhiều vị Thầy như Thầy. Trước đây gần 2 năm, con đã giới thiệu Thầy Bảo Lạc sang Úc và hiện đang ở Sydney. Nếu Thầy thuận thì con sẽ liên lạc với Đạo Hữu Nguyễn Văn Tươi ở Adelaide, làm giấy tờ bảo lãnh Thầy sang Adelaide để lãnh đạo tinh thần Phật Tử tại đó.

Thế rồi Thầy đồng ý và tôi lo liên lạc qua Úc, hướng dẫn Đạo hữu Nguyễn Văn Tươi liên lạc với Đạo hữu Hoàng Khôi và Đạo hữu Lê Thăng Tiến tại Sydney lo giấy bảo lãnh, có chừng 300 chữ ký thỉnh nguyện của các Phật tử địa phương Adelaide, giống như tại Sydney đã làm cho Thầy Bảo Lạc cách đó gần 2 năm về trước, thì chắc rằng tòa Đại Sứ Úc tại Tokyo sẽ chuẩn y. Đúng như vậy! Chỉ ba tháng sau là thủ tục hoàn thành và Thầy đã đến Nam Úc vào thời điểm giữa năm 1983, nếu tôi nhớ không lầm là vậy.

Từ đó về sau này, hầu như mỗi năm tôi đều có dịp thăm Thầy và lúc nào cũng như lúc nào, Thầy đã dành cho tôi những tình cảm Thầy trò như lúc còn ở tại quê hương Hội An của những năm 1964 đến 1968. Bỗng một hôm, cách đây hai năm Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng từ Adelaide khi ghé thăm Hòa Thượng đang lâm trọng bệnh, cho tôi biết rằng: Hòa Thượng Thích Như Huệ đang cơn hấp hối. Thế là tôi chuẩn bị thêm một chuyến đi xa nữa và ngày ấy chính là ngày đến Adelaide để tiễn đưa Thầy lần cuối vào tháng 6 năm 2016. Tôi đã đi cùng chuyến máy bay với Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Thượng Tọa Quảng Đạo, Ni Sư Diệu Trạm tại Dubai, rồi đến Adelaide. Mới đó mà đã 2 năm rồi. Lẽ ra lần này

lễ Đại Tường của Hòa Thượng tôi phải có mặt, nhưng cuối năm 2018, Thầy Viên Trí, Trụ Trì Tổ Đình Pháp Hoa tại Adelaide đảm nhận việc tổ chức khóa tu học Phật Pháp Úc Châu kỳ thứ 18, nên nhân cơ hội này tôi muốn đến Adelaide để tham dự cùng Thầy Viên Trí, sau đó còn về Pháp Bảo để thăm Hòa Thượng Bảo Lạc nữa, và lại đi vào mùa Đông của nước Đức để trốn lạnh và gặp mùa Hè của xứ Úc chắc rằng sẽ dễ chịu hơn. Đi Úc từ Âu Châu cả đi và về có nghĩa là đi vòng quanh quả đất đến hơn 34.000 cây số. Từ 1978 đến nay 2018 hầu như không có năm nào là tôi không đi Úc, nếu nhân với số lần đi, thì cũng đã hơn một triệu bốn trăm ngàn cây số đường bay rồi. Nhưng vì ở đó có tình Thầy trò, Huynh đệ, Pháp lữ, Đạo hữu nên sự kiện quan trọng nào của Giáo Hội tại Úc, tôi cũng không thể bỏ qua được. Nhưng lần này lễ Đại Tường này của Thầy, con xin được vắng mặt, và sẽ đến Adelaide vào tháng 12 của năm 2018 này. Con kính mong Thầy hoan hỷ cho con về việc này.

Thầy đánh trống tán rất hay, giọng tụng thì bi hùng thánh thót ít ai bì kịp, nên khi tưởng niệm về Thầy, con hay nghĩ rằng: Thầy là một vị Thầy mà cả tiền vận lẫn trung vận và hậu vận, vận nào cũng tốt cả, nên trong suốt hơn 80 năm nơi trần thế, trong khi Tú Trụ Phật Giáo của Quảng Nam, người thì vào tù ra khám, kẻ thì bệnh hoạn lúc tuổi già. Vị thì sống chưa đến tuổi thọ 60 đã phải ra đi. Riêng Thầy, bao nhiêu sự thị phi như nghĩa của trần thế đều lướt nhanh qua cuộc đời Thầy, không có bất cứ một cái gì có thể làm cho Thầy nao núng cả. Quả thật, đó là do phước duyên nhiều đời mà Thầy đã gieo trồng, nên kiếp này Thầy đã đến và đi với thể nhân và Đạo pháp một cách ung dung tự tại như vậy.

Lời cuối con xin nguyện cầu cho Thầy lúc nào cũng như lúc nào, vẫn mãi an vui nơi cõi Tịnh và hướng về Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu, đặc biệt là Úc Châu, gia hộ cho chư huynh đệ Pháp lữ sớm hoàn thành sứ mạng của mình là “Tác Như Lai Sứ, Hành Như Lai Sự” và sẽ có một ngày họ cũng phải ra đi như Thầy, nhưng sẽ làm xong nhiệm vụ của một Trưởng tử Như Lai là: “Chỗ nào cần con đến, chỗ nào gọi con đi, chẳng nề gian lao và chẳng từ khó nhọc”

Thành kính đánh lễ Giác Linh Thầy,

Viết xong vào ngày 25 tháng 4 năm 2018 nhằm ngày mồng mười tháng ba năm Mậu Tuất tại thư phòng Thiền Viện Chánh Pháp Oklahoma City, Trung Mỹ.



AN CƯ KIẾT HẠ CỦA CHƯ TĂNG NI XƯA VÀ NAY

Tưởng niệm ngày Đại tướng Đức Trưởng lão thượng Như hạ Huệ

Đệ nhất Hội Chủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan

Theo truyền thống Phật giáo Bắc tông, hằng năm sau ngày Đại lễ Khánh Đản Đức Từ Phụ Bốn Sư Thích Ca vào Rằm tháng Tư âm lịch, chư Tăng Ni tập trung về một trú xứ để thực hành Yết ma kiết giới, đối thủ ‘An cư kiết hạ’ tức kiết túc an cư trong ba tháng Hạ, cho đến hết ngày Rằm tháng Bảy âm lịch, làm lễ tự tứ và giải hạ kết thúc mùa an cư. (Phật giáo Nam tông từ Rằm tháng Sáu đến Rằm tháng Chín). Điều này thể hiện tính linh hoạt, tùy duyên trong Phật giáo. Tùy theo thổ nhưỡng, thời tiết, khí hậu và điều kiện để tiến hành an cư, thời gian có sự sai khác nhưng nội dung và ý nghĩa an cư thì giống nhau.

Theo lịch sử Đức Phật thuộc hệ thống Nam truyền thì sau khi thành đạo dưới cây Tất bát la, Ngài chỗi dậy và đi lần về vườn Lộc Uyển nơi trước kia Ngài tu khổ hạnh cùng với 5 đệ tử, Đức Phật an cư kiết hạ (dùng chân trong mùa mưa) để giáo hóa chư đệ tử. Danh hiệu Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật có từ thời đó và năm đệ tử đầu tiên của Ngài là: A Nhã Kiều Trần Như, Át Bệ, Bạt Đề, Ma Ha Câu Ly, Thập Lực Ca Diếp cùng an cư với Đức Phật.

Mùa an cư cuối cùng của Đức Thế Tôn là tại ngôi làng Beluva gần kinh thành Vesālī. Trong mùa Hạ này Ngài thị hiện trọng bệnh nhưng vẫn duy trì mạng quyền để tiếp tục công cuộc hoằng pháp độ sinh. Đức Thế Tôn nhập hạ suốt 3 tháng mùa mưa tại đây rồi tiếp tục du hành về nhiều nơi và cuối cùng là Kusinārā để viên tịch Niết-bàn, vào ngày trăng tròn tháng Vesak năm 544 trước Tây lịch cách đây 2562 năm.

Theo Đại Phẩm Luật Tạng, trong những năm đầu thiết lập Tăng đoàn (Sangha) Đức Phật chưa chế pháp an cư, thế rồi khi mùa mưa đến cây cối mọc lên kéo theo sự sinh sôi nảy nở của vô số côn trùng. Một số đạo sĩ các giáo phái khác họ cũng có quy định an trú trong mùa mưa để tránh giẫm đạp làm tổn hại sinh mạng, thế nhưng chư Tăng đệ tử Phật vẫn tiếp tục du hành trong ba tháng mùa mưa.

Sự việc này đã khiến dân chúng và các giáo phái ngoại đạo kịch liệt chỉ trích: “Làm thế nào có thể những Sa-môn, con trai của dòng họ Thích Ca đi về trong mùa Đông, mùa Hè và cả trong mùa mưa, họ chà đạp xuống thảm cỏ xanh, làm bị thương, giết hại nhiều sinh vật?” “Đến mùa mưa, chim, kiến còn biết làm tổ để trú mưa, các đệ tử Sa môn Cổ Đàm cứ đi mãi và giẫm phải côn trùng”.(1) Sự kiện này được trình báo lên Đức Phật, thế rồi Ngài dùng tuệ nhãn để quán xét và nhận thấy nhân duyên đã đến, nên ban hành pháp An cư Kiết vũ hằng năm để những người xuất gia hành trì có an lạc. Ngài dạy: “Nay Tôi quy định, các Tỳ kheo phải kiết túc an cư trong ba tháng mùa mưa”. 2) Từ đó về sau truyền thống an cư được thực hiện đều đặn hằng năm trong Tăng đoàn và đã mang lại nhiều lợi lạc không chỉ cho hành giả an cư mà còn cho hàng Phật tử tại gia.

Pháp an cư Đức Phật là người đầu tiên chế định, Ngài đã tùy thuận theo truyền thống vốn có của xã hội Ấn Độ đương thời và áp dụng cho hàng đệ tử xuất gia của mình. Đức Phật đã phát huy tinh hoa của tư tưởng chiêm nghiệm tự tại vốn có từ lâu đời trong nếp sống tâm linh Ấn Độ. Đó là khi hành giả tạm dừng chân để suy niệm và nhìn lại chính mình trong quá trình hành hóa tâm linh. Hành giả trong bất cứ tôn giáo nào đều phải tự độ mình trước mới có đủ năng lực độ tha giúp người. Nếp nếp sinh hoạt tâm linh truyền thống của Ấn Độ trong mùa An Cư (từ khoảng giữa tháng 6 đến tháng 9 âm lịch) không hẳn là vì

lý do thời tiết hay vì lòng từ bi tế vật, sợ ra ngoài giẫm đạp lên côn trùng nhỏ bé trên đường theo khuynh hướng diễn giải qua Hán Tạng của Phật giáo Bắc truyền. Nguyên ủy sâu xa nhất vẫn là nhu cầu tịnh hóa gạn đục khơi trong dòng chảy của tư tưởng và tâm linh.

Tâm và ý của con người như những dòng sông trôi chảy và biến động không ngừng nên rất dễ bị hoàn cảnh lôi kéo và khuấy đục. Vì vậy mùa An Cư ở Ấn Độ và Á Đông chính là thời điểm sinh hóa phát tiết cao nhất trong năm. Thiên nhiên tạo vật tung bừng sống dậy. Năng lực tự nhiên của con người và vạn vật cũng theo đó mà nảy nở vươn lên. Cho nên Thái Hư Đại Sư nói về mùa Kiết Hạ rằng: “An Cư Kiết Hạ là mùa gặt quý như châu báu của hành giả tiến tu. Trong cái chung có cái riêng và trong cái riêng có cái chung. Tăng Ni tập trung về một nơi an tịnh như am miếu, chùa chiền, tự viện hay một chốn thuận lợi và thích hợp để giúp nhau định tâm, khai ý kiểm nghiệm tiến trình trau dồi giới, định, tuệ; kịp thời cầu sám hối những sai phạm và phát huy năng lực hành trì. Nhưng quan trọng nhất là mỗi thiện giả có một không gian riêng trong tâm để sống đời đạo hạnh cho riêng mình. Hiểu được mình và chiến thắng chính mình là “chiến công” oanh liệt nhất. Phật đã dạy như vậy.”

Vì vậy hàng xuất gia luôn lấy Giới đức và Tuệ học làm tuổi, chứ không tính tuổi theo năm tháng của thế gian. Bất cứ Tỳ kheo nào không An cư, không Tự tứ, hoặc có An cư mà không Tự tứ hoặc có Tự tứ mà không An cư thì cũng xem như là không có tuổi đạo.

Theo tinh thần Giới luật, mỗi năm đến mùa An cư Kiết hạ, chư Tăng Ni đều phải tìm đến một nơi thích hợp để nhập hạ, nơi này được gọi là trường hạ. Tuy nhiên, nếu không có trường hạ hay trường hạ ở xa, địa điểm an cư có thể là ngôi chùa, ngôi tịnh xá, tịnh thất, hay bất cứ chỗ nào thích hợp. Ở những chùa chỉ có bốn vị Tỳ kheo, sự thực hiện yết ma để kiết giới và kiết hạ cho ba tháng an cư được xem là hợp pháp Phật, đúng Giới luật.

Đối với quý Tăng Ni Việt Nam đang tu và hành đạo tại hải ngoại, do hoàn cảnh xã hội, chính trị, kinh tế và địa dư quốc độ mỗi nơi, mỗi thời sai khác, nên việc tu hành hằng ngày và việc tổ chức An cư kiết hạ mỗi năm cũng không đơn thuần. Đa số các chùa, tự viện, tịnh xá dù chung một quốc gia nhưng không nằm chung trong một Giáo hội nên rất khó thống nhất tổ chức. Hơn nữa việc chư Tăng Ni một năm đóng cửa chùa ba tháng để đi An cư kiết hạ, có thể nói là một điều khó khăn, vì ở hải ngoại phần lớn nhất Tăng nhất tự và các công tác Phật sự địa phương đều tập trung vào ngôi chùa đó. Tuy thế, khóa An cư Kiết hạ vẫn được một vài Giáo hội Phật giáo hải ngoại tổ chức hằng năm, nhưng thời điểm nhập hạ, thời hạn an cư, địa điểm an cư được quý chư Tôn đức trong giáo hội tự quyết định và gọi là “tùy duyên ứng biến”. Thay vì ba tháng an cư như Phật chế hay như ba tháng ở Việt Nam, tại hải ngoại Tăng Ni Việt Nam chỉ có vồn vẹn 10 ngày. Vì thời gian an cư ít hơn thời gian Phật qui định nên chủ yếu việc an cư là “Tâm niệm An cư”, mỗi Tỳ kheo đều duy trì tâm niệm an cư cho đến ngày Tự tứ (80 ngày còn lại). Nguyên do, sau 10 ngày an cư, Tăng đoàn chỉ xả giới tướng (3), nhưng vẫn giữ giới thể (4), để làm mạch sống cho Tăng già trên con đường truyền bá chánh pháp, phục vụ chúng sanh.

Năm nay 2018, Tăng Ni trong Giáo hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan lại qui tập về Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc tổ chức An cư kiết hạ lần thứ 19, cũng là ngày toàn thể Tăng Ni tín đồ trong Giáo hội đồng tưởng niệm ngày Đại tướng đức Trưởng lão Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ, Đệ nhất Hội Chủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan, người đã tận hiến cuộc đời mình gây dựng Giáo hội và cũng là người xướng lập và tổ chức khóa An cư kiết hạ lần đầu tiên năm 2000 cũng tại ngôi Già lam Tổ Đình Pháp Hoa này.

Tăng Ni trong Giáo hội hôm nay phủ phục dâng nén tâm hương, tưởng nhớ ân – đức – công hạnh của đức Trưởng lão Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ. Dù thời gian qua đi không bao giờ trở lại được nhưng những bước chân của Ngài và chư Tăng trên khắp nẻo đường để thuyết pháp độ sanh vẫn lưu lại. Đó là hình ảnh đẹp, tấm gương sáng về một bậc Tôn túc một đời xả thân hành đạo. Nối tiếp truyền thừa sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh của Đức Thế Tôn, chư Tổ sư, Tăng Ni chúng ta nguyện noi gương tiếp bước đem ánh sáng đạo mầu hoằng truyền chánh pháp vì “Lợi tha cho quần sanh nhân loại”. “Thượng cầu Phật đạo hạ hóa chúng sanh” là hoài bão của người Tăng sĩ, theo phương châm “Hoằng pháp thị gia vụ, lợi sanh vi sự nghiệp” là nghĩa vụ thiêng liêng của người Tăng sĩ.

Cho nên có hai việc mà một Tăng sĩ cần phải làm là Tự giác và Giác tha. Người xuất gia cần phải có niềm tự giác mãnh liệt, chí giải thoát dứt khoát, tự ý thức được rằng lửa vô thường đang cháy, vũ trụ là tướng bại hoại, bất an. Con đường tu tập tất yếu của một Tăng sĩ không ngoài con đường tăng tiến và kiện toàn tam vô lậu học: Giới-Định-Tuệ. Vậy nên đời sống tinh thần của một vị xuất gia được viên mãn hay không đều nhờ vào sự thành tựu của Giới.

Thành tựu Giới sẽ thành tựu Định và Tuệ. Thành tựu Giới đức tùy thuộc vào động cơ phát tâm và thái độ tu hành của mỗi người, “Như nhơn ẩm thủy, lãnh noãn tự tri”. Động cơ phát tâm ảnh hưởng và chi phối đến thái độ học đạo và hành đạo của một vị Tăng sĩ. Chúng ta được xếp vào “Thiên nhơn mô phạm” hoặc “Lạm xí tăng luân” đều tùy thuộc vào mức độ tốt xấu của động cơ tu hành này. Nhiều người cứ tưởng mình cố học cho giỏi, nói cho hay, khuyên người tu cho nhiều là đúng đạo. Nhưng không, học giỏi mà không thoát ra được chướng sở tri, nói hay để hay nói cũng làm loạn động tâm can, khuyên người tu hành nhiều mà không cảm hóa được họ thì đều là việc vô nghĩa. Nghiêm trì Giới tướng tất sẽ thành tựu Giới thể. Giới thể thanh tịnh là điều kiện tiên quyết để dẫn thân vào đời, phục vụ cho đời, và làm lợi ích cho người. Giới thể thanh tịnh, Giới đức tự đầy đủ, khả năng cảm hóa lòng người được lâu bền, tạo được niềm tin sâu và giá trị đối với cộng đồng thì việc học giỏi, nói hay mới mang lại giá trị thiết thực cho đạo và cho đời. Hơn thế nữa, thái độ tu hành của người Tăng sĩ đồng với thái độ chấp trì cấm giới.

Nghiêm trì Giới luật mới chế phục được dục vọng phiền não tự thân. Thành tựu Giới thể đồng với ba nghiệp thanh tịnh. Đời sống Tăng sĩ sẽ được thăng hoa không bị kẹt vào ba việc ăn, mặc, ở khi nền tảng Giới luật đã được vững bền. Lại nữa, đời sống của Tăng sĩ trong một trú xứ phải được dựa trên nguyên tắc Lục hòa cộng trụ. Pháp Lục hòa là động lực thúc đẩy Tăng-già phát triển và hoàn thiện trên tinh thần bình đẳng về vật chất, bình đẳng trong Giới luật, hòa hợp cả lời nói và tư tưởng, về hình thức lẫn nội dung. Hòa hợp Tăng-già bằng Lục Hòa Kinh Pháp mới tịnh hóa được quần sinh, mới là mảnh đất tốt để gieo trồng thiện pháp, phát triển tâm linh và phát sanh trí tuệ.

Sự thành tựu của một Tăng sĩ ngày nay không nằm ngoài sự thành tựu của Tăng-già. Sự thành tựu của giác tha không nằm

ngoài tự giác. Hoằng pháp không có nghĩa là đi rao giảng những giáo lý chúng ta được học, hoằng pháp không có nghĩa là đi độ người mà không tự xét lại mình. Sự nghiệp chúng ta là tự giác rồi mới giác tha. Muốn thành tựu “Hoằng pháp thị gia vụ, lợi sanh vi sự nghiệp”, Tăng Ni phải bắt đầu bằng Giới luật vậy. Chí ít chúng ta phải trang nghiêm được tứ oai nghi và thanh tịnh được thân khẩu ý.

Vì vậy Tăng Ni phải làm sao trong đời tu hành mình phải giác ngộ được chân lý, giải thoát được sinh tử, không phải làm cho được lòng mọi người. Nếu người tu cứ chiều chuộng để mọi người được vui, được vừa lòng, đó là vô tình chúng ta trở thành một nhà ngoại giao, không phải là một nhà tu. Chúng ta học đạo để hiểu, hiểu để tu, không phải là học giả được cấp bằng cao, chức phận này chức phận nọ. Nếu vì cấp bằng, vì chức phận mà học, đó là học giả, không phải là người tu.

Lời Phật dạy rất đúng đắn, đó là chân lý, mà có khi người học đạo còn cạn hẹp nên không hiểu. Cho nên, phải được những bậc đi trước, những bậc thầy hướng dẫn chỉ dạy để hiểu, hiểu rồi ứng dụng tu, không chạy theo cấp bằng học vị, lấy làm thỏa mãn. Điều này hết sức quan trọng. Như vậy, một nhà tu phải tu như thế nào, phải làm những gì?

Lại nữa, Chúng ta tu cần nhất và đơn giản nhất là phải đủ hai mặt, từ bi và trí tuệ. Từ bi nên thương tất cả chúng sinh, thương tất cả mọi người, mọi loài. Đem tình thương phân bủa, giúp đỡ, che chở cho chúng sinh. Lòng từ bi chưa đủ mà phải có trí tuệ sáng suốt, thấy rõ chân lý, đạt được lẽ thực, để đem chân lý đó chỉ bảo cho mọi người cùng thấy cùng ngộ như mình. Bởi vậy, trí tuệ và từ bi không tách rời nhau.

Trí tuệ và từ bi là hai điều then chốt của người tu hành. Cho nên, khi nói tới quy y Phật là nói quy y với bậc Lương túc tôn. Lương túc là đủ hai việc, phước túc và tuệ túc. Phước đầy đủ, tuệ đầy đủ, đó là Phật. Chúng ta luôn luôn cung kính, tôn trọng Đức Phật vì Ngài đầy đủ trí tuệ và từ bi. Chúng ta tu theo Phật thì phải làm sao? Cũng phải đầy đủ hai phần này, bởi vậy có câu: “Phước tuệ lưỡng toàn phương tác Phật”. Phước là từ bi, tuệ là trí tuệ, cả hai đều hoàn toàn mới tiến tới Phật quả được. Người tu mà thiếu phước, thiếu tuệ thì không bao giờ thành Phật. Trên đường tu, tuy Phật dạy rất nhiều pháp môn nhưng thực sự căn bản là đủ phước và đủ tuệ. Nếu thiếu hai phần này thì không xứng đáng là người tu. Ở đâu Tăng Ni tụ hội lại mà còn có những chuyện cãi vã, giành giật, đó là thiếu lòng từ bi. Vì thiếu lòng từ bi nên không thương nhau, không tha thứ cho nhau, không hướng dẫn dạy bảo nhau, không lục hoà cho nên mới sanh ra cãi vã, giành giật, không xứng đáng tư cách một người tu. Hiện tượng này phổ biến nhất trong lịch sử Phật giáo từ xưa đến nay, trên mọi xứ sở và xã hội, là khi Tăng Bảo không còn hòa hợp gây cảnh thiên môn mất thanh tịnh, Tăng Bảo hết trang nghiêm thì đạo Phật trong xứ sở và xã hội đó sẽ bị thoái trào. Lịch sử đạo Phật toàn cầu đã trải qua bao lần thăng trầm, hưng vong như thế. Đạo Phật như một biển khơi, dầu có nổi sóng ba đào trong một thời điểm biến động thì cuối cùng vẫn trở lại thể tánh an tịnh ban đầu. Chỉ có điều đáng tiếc là khi một thế hệ lâm vào cảnh nổi sóng xô bồ thì con người ở trong thời điểm đó bị thiệt thòi vì không có được lợi lạc tìm cầu Phật đạo hợp cảnh, đúng người để được khai thị và hóa độ.

Điều này rất thiết yếu đối với tất cả Tăng Ni. Có thể nói rằng, chúng ta tu được là được tất cả, chúng ta tu không được là mất tất cả. Chư Tăng Ni ở nội viện cũng như ngoại viện, thời nay đã an cư thì cố gắng tu cho đúng ý nghĩa an cư. Đây là trọng tâm, là tạo duyên lành thuận lợi cho tất cả Tăng Ni cùng tu. Nếu duyên thuận mà tu không được, gặp nghịch duyên làm sao chúng ta tu?

Cho nên người tu phải luôn luôn nhớ tới tứ trọng ân, vì đền đáp trọng ân nên chúng ta phải nỗ lực, phải cố gắng tu hành xứng đáng. Cho nên trong thời đại mới này luôn có sự thách thức là đem Đạo vào Đời, không đem Đời vào Đạo. Đạo giữa phàm trần: Đạo và Đời sẽ nở hoa. Phàm trần giữa đạo: Đời và Đạo sẽ ủ mọt, phôi pha.

Trong chúng ta ai cũng biết tích truyện:

Một hôm có 1 vị Tăng tên là Bảo Phước từ phương xa đến hỏi đạo với Hòa Thượng Bồ Đại (HT Bồ Đại là hóa thân của Bồ Tát Di Lạc). Vị Tăng Bảo Phước mới hỏi:

“Bạch Hòa Thượng xin Ngài chỉ cho con cốt yếu của Phật Pháp?”

Ngài Bồ Đại đang quảy túi vải trên vai không nói gì mà buông túi vải xuống đất.

Ngài Bảo Phước mới hỏi tiếp:

“Chỉ như thế hay còn có gì khác nữa?”

Ngài Bồ Đại cũng im lặng không nói gì mà quảy túi vải lên vai bước đi.

Như vậy chúng ta thấy cốt yếu của Phật Pháp là sự buông bỏ, xả bỏ, một sự tịch lặng thanh tịnh của nội tâm và sự dẫn thân mình vào đời tích cực hành thiện, giúp đời giúp người, giáo hóa độ sinh bá tánh. Đức Phật đã dạy chúng ta rằng:

“Đừng tìm về quá khứ
Đừng tưởng tới tương lai
Quá khứ đã không còn
Tương lai thì chưa đến
Hãy quán chiếu sự sống
Trong giờ phút hiện tại
Kẻ thức giả an trú
Vững chắc và thanh thoi
Phải tinh tấn hôm nay
Kèo ngày mai không kịp”

Khi chúng ta áp dụng được lời Đức Phật vào đời tu của mình thì Tâm Niệm của mình sẽ được tiêu dung. Chúng ta sẽ tiêu dung tất cả những vọng tưởng, phiền não, khổ đau khi đã đạt Vô Tâm. Khi Tâm chúng ta đã đến Vô Ngã thì: “Ta Bà biển khổ phong ba lặng, yên ổn thuyền sen đến lạc cung”. Khi Tâm chúng ta đã thanh tịnh, chúng ta sẽ thấy niềm hoan hỷ an lạc hạnh phúc vô biên tràn ngập khắp cả đất trời vũ trụ mà trên thế gian này không có gì sánh nổi. Đó là hạnh phúc chân thật của người tu.

Như vậy dù kiết Hạ hay kiết Đông an cư thì mục đích chính vẫn là thức liễm thân tâm, trau dồi giới đức. Tỳ kheo hay Tỳ kheo Ni nào không quan tâm đến việc tu tập thiền định để bồi dưỡng trí tuệ thì thật không xứng đáng là bậc mô phạm tinh thức. Sự khát khe này cũng chỉ vì Đức Phật muốn bảo hộ sức sống của Tăng-già bằng việc triển khai năng lực tu tập của mỗi cá nhân.

Nếu ai trong hàng xuất gia đệ tử Phật không tôn kính vâng giữ lời huấn thị của Đức Phật, xem an cư là một điều bó buộc, một phương tiện nhỏ nhặt thì quả thật người ấy không những tự chối bỏ phần tự lợi mà gây ảnh hưởng không tốt cho Tăng đoàn. Cũng như người nông phu mỗi năm phải làm ruộng, nếu năm nào bỏ bê không chăm lo đến mùa màng thì người nông phu sẽ bị nghèo nàn đói thiếu.

Hàng xuất gia nếu không có những ngày tháng cùng sinh hoạt cộng trú để sách tấn lẫn nhau thì làm sao có điều kiện để tạo thành năng lực hòa hợp và kiểm chứng giá trị thanh tịnh? Kết thúc khóa An cư là lễ Tự tứ, một hình thức tối quan trọng để tổng kết quá trình tu tập tiến triển hay lui sụt của từng cá nhân qua ba tiêu chuẩn: Thấy, nghe, nghi. Những ai vượt ra khỏi phạm vi giới luật, buông lung theo ba nghiệp, hành động theo

bản năng cố hữu thì sẽ bị cử tội giữa đại chúng để bổ khuyết sửa chữa.

Pháp chế An Cư tu học, nếu được đại chúng thực hành chí thành, đúng mức, thì đó thật là nguồn năng lực lớn lao để củng cố tinh thần hòa hợp thanh tịnh của Tăng-già; trường dưỡng tâm Bồ đề ngày càng lớn mạnh, bền chắc; giúp cho sự nghiệp nhiếp hóa chúng sinh thành tựu viên mãn. Chư vị thiện nam tín nữ cũng nương nhờ uy đức rộng lớn như biển của Đại Tăng mà tâm linh thăng tiến; nhờ tu học Phật pháp mà trí tuệ phát triển; nhờ thành tâm tu hạnh bố thí cúng dường mà phước đức sâu dày, duyên lành đối với Phật pháp sẽ kết chặt vững bền mãi mãi về sau.

Tóm lại, mùa an cư có hai ý nghĩa: Thể hiện lòng từ bi không nỡ làm tổn hại chúng sinh, đồng thời tập trung việc hướng dẫn dạy dỗ tu học cho Tăng Ni trẻ. Nhờ các vị đạo cao đức trọng chỉ dạy trong ba tháng ròng rã, chư Tăng, chư Ni tu hành được tinh tấn và kết quả tốt. Do đó ngày xưa có những vị Tỳ-kheo qua ba tháng an cư chứng một quả vị. Nếu tu gần tiến lên một quả vị, nhưng tới mãn ngày an cư, các Ngài xin Phật cho ở lại tu thêm để đạt được đạo quả như Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, v.v... Như vậy, mùa an cư là mùa chư Tăng, chư Ni cố gắng tu hành để tiến lên những quả vị hay những công hạnh mà trước kia chưa tiến được. Đó là điểm chính yếu mà tất cả Tăng Ni ngày nay phải nhớ.

Mỗi mùa an cư là một tuổi đạo của cuộc đời một Tỳ kheo. Đây là một Phật sự vô cùng quan trọng và thiết thực của Tăng chúng, thể hiện lòng từ bi đối với muôn loài chúng sanh và làm nền tảng cho sự tu tập của hàng Phật tử tại gia. Đây cũng là thời gian thuận tiện cho giới cư sĩ tại gia có dịp thân cận chư Tăng học tập giáo pháp, đồng thời là có cơ hội tạo phúc báo nhân thiên qua việc hộ trì cho chúng Tăng Ni trong suốt mùa an cư.

Mỗi năm Tăng Ni cố gắng tu trong ba tháng an cư thật tinh tấn, luôn luôn tỉnh giác, nhờ công đức đó mà trí tuệ tăng trưởng. Nếu mỗi năm trí tuệ mỗi tăng thì con đường đi đến quả vị Bồ-đề càng gần. Tôi nghĩ rằng qua một mùa an cư, tất cả Tăng Ni vui mừng vì sắp được gần cõi Bồ-đề của Đức Phật. Thế thì được một tuổi đạo là điều đáng mừng đáng vui và đáng khích lệ. Được một tuổi đời thì đáng lo, đáng sợ vì sắp chết. Cho nên tuổi đạo rất quý, người đệ tử xuất gia theo Phật, ai ai cũng cố gắng thực hiện cho xứng đáng một tuổi đạo. Đừng để qua một mùa an cư, tính thêm một tuổi đạo mà chỉ có trên con số, trên hình thức, không có trên đức hạnh. Đó là điều đáng buồn. Tăng Ni chúng ta được phước duyên lành mới chung họp một nơi, trên có thầy dưới có bạn, chung quanh có Phật tử ủng hộ cho mình tu được viên mãn, không chướng ngại. Thiện hữu tri thức luôn luôn thúc đẩy chúng ta tiến lên, đó là phúc duyên lớn lao, phải cố gắng thực hiện cho đúng với sở nguyện, với ý nghĩa ba tháng An cư kiết hạ.

An cư kiết hạ lần thứ 19 tại Tổ đình Pháp Hoa – Nam Úc
Tỳ kheo Thích Nguyên Trực

Ghi chú:

1. G. P. Malalasekera, M. A. Ph. D. Founder Editor-in Chief, *Encyclopaedia Of Buddhism*, vol. 8, Sri Lanka: Published by the Department of Buddhist Affairs, Ministry of Buddhasasana, 1962, p. 497.
2. *Third khandhaka. (residence during the rainy season, vassa.)* <http://www.sacredtexts.com/bud/sbe13/sbe1314.htm>, (09.06.2016.)
3. *Giới tướng là những giới do Phật chế để chúng ta tuân theo. Ví dụ như những hành động, những ngôn ngữ chúng ta có khi sai trái, giới không cho hành động, ngôn ngữ sai trái gọi là giới tướng.*
4. *Còn Giới thể là cơ sở, bản chất của giới. Ví dụ nói giới thể của giới sát sinh là lòng từ bi với mọi người và loài vật.*

Dấu Ấn Thời Gian

- Thích Tâm Phương -

Ngược dòng thời gian hơn 26 thế kỷ qua, lời dạy của Đức Thế Tôn, bậc Thầy của nhân loại vẫn còn nhiều người thực hành trong đời sống hằng ngày, để tô điểm làm đẹp và ổn định an toàn nhất cho mình, cũng như đóng góp làm thăng hoa sự yên ổn, thịnh trị, an bình cho gia đình và xã hội.

Đức Phật của tôi, Ngài dạy những bài học rất đơn giản và thực tế. Có một lần các thanh niên làng trong một buổi chiều, nắng vàng ngả bóng bên tàn cây cổ thụ tại Xứ Ma Kiệt Đà Ấn Độ, bóng dáng của Sa Môn trầm mặc uy nghiêm làm cho các cậu hiếu kỳ bước gần đến hàn huyên cùng Ngài. Và rồi Ngài chỉ lên bầu trời xanh có đàn chim đang lượn cánh hót reo, Ngài nói: Này các bạn nhìn kia, sở dĩ con chim bay được trên bầu trời xanh và được ngắm nhìn cảnh đẹp bao la của đất trời, là vì con chim có đầy đủ 2 cánh vững vàng rất an toàn giúp cho con chim kia không bị rơi rớt. Tôi và các bạn cũng vậy, chúng ta cần phải có 2 cánh, 2 cánh đó, có thể gọi là 2 cánh Giáo Dục. Cánh thứ nhất là nền giáo dục của thế tục, mà chúng ta được học ở các bậc tiểu trung và đại học, cũng như chúng ta tiếp nhận những gì từ quần chúng xã hội. Cánh thứ 2 là nền giáo dục của tâm linh, hay nói cách khác là của các niềm tin, mà các tín đồ gửi lên Vị Giáo Chủ của tôn giáo mà họ tín ngưỡng. Tôn giáo có mặt không phải chỉ để xây dựng những ngôi đền đài nguy nga tráng lệ, không phải chỉ xây dựng những ngôi nhà thờ hay những tu viện lộng lẫy, mà mục đích của tôn giáo là xây dựng cho con người, cho mỗi thành viên nhân tố đi vào đời sống và xã hội được hoàn thiện đức tính Chân-Thiện-Mỹ.

Do đó mỗi chúng ta cần phải có đầy đủ 2 cánh để thiết lập sự thăng bằng trong đời sống.

Này các bạn, đời sống tâm linh, hay một trái tim lương thiện biết thấu thức, hay tìm đến với các tôn giáo rất cần thiết cho mỗi chúng ta, ở nơi đó chúng ta sẽ học hỏi để trở thành những con người hoàn thiện, lương thiện được phát khởi từ tâm nơi mỗi cá nhân, từ đó chúng ta thiết lập sự bình an yên ổn nhất cho tâm hồn nội tại của chính mình, và rồi chúng ta còn phải có bổn phận và trách nhiệm thiết lập hay hiến tặng sự bình an, yên ổn và luôn cho họ niềm tin yêu hạnh phúc nhất trong đời sống hiện tại này.

Này các bạn, chúng ta hãy sống và làm việc bằng trái tim nhân hậu, cũng như tâm hồn lương thiện, và luôn biết chia sẻ những nỗi đau thương của người

khác, và phải biết lượng thứ bao dung, chở che những hoàn cảnh bất công thương đau của xã hội.

Tất cả chúng biết sống và làm như vậy, chắc chắn chúng ta nhận được niềm hạnh phúc, bình an yên ổn nhất trong đời sống hiện tại, và cả đời sau của chúng ta cũng được yên ổn bình an hạnh phúc như vậy.

Đức Phật dạy: Này các bạn, tất cả muôn loài đều mưu cầu được sống an toàn và hạnh phúc, các bạn và gia đình các bạn cũng vậy, cũng đều muốn được hạnh phúc an vui. Thế thì tất cả chúng ta cũng phải biết đến những người khác, họ cũng mong muốn ước vọng được sống an toàn và hạnh phúc như chúng ta. Này các bạn những gì mình không muốn có hay xảy ra cho gia đình của chính mình, thì mình cũng không bao giờ ban phát hay vung vãi gán ghép cho người khác. (Đức Phật của tôi Ngài dạy đơn giản như vậy).

Và rồi Ngài đồng dạy tuyên bố rằng: Quả vị Chứng Đắc Giác Ngộ, hay những gì ta làm và có được một đời sống bình thân, an nhiên tự tại an lạc và giải thoát, xa lánh mọi sự ràng buộc cá mỗ, của thế gian, thì tất cả mọi người đều có khả năng thực hành đãi lọc thân tâm này để đạt đến quả vị như ta (Ta Là Phật đã thành, Các người là Phật sẽ thành).

Theo dòng chảy của thời gian, bậc Thầy Giác ngộ của chúng ta không còn nữa, thay vào đó chúng ta có được những bước chân của hàng thức giả đã phát túc siêu phượng, nguyện giữ gìn và phát triển gia tài quý báu của bậc Thầy Giác ngộ để lại, làm lợi lạc cho nhơn thiên và xã hội loài người được yên ổn và hạnh phúc. Hòa Thượng Thích Như Huệ là một trong hàng thức giả ấy, Ngài trụ thế 83 nhưng đã hơn 70 năm hy hiến đời mình cho đạo Pháp.

Trong lần An Cư Kiết Hạ lần thứ 19 này tại Tổ đình Pháp Hoa cũng là ngày Đại Tường của Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ, Ngài được Chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni cung thỉnh Ngài giữ ngôi vị Hội Chủ để lèo lái con thuyền của Giáo Hội từ năm 1999... Cũng như Ngài đem thân tâm và chí nguyện của Ngài xây dựng niềm tin và ươm mầm phát triển ngôi nhà Phật Giáo tại vùng nắng ấm Nam Úc này.

Chúng tôi nghe kể lại vào năm 1979, vùng nắng ấm miền Nam nước Úc, sơ khai của những người con Việt lưu vong, nơi đây Phật Giáo được ươm mầm bởi vài người Phật Tử vừa mới định cư.



Sau đó vào năm 1983, HT Như Điển tại Đức Quốc hay tin HT Như Huệ cùng đoàn người vượt biên vừa đến Nhật Bản, Hòa Thượng Như Điển ngỏ lời giới thiệu sơ về thổ nhưỡng nước Úc thanh bình và gợi ý cho Hòa Thượng Như Huệ là Ngài nên đi Úc để làm Phật sự, vì nơi đây trong hiện tại rất cần Chư Tôn Thiển Đức để lãnh đạo tinh thần và xây dựng ngôi nhà Phật Giáo tại đây. Qua lời gợi ý đó, Hòa Thượng đã đồng ý để tiến hành thủ tục bảo lãnh Ngài qua Úc, và chỉ trong một thời gian ngắn, Hòa Thượng đã chính thức được định cư tại Adelaide, thuộc tiểu bang Nam Úc vào năm 1983.

Vạn sự khởi đầu nan, Phật tử nơi này chỉ muốn một căn nhà 3 phòng, cải gia Vi Tự để làm nơi thờ Phật và tu học. Rồi sau đó với hoài bão và chí nguyện của người Xuất Gia, Hòa Thượng lên kế hoạch với những người con Phật trung kiên tại đây cùng nhau phát tâm xây dựng Ngôi Tam Bảo trong tương lai.

Kế hoạch được đưa lên, thuận duyên đưa đến, miếng đất 5000 thước vuông do chính phủ tiểu bang bán với gia hỗ trợ, và rồi với sự lãnh đạo của Ngài cùng những tấm lòng vàng của người con Phật tại miền nắng ấm Nam Úc này, đã nhanh chóng phát triển thành tựu ngôi Phạm Vũ Già Lam Pháp Hoa Tự, như ngôi nhà từ đường chung của những người con tha hương trên đất khách, cũng như những đồng hương tại đây làm nơi nương tựa sưởi ấm tình quê hương,

tình đạo ở mỗi cuối tuần hay những dịp Tết lễ truyền thống ...

Ra đi tôi nhớ chùa quê,

Nhớ trăng, nhớ gió chao ôi nhớ chùa.

Đúng như vậy, người Tu Sĩ Phật Giáo, hay những người con Phật, đi đâu hay ở đâu, thì hình ảnh của Phật và hình ảnh của những ngôi chùa quê ẩn mình trong hàng tre, khóm trúc và những hàng dừa, hàng cau, cây đa, giếng nước là những hình ảnh đẹp bình dị đơn sơ in đậm nét trong tâm khảm những người dân nước Việt.

Viết đến đây tôi nhớ rõ như in, vào giữa trung tuần tháng 3/2016, Hòa Thượng Thông Hải, người đã đem Phật Pháp ươm mầm trên hòn đảo Hawaii Mỹ Quốc, sau hơn 30 năm phụng sự đạo pháp tại đây, Ngài mới xây dựng trùng tu ngôi Chánh điện Thiền Viện Chơn Không, và Hòa Thượng đã mời chúng tôi đến tham dự Lễ Khánh Thành.

Tôi rời Úc 5 ngày sau, trên đường đi tôi ghé quê thăm người Mẹ già mà tôi yêu quý nhất trên trần gian này:

Vũ trụ này có lắm cái kỳ quan. Nhưng kỳ quan yêu quý nhất vẫn là trái tim của người Mẹ. Tôi yêu thương Mẹ tôi nhiều lắm, Mẹ tôi người dân quê ít học, nhưng bà có trái tim rất nhân hậu từ bi, sống một đời rất bình dị chân chất, biết yêu thương xóm làng, cần mẫn, thận trọng trong mọi công việc và lời nói với mọi người, tôi học hoài mà không bằng Mẹ tôi ở điểm này.

Khuya hôm đó ngày 24/3/2016 tôi đang ngồi uống trà và hàn huyên với Mẹ tôi thì Thầy Nguyễn Tạng điện về báo: “Sư Huynh ơi Hòa Thượng Hội Chủ vừa mới vào bệnh viện 5 ngày qua, sau 5 ngày bác sĩ chẩn đoán và cho biết Hòa Thượng bị ung thư gan đến giai đoạn cuối, có thể chỉ từ 1-6 tháng. Tin không lành đã đến với tôi, cũng như tất cả Chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni trong Giáo Hội Úc.

Và rồi bắt đầu từ ngày 23/3, tin này do TT Thích Viên Trí, Trụ Trì Chùa Pháp Hoa chính thức thông báo. HT Thích Bảo Lạc là người đầu tiên bay về Tổ Đình Pháp Hoa; cùng HT Thích Quảng Ba, TT Thích Nguyễn Tạng sau đó vào bệnh viện thăm Ngài, và cứ lần lượt như vậy không ai bảo ai, nhưng rờn rã hơn 2 tháng ngày nào cũng có Chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni và Phật tử từ các tiểu bang, nhưng đặc biệt nhất vẫn là những người con Phật tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc ngày nào cũng có 5-10 người vào thăm và lo lắng cho Hòa Thượng.

Riêng tôi trong thời điểm này tôi không có mặt ở Úc, nhưng cứ cách vài ngày là tôi điện thoại cho Thầy



Viên Trí, Sư Cô Viên Thường, Sư Cô Hạnh Nguyên hỏi thăm để biết được tình hình sức khỏe bệnh duyên của Hòa Thượng, cũng như vài lần tôi trực tiếp thăm Hòa Thượng nói chuyện vui với Ngài qua điện thoại, Hòa Thượng hỏi tôi: “Thấy khi nào về lại Úc? Hãy về mau mau nhé, tôi sợ qua không khỏi Thấy ơi”, tôi nói không sao đâu Hòa Thượng yên tâm, bác sĩ và bệnh viện ở đây tận tụy và giỏi lắm.

Tuy nhiên tất cả chúng tôi, Chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni trong Giáo Hội, cũng như những người con Phật xa gần đã từng quen biết với Hòa Thượng cũng thấm hiểu là Hòa Thượng khó qua khỏi.

Tôi nhớ rõ trong những ngày tham dự lễ Khánh Thành Thiển Viện Chơn Không ở Honolulu, Hòa Thượng Thông Hải muốn một Unit để Chư Tôn 4 Giáo Hội nghỉ chung với nhau: Mỹ Quốc có Hòa Thượng Tín Nghĩa, HT Nguyễn Trí, HT Nguyễn An; Canada có HT Bốn Đạt, TT Trường Phước; Âu Châu có HT Tánh Thiệt; Úc Châu có HT Bảo Lạc cùng chúng tôi Thích Tâm Phương, tất cả đều nghỉ trong 1 Unit để cùng nhau tâm sự hàn huyên Phật sự của 4 Châu, trong những ngày này tất cả quý Ngài đều tâm niệm cầu nguyện chia sẻ và lo lắng về bệnh duyên của Hòa Thượng rất nhiều, vì Hòa Thượng Pháp Bảo mới thăm Ngài từ bệnh viện tại Úc, rồi Ngài bay qua Mỹ chứng minh lễ Khánh Thành Thiển Viện Chân Không.

Sanh Lão Bệnh Tử, Đức Phật dạy. Phàm làm người có sanh thì có tử, Đức Phật của chúng ta cũng vậy, Hòa Thượng Hội Chủ thượng Như hạ Huệ Ngài cũng không thể thoát ra khỏi định luật này.

Cũng xin nhắc lại đôi dòng kính cẩn nơi đây: Như Chư Tôn Thiển Đức cùng toàn thể Phật tử, ai cũng biết rõ, 4 nhiệm kỳ làm Hội Chủ của Hòa Thượng Thích Như Huệ là những giai đoạn đầy khó khăn, gian lao tứ bề thọ nạn, và Ngài đã đem trí tuệ đồng xuất siêu phương của mình cùng Chư Tôn trong Giáo Hội, một lòng sắc son kiên trì chống đỡ ngoại chướng, nội chướng, để đưa Giáo Hội vượt sóng trần gian qua cơn bĩ cực.

Rồi cũng từ công đức lớn như biển của Ngài Hội Chủ, cho nên trong Mùa An Cư lần thứ 16 tại Chùa Pháp Bảo, Đại Tăng trong Giáo Hội Yết Ma đồng thuận sẽ tổ chức buổi lễ long trọng đạo tình, Tán Thán Tri Ân Ghi Nhận Công Đức to lớn của Hòa Thượng Hội Chủ Thích Như Huệ cũng như Hòa Thượng Chứng Minh thượng Huyền hạ Tôn trong Khóa An Cư Kiết Hạ lần thứ 17, được tổ chức tại Tu Viện Quảng Đức vào năm 2016. Nhưng rồi thời gian không còn kịp

nữa để chờ đợi đến ngày khai mạc Hạ Trường Quảng Đức.

Viết đến đây, tôi lại nhớ tôi đã theo dõi từng ngày qua điện thoại và hình ảnh của Hòa Thượng do Thấy Viên Trí, Thấy Nguyễn Tạng gửi cho tôi xem, tôi nhìn vài tấm hình của Hòa Thượng đi lại trong sân chùa Pháp Hoa, tôi thấy Ngài không đủ sức để về Chứng Minh Trường Hạ Quảng Đức cũng như ngày Đại Lễ ghi nhận công đức của Ngài do Giáo Hội Tổ chức tại Tu Viện Quảng Đức. Nghĩ như vậy, tôi liền điện thoại cho HT Thích Nhật Tân, Tổng Thư Ký, và tôi đưa ra ý kiến là Giáo Hội nên tiến hành tổ chức ngày Đại Lễ Tri Ân Hòa Thượng tại Chùa Pháp Hoa Nam Úc đi, không kịp nữa đâu, đừng đợi tới ngày khai Hạ An Cư Tu Viện Quảng Đức. Hòa Thượng Nhật Tân nói với tôi là “Giáo Hội đã họp bàn tổ chức tại Quảng Đức, thì bây giờ phải chính TT nói chuyện và bàn với Hòa Thượng Tân Hội Chủ Pháp Bảo xem sao” cúp điện thoại TT Nhật Tân tôi điện về bàn chuyện với TT Nguyễn Tạng và nói ra ý định của tôi, nhờ Thấy Nguyễn Tạng thưa chuyện Ngài Pháp Bảo trước và sau đó tôi điện thưa chuyện với Hòa Thượng Hội Chủ thượng Bảo hạ Lạc. Ngài nói để tôi bàn với HT Quảng Ba, HT Trường Sanh và Thấy Viên Trí.

Thuận duyên hội đủ, Yết ma thành tựu buổi lễ thật trang trọng được diễn ra thật trang nghiêm trọng thể tại Chùa Pháp Hoa Nam Úc vào ngày 01/05/2016 nơi mà Ngài đã Khai Sơn thật xứng tầm và nói lên ý nghĩa thanh cao của bậc xuất trần thượng sĩ, thượng cầu hạ hóa.

Và đúng như những gì tôi cùng Chư Tôn Đức đã nghĩ, sau ngày Đại Lễ Tri Ân sức khỏe Hòa Thượng xuống dần và xuống rất nhanh, không gian và thời gian cũng như mọi khung cảnh Chùa Pháp Hoa Nam Úc bắt đầu lắng đọng một cách lạ thường, từ những nét mặt của từng người đang sinh hoạt tại đây, không ai nhắc nhở ai, mà dường như mỗi người phải tự biết mình phải làm gì, nói gì trong những ngày cuối cùng để cho Hòa Thượng yên tâm về những công việc Phật sự còn dang dở, và những hoài bão, chí nguyện của Ngài đã có người tiếp tục gánh vác, phụng sự đạo pháp và dân tộc trên xứ người, để cho Ngài về với Phật một cách thông dong tự tại.

Buổi cơm cuối cùng với Đại chúng tại Chùa Pháp Hoa.

Thấy Viên Trí đã nhắc lại trong bài cảm niệm nhân Lễ Tiểu Tường của Hòa Thượng:

“Con nhớ rất rõ trong số Chư Tôn Đức Tăng Ni về thăm Ôn, trong số đó TT Tâm Phương là người về

thăm Ôn trẻ nhất, vì TT bạn Phật sự đi xa mới về, con nhớ ngày hôm đó khi con đưa TT vào phòng Ôn, khi Thấy Tâm Phương vừa bước vào, Ôn đang ngồi tựa ở ghế coi vài trang kinh, Ôn vụt đứng dậy ôm chặt Thấy Tâm Phương, Ôn khóc, và Thấy Tâm Phương cũng khóc, một hình ảnh mà từ ngày Ôn ngã bệnh mãi cho đến ngày hôm đó con mới thấy Ôn khóc lần đầu tiên với Thấy Tâm Phương, một hình ảnh đong đầy đạo tình pháp lữ tâm giao. Và rồi trưa hôm đó Ôn ra Trai đường dùng cơm cùng TT Tâm Phương và Chúng Chùa Pháp Hoa, và đây là bữa ăn cuối cùng với Đại chúng tại trai đường Chùa Pháp Hoa.”

Sau buổi cơm trưa hôm đó, tôi mời Thầy Viên Trí vào phòng, tôi nói: Tất cả chúng ta phải chuẩn bị những gì cần cho Tang Lễ của Hòa Thượng, tôi e rằng thời gian không còn nhiều đâu. Bây giờ phần tôi, tôi sẽ soạn thảo bằng rôn, liền đối với những câu thơ cần thiết, và tôi sẽ lo gởi in ấn, phần này tôi xin cúng dường, Thầy Viên Trí yên tâm lo chuyện khác.

Bàn xong chuyện với Thầy Viên Trí, trong đầu tôi lúc bấy giờ có nhiều cảm xúc, tôi linh cảm ngày Hòa Thượng sẽ ra đi rất gần, nên tôi quyết định ở lại đây cùng với Ngài 3 ngày. Mỗi buổi chiều Sư Cô Viên Thường đều chở Hòa Thượng cùng tôi ra biển để Hòa Thượng thanh thân hít thở không khí trong lành của gió biển miền Nam nước Úc thanh bình. Không gian tĩnh lặng như âm thầm lưu dấu những bước chân cuối cùng của Ngài trên mảnh đất mà Ngài đã ươm mầm Phật Pháp.

Tôi nghĩ rồi đây:

***Tổ đình Pháp Hoa từ đây Sư Ông không còn nữa.
Nhưng Ân sư, âm vang Pháp nhũ vẫn đong đầy.
Cây cảnh Pháp Hoa Tự, đứng lặng im trong gió
Ngậm ngùi thương tiếc tiễn đưa Ngài.***

.....

***Bầu trời Nam Úc mây ngừng trôi gió lặng.
Trăng Lãng Già soi sáng góc trời thiêng.***

Và đúng như dự đoán, 2 tuần sau những gì lo lắng cho Ngài đã đến.

Chiều ngày 22/6/2016 tôi bay về Tổ Đình Pháp Hoa ngay sau khi Cô Hạnh Nguyên báo Sư ông quá yếu rồi, khi tôi về thì Hòa Thượng Pháp Bảo cũng đã có mặt, cũng Như Ni Sư Viên Thông, Sư Cô Chúc Học, Sư Cô Đạo Nghiêm, Sư Cô Viên Minh v.v... và một số vị khác. Dĩ nhiên là các Thầy Viên Trí, Viên Thành, Viên Từ, Thông Thắng và các Sư Cô Viên Thường, Hạnh Nguyên, Hạnh Thế là thường trực rồi, và rất đông Phật tử ra vào công quả, chuẩn bị nhiều việc khác nhau.

Tối hôm đó tôi và Hòa Thượng Pháp Bảo có tâm sự vài việc liên quan đến Chùa Pháp Hoa trong tương lai, cũng như Ngài đã dạy tôi và bảo tôi đưa cho Ngài xem Ban Tổ Chức Tang Lễ mà tôi và TT Nhật Tân đã bàn làm việc trước đó 10 ngày rồi.

Sáng sớm hôm sau ngày 23/6/2016, tôi cùng Hòa Thượng uống trà tâm sự, tôi nói con mới vào thăm Sư Ông, thấy có đôi lúc thở mạnh, có lúc như muốn lấy hơi lên, có lẽ cũng ngày hôm nay thôi, và tôi thưa với Hòa Thượng: “Con nghĩ sáng hôm nay, trong giờ ăn sáng, Hòa Thượng nói vài lời dặn dò đại chúng và Phật Tử đạo tràng Pháp Hoa, cũng như Hòa Thượng bảo quý Thầy lo lau sơ cho Hòa Thượng và mặc Hậu Vàng đắp Y cho Ngài, cũng như thỉnh Hòa Thượng sáng nay lúc 10 giờ nói vài lời Pháp Ngữ tâm tình với Sư Ông, để cho Ngài yên tâm thanh thản về với Phật”.

Giây phút này rất cảm động, khi Hòa Thượng Pháp Bảo, cùng tôi và quý Thầy, quý Sư Cô đứng xung quanh giường Sư Ông, tụng kinh xong Hòa Thượng Pháp Bảo, nói đôi lời Pháp Ngữ tâm tình, Sư Ông nghe hiểu và có cử động báo hiệu là biết đại chúng đang có mặt cùng Sư Ông, rồi bắt đầu từ sáng đến tối, quý Thầy, quý Sư Cô và Phật tử cứ luân phiên túc trực niệm Phật suốt đến 9 giờ 25 tối ngày 23/6/2016, nhằm ngày 19 tháng 5 năm Bính Thân, Hòa Thượng chính thức an nhiên thân thần thị tịch.

Tôi gọi điện thoại cho TT Nguyễn Tạng, TT Nhật Tân, HT Quảng Ba, HT Bốn Điền, HT Trường Sanh. Và dường như suốt đêm đó tôi cùng HT Quảng Ba, TT Nhật Tân làm việc qua điện thoại liên tục suốt đêm, cũng như tôi thay mặt cho HT Hội Chủ Thích Bảo Lạc điện thoại qua Mỹ, Canada, Âu Châu báo tin và cung thỉnh quý Ngài Lớn vào Ban Chứng Minh, để cho Ban Tổ Chức Tang Lễ được hoàn thành chính thức công bố ngay trong đêm 23/6/16.

***Than ôi! Bạc Lương Đống, Tường Vân Quảng Bồ,
Thạch Trụ Thiên Gia, đã Tịch Diệt Vi Lạc, Ứng Hiện
Tùy Duyên, Đại Nguyện Viên Thành, Bồ Đề Quả
Mãn. Cây Đại Thọ của Giáo Hội Phật Giáo Việt
Nam Thống Nhất Hải Ngoại Úc Đại Lợi - Tân Tây
Lan, từ đây vắng bóng Ngài.***

Thế đó mà nay đã đến ngày Lễ Đại Tường của Hòa Thượng rồi, lòng cảm xúc, con xin ghi lại đôi dòng cảm niệm - Dấu Ấn Thời Gian.

**Nguyện cầu Giác Linh Hòa Thượng thùy từ ai mãi.
Mùa An Cư Tổ Đình Pháp Hoa 12/7/2018.
Con, Tỳ Kheo Thích Tâm Phương.**

DUYÊN TÔI VỚI XỨ ÚC

Trong Phật giáo chữ Duyên được dùng rất quen thuộc trong diễn giảng cũng như trong văn tự, như Nhân duyên, nghiệp duyên, thiện duyên, nghịch duyên, hóa duyên, kết duyên, thuận duyên, hữu duyên, vô duyên, tùy duyên v.v... Tùy theo ngữ cảnh kết nối chữ Duyên nói không cùng.

Trong bài viết này tôi tâm đắc nhất với chữ Tùy duyên trong 4 câu thơ Thiền của Ngài Trần Nhân Tông mà tôi có dịp học khi ngồi ở ghế học viện:

“Cư trần lạc đạo thả tùy duyên

Cơ tắc xan hề khốn tắc miên

Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch

Đối cảnh vô tâm mạc vấn Thiền.”

Chẳng biết có phải vì gần gũi tâm đắc với chữ Tùy duyên đó hay không mà Duyên tôi với nước Úc tuần tự trôi chảy hơn 20 năm qua nhẹ nhàng như thế đó... Xin được sơ lược đại duyên tôi đến nước Úc để chia sẻ vài điều, vì hơn 20 năm trước khi đặt chân đến xứ Nam bán cầu này, trong tâm tôi, một du học sinh ở Đài Loan không có may mắn dự tính nên không có gì để dự bị... đúng với nghĩa tùy duyên cho lần đầu tiên đi phi cơ xa nhất trong đời, đến nơi mình không có dụng tâm nghĩ nhớ hay nghiên cứu trước. Vào năm 1996 khi đang cùng các huynh đệ là du học sinh tại Đài Loan, tôi theo học các lớp Hán văn và các huynh đệ vài vị theo học trong các Phật học viện. Tết âm lịch đến, các trường đại học đều cho nghỉ cả tháng để các Sinh viên ngoại quốc có thể về quê ăn tết. Tôi và 1 Thầy bạn ở chung không muốn về quê hương, nơi đã trải qua hơn 40 mùa xuân, nên rủ nhau nộp hồ sơ xin visa đi thăm nước Mỹ, vì ở Hoa kỳ tôi có Sư phụ, huynh đệ đồng Môn và có chị, anh ruột cùng các cháu. Thế nhưng chữ Duyên này đã khuyết không tròn nên thành thiếu Duyên, 2 huynh đệ hồ hởi đến

sứ quán Mỹ thì bị từ chối ngay với lý do đơn giản (Hộ chiếu VN thì về lãnh sự ở VN xin visa). Trên đường về chỗ trú tôi đề nghị: Thôi sẵn tiện đường mình ghé sứ quán Úc xin thử, vì nghe đâu Úc châu cũng có chùa Phật giáo VN và cộng đồng người Việt cũng đông, cho dù không quen ai nhiều mình cũng đi 1 lần cho biết xứ sở phương Tây nếu được phép. Ngờ đâu chữ Duyên đến đây lại biến thành tròn thuận, cả 2 huynh đệ đều được cấp visa vào thăm Úc 3 tháng ngay không có đòi hỏi gì thêm nữa.

Thế là chúng tôi hồ hởi lên đường và ăn tết tha hương đầu tiên trong đời tại Melbourne, mở ra 1 trang thiện duyên dài hơn 20 năm cho đến giờ đây...

Úc châu trong mắt tôi thật hoàn toàn mới lạ, xinh đẹp, thơ mộng, thanh bình và thân thiện đã nhanh chóng cuốn hút chúng tôi. Trong 1 tháng nhanh chóng qua mau, thời gian này chúng tôi tranh thủ đi thăm 4 tiểu bang lớn có người Việt ở đông, qua đó có cơ hội gặp lại 1 số Phật tử quen biết từ quê nhà và rất nhiều người chỉ “Văn kỳ thịnh bất kiến kỳ hình” lần này gặp gỡ nhau như nhân duyên từ nhiều kiếp hội tụ lại. Thiện Duyên cửa đạo thi nhau nảy mầm, Pháp Duyên thù thắng kết trái đơm hoa, nhiều Phật tử cùng nhau thỉnh mời tôi trở lại Úc châu để hoằng pháp, hành đạo cùng nhau xây dựng Phật pháp trên đất nước hữu Duyên đáng yêu này, và tôi đã hứa khả trước khi tiễn biệt lên phi cơ quay về đảo quốc Đài Loan.

Tôi chưa từng suy nghĩ đến việc ở lại hay định cư ở Úc châu, nhưng sau 1 tháng viếng thăm nước Úc và tiếp xúc con người, xã hội Tây phương của Úc, tôi lại được thả mình trôi theo câu thơ (Ở đời vui Đạo hãy tùy duyên) và cái đại Duyên của tôi trong Phật pháp khi đến xứ sở này mở đầu cho đạo nghiệp của mình là đã được những bậc Tôn túc trong Giáo Hội Phật giáo Úc châu thương yêu, gần gũi và giúp đỡ

mình như những người cha đón mừng con thơ trở về quê nhà. Đây là những bậc Tôn túc đã có mặt trong những tháng năm đầu thành lập Phật Giáo VN trên nước Úc. Đến Melbourne tôi hội kiến Trưởng lão HT Huyền Tôn, Ngài cùng tuổi với thân sinh tôi và cùng miền Trung thân yêu. Về Nam Úc tôi sung sướng hội ngộ người cha xứ Quảng Ôn Pháp Hoa đã từng sống làm việc hoàng pháp nơi tôi đã sinh ra (Phố Cổ Hội An). Chẳng cuối quay về Sydney nơi mở đầu cho Tăng đoàn Minh Quang tôi lại có duyên lành hội diện Ôn Pháp Bảo, người đã vào đời cạnh dòng Thu Bốn, Duy Xuyên, hai con sông Thu và sông Hoài của xứ Quảng như cùng nhau hòa về biển lớn Cửa Đại Hội An. Giờ gặp nhau ở đất khách quê người không phải là chữ DUYÊN kỳ diệu tạo nên sao? Năm 1998, tôi khai mở TV Minh Quang ở Sydney được quý Ôn Pháp Bảo, Vạn Hạnh, cùng chư Tôn Đức Tăng Ni GH đến chứng minh sách tấn và chúc mừng. Năm 1999 tôi hòa nhập chung vào ngôi nhà Giáo Hội PGVNTN Hải ngoại Úc Đại Lợi và Tân Tây lan, để được đóng góp, chia xẻ, học hỏi các bậc Tôn túc nhằm xây dựng và phát triển Phật giáo VN tại Úc châu, chữ TÙY DUYÊN của tôi nơi xứ sở này chớp mắt đã hơn 20 năm và đã được “Đói ăn, khát uống mệt ngủ liền”, những kiến thức Phật pháp được nuôi dưỡng và tài bồi, những dòng suối pháp bao dung thương yêu ngọt ngào, và những giấc ngủ an bình tự tại trong các khóa Tu học Phật pháp và các khóa tịnh nghiệp An cư mỗi năm cùng đồng hành với Giáo Hội. Thuận duyên của tôi và Tăng đoàn Minh Quang từ 1 đến 4 cơ sở ở 4 tiểu bang khắp nước Kangaroo thân yêu, chữ Duyên của tôi đã lăn tròn theo khóa An cư từ Tổ đình Pháp Hoa năm 2000 đến nay tròn vẹn 19 lần và lần thứ 19 cũng là Trường hạ Pháp Hoa, rồi lăn tròn theo chữ Duyên sinh của khóa Tu học Phật pháp từ Sydney (năm 2001) đi khắp mọi nơi, đến cuối năm nay tại Nam Úc cũng trọn vẹn 18 lần. Tôi chợt ngộ ra câu: “Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch” trong nhà có báu vật đừng tìm kiếm đâu xa, hãy dừng lại hưởng dụng đi. Ngôi nhà Phật pháp và ngôi nhà Giáo

Hội mà bao năm rồi tôi đã hưởng dụng no ấm, tuổi tẩm tốt tươi để trưởng thành pháp khí ...thì cần cầu tìm kiếm cái gì nữa. “Đối cảnh vô tâm mặc vấn thiên” Bây giờ và ở đây, tại trường Hạ Pháp hoa này, thức tỉnh từng phút giây, an trú trong hiện tại là THIÊN rồi...

DUYÊN với nước Úc và căn duyên trong cửa Đạo của tôi thật nói không cùng, nếu sinh ra và lớn dần theo năm tháng, không tính toán suy lường chỉ cần đói ăn, khát uống, mệt ngủ cho đến lúc thông tay. Giữ được mọi điều như thế, tôi xin chí thành đảnh lễ sám hối muôn ngàn lần Đại Thiên sư sơ Tổ pháp thiên Trúc Lâm xin đổi lại cái để tựa cho riêng mình:

“Cư Úc Châu Lạc Đạo”

**TK Thích Minh Hiếu viết ngày BỐ tát 29/5/
âm lịch khóa An Cư**

PHÁP HOA TRƯỜNG HẠ

**Kính dâng chư Tôn Đức Tăng Ni
và Phật Tử Trường Hạ Pháp Hoa-Úc Quốc**

Pháp Hoa Trường Hạ sáng huỳnh y,

Tứ chúng đồng tu Thủy Sám trì.

Niệm Phật, tham thiền khơi tánh giác,

Trì Kinh, học đạo đoạn tâm si.

Trau dồi đức hạnh, uơm mầm tuệ,

Thúc liễm oai nghi, hiện nét bi.

Thập nhựt tinh cần, vui đạo nghiệp,

An cư vẻ đẹp, hiển linh kỳ...!

California, 09-07-2018

Thích Chúc Hiền



LẠI MỘT MÙA AN CƯ VẮNG BÓNG ÔN

*Nghiệp đã qua rồi lòng nhẹ nhõm
Ngàn xưa mây trắng vẫn thong dong.*

Đã ba lần Thu tàn Đông đến, ba mùa An Cư thiếu vắng Ôn Như Huệ. Có lẽ Ôn đang an nhàn mỉm cười nơi cảnh Phật. Bầu trời Adelaide, Nam Úc, mây trắng vẫn thong dong bay, nhưng đại chúng tại Pháp Hoa Tổ Đình lại cảm thấy như có một đám mây u buồn giăng phủ, vì dường như ở nơi này, vị trí nào cũng khiến mọi người hình dung ra bóng dáng thân thương của Ôn năm nào. Tâm tư ai cũng vương buồn với nỗi niềm kính thương luyến tiếc.

Từ ngày GH Hải Ngoại thành lập (1999) đến nay, GH đã tổ chức 18 khóa An Cư khắp liên bang Úc, mỗi năm mỗi tiểu bang khác nhau, riêng tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc, đã tổ chức ba kỳ trước đây là 2000, 2007, 2017 và năm nay 2018, khóa An Cư kỳ 19 tiếp tục được tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc. Đây cũng là chủ đích của Giáo Hội, để trong khóa an cư lần này tại Tổ đình Pháp Hoa, toàn thể chư Tôn Thiển Đức và hàng Phật tử được tham dự lễ Đại Tường của Ôn Như Huệ, Ngài đã ra đi vào mùa An cư lần thứ 17 năm 2016.

Tôi nhớ năm 2016, nhân lúc về thăm Ôn lần cuối vào trung tuần tháng 6, nắm lấy tay tôi lúc từ biệt, Ôn nói: ***“Cảm ơn TT Nguyên Tạng về thăm tôi, nhất định tôi sẽ xuống Tu Viện Quảng Đức dự khóa An Cư của GH năm nay để cùng chia sẻ Phật sự nặng nề của Thượng Tọa Viện Chủ Thích Tâm Phương & cùng Thượng Tọa”***. Không ngờ đó là lời nói sau cùng của Ôn mà đến nay như vẫn còn vang vọng bên tai tôi.

Tôi biết Ôn lúc nào cũng tha thiết về hai sinh hoạt chính của GH là Khóa An Cư dành cho giới Xuất Gia giữa năm và khóa tu Học Phật Pháp Úc Châu dành cho giới Phật tử tại gia cuối năm. Đã gần 20 năm rồi, bất cứ lúc nào và ở đâu, Ôn cũng có mặt đầy đủ tại hai khóa tu này. Cho đến năm 2016, khóa An Cư kỳ 17, dù trước ngày viên tịch, thân lâm trọng bệnh, tứ thể bất an, nhưng Ôn vẫn kỳ vọng sẽ về tham dự Khóa An Cư tại Tu Viện Quảng Đức, nhưng cuối cùng Ôn đã thu thân viên tịch trước ngày khai mạc khóa An Cư một tuần lễ.

Tôi nhớ Ôn quá qua những chén trà đàm vào sáng sớm mỗi mùa An Cư, có lúc ở Pháp Bảo, có lúc ở Quảng Đức, có lúc ở Vạn Hạnh, có lúc ở Minh

Quang... ở đâu và sáng nào tôi cũng tìm đến để hầu trà Ngài. Câu chuyện trà đạo của Ôn lúc nào cũng hấp dẫn với nhiều đề tài khác nhau, phần lớn tôi ngồi lắng nghe Ôn hoài niệm lại những quá khứ oai hùng của Ngài từ những năm lãnh đạo tại Quảng Nam. Ôn hay nhắc lại những người bạn đồng song cùng làm việc với nhau, nhất là HT Thích Chơn Phát, là một trong “Tứ Trụ Quảng Nam”, hai Ngài đi hoằng pháp các nơi trên 1 chiếc xe đạp thành, nhưng tài xế là Ôn, vì HT Chơn Phát không biết lái xe đạp, qua suối, qua sông Ôn phải vác xe đạp lên vai để đi, rất cực khổ nhưng quý Ôn vẫn kiên gan bền chí tiến về phía trước để mang ánh sáng Chánh Pháp đến cho người.

Năm 1975, đất nước đổi thay, sinh hoạt thay đổi, Ôn đã tìm đến bến bờ tự do. Sau 18 ngày lênh lênh trên biển cả, Ôn được tàu Nhật vớt và tạm trú tại Nhật Bản, Ôn phải đi làm việc trong các cơ xưởng của Nhật để sống qua ngày, “an bản thủ đạo” đợi ngày đi định cư ở nước thứ ba. Sau đó, Ôn đến định cư tại Adelaide cho đến ngày viên tịch. Trong thời gian ở Nhật, Ôn ấp ủ trong lòng những ước mơ dự định sẽ xây dựng một ngôi chùa để có nơi thờ Phật, hầu duy trì nền văn hóa Việt nơi xứ lạ quê người. Vì rằng:

*“Mái chùa che chở hồn dân tộc,
Nếp sống muôn đời của Tổ tông”*

Và:

*“Quê tôi có gió bốn mùa
Có trăng giữa tháng, có chùa quanh năm.
Chuong hôm, gió sớm, trăng rằm
Chỉ thanh đạm thế, âm thầm thế thôi”*

Nên khi được đến Nam Úc do một nhóm Phật tử ở Adelaide, qua sự giới thiệu của HT Thích Như Điển ở Hannover, Đức quốc, đã bảo lãnh thỉnh Ngài qua để làm Phật sự tại Nam Úc, Ôn đã cùng với Ban Hộ Trì Tam Bảo (lúc đó Hội Trưởng là bác Thiện Liên Nguyễn Văn Tươi) tiến hành xây dựng ngôi già lam Pháp Hoa, một ngôi chùa có dáng dấp như Tổ Đình Chúc Thánh Hội An, ngôi chùa mà Ôn xuất gia tu học từ thuở nhỏ ở quê nhà. Năm 1986 khi Thiển Sư Nhất Hạnh đến Úc hoằng Pháp, Ôn thỉnh Ngài về thăm Pháp Hoa thuyết giảng, chính tại nơi đây TS Nhất Hạnh đã khen ngợi ngôi phạm vũ Pháp Hoa và đề nghị danh xưng Tổ Đình kể từ đó. Kỳ thực Tổ đình được xem là chùa Tổ, nơi bắt đầu của một pháp

phái do một vị Tổ sư khai sáng như Tổ Đình Chúc Thánh ở Hội An (do Tổ Minh Hải Pháp Bảo khai sơn); Tổ Đình Thiền Tôn ở Huế do Tổ Liễu Quán xây dựng... tại Úc, Chùa Pháp Hoa do Ôn Như Huệ khai sơn xây dựng và xứng đáng được tôn xưng là Tổ Đình, vì Ôn là Trưởng Môn Phái Chúc Thánh Hải Ngoại.

Hình ảnh ngôi chùa và sứ mạng lãnh đạo GH luôn gắn liền với cuộc đời tu tập và hành đạo của Ôn. Ôn Như Huệ là người hoài cổ, tức làm việc gì Ôn cũng suy gẫm và nhớ về quá khứ oanh liệt một thời của Giáo Hội PGVN Thống Nhất ở quê nhà, để từ đó làm nền tảng cho tất cả mọi công việc tương lai. Bên trong gian nhà Tổ Pháp Hoa, Ôn Như Huệ có treo một bức hình khổ lớn về ngôi Chùa Tổ Chúc Thánh Hội An cổ kính, như để nhắc nhở Ôn về nguồn gốc truyền thừa mạng mạch Phật Pháp mà Ôn đã thừa hưởng.

Bên chén trà, tôi vinh hạnh được nghe Ôn Như Huệ đọc lại những bài thơ, những bài kệ thán mà Ôn tâm đắc suốt trong đời hành đạo của Ngài, xin ghi lại nơi đây vài bài để tưởng nhớ đến Ôn và cũng để chia sẻ cùng đại chúng:

*“ Nam kha giác mộng đoạn, Tây Vực cữu liên khai,
Phiên thân quy Phật Quốc, Hiệp chưởng lễ Như Lai”.*
*“Nhất bát thiên gia phạn, Cô thân vạn lý du, Kỳ vi
sanh tử sự, Giáo hóa độ xuân thu”.*

*“Thế gian ly sanh diệt, Do như hư không hoa, Trí bất
đắc hữu vô, Nhi hưng đại bi tâm.”*

*“Thiên giang hữu thủy thiên giang nguyệt, Vạn lý vô
vân vạn lý thiên”.*

Nhất là ngày khai hạ cho khóa An Cư kỳ 12 năm 2011 tại Tu Viện Quảng Đức, Đức Trưởng Lão HT Thích Như Huệ, ngài là vừa Hội Chủ, vừa là chủ sám khai kinh hôm đó, ai ai cũng xúc động tham dự lễ khi nghe giọng khai chung bằng, cao vút và bi hùng của Ngài với bài khai Đại Cổ (trống lớn):

Pháp luân thường chuyển huệ tâm khai

Cát đoạn tử sanh, tọa bảo đài

Ngã kim xưng tán Y Vương vị

Thân tâm thanh tịnh bái Như Lai.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

(Tạm dịch: Pháp luân thường trời, Tuệ thường khai, Đoạn tuyệt tử sanh lên bảo đài, Con nay tán dương Y Vương vị, Thân tâm trong sạch lạy Như Lai).



Ôn Như Huệ đang xem quyển kỷ yếu “Tri Ân”, Ngài rất hoan hỷ lật xem từng trang những hình ảnh, những bài viết, những tâm tình, những cảm niệm tri ơn của Chu Tôn Đức và Đông Hương Phật tử gần xa viết về Ngài, đây là một việc làm hết sức ý nghĩa mà Giáo Hội Úc Châu đã cố gắng thực hiện trước khi Ôn viên tịch.

Đặc biệt trong mùa An Cư Kiết Hạ năm 2014 tại Quảng Đức, sáng nào hầu trà, mở đầu Ngài cũng đọc bài tán rơi: “Nhất điện mộng hoàng lương” như là một dấu hiệu cảnh báo vô thường của cuộc đời mà bản thân Ngài cảm nhận được trước khi già từ cuộc đời mộng ảo này, giọng của Ngài xướng tán rơi này với âm thanh ấm áp và cao chất ngất: “ Nhất điện mộng hoàng lương, Nhơn mạng vô thường, Thân hình bào ảnh tợ ngân sương, Mạng tợ ngân sương, Nguyện bắt cừu trường, mộng đoạn hoàng lương, Nhất triều thương hải biến, Như điệp thương ngân sương”. (tạm dịch: Ôi giấc mộng kê vàng, Mạng người vô thường, Thân hình như bóng ảnh, bọt nước, giọt sương; Mạng như sương bạc, Hết mộng rồi, nổi kê còn đó; Một mai biển dâu biển đổi; Như trên lá đọng giọt sương).

Và đúng như linh cảm “Nhất điện mộng hoàng lương”, cuối cùng Ôn đã trở về với thế giới Niết bàn vô tung bất diệt, nhục thân của Ôn đã an nghỉ trong Liên Hoa bảo tháp tôn trí trong khuôn viên Pháp Hoa. Tuy thời gian có trôi qua, không gian có biến dịch, song công đức và đạo hạnh sáng ngời của Hòa Thượng vẫn còn sống mãi với thời gian vô cùng và không gian vô tận, vẫn hằng hữu trong lòng người con Phật tại Úc Châu này:

*“Người nằm đây cho ngàn thu vang bóng
Mảnh hình hài lỏng lẻo tựa hư không
Sẽ sống mãi trong lòng Thích tử
Trong suy tư cùng pháp giới vô biên”.*

Nam Mô A Di Đà Phật,

Viết tại Trường Hạ Pháp Hoa 2018

Tỳ Kheo Thích Nguyên Tạng



AN CƯ LƯU BÚT

Hạ về từng đóa sen vươn
 Nâng lên gót Phật ngát hương thể trần
 Chuông khuya tỉnh giấc phù vân
 Lời kinh vô tự sáng ngần sương đêm.
 Ai về nhật lá bên thêm
 Kết thuyền Bát Nhã xa miền phù vân
 Bát cơm Hương tích tinh trong
 Há hê thiên vị ngọt dòng Tào Khê
 Chưa từng đi sao lại về
 Chân tâm bản thể đâu hề đổi thay..
 Trần gian tìm mãi gót hài
 Sắc không tự tại Như Lai mỉm cười..
 Ngoài sân vàng lá vẫn rơi
 Ngàn xưa huyền cảnh chưa rời tự tâm
 Bước chân từ tạ âm thầm
 Thông tay gieo hạt pháp âm hững hờ
 Cho thiên môn hóa nguồn thơ
 Cho Hạ trường hóa bến bờ thanh lương

Trường Hạ Pháp Hoa 10/7/2018
Nguyệt Tử Khách Thích Minh Hiếu

NHỚ SƯ ÔNG

Một chiều Đông con trở về Nam Úc
 Bâng khuâng nhìn sương lạnh phủ mờ giảng
 Giọt lệ buồn bất chợt chẳng thể ngăn
 Đến tháp Ôn con cúi đầu đánh lễ
 Hơn năm rồi nơi cõi miền dương thế
 Pháp Hoa buồn man mác nỗi đơn côi
 Con ngược nhìn mây trắng lững lờ trôi
 Và ước nguyện Sư Ông đang hiện hữu
 Tứ chúng khắp nơi đang tế tự
 Nhưng lòng con quay quắt nỗi ngóng trông
 Chiều Đông lạnh và băng giá cõi lòng
 Vì chợt tỉnh, Sư Ông không còn nữa.

Tổ Đình Pháp Hoa 14/7/2017
Tỳ Kheo Thích Hạnh Phẩm

NÉN HƯƠNG DÂNG NGUYỆN

Kỷ niệm Đại Tường Sư phụ
Hòa thượng thượng NHƯ hạ HUỆ

Thấm thoát hiếu tang đã mãn kỳ
 Tấm lòng truy niệm gửi vẫn thi
 Từ bi nương đức nguồn chơn tóa
 Đạo thể nhờ ơn tánh thiện huy
 Hư huyền Ta-Bà mong bước xả
 Lạc an Tây Độ quyết tâm quy
 Tinh thành một nén hương dâng nguyện
 Linh Giác đài tiền mãn chứng tri.

Nam Mô A Di Đà Phật
Chùa Pháp Bảo, Hội An 6-7-2018
Đệ tử Kim Tâm Thích Hạnh Niệm

PHÁP HOA TAM HỘI

Một bát ngàn nhà với ba y
 Chuyển mê tam giới hoá liên trì
 Pháp hoa chín dụ khơi nguồn giác
 Tịnh niệm sáu thời bạt tánh si.
 An cư trống pháp vang âm tuệ
 Kiết hạ chuông thiền ngân trí bi
 Hoà kính vàng lam trao đạo nghiệp
 Trang nghiêm giáo hội giữa kinh kỳ.

Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19,
TK. Thích Minh Hiếu

ĐỪNG NHƯ DÃ TRÀNG

*Sống tâm nguyện sức lực đều cao đẹp
Xây dựng đời hướng thượng thoát khổ đau
Bi trí dũng rất diệu dụng nhiệm mầu
Vận dụng tốt cho muôn loài lợi ích*

Sinh được thân người rất khó, cũng là phước báu nhất, trong sáu nẻo luân hồi. Vì đời người có thể TU giác ngộ, giải thoát, thành Phật và thành Thánh. Cho nên mọi nỗ lực của chúng ta, phải hướng hướng thượng, chứ đừng như Dã Tràng (1) mà uống công vô ích.

Khi đã thấy, nhận chân cũng như hiểu rõ cuộc đời này là vô thường và đau khổ, nên đa số đã hướng đi tìm một con đường thoát khổ. Trong đó Đạo Phật là con đường mọi người đang chọn, vì Đạo Phật cao đẹp, siêu tuyệt nhất mà Thái Tử Tất Đạt Đa của dòng họ Thích Ca, đã phải từ bỏ cung vàng, điện ngọc, vợ đẹp, con ngoan vào rừng tìm kiếm. Qua nhiều năm khổ hạnh và bốn mươi chín ngày “thiền định” đã ngộ được và thành Phật. Rồi bốn mươi chín năm lặn lội khắp nơi, để truyền bá lại, hầu dẫn đường cho muôn loại cùng theo. Nhà Bác Học lừng danh Albert Einstein đã phát biểu về Đạo Phật như sau: “Tôn giáo của tương lai sẽ là một tôn giáo toàn cầu, vượt lên trên mọi thần linh, giáo điều và thần học. Tôn giáo ấy phải bao quát cả phương diện tự nhiên lẫn siêu nhiên, đặt trên căn bản của ý thức đạo lý, phát xuất từ kinh nghiệm tổng thể gồm mọi lĩnh vực trên trong cái nhất thể đầy đủ ý nghĩa. Phật giáo sẽ đáp ứng được các điều kiện đó” (The religion of the future will be a cosmic religion. It would transcend a person God and avoid dogmas and theology. Covering both the natural and the spiritual, it should be based on a religious sence, arising from the experience of all things, natural and spiritual, as a meaningful unity. Buddhism answers this description)

Nhờ ánh sáng của giáo lý Đạo Phật, đã chiếu soi khắp cả, nên nhân loại ngày nay, từ Đông sang Tây, nhất là những người Âu, Mỹ, Úc quá nhiều khủng hoảng về tinh thần, khổ đau với văn minh vật chất, kim tiền và chiến tranh, khủng bố, chết chóc nên đã, đang tìm về với Đạo Phật, đạo của hòa bình.

Người Việt Nam chúng ta, trong cũng như ngoài nước, thấu hiểu được nỗi đau của đồng loại, nên đang hướng về và tu theo Đạo Phật cũng rất nhiều. Với nhiều pháp môn, nhiều tông phái, nhiều dạng tu hành, đã tùy căn cơ và hoàn cảnh mà thâm nhập, truyền bá khắp nơi.

Nhu cầu tu học (tức là nhu cầu muốn thoát ly khổ đau, tìm đường an lạc) cũng đang là nhu cầu bức thiết của loài người chúng ta. Nên đa số đã nôn nóng, vội hành trì hoặc tìm những con đường, hay hướng đi, tưởng

chùng như ngắn gọn, hấp dẫn, nhưng rồi đi mãi vẫn không thấy bến bờ và khổ đau mỗi ngày càng thêm lớn! Tại sao như vậy?

Vi “Khoảng cách giữa ta với ‘giác ngộ, giải thoát’, có thể được tượng trưng bằng con số của các ‘ham muốn’ mà ta có trong lòng”

“Tham dục là gốc khổ đau. Ham muốn nhiều, lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh tử bấy lâu, đều do tham dục dẫn đầu gây nên...”

Đạo Phật là đạo thoát ly tham dục. Ta muốn đi tìm đạo, muốn giải thoát, giác ngộ, mà vẫn mong cầu nhiều thứ, thì làm sao mà đến đích được. Mang nặng quá, dầu có đi đúng hướng, cũng gục ngã giữa đường.

Ta đến chùa không tìm ‘Minh Sư’ để được hướng dẫn tu học đúng chánh Pháp, hầu chuyển hóa thân, tâm được tốt nhất, mà tìm những nơi chùa to Phật lớn để ngắm cảnh, để thỏa mãn hiếu kỳ, để chụp hình lưu niệm. Hoặc tìm những vị Thầy, Cô có nhiều chức vị, danh lợi để làm đệ tử, để được vinh hạnh hơn. Tìm những nơi vui chơi, thoải mái, hay tìm những pháp vừa tu vừa hưởng thụ, để vừa tu mà cũng vừa thỏa mãn ngũ dục, thì làm sao mà hết khổ và biết bao giờ mới thấy đạo?

Đến chùa không lo tu tập miên mật, để chuyển hóa nội tâm, mà muốn cho Thầy chúng, mọi người biết, muốn chúng tỏ mình là người quan trọng, có công với chùa, để cho bạn đạo tôn trọng, khen ngợi, ca tụng, không được như vậy, liền giận hờn Thầy, Cô, bạn đạo, sanh phiền não, đó là tu danh, tu lợi, sai rồi.

Đến chùa không muốn làm người thấp nhất với hạnh khiêm cung để có nhiều cơ hội học hỏi, cung kính, phục vụ, công quả tạo phước điển hầu triệt tiêu bản ngã, tăng phần công đức, mà muốn chúng tỏ mình là người “tu lâu, tu nhiều, tu trước” phải có danh dự, phải được vinh hạnh, ăn trên, ngồi trước, cho tiêu hao phước đức, làm để tài biếm nhẽ trong thiên hạ.

Đến chùa không nhằm mục đích tịnh tâm, cho được phát trí tuệ, hầu nhận định cho được chín chắn mọi điều trong cuộc sống, từ đó mới có được ứng xử đúng pháp, không bị chuyện thị phi chi phối, mà luôn loạn động, bị dư luận dẫn dắt, ăn nói huyền thuyên, chúng tỏ ta là người tu rành, tu giỏi, chỉ điều này, hướng dẫn điều nọ, cho những người sơ cơ, mới nhập đạo, khiến ai nấy cũng phải nghi ngại, ngao ngán, cười chê.

Đến chùa không lên Chánh điện, hay Thiên đường để tụng kinh, niệm Phật, ngồi thiền, cho tâm được an tịnh, hầu tìm chút bình an trong cuộc sống, mà tụ năm, tụ bảy, “bà tám” để nói chuyện thị phi, khen người này, trách người kia, chê bai người kia, gây rối loạn xã hội, để luôn bị não phiền chi phối, tâm luôn bất an, ở chùa thì sanh mích lòng người này, kẻ nọ, về nhà thì quát tháo (vợ) chồng, con cái, chỉ chửi và gieo rắc khổ đau cho nhau thôi, chứ không mang lại một chút an lạc nào, thì chỉ thêm tội lỗi, đọa lạc mà thôi.

Đến chùa không lo học hỏi những gì, cần cho việc tu tập và lo hành trì để thoát khổ, cũng như mở rộng tâm từ, bi, hỷ, xả hầu bao dung, thương người, sống vị tha, thường cúng dường, bố thí, tạo phước lành cho phước tuệ được hiển bày, mà chỉ biết cúi đầu lạy Phật, với thiết tha cầu khẩn, vái xin những điều mình mong ước với tâm đầy ích kỷ, muốn nấu cát mà mong thành cơm, thì chắc là khó thành tựu.

Đến chùa chỉ lo làm công quả, để kiếm phước. Tìm những thứ vinh hoa, phú quý hão huyền, vô thường, biến đổi mà chạy theo, để rồi phải chịu nhiều truân chuyên, lận đận vì bị lường gạt, lừa đảo. Chứ không lo tu tập để được phát huệ hầu chuyển hóa được nỗi khổ niềm đau, là một sai lầm rất lớn.

Pháp Phật dùng để hành hầu mới thoát được khổ đau, không chịu thực hiện mà đến chùa chỉ biết nghiên cứu giáo lý để phô diễn tài năng, khiến trở thành “sở tri chướng” ngăn cản việc tu tiến của ta và biến thành một trong bát nạn “Thế trí biện thông” không tin chánh pháp, để tu hành, thoát ly sinh tử khổ đau, mà thành người khoe khoang, nguy hại!

Đến chùa không lo tu học để hạ “ngã chấp”, cho tham sân si được tiêu trừ tận gốc, mà muốn thể hiện tài năng, chứng tỏ hơn người, giỏi hơn tất cả, ta là duy nhất, để rồi “bản ngã” lớn dần và tham sân si cùng từ đó phát triển, làm khổ lụy cuộc đời và rối loạn xã hội.

Đến chùa không buông xả bớt cho nhẹ nhàng mà ôm đồm vào nhiều thứ, để rồi gánh nặng, chịu khổ, than thân trách phận. Hay so bì người này kẻ nọ, rồi “đố kỵ” với nhau, không chia phần công đức với người, mà lại tạo thêm oan trái, tội lỗi vì phải kiếm chuyện nói xấu về người, để rồi mình bị đánh giá thấp, phải chịu mang tội, trong khi đó người thì được thêm phước!

Đến chùa không để soi xét lại mình, để “tìm hay mà học, tìm sai mà sửa, tìm lỗi mà tránh” hầu hoàn thiện tự thân, sống đời an lạc, mà để đòm ngó người khác cho phiền não ôm vào, tội lỗi phát sinh. Không hướng vào nội tâm, mà chạy theo hình tướng, hoặc tìm cơ hội giao lưu rộng, tạo điều kiện cho việc gieo duyên danh lợi, chạy theo ngũ dục, từ đây ác nghiệp nảy sinh, khổ lụy cũng chất chồng, trầm luân muôn kiếp...

Tất cả những người đến chùa theo các điều kể trên, đều là “Công Dã Tràng” không có ích lợi gì bao nhiêu, mà có khi lại gây khổ lụy, nguy hại cho mình và mọi người, thật là uống công vô ích, nếu là người Phật tử lại thêm tội lỗi, vì không tôn vinh, mà mang Pháp của Phật ra làm trò cười cho thiên hạ.

Là người con Phật, chúng ta phải hiểu rõ, sự mầu nhiệm và lợi ích vô cùng của Phật Pháp, giúp ta nhận chân được cuộc đời, thực hành tốt những pháp môn của Phật dạy sẽ thành người tốt, nhìn đâu cũng thấy tốt, sống thanh thoát, hạnh phúc ngay trong giờ phút hiện tại và mang lại nhiều ích lợi cho đời, đấy là chúng ta đã hành đúng Pháp Phật, trở thành người hoằng Pháp chân chính, phước đức sẽ vô lượng. Bèn ngược lại, càng tu, “bản ngã” càng lớn, tham sân si, ham muốn càng nhiều, thì càng lắm phiền não, càng gây nhiều oan trái, khổ đau cho đời, thì đó là ta tu sai rồi, càng tu chừng nào càng xa chân lý chừng ấy.

Đời người ngắn lắm, hãy mau thức tỉnh để chỉnh sửa lại, mà thực hành đúng Pháp Phật, hầu hưởng được sự an lạc, ngay từ giờ phút này. Kẻo “Đùng Như Dã Tràng” mà uống công vô ích!

Hạnh phúc nằm ở tinh thần

Tiền nghi vật chất nợ nần đeo mang

Phật tánh trong tâm rõ ràng

Tìm cầu hướng ngoại “Dã Tràng” uống công!

*Pháp Hoa, Nam Úc, những ngày cuối năm Đinh Dậu,
đón mừng năm Mậu Tuất*

Thích Viên Thành

Ghi Chú:

(1) Dã Tràng: Học từ điển tích ghi: “Câu chuyện bắt đầu đã từ rất lâu rồi.

“Tương truyền tại một vùng nọ có chàng thợ săn tên Dã Tràng, một ngày kia nhìn thấy một cặp rắn. Khi con rắn cái lột da thì rắn đực đi tìm đồ ăn mang về cho rắn cái. Nhưng khi rắn đực lột da thì rắn cái bèn bỏ đi tìm rắn đực khác. Dã Tràng bất bình bèn bắn chết rắn cái. Rắn đực đi tìm vợ, gặp Dã Tràng mới hiểu ra vợ mình xấu xa. Rắn đực bèn trả ơn Dã Tràng bằng một viên ngọc lạ, mỗi lần Dã Tràng ngậm viên ngọc này thì có thể nghe và hiểu được tiếng nói của loài vật.

Tin viên ngọc lạ có thể cho con người hiểu ngôn ngữ loài vật bay đến tai vua. Vua cho đòi Dã Tràng tới, mượn viên ngọc của chàng và ban thưởng nhiều của cải.

Một hôm vua xuống thuyền, ngậm viên ngọc, nghe được các loại cá mục hát rất hay Vua bật cười, viên ngọc bị rơi xuống biển.

Dã Tràng tiếc viên ngọc, ngày đêm ngụp lặn tìm kiếm, kiệt sức chết đi. Dã Tràng biến thành một loài cua bể ngày đêm tha cát lấp biển để tìm lại viên ngọc đã mất.

Dã Tràng tha cát lấp bể, sóng biển lại đánh vào tan đi hết, cho nên trong dân gian Việt Nam có câu:

“Dã Tràng xe cát biển đông/ Nhọc nhàn mà chẳng nên công cán gì” ý nói với những việc không thể thì dù cố gắng đến mấy cũng vô ích”.

Ở đây muốn nói lên rằng, người con Phật, phải biết sáng suốt, làm những việc trong tâm thành, chánh niệm, thì mới mong có được kết quả tốt, bèn không sẽ là “công Dã Tràng” chỉ mất công vô ích và có khi phải mang thêm tội lỗi, mà thôi!

XU THẾ ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO HIỆN NAY VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

I. Xu thế đời sống Tôn Giáo hiện nay:

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội tồn tại lâu dài, từ khi xuất hiện đến nay trải qua những giai đoạn hưng thịnh, suy vong. Tuy nhiên, có những Tôn giáo hiện nay suy tàn ở nước này nhưng tồn tại ở nước khác. Các nước khoa học phát triển mạnh, phần lớn họ không tin vào đấng sáng thế như thượng đế, chúa trời, ... Vì không phù hợp với khoa học, cho nên Tôn Giáo suy tàn ở các nước Tây Âu, nhưng lại phát triển mạnh ở vùng Tây Nguyên và Tây Bắc. (Tin Lành). Ngoài ra Tôn Giáo tín ngưỡng đang phục hồi và phát triển mạnh ở nhiều quốc gia châu lục và tín đồ hiện nay chiếm ¼ dân số trên thế giới.

-Nguyên Nhân: Do đời sống con người bất lực trước thế lực thiên nhiên, mâu thuẫn về kinh tế, chính trị, xã hội ngày càng gay gắt, khoảng cách giàu nghèo ngày càng lớn giữa các quốc gia trên thế giới và khu vực. Khoa học công nghệ phát triển, để lại hậu quả nặng nề cho nhân loại như: Môi trường suy thoái, sinh thái bị hủy diệt, ô nhiễm, tầng ozon thủng... căn bệnh thế kỷ, dịch bệnh, làm tiên tri về nạn “hồng thủy, “ ngày tận thế” phát triển, làm xuất hiện nhiều Tôn Giáo mới như hiện nay có đạo Thánh Đức Chúa trời đã tạo phức tạp trong đời sống Tôn Giáo.

1. Toàn cầu đa dạng, thế tục hoá:

“Toàn cầu hóa” là sự mơ tưởng của tất cả các tôn giáo dù là những tôn giáo thế giới có bề dày lịch sử hay chỉ là những hiện tượng Tôn Giáo mới ra đời gần đây. Điển hình như Cao Đài ở Việt Nam, khi mới ra đời đã tuyên bố là Tôn Giáo của nhân loại.

Toàn cầu hóa là thay đổi về kinh tế, văn hóa, tôn giáo... liên kết và trao đổi giữa các quốc gia, các tổ chức hay cá nhân trên quy mô toàn cầu. Từ xu hướng toàn cầu hóa dẫn đến “đa dạng hóa” trong tôn giáo. Điều này phản ánh nguyên tắc của thời đại: thống nhất trong đa dạng. Từ đó dẫn đến “thế tục hóa”, tôn giáo bị giảm sút ở các nước công nghiệp. Đó cũng là biểu hiện cuộc đấu tranh trong từng bộ phận, trong từng tôn giáo, muốn xóa bỏ những giới luật lỗi thời, tiến tới sự đoàn kết các Tôn Giáo khác. Các tín đồ không còn tin vào đấng Thần quyền, bản thân tự mình quyết định. Xu hướng này cũng thể hiện tham gia chính trị hoạt động tổ chức Tôn Giáo nhằm bảo vệ trực tiếp hay gián tiếp quyền lợi của thế lực chính trị.

2. Phải phù hợp với đạo đức:

Tôn giáo phải lấy đức tin làm nền tảng nhằm cải thiện đời sống nhân sinh. Ngày nay dân trí nâng cao, con người ngoài tiếp cận tôn giáo truyền thống còn tiếp cận với các tôn giáo khác và phê phán tiếp thu. Từ đó, các tôn giáo có sự chia rẽ thành các phái và xa rời giáo lý ban

đầu. Nội bộ chia thành 3 bộ phận: Bộ phận toàn thống, bộ phận bảo thủ cực đoan và ôn hòa. Xu hướng thế tục hóa chính là những hoạt động nhập thế của các tôn giáo, dẫn thân vào xã hội như đạo đức, giáo dục, y tế... nhằm cứu nhân độ thế với tinh thần từ bi lân mẫn. Giúp con người yêu thương nhau hơn, chia sẻ từ vật chất lẫn tinh thần, phát động phong trào thiện nguyện xã hội... Tôn giáo nào cũng quy tắc hoàn thiện, giáo điều và hệ thống giáo lý phong phú, nhằm hướng dẫn tín đồ đến chân thiện mỹ.

3. Thời đại khoa học: Ngày nay mọi lĩnh vực đều chịu ảnh hưởng phát triển của tiên tiến xã hội. Tôn giáo thiếu khoa học sẽ bị tê liệt, khoa học thiếu tôn giáo sẽ bị mù quáng. Phối hợp khoa học và tôn giáo đặt trên nền tảng con người với mục đích khảo sát sự tương quan giữa con người và vũ trụ, cũng như sự tương duyên giữa con người và con người.

II. Xu thế phát triển:

1. Nhu cầu Tôn Giáo trong xã hội hiện nay:

Tôn Giáo đoàn kết và đáp ứng được nhu cầu trong đời sống nhân loại, bởi những giáo lý đưa con người đến sự an lạc, hạnh phúc... tiêu biểu là Butan, là nước được công nhận hạnh phúc nhất trên thế giới. Tôn giáo muốn ảnh hưởng sâu rộng phải đáp ứng được thời đại khoa học, phù hợp với đạo đức và niềm tin, để đáp ứng vật chất và tâm linh cho nhân loại. Tâm linh và vật chất như chim hai cánh không thể thiếu.

2. Xu thế phát triển:

Hiện nay khoa học công nghệ thông tin phát triển “gần như có thần thông”, nhưng khoa học càng phát triển thì tinh thần con người càng suy thoái bởi những lo âu về thiên tai, dôn dập, vũ khí giết người và bệnh tật. Tôn giáo là niềm tin, là nơi nương tựa của con người. Vì vậy, chúng ta phải sử dụng công nghệ hiện đại để đưa vào các phát triển tôn giáo. Phát động phong trào bảo vệ môi trường, mở câu lạc bộ cho thanh thiếu niên, trường mầm non, viện dưỡng lão, nuôi trẻ mồ côi, phòng khám từ thiện, khóa tu mùa hè, bát quan trai, trao học bổng, xây nhà tình thương... Đối với Tôn Giáo khác thì mở trung tâm nghiên cứu tôn giáo, mục đích tìm hiểu Phật giáo và các Tôn Giáo khác kể cả những tín ngưỡng nhân gian. Cho nên đối với Phật giáo có những nét mới ảnh hưởng đến sự phát triển là Ngũ Minh (Nội minh, Nhân minh, Y phương minh, Công xảo minh, Thanh minh). Tóm lại, tất cả Tôn Giáo phải chuyển mình để phù hợp với thời đại, đáp ứng nhu cầu xã hội và phát triển Tôn Giáo trong tương lai.

Đệ tử Thích Đăng Nghĩa

NHỚ ÔN THIÊN CHỦ PHÁP HOA

(Thành kính tưởng niệm Ôn Như Huệ)

Kỷ niệm năm nào Ôn chứng minh,
An cư kiết hạ sáng lung linh.

Pháp Hoa Thiên Chủ truyền hương đạo,

Úc Quốc Tăng Ni thọ nghĩa tình.

Pháp ngữ thâm sâu khơi nẻo giác,

Thiền môn tịch lặng gọi tâm bình.

Ta Bà một thuở thuyền Ôn chống,

Dắt kẻ mê lầm hướng Phật kinh...!

California, 25-04-2018

Hậu Học - Thích Chúc Hiền (cán đê)

NHỚ ÔN THIÊN CHỦ PHÁP HOA

Hội Chủ nghi làm lên Chứng Minh

Trí Thông Như Huệ (1) thật oai linh

Dựng xây Giáo Hội gìn Môn phái

Trừ trị tà ma (2) diệt ái tình

Pháp Hoa Nam Úc truyền lưu Pháp

Hội An Chúc Thánh (3) tuổi thơ bình

Một đời hy hiến phụng nhân loại

Khai thi chúng sanh ngộ lý kinh

Pháp Hoa Nam Úc ngày 25/4/2018

Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) *Pháp danh & Pháp tự của Ngài Như Huệ*

(2) *Ngài chuyên trị Tà ma, qua mật chú của Phật.*

(Phổ am chú)

(3) *Tổ đình Chúc Thánh tại phố cổ Hội an.*

MÙA ĐÔNG LẠNH

Mùa Đông lạnh ngoài trời cơn gió thổi

Lòng tái tê khi luồng gió thổi về

Chim đứng lặng trên cành cây trơ lá

Đông sao buồn khi đêm lạnh về khuya? !

Ngồi yên tịnh nghe mưa rơi lác đác

Tiếng côn trùng rả rích giữa đêm thâu

Bao suy nghĩ chảy dài trong đêm vắng

Non nước ơi! Sao bao nỗi đoạn trường.

Mưa vẫn đổ về ngách nguồn muôn hướng

Mưa rơi rơi, nhè nhẹ khắp ngàn phương

Mưa thấm lạnh một mảnh đời mong đợi

Mùa Đông ơi! Nơi xứ lạnh quê người

Trong tĩnh lặng hương trầm thơm phưởng phất

Ly trà thơm, ấm lại đôi tay gầy

Chuyển hơi ấm để hồi sinh tử đại

Đợi xuân về nắng ấm xứ trời Tây.

Trường Hạ Pháp Hoa 2018

Trường Sanh - Phương Lan Yên

NHỚ MÃI

CÔNG ĐỨC CỦA ÔN

Phật giáo Việt Nam buổi bình minh

Theo Ôn Như Huệ hướng tâm linh

Rời xứ Anh Đào mang ánh đạo

Đến Úc sáng soi Pháp Hoa tình

Dẫn chúng sinh đường qua bến giác

Gieo yêu thương khắp chốn an bình

Con thuyền tay vững chèo với chống

Nghe vọng trong hồn Bát Nhã kinh...!

Germany 26-04-2019

Cư Sĩ Đan Hà

ĐUỐC SÁNG

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Hoàng truyền Phật nhật thoát vô minh,
Đuốc sáng tu hành vốn hiển linh.
Thật bến Ni Tăng nhờ nghĩa đạo,
Liên phương Pháp chủ luận duyên tình.
Cầu mong vạn loại yên bờ giác,
Nguyện ước trần gian đẹp cõi bình.
Kiếp trọn từ quang hằng rọi chiếu,
Đi về đất kẻ luống lời kinh...

*26/4/2018
PT Minh Đạo*

LỜI ÔN DẠY

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Nam Úc thuở nào rạng ánh minh
Hương sen thơm ngát tỏa lung linh
An cư kiết hạ hòa Tăng chúng
Phật tử chung vai trọn đạo tình
“Bát Nhã thuyền từ qua bến giác
Chân tánh từ bi, sống lặng bình
Hưng thịnh đạo đời chung gánh vác...”
Lời Ôn nhắn nhủ buổi khai kinh.

*Florida 26-4-2018
Đệ tử Châu Ngọc Lê Nhụy*

DÂNG NÉN HƯƠNG LÒNG

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Dâng nén hương lòng Ôn chứng minh
Hòa cùng tiếng mõ với lời kinh
Tưởng niệm ơn Người xây mối Đạo
Hi hiển trọn đời cho chúng sinh.
Pháp âm huyền diệu khơi nguồn giác
Nhân hoàn giải thoát kiếp điều linh.
Ta bà vạn thuở còn lưu dấu
Một ngọn đèn soi sáng hữu tình.

*Ấn Độ tháng 4-2018
Như Nhiên TTT*

TRĂNG SÁNG THIÊN MÔN

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Trí tuệ biện tài rạng tánh minh,
Phá màn vọng tưởng dưng uy linh.
Pháp Hoa thiền chủ khai nguồn đạo,
Tứ chúng đồng tu trọn nghĩa tình.
Trăng sáng thiên môn soi bến giác,
Văng lạng rừng thông chốn an bình.
Sanh tử vui cười trong cõi mộng,
Đời Người sáng đẹp cả lời kinh.

*Dallas , 27-4-2018
Tánh Thiện*

DÁNG NGƯỜI CHA XỨ QUẢNG

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Phật pháp hoàng khai dụng ngũ minh
Pháp Hoa cứu độ hiển oai linh
Trời Nam thiền trượng khai nguồn đạo
Phổ Cổ hài xưa gọi chút tình..
Linh thúu ngàn thu nương bóng giác
Úc châu vạn thuở chốn an bình
Bát nhã thuyền trăng Thiên chủ chống
Chứng minh Giáo hội ngát lời Kinh...

*Nam Mô A Di Đà Phật
Đứa con khờ Thôn Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Nguyễn Tử TMH*

TƯỞNG NIỆM ƠN NGÀI

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Pháp Hoa ngời rạng ánh quang minh
Pháp lữ Tăng đoàn niệm Giác linh
Phật tử liên bang về lễ lạy
Kể sao cho hết nỗi ân tình
Nhớ Ôn Như Huệ xưa từ ái
Pháp Phật uyên thâm, tâm lặng bình
Tưởng niệm ơn Ngài đồng kính lễ
Tâm thành gửi trọn vọng lời kinh.

*Melbourne 27-4-2018
Đệ tử Thanh Phi*



NHỜ ÔN HỘI CHỦ NHƯ HUỆ

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Uy nghiêm tướng hảo rạng quang minh,
Như Huệ Tôn Sư thể diệu linh.
Hội Chủ truyền trao ơn pháp nữ,
Tăng Ni thọ nhận nghĩa nhân tình.
Chèo thuyền Bát Nhã vượt diên đảo,
Dựng cảnh Pháp Hoa san bất bình.
Một thuở Ta Bà Ôn hiện hữu,
Giáo nghi, phép tắt hợp lời kinh...!

California, 26-04-2018

Trúc Nguyên

ĐẠO CAO ĐỨC TRỌNG

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Trí tuệ thâm sâu ngời ánh minh
Đạo cao đức trọng tỏa huyền linh.
Hoàng dương chính pháp niềm hoan hỉ
Dẫn dắt chúng sinh đượm thắm tình.
Chuông mõ ngân nga lòng thức tỉnh
Kệ kinh vang vọng dạ an bình.
Ưu sầu dứt bỏ tâm thanh tịnh
Tinh tấn tu hành thắm ý kinh.

Florida 26-4-2018

PT Tâm Minh

TƯỞNG NIỆM ÔN NHƯ HUỆ

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Diện mạo khuôn Ngài toả ấn minh
Lực từ đức độ toát huyền linh
Năm châu đạo hữu an hương pháp
Bốn bể Tăng Ni thọ giới hình
Dẫn dắt chúng sanh rời bể khổ
Khai thông Phật tử đón sông bình
Cõi trần náo trược Ôn chèo lái
Tuệ đuốc soi đường Bát nhã kinh

Quảng Thùy

Tháng 4_2018

NHỜ ÔN DÌU ĐẤT

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Pháp học, pháp hành... pháp nhãn minh
Đạo tràng thắp sáng ánh thiêng linh
Hương trầm tuệ giác khai huyền ngữ
Sắc áo già lam giữ đượm tình
Sáu cõi vô thường, tâm tĩnh lặng
Ba gian biến hoại, trí yên bình
Nhờ Ôn trực ngộ Như Lai bốn
Hướng dẫn tu thiện liễu nghĩa kinh

Lý Đức Quỳnh

MỘT ĐỜI HOẰNG HÓA

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Xuân xanh nhập Đạo hướng quang minh
Đất Quảng Bụi vàng chứng hiển linh
Chúc Thánh, Cấm Hà luôn phát nguyện
Linh Sơn, Cầu Đất mãi lưu tình
Bồ đề tỏa bóng che thơm mát
Pháp nạn kiên tâm giữ vững bình
Đạo hạnh hiển dương trời hải ngoại
Một đời hoằng hóa chuyển tâm kinh.

Nha Trang 27-4-2018

Cư sĩ Vĩnh Hữu

GHI TẠC ÂN THẦY

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Đạo quả viên thành đã chứng minh,
Đến ngày viên tịch, ngát Chơn linh.
Pháp Hoa ghi tạc ân truyền đạo.
Châu Úc Tăng Ni đượm thắm tình.
Trưởng Tử Như Lai hành Chánh giác.
Thừa đương Như Huệ trải tâm bình.
Thuyền từ bá trạo không ngừng chống
Bát Nhã tròn duyên, đạt lý Kinh./

Fresno, tối thứ tư ngày 25-4-2018

Giác Lượng Tuệ Đàm Tử

TÁN DƯƠNG CÔNG ĐỨC

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Phúc hậu chân dung bậc tuệ linh.
Trái lòng chánh niệm thật anh minh.
Hồi chuông Bát Nhã ngồi danh đạo.
Bài kệ Pháp Hoa ấm cảnh bình.
Giác ngộ chúng sinh xua nghiệp chướng.
Khai quang tâm thể giải oan tình.
Ngài Ôn Như Huệ truyền công đức
Rộng khắp sông ngàn hưởng pháp kinh./.

*Trúc Lệ Trần Lệ Khánh.
27-4-2018.*

PHỤNG CÚNG DƯỜNG ÔN NHƯ HUỆ

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Người đạo hồng trần đặc huệ minh
Hương từ phẩm hạnh tỏa tâm linh
Trí bình Bát Nhã soi năm uẩn
Tánh dưỡng vô ưu rọi sáu tình
Tại thế đạo tràng nương nhã độ
Vị lai giới tử hưởng an bình
Ung dung hành trạng Ngài thường trụ
Diệu pháp liên trì hội thượng kinh.

*Nam Mô A Di Đà Phật
Quảng Trị 27-4-2018
Đệ tử Như Thị*

ƠN ĐỨC THIỀN CHỦ

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Miệt mài tu học lánh vô minh
Đạo pháp trau dồi nghiệm hiển linh
Gia tộc yêu thương tròn hiếu nghĩa
Thế gian đối đãi vẹn thân tình
Bát phong chẳng vướng tâm thường lạc
Tam độc nào khơi dạ sẽ bình
Ngọn đuốc soi đường Ôn giảng dạy
Nương thuyền Bát Nhã sáng lời kinh.

*Nam Mô A Di Đà Phật
Như Thu*

THẬP NÉN TÂM HƯƠNG

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Thập nén tâm hương Ôn chứng minh
Tây Phương Cực Lạc chốn hiển linh
Pháp Hoa Thiền Chủ truyền đăng đạo
Hậu bối tri ân tạ thanh tình
Đường đẩu còn xa về nẻo giác
Nguyện học gương Ôn để Tâm bình
Ta bà khổ... vững tay chèo chống
Kiên trì lễ Phật, Diệu Pháp Kinh.

*Melbourne 27-4-2018
Đệ tử Huệ Hương*

TƯỚNG NIỆM ÔN NHƯ HUỆ

Kính Dâng Ôn Như Huệ

Tưởng nhớ bậc Thầy trí huệ minh
Đức ân cao cả chốn tâm linh
Chuông chùa hỷ xả ngân nga điệu
Khúc kệ hiểu dâng bát ngát tình
Khai pháp hoàng dương luôn trải rộng
Ngộ tâm phổ độ mãi an bình
Giơ cao đuốc tuệ soi bờ giác
Thắp sáng niềm tin rộn tiếng kinh.

Trọn đời tu chính đại quang minh
Lễ Phật Thích Ca nghiệm hiển linh
Phật tử Tăng Ni tròn đạo hạnh
Môn đồ tứ chúng vẹn ân tình
Cứu nhân rộng lượng đời hưng thịnh
Độ thế từ bi cảnh thái bình
Tưởng niệm ân Ôn Như Huệ kính.
Rền vang tiếng mõ với lời kinh.

*Nam Mô A Di Đà Phật
Sài Gòn 28-4-2018
Đệ tử Quảng Pháp Ngô Vũ Mạnh Hùng*



CHÙM THƠ LỤC BÁT

Sống

Chiều chiều én liệng trên mây
Cá đua dưới nước, vượn quây rừng xanh
Chân trời góc biển thanh thanh
Chan hòa sức sống bức tranh thần kỳ.

Sát phạt

Trời mưa mặt đất vừa se
Chim chóc sà xuống rần ãe côn trùng
Đáo dác tâm nã sẵn lũng
Anh nào khôn sống ẩn cùng hang sâu.

Lớn hiệp bé

Tưởng êm lộ diện xuất đầu
Bọn chúng gấu ó đua nhau tranh giành
Rồi đời một kiếp mong manh
Ý mạnh hiệp yếu đấu tranh tương tàn.

Tài sức tương tranh

Này anh này chị này em
Bà con lân lý thử xem ai người
Sanh ra giáp mặt với đời
So tài độ sức dưới trời pha lê
Kình ngư quật sóng tung hô
Rỗng thiêng vùng vẫy tìm về đại dương.

Sydney, tháng 12 năm 2017

Sông Thu

NHỚ MÁI CHÙA XƯA

Chùa tôi nhỏ nhỏ bên đồi
Có dòng sông nhỏ, có đồi thông xanh
Có chim riu rít trên cành
Có đường đất đỏ chạy quanh vào chùa
Trải qua bao cảnh nắng mưa
Thăng trầm chìm nổi chuông chùa vẫn vang
Chùa tôi sừng sững hiên ngang
Tôi thương tôi nhớ muôn vàn không quên
Đêm đêm tiếng mõ vang rền
Tiếng chuông thanh thoát dập dồn vang xa
Chùa tôi có cảnh có hoa
Có cây phượng vĩ là đà bên hông
Hè về phượng vĩ đỏ hồng
Cành hoa rực rỡ chim đồng véo von
Chùa tôi có cảnh núi non
Đã xa lâu lắm vẫn còn trong tôi
Tuy xa vẫn nhớ muôn đời
Đêm nằm nghĩ lại lệ rơi hai hàng
Bây giờ còn lại hành trang
Bao giờ trở lại thăm làng chùa xưa.

Trường Hạ Pháp Hoa 2018

*Từ Thị Thu Trang, PD: Thiện Nghiêm
(Chùa Pháp Hoa Nam Úc)*

PHÁP HỘI BÁT NHÃ [1]

Hương lạ thơm lừng thoảng nhẹ bay
Cung thành điện các ẩn đầu đây
Trời cao vòi vọi xa thăm thẳm
Đất rộng điệp trùng tím then mây.

Ai về bao Sở cho xin nhân
Kẻ tới Hóa thành dừng phút giây
Tịnh Độ, Ta Bà tẩy gang tấc
Đất دی cùng nhau tay nắm tay.

Pháp ấn đạo tràng đang mở hội
Nhanh lên dự khán kịp khoa này
Thường đề Bồ Tát [2] xoay gương sáng
Chiếu phá hôn trầm chúng mê ngây.

Ngục lặn trong vòng xoay ngũ trước
Ngưỡng mong Bồ Tát hiển hiện ngay
Thính chúng đó đây về câu hội
Diễn kinh Bát Nhã niệm tròn đầy.

Pháp Bảo Tự Viện 08/07/17

Sông Thu

[1] Pháp hội bát nhã: Kinh Đại Bát Nhã 900 quyển, phẩm 398. Bồ Tát Thường Đề có nêu rõ Thành - Tầm Hương, nơi Bồ Tát Pháp Dũng giảng kinh cho thánh chúng đủ thành phần: Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu bà tặc, Ưu bà di, Bồ Tát tại gia, Bồ Tát xuất gia...

[2] Thường đề Bồ Tát: Bồ tát hay khóc, vì nghĩ thân phận mình thiếu phước, sinh ra đời không gặp Phật Pháp nên tinh chuyên ngày đêm tu tập; và được Phật cảm ứng chỉ lối dẫn đường Ngài đến Pháp hội giảng kinh Bát Nhã do Bồ Tát Pháp Dũng chủ trì ở thành Tầm Hương học đạo, rồi thực hành pháp lục độ mà chúng quả giải thoát.

NHỚ ÔN NHƯ HỤE

Ôi nhớ Hạ rồi mới biết Ôn
Pháp Hoa Phương Trượng tiếng xa đồn.
Ngọc thể tan rồi thôi đã muộn!
Trời đất sứt sùi lẽ táng Ôn.

Thương đứng lặng nhìn di ảnh Ôn.
Đôi mắt ngời vương đượm chút buồn.
Giây phút bàng hoàng như tỉnh mộng.
Đức từ Ôn sáng cả tâm hồn.

*TV Minh Quang Tây Úc
Thiện Hữu*

BA THÂN MẦU NHIỆM

Trong mùa an cư, thời quá đường được xem là một trong những phần nghi lễ quan trọng nhất. Vì miếng ăn mà con người có lúc gây ra biết bao tội lỗi, lầm lạc. Thấy được như vậy, chư Tổ đã khéo phương tiện chế ra nghi thức Quá Đường, tức là lúc thọ trai của Chư Tăng vào buổi trưa. Cách ăn này không chỉ không gây ra tội lỗi mà còn làm tăng trưởng thêm công đức, trí tuệ cho cả hàng xuất gia và tại gia. Trong nghi thức Quá Đường có một bài kệ cúng dường mà bất cứ ai đã từng tham dự an cư thì cũng phải thuộc lòng: “Cúng dường Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật, Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật, Thiên Bá Úc Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật...”. Sau đây người viết xin được chia sẻ ý nghĩa ba câu trên.

Mỗi Đức Phật đều có ba thân (Tam thân). Pháp Thân, Báo Thân và Ứng Hóa Thân. Pháp Thân là chân lý tuyệt đối của các Pháp, là Như lai, là bản thể của vũ trụ. Bản thể của các Pháp là tuyệt đối thanh tịnh, bất sanh bất diệt. Cho nên gọi là Thanh Tịnh Pháp Thân, nghĩa là bản thân của các pháp hoàn toàn thanh tịnh. Ví dụ như bản thể của nước thì thanh tịnh, nhưng khi gặp gió, nước trở thành sóng là động. Khi gió lặng, nước trở lại bình yên. Đức Phật được tôn xưng là Pháp Vương, là bậc tự tại trong các pháp, làm chủ các pháp. Chúng ta không được gọi là Pháp Vương là vì chúng ta bị các pháp làm chủ. Vui là một pháp, buồn là một pháp. Khen, chê cũng là pháp...hễ cái gì tâm suy tưởng được, mắt nhìn thấy được...thì đều gọi là pháp. Đức Phật tri kiến như thật trước khen chê, thị phi, hơn thua, được mất của vạn sự vạn vật. Còn chúng ta thì bị nó lôi cuốn, dẫn dắt và chìm đắm, nên chúng ta đau khổ trầm luân mãi. Có lần tôi ngâm một bài thơ xong, mọi người vỗ tay khen hay quá. Cả đêm đó mừng tôi ngủ không được. Hai hôm sau tôi gặp người bạn cũng có mặt hôm đó nghe tôi ngâm và đã góp ý chân thành “Thấy hôm kia ngâm thơ nghe như tụng kinh”. Ngâm thơ mà nghe giống tụng kinh là đã bị chê dở rồi, sau đó tôi buồn và giận người bạn đó đến mấy ngày. Ngồi suy ngẫm lại, đúng là mình bị các pháp sai khiến, mình là người đẩy tớ trung thành của chúng. Mình đã không làm chủ được trước khen chê. Bản chất của lời khen tiếng chê đó thực sự chẳng có gì đáng buồn hay vui cả. Nếu chúng ta biết chỉ dừng lại ở chỗ nghe và hiểu thôi, thì mọi cái êm xuôi, đâu có giận, đâu có vui làm gì. Nhưng bởi vì mình chấp vô nó nên mình khổ. Vậy muốn giải thoát giác ngộ như Phật, mình phải thấy các Pháp như thật tánh của nó là thanh tịnh. Nước bị gió làm động, nhưng nước không vì đó mà buồn hay vui.

Thân thứ hai của Phật là Viên Mãn Báo Thân. Báo thân thì ai cũng có, nhưng có được cái báo thân viên mãn thì phải tu cho đến khi hoàn toàn giác ngộ mới có. Viên mãn nghĩa là tròn đầy. Sinh ra được làm người đã là phước báo rồi. Bởi thân người khó được. Được sáu căn: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý được trọn vẹn là phước báo thêm nữa. Nếu sinh ra có thân tướng cao ráo, đẹp trai, thông minh học giỏi, tánh tình cao thượng là phước báo cao hơn nữa. Nhưng tới đó cũng chưa phải là viên mãn. Có người ưu cái này thì khuyết cái kia. Người có tài thì lại không có đức và ngược lại v.v. Đức

Phật có 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp. Chúng ta thường hay tán thán báo thân Phật qua bài kệ: “Phật Diện du như tịnh mãn nguyệt, diệt như thiên nhật phóng quang minh, viên quang phổ chiếu ư thập phương, hỷ xả từ bi giai cụ túc”. Nghĩa là: “Mặt Phật sáng tựa trăng tròn, giống như mặt trời phóng quang minh, ánh sáng tỏa chiếu khắp mười phương, đầy đủ đức tính từ bi và hỷ xả. Những người có phước báu lớn, có lòng từ bi lớn, chúng ta nhìn họ hoặc giao tiếp với họ, chúng ta sẽ cảm nhận được sự bình an tỏa ra từ con người của họ và có ảnh hưởng tích cực đến tâm chúng ta. Trong kinh Di Đà có nói: Khi hành giả sanh về cảnh giới Cực Lạc thì được sống chung với các bậc thiện hữu trí thức (Đặc dữ như thị chư thượng thiện nhơn câu hội nhưt xứ), bởi vì nơi đó y báo và chánh báo đều trang nghiêm thanh tịnh.

Thân thứ ba là Hóa Thân, hay Ứng hóa thân. Từ Pháp Thân thanh tịnh nên có Báo Thân viên mãn. Từ Báo thân viên mãn, Đức Phật đã sử dụng ứng hiện nhiều hóa thân khác nhau để giáo hóa chúng sanh. Hóa thân là phương tiện tùy căn cơ chúng sanh mà giáo hóa. Chúng sanh có vô lượng phiền não, có hàng trăm, hàng ngàn căn cơ khác nhau thì Đức Phật cũng có thiên bá ức hóa thân để độ họ. Trong một ngày, chúng ta cũng có những hóa thân khác nhau. Đến công sở chúng ta hóa thành một công nhân chăm chỉ làm việc theo ý chủ, về nhà lại trở thành chủ nhà, một người cha mẫu mực, một người mẹ hiền từ. Đến bác sĩ mình là bệnh nhân để chữa bệnh, đến chùa mình là người Phật tử của Đức Thế Tôn... Sự hóa thân của chúng ta chỉ giới hạn riêng cho mình thôi và có lúc có nhiều khuyết điểm. Có người quen thói làm gia trưởng ở nhà với vợ với con rồi, nên khi ra xã hội cũng giữ nguyên cái tính đó đối xử với những người đồng nghiệp hay sếp của mình thì hỏng việc. Người khôn khéo, sống với ai cũng dễ thương, làm việc gì cũng hoàn tất, nói cái gì ra người ta cũng nghe. Người không khôn khéo mới mở miệng ra là đã bị người ta chống đối rồi. Vậy thì làm sao lãnh đạo họ được, giáo hóa họ được. Đức Phật là bậc có tuệ giác vô thượng, nên sau khi thành Đạo, Ngài đã giáo hóa và thu nhiếp nhiều tầng lớp trong xã hội. Từ những người cùng đinh trong xã hội cho đến các bậc vua chúa, giáo chủ..., như Tần Bà Sa La vua nước Ma Kiệt Đà hùng mạnh, Giáo chủ đạo thờ lửa như Ngài Ca Diếp, và kẻ sát nhân không góm tay như ông Ưng Quật Ma.... Đều trở thành những đệ tử của Phật. Nếu chúng ta tự hỏi: Tại sao đức Phật giỏi đến như vậy? Chỉ đơn giản là năng lực hóa thân của Đức Phật hết sức hoàn hảo hay còn gọi là vi diệu của Tứ nhiếp pháp.

Khi Quá Đường, chúng ta nâng chén cơm lên để ngang trán, tay trái kiết ấn Tam Sơn, (Tam vô lậu) còn tay kia kiết ấn Cam Lô (Từ Bi) để cúng dường Tam Thân của Phật và chư vị Bồ Tát bằng tất cả lòng thành kính trước khi ăn nghĩa là chúng ta đang mở lòng tiếp nhận những năng lượng Từ Bi, Trí Tuệ của Phật qua bát cơm đây của tín thí cúng dường là để phát triển Tam Thân như Phật nơi mỗi con người chúng ta.

Thích Viên Trí

Mùa An Cư, kỳ 19, Adelaide 12/7/18

Nghiệp lực chiêu cảm...

Xã hội xưa và nay cứ xảy ra hoài những việc, những việc mà người ta gọi đùa là xưa như trái đất! Việc đó là ăn uống sinh hoạt, tranh đua cải tiến, hay tranh đua thắng bại. Khi thất bại người ta thường đổ thừa vì hoàn cảnh, vì người vì vật, rồi thâm lặng củng cố sửa đổi để lần sau được thắng. Khi chiến thắng người ta sống trong men say kiêu hãnh, rồi còn nuôi mộng chiến thắng khác nữa. Sự việc cứ thế mà diễn ra ở khắp nơi trên thế giới, và không kể quốc gia đó nghèo giàu ra sao, từ bao thế hệ xưa nay đều diễn ra như vậy. Vậy thử hỏi đó là nguyên nhân gì mà con người phải như vậy! Hay làm con người sinh ra thì phải vậy chứ sao?

Đương nhiên về mặt xã hội sinh tồn, sự cải tiến thay đổi phương tiện nhu cầu sống cần phải có, điều này tránh được nhiều hậu quả bất toàn do con người và thiên nhiên tạo ra. Chẳng hạn thế giới văn minh ngày nay, có thể quan sát được khắp hoàn cảnh những thiên tai địa chấn. Có thể kiểm soát ngăn chặn được những ý tưởng bá chủ bá quyền của bất cứ quốc gia nào đang nuôi mộng xâm lăng đất nước khác. Và thiết thực cụ thể trong lãnh vực y khoa ngày nay, đã và đang cứu không biết bao nhiêu con bệnh mà ngày xưa không thể làm được.

Đứng về mặt tích cực sống lạc quan hướng thiện, thì cái gọi sự sinh hoạt sinh tồn là xưa như trái đất, câu nói này không thể chấp nhận đùa như vậy. Nhưng về mặt thực trạng xã hội đang tranh đua, hóa thành đấu tranh giành giật, dẫn đến tự hủy diệt nhau, thì mỉa mai phải gọi là việc xưa như trái đất, nghĩa là tham vọng con người mãi mãi là vậy không thay đổi từ xưa đến nay.

Như vậy xét cho cùng, vấn đề là chỉ có tư tưởng tạo thành hai mặt tích cực và tiêu cực, nhưng có khi tiêu cực trong lạc quan và tích cực trong bi quan. Bi quan là phó thác cho mọi việc, mà không hành động, với tư tưởng yếm thế chán đời. Bi quan thường xảy ra trong tình trạng tiêu cực. Nhưng tiêu cực trong sự hướng thiện là thụ động không lao theo những dao động hào nhoáng, dẫn đến hư tâm trí. Và tích cực tưởng là luôn luôn tốt, nhưng lại hoạt động theo cách bạo động chán đời, đó là tích cực trong bi quan.

Xét ra đều do tư tưởng, suy tư, hay nói theo đạo Phật đó là vọng động của tâm. Ngay cả tâm hướng thiện cũng là vọng tâm. Vọng đây là sự phân biệt, nghiêng bên này, ngã bên kia. Chỉ có tâm giác ngộ, hiểu biết các pháp Thành, Trụ, Hoại, Không mới vượt ra ngoài tư tưởng, suy tư của vọng tâm. Thế thì việc sinh hoạt xưa như trái đất, nhưng vẫn mang đến nhiều điều lợi ích so với ngày xưa, vẫn cần tích cực phát huy, nhưng nếu không bình tâm suy xét, mà chỉ chìm đắm với men say chiến thắng, hận thù trong thất bại, thì hóa ra phí công, phí sức, đã tràng xe cát biển đông. Vì rồi cũng tan thành theo mây nước, chừng ấy con người sẽ trở lại sống thời đồ đá nghèo nàn lạc hậu.

Thế thì, thắc mắc tại sao có tư tưởng, tư duy phân biệt vọng tâm như vậy? Điều này thật khó để trả lời, vì hầu như tất cả chúng ta đều là phàm nhân, bản thân người viết quá là phàm rồi, thì làm sao phân giải tại sao! Mà hễ là phàm tất là vọng, lấy vọng giải mã vọng chỉ được phần nào sáng trong vọng mà thôi, chứ không thể sáng phá vọng được.

Chỉ theo lời Phật dạy, tất cả là do Nhân Quả, nhân quả đời trước dẫn đến đời nay, và đời nay dẫn đến đời sau sẽ tiếp tục hoặc chấm dứt. Nhân quả kết thành lực, và lực hiện ra nghiệp có hình có sắc. Do đó mà một hài nhi mới vào được thai mẹ bằng sự hiểu biết của nhân quả đời trước, rồi tạo thành nghiệp lực mới, để có đủ sức và đủ hình hài sống, khi ra khỏi thai mẹ. Ra khỏi thai mẹ rồi, hài nhi chính thức thể hiện rõ nét của nhân quả, đó chính là lúc nghiệp lực quả báo hành động chịu theo dòng sống đời này và sẽ ảnh hưởng đến đời sau nữa. Đó cũng là nỗi buồn vui hành nghiệp diễn mãi trong vòng luân hồi vậy.

Từ đây chúng ta thấy rõ tại sao con người phải lặp lại hoài cái nghiệp quả xưa nay không khác. Dù hoàn cảnh thế nào cũng không ngoài cảm thọ vui buồn, không ngoài cảm xúc từ ngoại cảnh tác động đến thân tâm. Cho nên tại sao văn minh đời nay đáng lẽ phải làm con người cảm niệm tri ân, dừng lại sự ấu đả, tranh đấu những điều không cần thiết đến nỗi hại nhau, vậy mà cứ mãi không thay đổi như đã từng không thay đổi trong quá khứ.

Vậy than thở thế nào! Làm người phải cú vậy sao? Không, tuyệt đối là không, vì các bậc Thánh nhân, chư Bồ Tát, chư Phật, các Ngài trước kia cũng là người. Nói đúng hơn phải là người mới thấy được những oái oăm đã kể ở trên, và thiết nghĩ chúng ta càng tri ân cảm niệm vì được làm người. Và nghiệp lực chiêu cảm thế này thế kia, chỉ là những lực của quá khứ một khi hành giả nhận thức giác ngộ ngay bây giờ. Nghiệp lực mới sẽ thay thế nghiệp lực cũ, và đôi khi hoán chuyển đổi thay nghiệp cũ, trở thành nghiệp lực giải thoát cho đời sau. Vấn đề chỉ là nhận ra nghiệp đời nay có đủ mạnh để thay đổi tư tưởng, tư duy cố hữu của ta không!

Và duy nhất chỉ một phương pháp hành động là tích lũy nghiệp thiện mới, quên đi nghiệp bất thiện cũ, nghĩa là quên đi thân phận hoàn cảnh hiện thời, chỉ tập trung thực hành tạo điều kiện phát huy nhân nghiệp thiện mới. Và nghiệp mới tức thì sẽ đến với ta trong nay mai, hay trong đời kế tiếp với quả nghiệp tương ứng. Bây giờ ta cũng gọi là nghiệp lực chiêu cảm, nhưng lại theo sự quyết định hành nghiệp tự mình tạo ra, chứ không theo sự thờ ơ, hay đổ thừa là do hoàn cảnh người vật sinh ra.

Một điều duy nhất nữa, Phật dạy dù là thiện hay bất thiện cũng đều là sự giả lập, bởi các pháp vô thường, vô ngã, cho nên sự tạo thiện nghiệp chỉ là vì muốn đạt đến quả Phật, là quả vượt lên vô thường, vô ngã. Là sự chứng đạo giác ngộ sự giả lập này. Cho nên không có một ai để tự hào, gọi là đang tu hành sẽ chứng quả. Tất cả đều là tâm sinh diệt, một dòng thủy triều tâm lên xuống liên tục, và cũng bất thường vì tùy theo chu kỳ vòng quay của trái đất. Hay nói đúng hơn tất cả là nhân duyên, duyên sinh khởi động; rồi các chúng sanh hiện hữu tự tạo cho mình vui khổ, tự làm đẹp làm xấu, để cuối cùng tự giải thoát yên lặng như hư không, đó chính là vượt lên giải thoát Niết Bàn yên tịnh vậy.

Kết lại đời sống xã hội vẫn trôi mãi, người người vẫn ngày ngày với hành hoạt của mình, tuy nhiên trong dòng sống ấy, những hành giả Phật tử không kể xuất gia tại gia, vẫn đang âm thầm vượt lên đời sống thông tục này. Cho nên trong động mà không động, trong phiền não càng thấm thía giáo lý vô thường, trong vô thường mới thấy hạnh phúc hài lòng không bao giờ có, và sống như ngã mà tập tu vô ngã.

Trong không khí An Cư Kiết Đông năm nay 2018 được tổ chức tại chùa Pháp Hoa, cũng không khác các mùa An Cư xảy ra hằng năm trên đất Úc, nhưng đây chính là những Phật sự đang được tích tập qua những hành nghiệp chiêu cảm từ sự tư duy tích cực hướng thiện, tạo nhân duyên phương tiện cho những người đệ tử Phật đã và đang hành trì mong đợi giác ngộ giải thoát.

Giáo pháp Như Lai còn tồn tại đến giờ là do nghiệp lực chiêu cảm, nghiệp lực đó phải đến từ vô số cộng nghiệp hướng đến tích lũy nghiệp giải thoát, có từ thời Chánh Pháp đến giờ. Và tận mãi bây giờ tích lũy nghiệp giải thoát vẫn còn đang lan rộng, dưới đủ mọi hình thức sắc pháp Phật Giáo. Thiết thực cụ thể hơn là truyền thống An Cư có từ thời Phật vẫn còn hoạt động.

Cuối cùng tạm kết luận rằng, nghiệp lực chiêu cảm, chính là Danh Sắc chiêu cảm, hay gọi là thân tâm hiện hữu tương ứng theo dòng nhân quả ba đời quá khứ, hiện tại vị lai. Và người con Phật tu trong hoàn cảnh nào cũng không ra ngoài nhân quả. Kính nguyện tất cả chúng sanh đều trọn thành Phật Đạo.

TK Thích Phổ Huân
Sydney 12/7/2018

NÉT ĐẸP AN CƯ

Kính dâng Chư Tôn Đức Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19

Kiết Hạ khai dòng pháp chánh y
Pháp Hoa đại chúng hướng hành trì
Tư duy quán chiếu khai nguồn giác
Đức niệm tu hành thoát nghiệp si
Giới hạnh Tăng Ni ươm mầm tuệ
Phá vòng mê chấp dứt sầu bi
Tinh tấn chuyên cần duy đạo nghiệp
Nét đẹp An Cư hiển diệu kỳ.

Dallas , USA , 10-7-2018

Tánh Thiện

HÃY BÌNH LẶNG NHƯ DÒNG SÔNG

Tĩnh lặng an lạc là biểu hiện nội tâm tu tập sâu xa, từ bỏ là cả một quá trình quán niệm giúp cho con người vượt qua được những điều bất như ý đi ngang qua cuộc đời, đây cũng là một phương pháp để phát triển về mặt tâm linh. Sống thiếu niềm tin, tánh nhẫn nại và tâm khiêm hạ cũng như sự tu tập, con người khó có thể hòa đồng cảm thông và khó giữ được mối quan hệ tốt đẹp lâu dài với những người chung quanh mình. Người không học hạnh xả ly sẽ hủy hoại tâm an lạc của chính mình và không an ổn cho tha nhân.

Đức Thế Tôn có dạy:

“Cái gì không phải của các ông, này các Tỳ Kheo hãy từ bỏ nó sẽ đưa đến hạnh phúc an lạc cho các ông”.

Một lời nhắn nhủ hết sức là minh triết của Đức Thế Tôn, với một mục đích khai sáng nhân bản bằng trí tuệ, giải phóng mọi hệ lụy, mà thói quen con người luôn bị trói buộc kềm hãm trong vòng luẩn quẩn của tri thức, của ý niệm “ngã” và “ngã sở”. Có nhận thức được mới buông bỏ để đạt đến sự bình lặng của nội tâm, sáng ngời như những viên kim cương óng ánh trên mặt nước giữa trưa hè êm ả, không gợn sóng của dòng sông

Trong Tương Ưng Bộ Kinh Đức Phật có nói.

- “Này các Tỳ Kheo, các ông nghĩ thế nào, Sắc là thường hay vô thường?

- Bạch Thế Tôn! Vô thường

- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

- Bạch Thế Tôn! Khổ

- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại thì có hợp lý chăng khi chánh quán cái ấy là “cái này của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi”

- Bạch Thế Tôn! Không.

- Chư Tỳ Kheo, Thọ ... Tưởng ... Hành ... Thức là thường hay vô thường?

- Bạch Đức Thế Tôn! Là vô thường

- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

- Bạch Thế Tôn! Là khổ

- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại thì có hợp lý chăng khi chánh quán cái ấy là “cái này là của tôi ... tự ngã của tôi”.

- Bạch Thế Tôn! Không

- Do vậy, này các Tỳ Kheo, cái gì không phải của các ông, các ông hãy từ bỏ. Các ông từ bỏ, sẽ đưa lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông.

* Chư Tỳ Kheo, cái gì không phải của các ông? Chư Tỳ Kheo, Sắc không phải của các ông, hãy từ bỏ sắc. Các ông từ bỏ sắc sẽ đưa lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông.

* Chư Tỳ Kheo, Thọ không phải là của các ông, hãy từ bỏ thọ. Các ông từ bỏ thọ sẽ đưa đến hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông.

* Chư Tỳ Kheo, Tưởng không phải là của các ông, hãy từ bỏ tưởng. Các ông từ bỏ tưởng sẽ đem lại hạnh phúc lâu dài, an lạc lâu dài cho các ông.

* Chư Tỳ Kheo, Các hành không phải là của các ông, hãy từ bỏ các hành. Các ông từ bỏ các hành sẽ đem lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông.

* Chư Tỳ Kheo, Thức không phải là của các ông, hãy từ bỏ thức. Các ông từ bỏ thức sẽ đem lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông. Chư Tỳ Kheo các ông nghĩ thế nào? Trong rừng Telavana này nếu có người thân lượm cỏ, cây, nhánh, lá rồi đốt hay làm với chúng tùy theo ý muốn, các ông nghĩ chăng? Người ấy thân lượm chúng ta, đốt chúng ta hay làm với chúng ta tùy theo ý muốn?

- Bạch Thế Tôn! Không. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn vì nó không phải tự ngã hay không phải sở thuộc của ngã.

- Cũng vậy, này các Tỳ Kheo, cái gì không phải của các ông, các ông hãy từ bỏ. Các ông từ bỏ sẽ đưa lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông. Chư Tỳ Kheo và cái gì không phải là của các ông? Chư Tỳ Kheo, sắc không phải của các ông, hãy từ bỏ sắc. Các ông từ bỏ sắc sẽ đưa lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông. Chư Tỳ Kheo thọ ... Chư Tỳ Kheo tưởng ... Chư Tỳ Kheo hành ... Chư Tỳ Kheo thức ... Không phải của các ông. Các ông từ bỏ sẽ mang lại hạnh phúc an lạc lâu dài cho các ông. Cái gì không phải

của các ông, hãy từ bỏ nó, sẽ đưa lại hạnh phúc an lạc cho các ông?

Buông bỏ mọi ý niệm liên hệ đến tự ngã hay thực hành nếp sống vô ngã khi tiếp xúc với Trần cảnh là một việc làm thánh thiện, một lối sống không còn phiền muộn khổ đau, mà Đức Thế Tôn đã trải nghiệm qua trong suốt hành trình của Ngài, không dễ gì mấy ai làm được, đây là điểm then chốt của Phật dạy cho người tu là phải từ bỏ để đạt đến sự an tĩnh của nội tâm, tinh cần tỉnh giác để không rơi vào ý niệm “cái tôi” và “của tôi”. Không mê đắm, không chấp trước những gì không phải là của mình.

Chúng ta sanh ra và lớn lên rồi tất bật với bao nhiêu cuộc sống nào phiền: Nào tiền tài, danh vọng, địa vị, vật chất v. v ... nếu không quân bình về tâm lý, chúng ta dễ bị kích động, dù là một lời nói không đáng kể, một sự phê bình vu vơ, chọc tức, hoặc từ việc làm hay một ước mơ không thành tựu, hay một vài sự kiện nho nhỏ, cũng dễ tác động tâm thức mình, những mâu thuẫn, chán nản, bực tức, oán giận, tuyệt vọng không đâu, dần dần tạo nên những phản ứng gây hại không mấy tốt đẹp cho mình và chung quanh mình.

Chúng ta bận rộn suốt ngày, mà cái đem lại hạnh phúc an lạc cho mình thì ít ai quan tâm đến? Không có sự bình lặng của nội tâm làm sao chúng ta thấy được cái gì giúp ta đạt đến chân thiện mỹ của cuộc sống để đem lại hạnh phúc? Vì sao ta phải sống trong âu lo sợ hãi? Điều gì khiến chúng ta bực bội, bất an, phải chăng do mê đắm cố hữu chấp trước, nắm bắt lạc thọ mà khổ hay chăng? Có bao giờ mình tự hỏi: Tại sao ta phải chạy theo những ảo tưởng, những thứ không cần thiết để suốt cả lộ trình sanh tử phải đeo mang khổ lụy? Tại sao chúng ta không tìm lại sự bình an của tâm hồn? Tại sao không biết dừng để thấy nẻo về của ý sanh diệt hay thường hằng, lạc thú hay hạnh phúc miên trường? v. v ... Biết bao câu hỏi tại sao và tại sao? Rồi cũng thế nếu chúng ta không cho an lạc tâm hồn là quan trọng thì không giải quyết được gì.

Đức Thế Tôn dạy: Cái gì không phải của mình thì hãy từ bỏ nó để được an lạc hạnh phúc lâu dài? Điều quan trọng Ngài nhấn nhủ là ngay bây giờ chúng ta phải học cách gieo hạt giống tốt thánh thiện vào mảnh đất tâm Phật của ta.

- Sống tinh cần tỉnh giác chánh niệm ta biết rõ buồn vui chỉ là một cảm xúc tạm thời, thuận ý thì

vui, nghịch ý thì buồn, ta chuyển hướng tâm ta vào đối tượng hoan hỷ, lạc quan thay vì để tham sân si chế ngự, quán niệm tư duy sẽ giải tỏa mọi hệ lụy và bình lặng nội tâm.

- Ta nhận thức sự an bình của nội tâm có được khi ta biết lánh xa những nguyên nhân gây hại, những tác động phiền não cho tâm, phải thân cận thiện hữu, học hỏi điều hay, tinh cần tỉnh thức, thì sự an lạc theo đó mà phát triển.

- Ta buông bỏ mọi cảm xúc của tự ngã vì ta biết được sự sanh diệt của năm uẩn đưa đến sự phiền muộn khổ đau, ta hoán chuyển không đam mê, không tìm cầu nắm bắt, ta sẽ được sự an tĩnh sâu xa như lời Phật đã dạy: An lạc có được khi biết từ bỏ những gì không phải của mình.

- Ta tập cõi lòng ta rộng mở, thường quán niệm tha thứ bao dung không chấp, không tự mãn thì ta sẽ có thêm niềm an lạc trong cuộc đời vô thường này.

- Ta quán niệm và nhận thức: Giận hờn trách móc, tranh giành, hơn thua, tham lam, tật đố chỉ đè nặng tâm thức ta, trường dưỡng tự ngã vô minh mà thôi, ta tập buông xả để hoán giải mọi vấn đề, tâm ta sẽ nhẹ nhàng hơn.

- Khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần sanh cảm thọ: Khổ, lạc hay bất khổ, bất lạc, quán sát tư duy để thấy không thực thể của các pháp hiện hành, giả hợp, sanh diệt khi ta không làm chủ được và khi không nắm bắt được các pháp ta sẽ cảm thấy khổ đau. Không vướng mắc, không vọng động, không can thiệp, đây là lối sống hạnh phúc an lạc do từ bỏ những gì không phải của mình.

- Ta biết sự tập trung vào một pháp hành mỗi sáng, tối, giúp chúng ta định tâm, thấu rõ được bản chất thật của kiếp sống, và mau trở về ngôi nhà xưa, là an trú vào nội tâm bất sanh bất diệt của mình.

- Tập trung vào sự quán chiếu, giúp ta thấu hiểu rõ bản chất thật của mọi hiện tượng, hiểu rõ nguồn gốc phát sanh ra mọi khổ đau là do vô minh tham ái, thấy được nguyên nhân sinh ra và nguyên nhân diệt đi, sự vô thường không thật của vạn pháp, sự bám víu vào tự ngã để rồi buồn vui ái thù. Quán sát như vậy vô minh sẽ lụi tan và mặt trời tuệ giác sẽ chiếu soi, đem lại sự bình lặng chân thật miên viễn.

Câu chuyện Phạm Chí Hắc Thị.

Ngày xưa có Phạm Chí Hắc Thị tu đắc 5 pháp thân thông, thuyết pháp rất hay, ngay cả Trời Đế Thích



NHỚ SƯ ÔNG

Con đến Pháp Hoa trời giá lạnh
Liều phòng đèn leo lét tịch không
Thấm thoát trải ba mùa lá rụng
Ba mùa đã vắng bóng Sư Ông.

Gặp mùa Kiết hạ lúc trời Đông
Chư Tăng Phật tử hợp chung lòng
Cùng hướng trông về ngày đại lễ
Đại tưởng kỷ niệm đẹp hoài mong.

Bao lời khuyên dạy còn vang vọng
Bóng từ hòa quyện khắp quanh đây
Cõi lòng con bỗng nhiên ấm áp
Chợt trào dâng tình cảm đong đầy.

Nguyện cầu Linh Giác cao Liên Tọa
Hồi nhập Ta bà độ chúng sanh
Dù dặt muôn loài về giác ngộ
Cho Bồ Đề thọ mãi tươi xanh.

Trường Hạ Pháp Hoa 2018
Đồ tôn Thích Thông Tuệ

cũng đến nghe pháp. Một hôm nghe pháp xong Trời Đế Thích lộ vẻ buồn bã, Phạm Chí hỏi: Ngài sao buồn khóc thế?

Trời Đế Thích nói: Tôi nghe Ngài giảng pháp rất hay, song tôi biết rõ tuổi thọ của Ngài chỉ còn 7 ngày nữa. Phạm Chí nghe xong hoảng sợ, xin Trời Đế Thích cứu cho, Trời Đế Thích từ chối, chỉ ông đến Đức Phật.

Phạm Chí bèn vội đi đến Đức Phật, trên đường đi ông thấy 2 cây ngô đồng đang trổ bông hoa đẹp, bèn dùng thân thông nhỏ 2 cây đem dâng cúng Đức Phật, Phật liền gọi tiên nhân đến bảo:

- Hãy buông đi

Phạm Chí buông cây ngô đồng bên trái

- Phật lại bảo tiếp: Buông đi

Phạm Chí buông tiếp cây ngô đồng bên phải

- Phật lại bảo tiếp: Buông đi

Phạm Chí liền thưa: Bạch Thế Tôn, hai tay con đều buông cả rồi, Ngài còn bảo con buông gì nữa?

- Phật bảo: Ta chẳng bảo ông buông gốc hoa đó, mà chính là bảo ông buông xả 6 trần bên ngoài, 6 căn bên trong, và 6 thức ở giữa kia kia, tất cả một lúc buông sạch hết không còn chỗ nào để buông nữa, ngay đó chính là chỗ ông thoát khỏi sanh tử.

Phạm Chí ngay đó liền ngộ pháp vô sanh, lễ tạ Phật rồi đi.

Trong Tập A Hàm Đức Thế Tôn tha thiết ân cần khuyên: “Này hỡi các đệ tử! Khởi điểm của một hành trình xa xôi này thật không thể quán niệm được, chúng sanh bị bao trùm kín mít trong màn vô minh, bị dây ái dục trói buộc chặt chẽ, không thể khám phá khởi điểm của cuộc luân chuyển triển miên, cuộc hành trình vô định”.

Lời dạy đầy nhiệt huyết, từ bi của Ngài, chỉ cho chúng ta thấy con đường dài sanh tử không dễ để vượt qua, nếu chúng ta chỉ quán niệm sơ sài, mà vượt thoát được, phải quán sát tư duy thật sâu sắc bằng trí tuệ giác ngộ, thấy rõ được sự sanh khởi vướng mắc của tri thức, để hoán chuyển buông xả, thì lo gì không giải thoát.

Nước trên nguồn chảy xuống sông sâu và cứ thế sông cứ bình lặng êm ả chuyển tải những tinh khiết của nước nguồn và phù sa bù đắp vào sông nông rạch, ngòi chan hòa khắp nơi không nhiều không ít. Rồi hòa mình vào biển cả, đồng một vị không khác.

Tâm giác ngộ cũng thế chỉ một vị đó là giải thoát. Do không tư lường các pháp, nên không chấp trước nên không chấp thủ vật gì ở đời, do không chấp thủ nên không luyến ái, tự được tịch tịnh hoàn toàn, sanh khởi đã đoạn, những việc cần làm đã làm, không còn lui lại trạng thái khổ đau - “bình lặng nội tâm”, chấm dứt cuộc hành trình luân chuyển triển miên vô định của tử sinh.

“Này các Tỳ Kheo, cái gì không phải của ông, hãy từ bỏ nó, từ bỏ sẽ được đến an lạc hạnh phúc cho các ông”. Hãy thực thi lời Đức Thế Tôn đã dạy.

Trân trọng

TKN Thích Tâm Lạc

BỒ ĐỀ TÂM

Bồ Đề tâm phát xuất từ chữ ‘bodhicitta’, là một thuật ngữ của Phật giáo Bắc truyền. ‘Bồ Đề’ là phiên âm của chữ ‘bodhi’ (tiếng Pali/Sanskrit), nghĩa là ‘giác’, ‘giác ngộ’, ‘tuệ giác’, tức là hiểu biết các pháp một cách rốt ráo, không có chấp thủ. Bodhi là quả vị giác ngộ tối thượng mà đức Phật đã chứng đắc dưới gốc cây Assattha mà sau đó cây này được gọi là cây Bodhi (Bồ-đề). Tâm Bồ Đề là tâm giác ngộ, tâm thấy được bản mặt thật của chư pháp, tâm tin nơi nhân quả và Phật tánh nơi chúng sanh cũng như luôn dụng công tu hành hướng về quả vị Phật. Bồ Đề tâm (bodhicitta) do đó có thể được hiểu là tâm giác ngộ.

Tâm cầu Vô thượng Bồ đề gọi là Bồ Đề tâm, tâm ấy là thế nguyện, tức dục tâm sở trong 5 tâm sở biệt cảnh. Dục tâm sở không cầu Bồ đề của Thanh văn, Độc giác và Bồ tát, mà chỉ cầu Vô thượng Bồ đề, nên gọi là Bồ Đề tâm. Và như vậy, chữ ‘Phát’ trong từ ngữ phát Bồ Đề tâm có nghĩa là lập: Lập cái chí nguyện mong cầu Vô thượng Bồ đề, gọi là phát Bồ Đề tâm. Đó là cái nghĩa đầu tiên và quan trọng nhất về sự phát Bồ đề tâm của người học Phật.

Đối với chư Phật, nó là thực tại; còn đối với chúng sanh, nó cần phải được phát huy, cho nên được gọi là ‘phát tâm Bồ Đề’. Người phát tâm Bồ Đề cần hiểu rõ rằng Bồ-đề sẵn có trong mỗi chúng sanh và sẽ hiện rõ khi màn vô minh được vén lên. Điều này muốn nói đến tánh giác trong mỗi chúng sanh. Theo Phật giáo Nguyên Thủy (Pali), từ tương đương của Bồ Đề tâm có lẽ là ‘pabhassara citta’, nghĩa là ‘tâm sáng chói’. Kinh Tăng Chi chép: “Tâm này, này các Tỷ-kheo, là sáng chói, nhưng bị ô nhiễm bởi các cấu uế từ ngoài vào” (A.i, 9). Như vậy, phát tâm Bồ Đề có thể được hiểu là hướng tâm đến sự thanh tịnh sáng chói vốn có (của tâm), và cũng tức là hướng tâm đến sự giác ngộ Bồ-đề (bodhi).

Theo Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật đã dạy: “Nầy thiện nam tử! Bạc Bồ Tát phát lòng Vô thượng Bồ đề là ‘khởi lòng đại bi cứu độ tất cả chúng sanh. Khởi lòng cúng dường chư Phật, cứu cánh thừa sự. Khởi lòng khắp cầu chánh pháp, tất cả không sên tiếc. Khởi lòng thú hưởng rộng lớn, cầu nhứt thiết trí. Khởi lòng đại bi vô lượng, khắp nhiếp tất cả chúng sanh. Khởi lòng không bỏ rơi các loài hữu tình, mặc áo giáp kiên thế để cầu Bát Nhã Ba La Mật. Khởi lòng không siểm dối, vì cầu được trí như thật. Khởi lòng thực hành y như lời nói, để tu đạo Bồ Tát. Khởi lòng không dối với chư Phật, vì gìn giữ thế nguyện lớn của tất cả Như Lai. Khởi lòng nguyện cầu nhứt thiết trí, cùng tận kiếp vị lai giáo hóa chúng sanh không dừng nghỉ. Bồ Tát dùng những công đức Bồ Đề tâm nhiều như số bụi nhỏ của cõi Phật như thế, nên được sanh vào nhà Như Lai. Nầy thiện nam tử! Như người học bắn, trước phải tập thế đứng, sau mới học đến cách bắn. Cũng thế, Bồ Tát muốn học đạo nhứt thiết trí của Như Lai, trước phải an trụ nơi Bồ Đề tâm, rồi sau mới tu hành tất cả Phật pháp. Thiện nam tử! Ví như vương tử tuy hãy còn thơ ấu, song tất cả đại thần đều phải kính lễ. Cũng thế, Bồ Tát tuy mới phát Bồ Đề tâm tu Bồ Tát hạnh, song tất cả bậc kỳ cựu hàng nhị thừa đều phải kính trọng nể vì. Thiện nam tử! Như thái tử tuy đối với

quần thần chưa được tự tại, song đã đủ tướng trạng của vua, các bầy tôi không thể sánh bằng, bởi nhờ chỗ xuất sanh tôn quý”.

Phát Bồ Đề tâm như thế nào? Trước hết chúng ta cần xác định rằng Phật giáo chỉ quan tâm đến con người và tâm người, mà không có một sự phân biệt nào liên quan đến giai cấp, sắc tộc, tôn giáo, v.v. Và hành động hay nghiệp (karma) được xem là chủ trương của Phật giáo với mục đích là làm thanh tịnh ba nghiệp thân, khẩu, ý (việc làm, lời nói, ý nghĩ). Đây là con đường đưa đến sự đoạn tận tham, sân, si, thành tựu quả vị Bồ-đề. Nói cách khác, quả vị Bồ-đề có thể chứng đắc nếu hành trì đúng pháp (tức là làm thanh tịnh ba nghiệp, đoạn tận tham, sân, si), mà không tùy thuộc vào một quan điểm hay danh xưng nào. Trung Bộ Kinh, số 126, nói rằng “đù có nguyện vọng hay không, việc hành trì Phạm hạnh một cách chánh đáng thời đạt được quả vị.”

Chướng ngại của Bồ-đề chính là vô minh và các cấu uế từ bên ngoài vào, được hiển thị qua thân, khẩu, ý. Càng ít vô minh (tức trí tuệ càng nhiều) chướng ngại thì người ta càng dễ dàng buông bỏ những cấu uế ngoại lai chướng ấy, và ngược lại.

Theo Hòa Thượng Thích Thiển Tâm trong Niệm Phật Thập Yếu, không phải chỉ nói suông “Tôi phát Bồ Đề tâm” là đã phát tâm, hay mỗi ngày tuyên đọc Tứ Hoàng Thệ Nguyện, gọi là đã phát Bồ Đề tâm. Muốn phát Bồ Đề tâm hành giả cần phải quán sát để phát tâm một cách thiết thực, và hành động đúng theo tâm nguyện ấy trong đời tu của mình. Có những người xuất gia, tại gia mỗi ngày sau khi tụng kinh niệm Phật đều quỳ đọc bài hồi hướng: “Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não...” Nhưng rồi trong hành động thì trái lại, nay tham lam, mai hờn giận, mốt si mê biếng trễ, bữa kia nói xấu hay chê bai chỉ trích người, đến bữa khác lại có chuyện tranh cãi gây gỗ buồn ghét nhau. Như thế tam chướng làm sao tiêu trừ được? Chúng ta phần nhiều chỉ tu theo hình thức, chú ít chú trọng đến chỗ khai tâm, thành thử lửa tam độc vẫn cháy hừng hực, không hưởng được hương vị thanh lương giải thoát của Đức Phật đã chỉ dạy.

Phát Bồ Đề tâm là để chỉ một tâm nguyện vô cùng thiêng liêng cao quý, là niệm khởi đầu tiên trên con đường tu hành của người Phật tử để chuyển hóa tâm thức từ trạng thái mê vọng trôi lăn trong vòng sinh diệt triển miên trở thành giác ngộ Trí Tuệ Bát Nhã.

Tâm Bồ Đề là tâm Giác Ngộ, là Phật Tánh. Phát Bồ Đề tâm là “Khởi lên tâm nguyện tu hành thành Phật để cứu độ chúng sanh”. Nếu chúng ta tưởng rằng Phát Bồ Đề tâm là làm những việc thiện tạo phước trong vòng tương đối như “lấy giúp con dao”, “khiêng hộ cái bàn”, là vô tình chúng ta đã làm mất đi ý nghĩa của một tâm nguyện cao thượng về công đức tu hành, mục tiêu cốt tủy của đạo Phật.

Phát Bồ Đề tâm là công đức do tu hành, có công năng giải thoát kiếp người ra khỏi dòng nghiệp lực triển miên sinh tử luân hồi.



Kinh Hoa Nghiêm, đức Phật đã dạy: “Nầy thiện nam tử! Bạc Bồ Tát phát Bồ Đề tâm là khởi Tâm Đại Bi cứu độ tất cả chúng sanh”.

Phát Bồ Đề tâm như trên đã nói, có thể tóm tắt trong Tứ Hoàng Thệ Nguyện:

“Chúng sanh vô biên, thệ nguyện độ,

Phiền não vô tận, thệ nguyện đoạn,

Pháp môn vô lượng, thệ nguyện học

Phật đạo vô thượng, thệ nguyện thành”.

Đại sư Thật Hiền, một vị Cao tăng đã thiết tha kêu gọi mọi người phát Bồ Đề tâm như sau:

- ...Tôi từng nghe, cửa chính yếu để nhập đạo thì sự phát tâm đứng đầu, việc khẩn cấp để tu hành thì sự lập nguyện đứng trước. Nguyện lập thì chúng sanh độ nổi, tâm phát thì Phật đạo thành được. Cái tâm quảng đại không phát, cái nguyện kiên cố chẳng lập, thì dầu trải qua đời kiếp nhiều như cát bụi, cũng y nhiên vẫn ở trong phạm vi luân hồi. Tu hành dầu có, cũng toàn là lao nhọc, khổ sở một cách vô ích. Do đó mà kinh Hoa Nghiêm đã nói, quên mất tâm Bồ Đề mà tu hành các thiện pháp thì gọi là hành động theo ma vương. Quên mất còn thế, hưởng chi chưa phát. Nên muốn học Như Lai thừa thì trước phải phát Bồ Đề nguyện, không thể chậm trễ”.

Đạo Phật có rất nhiều kinh điển, cùng sách vở giới thiệu tất cả các pháp môn tu tập tự cổ chí kim, trình bày các kinh nghiệm tu hành, thích ứng cho đủ mọi căn cơ, trình độ. Với mục đích duy nhất là khai mở và chỉ bày cho tất cả nhân sinh thấy rõ cái “bản tâm thanh tịnh” của chính mình. Phần còn lại của chúng ta là tự mình ngộ và nhập được bản tâm thanh tịnh đó. Nếu không ngộ được điều này, tức là không sống được với bản tâm thanh tịnh, dù có tu tập nhiều công phu cũng khó thu lượm kết quả khả quan. Người giữ được tâm bình thường, ngộ và nhập được bản tâm thanh tịnh, là người thấy đạo, vào được đạo. Thiên sư Phổ Nguyện Nam Tuyền, có dạy, “Bình thường tâm thị đạo.” Câu nguyện với tâm hỗn bốn chôn, lo lắng, lăng xăng lộn xộn, khổ đau tuyệt vọng chỉ đem lại sự bình an tạm trí tạm thời. Bình an thực sự chỉ có cho người thiện tâm. Thiên đàng, địa ngục hay đau khổ, hạnh phúc tuy là hai tâm trạng khác nhau, nhưng thực sự, tất cả chỉ là các trạng thái ở trong tâm của chúng ta mà thôi.

Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm và Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật có dạy, “Sanh diệt ký diệt, tịch diệt hiện tiền. Sanh diệt diệt dĩ, tịch diệt vi lạc.” Nghĩa là khi nào các tâm sanh diệt, tức là tâm tham sân si, nổi lên rồi lắng xuống, sanh khởi rồi diệt đi, không còn nữa, gọi là sanh diệt, thì tâm trí bình yên lặng lẽ, không xáo trộn, gọi là tịch diệt hiện tiền, hay tịch diệt vi lạc, tức là cảnh giới an lạc, niết bàn tự tại, hiện ngay trước mặt. Tâm trạng bất an vì những niệm sanh diệt, gọi là tâm chúng sanh. Tâm sanh diệt diệt rồi, không còn lăng xăng lộn xộn nữa, trở nên tâm trống không và tịch tịnh, hoàn toàn thanh tịnh, gọi là bản tâm thanh tịnh, hay tâm bình thường, đó chính là Phật tâm.

Vậy làm sao để phát Bồ Đề tâm? Có hai phương pháp chính:

Thứ nhất là quán sáu nhân và một quả. Tu quán sáu nhân: Nhận biết tất cả chúng sanh đều đã có lần làm mẹ chúng ta

- tình thương của người mẹ - tư tưởng báo hiếu - khởi tâm thương yêu - từ bi và nguyện gánh trách nhiệm cho thế gian; đưa đến một quả là Bồ đề tâm.

Phương pháp thứ hai là quán chiếu trao đổi trực tiếp, thay vì ái luyến bản thân thì quan tâm đến tha nhân.

Muốn tu tập một trong hai pháp Phát Tâm Bồ đề này, đầu tiên phải phát khởi thấy tất cả chúng sanh đều bình đẳng. Quán từ từ, mới đầu xem một số chúng sanh nào đó, quán họ như người thân, rồi sau quán đến những người ghét, những kẻ thù, sau nữa đến hết những người lạ đều như thế. Cho đến lúc đạt đến sự bình đẳng đối với hết thảy chúng sanh. Bằng không dù có muốn thiên quán để phát tâm Bồ đề cũng chẳng ảnh hưởng chi! Cũng tương tự như thế, không thể đạt tâm Bồ đề viên mãn khi tâm thức còn phân biệt người này bạn, kẻ kia thù hay người nọ xa lạ.

Vì thế chúng ta nên phát tâm sâu rộng làm lợi ích chúng sanh, mở rộng lòng thương đến hết thảy muôn loài. Đừng để tâm mình dần trở nên chai sạn, hãy để tâm ấy thăng hoa thành đại từ bi, mong mỏi chúng sanh thoát vòng đau khổ. Mỗi khi đối diện với người đang khổ, trong tâm cần có tình thương như tâm người mẹ nhìn đứa con thơ duy nhất, đang trong lửa dữ hay đang bị cuốn xuống sông sâu, lúc đó người mẹ chỉ có một niệm duy nhất là làm sao cứu đứa con yêu ra khỏi nguy hiểm mà thôi; và hãy để tâm mình trào dâng lòng bi cảm với người như thế. Gặp ai đang khổ, nên nguyện: “Nguyện cho con giúp người hết khổ”. Với ai đang vui, phát nguyện: “Nguyện cho con giúp người mãi được vui”.

Tâm nguyện đó phải bình đẳng đối với hết thảy mọi loài chúng sanh, đừng như một số người chỉ biết thương bạn bè hay người thân thuộc, và dửng dưng với người lạ hoặc kẻ thù của mình. Đó không phải từ bi mà chính là sự ràng buộc. Lòng từ bi chân thật phải hoàn toàn không phân biệt, xem tất cả đều bình đẳng như nhau.

Bồ Đề tâm là nền tảng của tất cả mọi công việc chúng ta làm, giống như rễ một cây thuốc có cành, lá và hoa, tất cả đều tạo ra những chất dinh dưỡng. Phẩm chất và sự thanh tịnh trong hành trì của chúng ta tùy thuộc vào Bồ Đề Tâm Nguyện thâm thấu trong mỗi phương pháp tu tập. Phát Bồ đề tâm, nói đơn giản, là trước hết, lập cái chí nguyện mong cầu tuệ giác Vô thượng Bồ đề, kể đó, phát triển tuệ giác ấy, cuối cùng, phát hiện bản thể của tuệ giác ấy là chân như. Có tâm Bồ Đề thì mọi việc đều hoàn tất mỹ mãn. Đó là cách xác lập chí hướng tâm nguyện thù thắng. Không có tâm nguyện này thì mọi sự đều không đi tới đâu. “Tâm Bồ Đề kiên cố, chí tu học vững bền” an trú trong trái tim Bồ Đề và đến với thế gian cũng bằng trái tim Bồ Đề. Xin chấp tay cầu nguyện cho tâm Bồ Đề của quý vị luôn kiên cố.

Thích Chúc Xuân

NHẤT TUẦN KIẾT ĐÔNG

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
Ngưỡng bạch Chư Tôn Giáo Phẩm Hòa Thượng chúng
minh,
Kính bạch Chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng,
Kính bạch Quý Ni Trưởng – Ni Sư Chư Tôn Thiền Đức
Tăng Ni chúng minh,
Chúng con kính nghe:
Hành giả đồng tu chốn cửa thiền,
An cư tu học dạ tinh chuyên,
Quyết tìm cho rõ nguồn tâm thức,
Trở về duy nhất một chơn như.

Dòng thời gian mãi trôi vô tận, sự luân chuyển tuần
hoàn của tâm thức cứ thế xoay quanh, khiến cho con
người khó tìm ra được chân lý nhiệm mầu, rồi tiếp
nối xuống lên trong lục đạo. Nhưng may thay, còn có
người xuất gia tu học, chúng con được tiếp nhận giáo
pháp của Đức Thế Tôn và sự truyền thừa của những
bậc Thầy Tổ đi trước, để lại những lời dạy và kinh ng-
hiệm quý báu mà chúng con được thừa hưởng như
ngày hôm nay. Mùa an cư này là nền tảng để tiến tu,
giúp cho hành giả An Cư có dịp ngồi lại với nhau để
ôn cố tri tân tìm lại chính mình, trau dồi giới đức, tấn
đạo nghiệm thân qua giới, định và tuệ.

Chúng con thiết nghĩ đây là sự quý báu nhất mà trong
ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, được truyền trao cho tất
cả những ai có hữu duyên đến với Phật pháp, học hỏi
và tu tập để rồi mục đích cuối cùng trong kiếp sống
nhân sinh là hướng đến giác ngộ giải thoát hay nói
khác hơn là đưa con người từ bến mê sang bờ giác
ngộ, chọn cho mình hạnh phúc an lạc trong đời sống
hiện tại và tương lai. Chính vì vậy, người có thiện tâm,
có tư duy quán chiếu, nhất là người xuất gia tu học,
người ấy phải thấy rõ căn nguyên, cội nguồn tâm thức
của mình và trần quý hiện tại những gì mình đang có
và được sống trong Tăng đoàn, ứng dụng giáo pháp
uyển chuyển thành chất vị để hổ nuôi dưỡng thân tâm
cho đến ngày đơm bông kết trái, trở quả ngọt an lành
cho tất cả chúng sanh tiếp nối dòng giống Như Lai, lợi
đạo ích đời.

Nhờ công ơn cao cả của Chư Phật, Chư Tổ cùng Chư
Hiền Thánh Tăng và các bậc Thầy mà chúng con có
được như ngày hôm nay. Một lời dạy chúng con thực
hành cả đời, một lời dạy cũng bưng tỏ ngộ và một lời
dạy động viên sách tấn cũng giúp cho chúng con thấy
ấm lòng trong tình đạo vị Linh sơn.

Hôm nay vào mùa An Cư của Chư Tăng Ni, nhân
đây cũng là ngày Lễ Đại Tường của Đức Trưởng Lão
thượng Như hạ Huệ – Nguyên Hội Chủ và Chúng
minh đạo sư của Giáo Hội PGVNTNHN UĐL – TTL,
người đã khai sáng và cũng là Phương Trưởng Tổ Đình
Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc.

Khi còn hiện hữu, với tâm huyết phụng sự độ sanh,
Ngài đã để lại trong lòng tứ chúng, đệ tử những hình
ảnh và công hạnh cao quý vô cùng, Ngài đã hiện thân
trong cuộc đời, mượn thân tứ đại giả tạm làm thuyền
tử, đưa mình độ người qua thân, khẩu, ý giáo, là bậc
Thầy mô phạm, đức tánh bao dung, hài hòa trong cách
ứng xử sao cho tứ chúng đệ tử tương kính, hòa hợp.

Hôm nay trong khung cảnh trang nghiêm thanh tịnh
của Khóa An Cư, qua những lời sách tấn tu học của
Chư Tôn Giáo Phẩm làm cho chúng con bồi hồi xúc
động nhớ lại lời của Ngài đã từng răn dạy chúng con
trong các Khóa An Cư “Với người xuất gia học đạo,
trước hết phải thấy lỗi mình, không nên thấy lỗi người
thì trên đường học đạo mới tiến bộ.” Cũng những lời
huấn tử sau thời công phu sáng, Ngài dạy: “Thanh tịnh
hòa hợp là bản thể của Tăng già nên Thầy khuyên các
con hãy luôn tương kính, tương thân, tương trợ hết
lòng thuận thảo, hòa hợp cùng nhau sách tấn tu học
trên lộ trình giải thoát giác ngộ.”

Lời Ngài dạy tuy ngắn gọn, nhưng bấy nhiêu ấy thôi
cũng đủ cho chúng con làm kim chỉ nam tu học suốt
cả cuộc đời.

Mưa giáo pháp với bao lời khuyên dạy,
Công hạnh Ngài thư thái cõi sắc không,
Ân giáo dưỡng khai mầm tuệ giác,
Nghĩa Ân Sư thấp sáng đạo mầu.

Dù có dùng bao nhiêu ngôn từ đi chăng nữa nhưng
lòng tri ân của chúng con xin nguyện nhớ ơn và khắc
cốt ghi tâm. Hôm nay là ngày Lễ Đại Tường nhớ đến
Ân Sư cũng là ngày chúng con tăng thêm một tuổi đạo,
xin kính dâng lên Ngài nơi tâm thức thanh tịnh của đại
chúng. Chúng con xin đê đầu đánh lễ tưởng niệm Giác
linh Cố Đại Lão Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ cao
đăng Phật quốc, hồi nhập ta bà cứu độ chúng sanh.

Cõi Ta bà từ nay vắng bóng
Bạc chân tu sống trọn cho đời
Tắm gương đức hạnh cao vời,
Lưu danh hậu thế người người noi theo.

Trưởng Hạ Pháp Hoa Nam Úc

Thích Nữ An Hiếu

AN CƯ LÀ MỘT NÉT ĐẸP CỦA PHẬT GIÁO

Hạ Lạp Trang Nghiêm Đồi Tu Sĩ
An Cư Năng Lượng Đạo Bồ Đề

Với trí tuệ và lòng từ bi vô hạn, Đức Thế Tôn đã nhìn ra bản chất của một con người là sự giác ngộ.

Thật vậy.
“Đệ tử Gotama
Luôn luôn tự tỉnh giác
Bất luận ngày hay đêm
Thường niệm tưởng Phật Đà
Đệ tử Gotama
Luôn luôn tự tỉnh giác
Bất luận ngày hay đêm
Thường niệm tưởng Đạt Ma
Đệ tử Gotama
Luôn luôn tự tỉnh giác
Bất luận ngày hay đêm
Thường niệm tưởng Tăng Già.”
(Kinh Pháp Cú)

Có thể nói trong quá trình chuyển hóa nội tâm từ mê đến giác. Chúng ta chắc chắn phải đi trên con đường của sự tự lực và tha lực.

Đức Thế Tôn đã từng tuyên thuyết:
“Khổ ta đã biết
Tập ta đã đoạn
Diệt ta đã chứng
Đạo ta đã tu”

Hạnh phúc thay! Cho những ai đã từng đến để mà thấy, thấy để mà tu tập hành trì, mới cảm nhận được hương vị đạo mầu từ Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Chư Vị Bồ Tát, Thánh A La Hán, Tổ Tổ tương truyền, cho đến ngày hôm nay và mãi mãi về sau.

“Một lòng kính lạy Phật Đà
Ngần đời con nguyện ở nhà Như Lai
Con nguyện mặc áo Như Lai
Con ngồi pháp tọa Như Lai muôn đời”
(Hòa Thượng Trí Thủ)

An Cư Kiết Hạ là một sự trải nghiệm thực thụ của một hành giả tu tập được may mắn ở nhà Như Lai, mặc áo Như Lai, ngồi pháp tòa Như Lai.

Đặc biệt Phật Giáo Việt Nam tại Úc Châu là một điểm son cho bất cứ hành giả nào cảm nhận được ân đức cao dày mà Chư Tôn Đức lãnh đạo cùng tất cả Tứ chúng trong Trường Hạ đã đang và sẽ phát huy tất cả nội lực của từng hành giả để cho Hội chúng được tiến triển từng bậc tâm linh trên lộ trình giải thoát giác ngộ.

Bằng sự tương thân, tương kính. Mỗi mùa An Cư, chúng ta suy niệm về Đức Thế Tôn và giáo pháp cùng Tăng già.

Thật vậy! Chỉ có sự hành trì, nỗ lực, thiết tha của mỗi tự thân hành giả chúng ta mới cảm nhận được ân đức sâu dày của Ba Ngôi Báu.

Có sống chung, tu chung, chúng ta mới thấy được đức hạnh và trí tuệ của từng hành giả, từ Chư Tôn Đức trong Ban Chúc Sự Trường Hạ cho đến tất cả thành viên trong Hội chúng. Xin cảm niệm về Trường Hạ Pháp Hoa lần thứ 19 năm 2018 qua bài thơ “Trở về”:

Đã hết cuộc can qua
Đã rồi câu được mất
Vắt vẻo trên đường về
Hát bài ca ngê ngu
Thối điệu lý tang tình
Mây vời vợi
Cỏ xanh rì
Ai tri ân đó
Có gì băng khuâng.
(Cỏ Thơm)

Trường Hạ Pháp Hoa 2018
Thích Nữ Thảo Liên (TXTL)

BUÔNG XẢ

Chúng ta hiện đang sống trong một thế giới đầy đủ tiện nghi vật chất, nhưng hầu như đa số con người sống trong cảnh bất an, căng thẳng, sống vội sống vàng. Những khổ đau luôn chông chắt, đôi lúc chúng ta không rõ nguyên nhân gây ra sự đau khổ ấy từ đâu?

Cuộc đời chỉ là giấc mộng, tạo tác vô lượng nghiệp chi vì miếng cơm, manh áo, danh lợi, địa vị, vật chất. Sự mong cầu thọ hưởng ngũ dục làm cho con người đánh mất bản tâm thanh tịnh của chính mình, sống trong cuồng si thác loạn. Sự khao khát tìm cầu đủ thứ không biết đủ để cung phụng cho bản ngã đó là nguyên nhân làm cho con người khổ đau và gây khổ đau cho người khác.

Trong Tăng Chi Bộ Phật có dạy:

“Này các Thầy Tỳ Kheo, hãy buông bỏ những gì là bất thiện, này các Thầy! Ta có thể buông bỏ những gì là bất thiện, nếu như việc ấy không thể thực hiện được, thì ta đã không khuyên bảo các Thầy mà làm chi.

Nếu như buông bỏ những điều bất thiện, mà mang lại khổ đau ta đã không khuyên bảo các Thầy làm chi, nhưng vì sự buông bỏ ấy mang lại hạnh phúc và nhiều lợi lạc, thì ta mới nói với các Thầy, hãy buông bỏ những gì là bất thiện”.

Phật dạy chúng ta buông bỏ những gì là bất thiện, nhưng bằng cách nào?

Trong Kinh Nikaya Đức Thế Tôn nói nguyên nhân đưa đến sự khổ đau cho mình và người để nhắc nhở Rahula tu hành:

“Này Rahula con nghĩ thế nào? Mục đích của cái gương là gì?

- Bạch Đức Thế Tôn! Mục đích là để phản tỉnh.

- Cũng vậy, này Rahula, sau khi phản tỉnh nhiều lần, hãy hành thân nghiệp, hãy hành khẩu nghiệp, sau khi phản tỉnh nhiều lần hãy hành ý nghiệp.

Này Rahula! Khi con muốn làm một thân nghiệp, khẩu nghiệp, hay ý nghiệp gì, hãy phản tỉnh như sau: thân nghiệp này, khẩu nghiệp này, ý nghiệp này của ta có thể đưa đến sự tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai, thời thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau khổ. Này Rahula, nếu trong khi phản tỉnh con biết, thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp này ta muốn làm, có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai, thì thân, khẩu, ý này là bất thiện, đưa đến khổ đau, đem đến quả báo đau khổ, như vậy này Rahula, con nhất định chớ có làm.

Này Rahula con cần phải thưa lên, cần phải tỏ lộ, cần phải trình bày trước các vị Đạo sư hay trước các vị đồng phạm hạnh có trí, sau khi đã thưa lên, tỏ lộ, trình bày, con cần phải phòng hộ trong tương lai. Nếu trong khi phản tỉnh, này Rahula con biết như sau: Thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp này ta đã làm, không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai, thời thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp này là thiện đưa đến an lạc, đưa đến quả báo hạnh phúc. Do vậy này Rahula, con phải an trú trong niềm hoan hỷ, tự mình tiếp tục tu học ngày đêm trong các thiện pháp”.

Đức Thế Tôn phản tỉnh cho Rahula qua chiếc gương soi để thấy rằng đời sống chúng ta bị nhiễm độc, chính là hành động của thân khẩu ý, tiêu cực tham ái, sân hận, kiêu mạn, đố kỵ, si

mê của mình kết quả đưa đến sự tổn thương cho cá nhân gia đình xã hội và con người v. v . . . Vì cuộc đời không giản đơn như mình nghĩ, mặc dù tránh xa những hệ lụy, chúng ta vẫn bị cái tôi làm cản trở con đường tu tập, ai cũng muốn cố gắng dẹp bỏ bản ngã vị kỷ lần lần, nhưng hầu như chúng ta không làm được, cũng chỉ vì coi cái tôi là quan trọng nên mới phát sanh mọi tội lỗi, cố chấp, tự ty . . . Rồi tức giận khi bị người chê bai, vui sướng mát ruột khi được người khen. Làm được một điều gì cho người thì nhớ mãi trong lòng, nhưng lại quên mất những điều người đã làm cho mình, lúc nào cũng muốn hơn, tất cả cũng chỉ vì ái ngã thôi.

Quay về để phản tỉnh sanh diệt của thân, khẩu, ý, ta biết điều gì mang đến sự bất an, khổ đau cho mình và người thì phải từ bỏ, những điều gì đưa đến sự an lạc và hạnh phúc ta phải biết nắm bắt và thực thi, như Đức Phật đã dạy một điều: Đó là sự khổ và cách thoát khổ.

Cắm nang để cho chúng ta bước đi trên lộ trình giải thoát đó là tập hạnh buông xả, chuyển hóa tham, sân, si từ những kinh nghiệm sống chính mình bằng tuệ giác. Phản tỉnh giúp chúng ta thấy được nguyên nhân tham ái và chấp ngã. Thực hành hạnh buông xả để đạt đến vô tham, vô sân, vô si, giải thoát khỏi gánh nặng của việc bám chấp vào ngã ái, ngã si của mình. Chúng ta thấy việc buông xả cần thiết như đối cần phải ăn thì khà dĩ mới nhẹ đi những điều trái tai gai mắt đi ngang qua cuộc đời.

Học buông xả giúp cho chúng ta biết cách ứng xử trước những nghịch cảnh xảy ra, phản tỉnh để thấy tất cả chỉ là giả hợp tạm bợ, không tồn tại, chuyển biến sanh diệt không phân biệt, chấp trước mọi ý niệm liên hệ đến cái ngã. Thực hành nếp sống vô ngã sẽ cho ta sự bình an ngay trong cuộc đời đầy biến động này.

Chuyện kể: Có một anh chàng nọ vác một bao cỏ nặng trĩu, đi qua không biết bao nhiêu chặng đường, dọc đường có một người lại gọi anh một ít đồ vật nữa, anh ta đều vui vẻ nhận bắt kể đồ vật đó nặng hay nhẹ.

Lâu sau anh ta gặp một vị tốt bụng bảo anh nên vất bỏ bao cỏ ấy đi vì nó không cần thiết, anh ta nghe lời làm theo và cảm thấy khỏe khoan biết bao khi gánh nặng không còn.

Trong đời sống con người có biết bao nhiêu thứ danh lợi, địa vị, vật chất tiền tài, biết bao nhiêu niềm đau được mất, buồn vui đi ngang qua cuộc đời, sống để dạ chết mang theo chứ không muốn buông bỏ thứ gì. Dầu vẫn biết cuộc đời là giả tạm không thật, dầu vẫn biết khổ đau khi bị trói buộc trong tham lam, sân hận, si mê, thế gian là thế đó.

Vác, mang, khiêng, quây ... đều mệt nhọc, buông, quăng, bỏ ... thiệt là khỏe! vậy mà tại sao chúng ta không chịu buông?

Một ví dụ nhỏ: Hai người bạn cãi nhau, nếu biết phản tỉnh quay về nhìn lại mình, buông bỏ mọi ý thức phân biệt chấp trước, nói một lời “sorry” thì tình bạn đẹp biết bao. Sorry không phải mình sai, mà ta hiểu được và trân trọng những gì chung quanh mình. Nghĩ cho cùng, sống phản tỉnh buông bỏ mọi kiến chấp sai lầm để sống an hòa, cảm thông chia sẻ với những người sống chung quanh, đó mới là một lối sống đẹp đời hợp đạo, để làm gì bạn biết không? Để có được niềm an lạc hạnh phúc thiết thực cho đời này và đời sau.

NHỮNG VỊ PHẬT TƯƠNG LAI

“Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành”, lời của Đức Phật Thích Ca.

Năm nay con đầy đủ phước duyên lần đầu tiên dự An Cư Kiết Hạ trọn 10 ngày từ ngày 9-19 tháng Bảy 2018 tại Tổ Đình Pháp Hoa, Adelaide. Buổi chiều Chủ Nhật 8/7/18 thành phố Adelaide ban đưa đón chào đón con với vòng tay mở rộng cùng nụ cười nhẹ nhàng đôn hậu. Tuy buổi xế chiều rất se lạnh nhưng vì tâm con an lạc được dự An Cư năm nay nên con quên đi cái lạnh của trời mùa Đông buốt giá. Sau khi ổn định chỗ ở xong. Con thông thả dạo quanh Chùa chiêm ngưỡng mái Chùa trang nghiêm và thanh tịnh còn chan chứa năng lượng yêu thương đông đầy lan tỏa của Ôn Như Huệ vẫn còn đây. Tuần vừa qua tình cờ con có xem lại tấm hình trên trang nhà Quang Đức của hai chị em con chụp với Ôn Như Huệ và TT Nguyễn Tạng vài năm trước ở Khóa Tu học ở Narrabeen Sydney. Nhìn hình Ôn với nụ cười từ bi và hào quang Ngài sáng tỏa làm con chột xúc động rơi lệ, nhớ Ôn lạ thường. Con chỉ may mắn được gặp Ôn ít lần ở khóa tu học thôi và giờ đây Ôn đã về nơi cõi Phật! Con sẽ trân quý tấm hình vô giá này, tấm ảnh duy nhất hai chị em con có đủ phước duyên chụp với Ôn Như Huệ!

Con dạo quanh phía trước sân Chùa, nghe tiếng tụng kinh ở tượng Phật Quán Thế Âm Bồ Tát phát ra thật êm ả nhẹ nhàng. Lúc đó tình cờ con thấy có hai cha con người Úc bước vào cổng chùa. Ông đứng trước tượng Phật Quán Thế Âm, chắp tay cầu nguyện vài phút và xá 3 lần. Con đến chào và hỏi chuyện với ông. Ông Alan chia sẻ cha mẹ ông tuy theo Đạo Công Giáo nhưng từ nhỏ không hiểu sao ông lại thích tìm hiểu về Đạo Phật hơn. Ông Alan kể từ khi ly dị vợ 2 năm trước, vì đau khổ nên ông muốn tìm đến một nơi nương tựa, giúp Ông xoa dịu nỗi buồn thì Ông nghĩ ngay tới Chùa. Ông ở gần chùa nên ông thường viếng vào buổi chiều, chỉ cầu nguyện với tượng Quán Thế Âm rồi hai cha con âm thầm về. Ông nói mỗi lần vào Chùa ông

cảm thấy rất bình an. Con có mời ông vô gặp Thầy và quí Phật Tử ở Chùa để tìm hiểu thêm về Đạo Phật. Con có giới thiệu trang nhà Quang Đức, có English translation cho Ông nữa. Hy vọng ông Alan sẽ có căn duyên tìm hiểu thêm về Phật Pháp để giúp Ông chuyển hoá niềm đau thành niềm hỷ lạc và sẽ đón nhận những nhiệm mầu trong đời sống và gieo hạt giống để Ông cũng là một vị Phật trong tương lai...

Nhân dịp này con xin có những lời tán dương công đức Thầy Trụ Trì Thích Viên Trí đã đảm nhận một nhiệm vụ thật to lớn, tổ chức liên tục 2 năm An Cư và điều hành mọi chuyện trong ngoài quá xuất sắc! Thầy đã rất nhọc nhằn trong nhiều tháng qua và bỏ hết tâm huyết để lo chu toàn mọi chuyện cho khóa An Cư được thành công mỹ mãn! Thầy thiệt là tuổi trẻ tài cao đức rộng! Con chúc Thầy luôn nhiều sức khỏe để Thầy tiếp tục phụng sự chúng sanh độ đời và theo gương Đức Phật và Ôn Như Huệ và sẽ thành một vị Phật trong tương lai...

Và dĩ nhiên con không thể không tán thán những ban rất quan trọng để có sự thành công cho khóa An Cư như Ban Trai Soạn, Ban Hành Đường, Ban đưa đón và lưu trú, cùng các tiểu ban khác đã lo phụng sự quên mình. Mỗi ngày ở Trường Hạ con cảm thấy thật bình an và tràn đầy niềm hỷ lạc. Mỗi buổi sáng và buổi tối bắt đầu và kết thúc với sự tĩnh lặng trong thiền tọa để định tâm.

Mỗi ngày con được rót vào tâm những lời vàng ngọc của Quý Hòa Thượng, Thượng Tọa ban những lời khai thị đánh thức tâm con. Những lời khuyến tấn và nhắc nhở vừa gần gũi vừa cao siêu vi diệu. Mỗi thời tụng kinh con được lắng nghe những giọng tụng thật bi hùng thanh thoát của các Chư Tôn Đức Tăng Ni! Mỗi ngày con được thưởng thức những món ăn chay ngon thơm lạ và nhiều dinh dưỡng hầu có sức khỏe để tu tập trong 10 ngày. Thật vô cùng tán thán ban trai soạn và ban hành đường rất cực nhọc

trong 10 ngày lo cho mọi người ăn uống từ A tới Z. Nhóm phật tử trẻ trong GDPT Pháp Hoa đã hy sinh thời gian đi chơi lúc nghỉ break để làm công quả, từ sáng sớm tới buổi tối liên tục làm việc nhưng luôn nở nụ cười và hoan hỷ. Thật tuyệt vời Thầy Trụ Trì đã đào tạo nhóm trẻ đã biết tập sự phụng sự và sống vì mọi người. Cảm ơn những bậc phụ huynh đã đi trước và khuyến khích các em sinh hoạt ở Chùa từ lúc nhỏ. Các em chắc chắn sẽ là những nhân tài cho tương lai để sống tốt lợi lạc cho bản thân, gia đình và xã hội. Các em đã gieo hạt giống Bồ đề để hộ trì Tam Bảo và sẽ trở thành những vị Phật trong tương lai...

Mỗi ngày từ khi mở mắt đến khi khép mắt đi ngủ con đều rất hoan hỷ. Con được thấy và nghe những điều lành, chứng kiến những hình ảnh đẹp. Mỗi buổi nghỉ trưa và nhất là buổi tối còn được thưởng thức những tiếng chim hót líu lo, âm thanh du dương thật dễ thương ở trong phòng.

Mỗi buổi tối được nghe những bài giảng Pháp thật lý thú và tuyệt vời của các Giảng Sư. Mỗi vị có những lời dạy đặc biệt riêng, sâu sắc và rất thực tế và chỉ rõ cách để cho con biết phương pháp thực hành. Năm nay đặc biệt lần đầu có livestream vào Facebook Quang Duc Homepage. Em gái Thanh Kim lúc chưa tới Adelaide được ở nhà cũng đã lên Facebook xem và nghe những bài giảng trực tiếp từ trường hạ. Chị Quảng Hỷ, mẹ của Sư Chú Giác Pháp nói khi xem thấy con trên trang nhà Quảng Đức làm chị phát tâm muốn đi dự nữa. Chị xin phép Ông xã chị và thu xếp công việc xong trong 1 ngày và bữa sau bay đến dự An Cư. Con mừng cho chị đã thu xếp thời gian để dự những ngày còn lại. Tất cả bài giảng đã được chị Hoàng Lan Livestream và lưu trữ trên trang nhà Quảng Đức. Mời quý Phật Tử vào đây nghe tại quangduc.com nhé. Cảm ơn chị Hoàng Lan đã bỏ nhiều công sức lo phần nhiếp ảnh và quay phim trong 10 ngày ở Trường hạ. Em thật ngưỡng mộ chị lúc nào cũng làm với tâm hoan hỷ và nụ cười luôn có sẵn trên môi.

Trời giữa mùa Đông lạnh lẽo nhưng con cảm thấy ấm áp vì được gần gũi, nương theo năng

lượng từ bi và yêu thương của quý Thầy Cô và gặp những bạn đạo cùng sống chung tu tập 10 ngày hài hoà với nhau. Nếu ai có hỏi tại sao con thích đi An Cư? Con liền đáp là “Con đi An Cư để tu sửa bản thân, để chuyển hóa thân tâm con. Con đi An Cư để trau dồi giới định tuệ. Con đi An Cư để diệt đi cái ngã. Con đi An Cư để tập buông xả. Con đi An Cư để tu cái miệng. Vì Tu cái Miệng là Tu hơn nửa đời người. Và con đi An Cư để tu cái mặt, như Ni Sư Thảo Liên có những lời nhắc nhở hãy lo tu cái mặt vì khuôn mặt hiện rõ tâm. Trước 40 tuổi hình tướng là do cha mẹ sinh ra và quả từ kiếp trước, sau 40 tuổi là do chính mình chịu trách nhiệm về khuôn mặt mình. Con nhớ lời TT Nguyên Tạng giảng “khuôn mặt của mình sẽ được copy gửi qua kiếp sau”, có nghĩa là ai sân si tức giận nhiều thì khuôn mặt kiếp sau sẽ nhăn nhó khó coi, tươi cười hoan hỷ nhiều thì kiếp sau sẽ được khuôn mặt hiền hòa xinh xắn tươi như hoa, ai nhìn cũng thương và quý mến! Nói về cái đẹp và hoa thì không thể không nhắc đến ban trang trí, cắm hoa trang hoàng tô thêm sự trang nghiêm cho Chánh điện và quanh chùa. Từ năm ngoái con đã được thưởng thức và chiêm ngưỡng tài cắm hoa của chị Trúc Lâm. Chị kể thời gian đầu chị cắm hoa nhìn lộng lẫy và không được thẩm mỹ lắm. Chị xin Đức Phật gia hộ cho chị được cơ hội cúng dường Tam Bảo. Nhờ lòng thành của chị nên Chư Phật đã gia hộ cho chị mỗi lúc cắm hoa, càng ngày càng đẹp.

Cuối cùng con xin có vài lời tán thán đến Ban Kỷ Yếu đã làm việc không ngừng cho kịp in cấp tốc tập kỷ yếu để làm quà cho tất cả Chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử dự An Cư năm nay. Con xin thành tâm cảm tạ một lần nữa TT Hóa Chủ Thích Viên Trí đã tổ chức thành công Khóa An Cư hai kỳ 18 và 19 cho Giáo Hội của chúng ta. Con xin kính lễ quý Ngài.

Viết tại Trường Hạ, Tháng Bảy 2018

Grace Mỹ Tuyên Thanh Mỹ
(Phật tử Chùa Pháp Bảo, Sydney)

CẢM NIỆM TRI ÂN

Khoá An Cư Kiết Hạ kỳ 19 lại trở về giữa cái buốt lạnh của mùa Đông Úc Đại Lợi.

Chùa Pháp Hoa tại miền Nam nước Úc, một lần nữa, đảm trách tổ chức 10 ngày nhập hạ kiết giới để chư Tăng Ni cùng câu hội chung một chốn già lam thanh tịnh, hầu thúc liễm thân tâm, trau dồi giới - định - tuệ.

Và nơi này đã hơn hai năm thiếu vắng hình bóng cố Hòa Thượng Thích Như Huệ hiền hòa phúc hậu, người đã khai sơn Tổ đình Pháp Hoa khi còn là một ngôi nhà “cải gia vi tự” năm 1982 tại địa điểm khác và ngôi chùa Pháp Hoa chính thức ngày nay xây vào năm 1983.

Sau khi được cung thỉnh làm Giáo Hội Trưởng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan. Ngài đã nhận tổ chức khóa An Cư đầu tiên cho Giáo Hội tại Úc Đại Lợi; và kể từ khi Giáo Hội tổ chức khóa tu Phật Pháp hằng năm vào tháng 12, mùa holiday tại nước Úc. Ngài đã luôn luôn có mặt trong vai trò Giáo Hội Trưởng và Chứng Minh Đạo Sư, đồng hành cùng chư Tăng Ni trong tinh thần Linh Sơn cốt nhục hài hòa với lý tưởng “Thượng cầu Phật đạo, Hạ hóa chúng sanh”.

Toàn thể Phật tử các tiểu bang nước Úc và Tân Tây Lan, được phép tham dự và được thiện duyên tu tập dưới sự lãnh đạo và dạy dỗ của các trưởng tử Như Lai để tấn tu học đạo.

Nhớ đến Hòa Thượng, hàng Phật tử luôn luôn kính ngưỡng đức tính bao dung, từ ái, bình dị, cởi mở và hy hiến cho nền Phật Giáo tại Việt Nam và tại hải ngoại của Ngài. Công đức của Ngài trước sự phát triển của xã hội và lịch sử Phật giáo thật là vô lượng!

Sự viên tịch của Ngài là một mất mát quá lớn cho Giáo Hội, cho toàn thể Phật giáo đồ! Sự đau buồn thương tiếc quá sâu đậm cho một biển cổ vô thường, rồi cũng sẽ vô thường, dần phai nhòa theo thời gian!..

May mắn thay một bậc Long Tượng đạo cao đức trọng đã đưa tay từ ái, đảm nhiệm trọng trách bảo tồn và phát huy Phật giáo trong và ngoài nước, đó là Hòa Thượng phương tượng của Tự Viện Pháp

Bảo Sydney. Hòa Thượng Bảo Lạc đã và sẽ vững tay chèo, lèo lái con thuyền Giáo Hội tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan.

Những lời dạy bảo của cố Hòa Thượng sau mỗi buổi công phu Lăng Nghiêm sáng sớm với những mẩu chuyện vui tươi dí dỏm hoặc những trải nghiệm vui buồn trên bước đường hành đạo, hay những gian nan khó nhọc trong giai đoạn khó khăn của Phật Giáo thời Đệ nhất Cộng hòa...vẫn còn âm vang trong lòng các đệ tử...!

Chúng con sẽ còn ghi nhớ mãi trong lòng đức tướng oai nghi, đạo phong khả kính, học phong khiêm hạ và tấm lòng độ lượng của cố Hòa Thượng đã ân cần trao gởi cho đàn hậu thế.

Chúng con xin kính ngưỡng cảm niệm ân đức của Hòa Thượng và kính nguyện cầu Hòa Thượng thượng phẩm thượng sanh, cao đăng Phật quốc và sớm hội nhập Ta Bà để tiếp nối sự nghiệp “Tác Như Lai Sự, Hành Như Lai Sự”.

Phật tử chúng con xin nguyện sẽ hết lòng hộ trì Tam Bảo, luôn giữ tâm Bồ đề kiên cố, tinh tấn hành trì, để tự độ và độ tha, cầu thoát ba đường khổ.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát.

Phật tử TÂM HUỆ

Chùa Pháp Bảo Sydney

Kính Dâng Lễ Đại Tường Đức Trưởng Lão HT Thích Như Huệ

KÍNH lạy Ôn, người dẫn đường cao cả
DÂNG lên Ngài, tất cả tấm lòng thương
LỄ tri ân, Tú chúng hiệp nguyện cầu
ĐẠI giác ngộ, quay về nơi đất Phật
TUỜNG chân lý, thâm sâu vào Chơn đế
HÒA muôn loài, thấy Phật nơi tự tâm
THƯỢNG cầu Đạo chiêm nghiệm pháp thâm trầm
THÍCH chúng tử, nối dòng truyền Chánh pháp
NHƯ như là, tánh Giác hiện toàn thân
HUỆ tỏa sáng, soi đường cho nhân loại.

Trường Hạ Pháp Hoa, ngày 13/07/2018

Tỳ Kheo Thích Minh Thường

TÁN DƯƠNG CÔNG ĐỨC

Kính bạch Ôn Như Huệ, đây là một bài viết cho tất cả những ai chưa biết về Ôn, kính xin Ôn tha lỗi cho con vì đã quá vui mừng khi cơ duyên đến với con quá bất ngờ để được tán dương công đức của Ôn. Nơi cõi Phật kính xin Ôn hãy mỉm cười và nghe con tâm sự Ôn nhé. Không biết một đại duyên nào đã đem đến cho con quyết định tham dự chuyến hành hương Nhật Bản, Đại Hàn và Đài Loan với sự hướng dẫn của Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, Trụ Trì Tu viện Quảng Đức (Melbourne), để con có nhiều thời gian trao đổi những điều học hỏi Phật Pháp với Ni Sư Thích Nữ Viên Thông (thị giả của Ôn Như Huệ nhiều năm tại chùa Pháp Hoa- Nam Úc) và khi trở lại Melbourne Thấy Nguyên Tạng đã từ bi gởi cho con các bài viết và các băng giảng của Thầy, trong đó hầu hết tán dương công Đức của Ôn Như Huệ, một Đại Trưởng Lão, Hội Chủ của Giáo Hội VNTN hải ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan) và do đó được biết Ngài là một trong Tứ Trụ của Quảng Nam) đã giữ vững tay chèo trong các mùa pháp nạn (xem tài liệu đính kèm phía dưới từ Thấy Nguyên Tạng).

Đúng như Kinh Hoa Nghiêm đã dạy “Thế giới này trùng trùng duyên khởi “ mà chỉ khi nào ta hội đủ duyên thì sự việc sẽ xảy ra đúng thời đúng lúc, tuy chưa lần nào được diện kiến Ngài và đánh lễ Ngài vì có lẽ căn cơ mình như vậy thì phúc mình được hưởng như vậy mà thôi, nhưng qua các bài viết của Phương Trượng Chư Viên Giác (Đức quốc)-Hòa thượng Thích Như Điển và Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng mà con đã được lần gỡ lại Hành Trang Nhập Thế của Ôn.

Và hơn thế nữa những gì con chưa biết về vị Giảng Sư tài danh Cổ HT Thích Tâm Thanh người đã đưa con vào thế giới Phật Pháp, thế giới tâm linh qua những pháp thoại tuyệt diệu, để về đến Quảng Nam qua những miền Duy Xuyên, Điện Bàn nay được đổi thành Hội An mà con đã nhiều lần thăm viếng, để biết thêm về huynh đệ của Ngài là Cổ HT Thích Thông Bửu và các pháp hữu của Ngài còn lại bây giờ như HT Thích Khinh An (Minh Tâm), Chùa Phật Ân - Long Thành VN mà Con được dịp hội kiến ... và còn nhiều giảng sư danh tiếng của đất Quảng Nam khác vẫn còn đang hoằng pháp khắp châu Âu, Mỹ, Úc và Việt Nam.

Kính bạch Ôn, con cũng được học rằng: Thời gian là vô cùng và không gian là vô tận, không thể phân biệt đâu là quá khứ, hiện tại, tương lai, tất cả chỉ trong mỗi một sát na tâm. Tâm người đời như cờ treo trước gió, người ta luôn chạy theo cái bóng của mình, chỉ có ai lý trí thắng được tình cảm thì may ra ...

Những gì xảy ra trong một thời điểm nhất định đều phải có sự tương tác ảnh hưởng tương hợp, tương phản theo định luật tự nhiên. THỜI với THỂ tiếp diễn không ngừng, vì thế khi đầu con bắt đầu có vài sợi tóc bạc, một lúc nào đó ngẫm lại đời mình con cũng hiểu được chữ “Thời” và nếu không dừng xoi mói vào chuyện riêng tư của một ai mà không biết đến căn cơ nghiệp báo, nhân quả, hẳn chắc cuộc đời con chẳng lúc nào an ổn vì nhìn đâu cũng là khổ, may là con đã biết được Phật pháp khi chưa có tóc bạc, tuy nhiên cũng có chút tội nghiệp cho phận mình đã không được tu học với Ôn như bao người có phước duyên được thân cận Ôn.

Kính bạch Ôn, đời sống là một vận hành vô tận, nếu như con quyết tâm tinh tấn mãi trong đường tu học, may ra một kiếp nào đó con lại có cơ hội cúng dường Ôn, quy ngưỡng, quỳ bên cạnh Ôn, được nghe lời dạy bảo. Hậu bối kính mong ước mơ này sẽ được toại nguyện ...như ý. Nhân lễ huy ký của Ôn, hậu bối xin kính dâng bài thơ: TÁN DƯƠNG CÔNG ĐỨC:



*Đại Trưởng Lão Hoà Thượng, Ôn Như Huệ
 Quê quán Điện Bàn, nay đổi Hội An
 Chúc Thánh nhập môn ...Tứ Trụ Quảng Nam
 CHẾ TÂM NHẤT XỬ - VÔ SỰ BẤT BIỆN ****
 Mùa Pháp nạn không phút nào quên chánh niệm
 Ý chí chuyên tâm, việc khó hoàn thành
 Vững tay chèo Ngài dắt dẫn chúng sanh
 Vô Chấp vô Ngã ...sáng ngời Đạo Hạnh
 Như Pháp hiệu Ngài TRÍ THÔNG...Chơn Tánh
 Can đảm nhìn mình, vô nhiễm xả ly
 Tâm huyết trao truyền, đệ tử khải thị
 Tinh tấn chí thành Giác tri khai phát
 Ngày huy ký ngưỡng mộ ...CHÂN BỔ TÁT
 Đã tìm về nhiều trang sử oai hùng
 Nhập thế hành trình vẫn giữ kiên trung
 Dem chí nguyện đắp xây nền Phật Pháp
 Mặc thế cuộc đổi thay như cờ treo trước gió
 Ba lăm năm Ngài lãnh đạo thành công
 Tứ chúng đủ căn cơ ...chuyển hoá khai thông
 Như Từ Phụ, an nhiên thu thân thị tịch
 Gương Đạo Đức đầu cần loa truyền ...hịch
 Đệ tử năm châu theo dấu chân Ngài
 Nguyện mong rằng nhiều kiếp tái lai
 Mãi mãi trùng tuyên lời Người chỉ dạy
 Hậu bối lòng thànhước mơnguyện ... toại.*

Nam Mô A Di Đà Phật
 Melbourne Mùa An Cú 2018
 Đệ tử Huệ Hương

TÙNG HẠ AN CƯ

Người Phật tử tại gia nhiều bận rộn cũng bởi nghiệp chướng sâu dày, nặng nợ gia đình không dễ bỏ để vào chùa học Phật. Nhưng nếu cứ nấn ná mãi ở nhà do gia duyên bận rộn lo báo hiếu mẹ cha, lo trả nghĩa vợ chồng, lo bổn phận với con rồi còn chăm lo cho cháu thì biết đến bao giờ mới rũ bỏ được mối nợ đã mang. May mắn thay, người Phật tử ở xứ Úc này không biết do nhân duyên nào và duyên lành đã gieo được tự khi nào mà nay kết thành quả tốt, được theo thầy Tùng Hạ An Cư.

Tùng Hạ An Cư, bốn tiếng nghe thật dễ thương và cũng thật là vô cùng cao quý đối với hàng Phật tử tại gia. Có được “Tùng Hạ An Cư” cho hàng Phật tử tại gia là nhờ ở lòng thương tưởng của Tăng-già xứ Úc đối với chúng đệ tử tại gia còn sơ cơ nên quý Ngài tạo cơ hội cho chúng đệ tử được tập sự tu. Các hành giả tùng hạ được tụng kinh, lễ Phật, thực tập thiền ở “Tuyển Phật Trường”. được thọ thực với chư Tăng Ni ở cùng một trai đường nhờ vậy mà đời sau hy vọng có thêm chút phước làm trợ duyên xuất gia. Không những vậy chư đại Tăng còn sắp xếp cho chúng tùng hạ được nghe pháp. Quý Thầy, Cô hy sinh thời gian ôn tập, nghỉ ngơi của mình để thay phiên, ban cho chúng tùng hạ những thời pháp đặc biệt, đem đến niềm pháp lạc

vô biên, những nụ cười hoan hỷ không dứt trên những gương mặt sáng ngời hạnh phúc an lạc của các giới tử tùng hạ Pháp Hoa năm nay. Những khổ đau phiền muộn của cuộc sống đời thường hầu như tan biến trong không gian trầm lắng lời kinh, tiếng kệ. Những bài Sám phát nguyện như xua đi những đám mây u ám, hứa hẹn một bầu trời sáng lạng quang minh...

Kính bạch Chư Tôn Thiền Đức, chúng con vô cùng biết ơn cơ duyên thù thắng mà quý Ngài đã ban cho trong 10 ngày An Cư tùng hạ này, những gì chúng con nghe được, học được ở chư Tôn đức sẽ là hành trang tư lương của chúng con trong cuộc sống tâm linh cũng như cuộc sống đời thường. Chúng con xin niệm ân Thượng Tọa Hóa chủ trường hạ Pháp Hoa cùng quý Phật tử, các em Đoàn sinh gia đình Phật tử chùa Pháp Hoa đã chăm lo cho chúng con suốt thời gian chúng con tùng hạ. Chúng con cũng xin nguyện cầu cho tất cả những ai đã hỗ trợ cho trường hạ Pháp Hoa trong suốt thời gian qua bằng tài lực, bằng trí lực, bằng tâm lực hay bằng sức lực đều được phước báu lâu bền, an vui, hạnh phúc viên mãn.

*Viết tại Trường hạ Pháp Hoa kỳ 19
Diệu Hòa*

The Mind's Sanctuary

A world filled with information bombardment and learning,
The busy streets, the crowded stations, the urban struggle.
Did we work to live or work to stay relevant?
When did we lose our lives in the endless hustle?

A small sanctuary opens once every year,
Ten days of peace from the urban strife.
The Winter Retreat teaches the essence of the mind,
Reminding the humble roots of life.

Morning meditation to clarify the mind,
Another at night to settle down and sleep,
Three meals a day for nourishment and energy,
The mind and body replenished for our brain to think deep.

Chants help to remember our lessons,
Be humble, be kind and learn to be grateful.
The evening lessons preach on wisdom and acceptance,
Compassion and respect to make future encounters fateful.

The urban world returns; the ten days have ended.
Yet the mind is clean and changed for the better.
Small lessons we carry for our generations and beyond,
To improve our life story until the final letter.

*By Minh Quang (Dennis Tran)
TV Nguyễn Thiệu, Sydney*

PHÁP MÔN “TRÌ DANH NIỆM PHẬT”

I) Lời dạy của Đức Phật, Tổ Sư về Pháp Môn Niệm Phật:

1. “Trong đời Mạt Pháp, ức ức người tu hành, ít có kẻ nào đắc đạo, chỉ nương theo pháp môn Niệm Phật mà thoát luân hồi” (Kinh Đại Tập)

2. “Thật vì Sanh Tử, phát tâm Bồ Đề, Dùng Tín Nguyên sâu Trì Danh hiệu Phật” (Triệt Ngộ Đại Sư)

3. “Như Lai sở dĩ hưng xuất thế, duy thuyết Di Đà bốn nguyện hải”. (Thiền Đạo Đại Sư).

4. “Được Vãng Sanh hay không, đều do Tín, Nguyên có hay không. Phẩm vị cao hay thấp, đều do hành trì sâu hay cạn”. (Ngẫu Ích Đại Sư).

5. Trí Độ Luận, Long Thọ Bồ Tát đã khai thị: “Môn niệm Phật tam muội hay dứt trừ tất cả phiền não nghiệp chướng đời này cùng đời trước. Các tam muội khác, có môn trừ nghiệp dâm, mà không thể trừ nghiệp sân. Có môn trừ nghiệp sân, si mà không thể trừ nghiệp tham, dâm. Có môn trừ tham, sân, si nhưng chẳng thể trừ những tội nghiệp đời trước. Niệm Phật tam muội có thể trừ sạch nghiệp tham, sân, si, cùng tất cả trần duyên phiền não và tội chướng đời trước.

Lại nữa, niệm Phật tam muội hay sanh trí huệ phước đức rộng lớn, có thể độ chúng sanh. Chư Bồ Tát nếu muốn độ sanh mà tu các môn tam muội khác, tất kết quả rất chậm kém. Bởi các môn tam muội khác, phước đức không bằng niệm Phật tam muội. Tại sao thế? Vì Phật là đấng Pháp Vương, phước huệ đều viên mãn, nên vô lượng phước đức trí tuệ của hành giả, tất phải từ nơi Phật mà tăng trưởng và thành tựu mau chóng. Lại nữa, do vì niệm Phật luôn, tâm không rời Phật, nên hành giả thường được gặp chư Phật...”

6. “Chỉ duy Trì Danh mà chứng Thật Tướng, không cần Quán Tưởng cũng thấy Tây Phương” - Đại sư Ấn Quang tán thán pháp môn Tịnh độ: “Chín cõi chúng sinh lìa pháp môn này không thể viên thành quả Phật, mười phương chư Phật bỏ pháp môn này dưới không thể lợi khắp các hạng chúng sinh”.

7. Con đường vào cửa (nhập môn) Tịnh Độ Tông là bước đầu tiên hành giả nên giữ “Thân - Miệng - Ý” phải Thanh Tịnh (Kinh Thập Thiện). Tôn chỉ của

Tịnh Độ Tông là “Tin sâu, Nguyên thiết, và Chấp Trì danh Niệm Phật”(Kinh A Di Đà)

II) Vai Kinh Nghiệm Quan Trọng Thực Hành Pháp Môn Trì Danh Niệm Phật:

1/ Niệm Phật có 4 phương pháp: “Thật Tướng Niệm Phật- Quán Tưởng Niệm Phật - Quán Tưởng Niệm Phật- Trì Danh Niệm Phật”. Duy nhất phương pháp Trì Danh Niệm Phật là thù thắng nhất.

Pháp môn “ Trì Danh Niệm Phật” lại có 10 phương pháp trì danh như sau:

1. Phán văn trì danh, 2. Sổ Châu Trì Danh, 3. Tùy Túc Trì Danh, 4. Truy Đảnh Trì Danh, 5. Giác Chiếu Trì Danh, 6. Lễ Bái Trì Danh, 7. Thập Ký Số Trì Danh, 8. Liên Hoa Trì Danh, 9. Quang Trung Trì Danh, 10. Quán Phật Trì Danh (Niệm Phật Thập Yếu- Hòa Thượng Thích Thiên Tâm trang 136).

Trong 10 phương pháp Trì Danh Niệm Phật, duy nhất là phương pháp “Thập ký số Trì Danh” là bậc nhất, vì phương pháp này chữa trị 2 căn bệnh thông thường của người tu là bệnh “Hôn Trầm” (buồn ngủ) và bệnh “Tán Loạn” (vọng tưởng, phân tâm).

2/“Thập ký số Trì Danh” nghĩa là vừa niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”, tâm ý đếm số 1 và niệm tiếp tục “Nam Mô A Di Đà Phật”, tâm ý đếm số 2 và tiếp tục niệm Phật hiệu đếm cho số 10 và ai hơi dài là 2 hơi (1-5; 6-10 câu Phật hiệu) và ai hơi thở ngắn làm 3 hơi (1-3; 4-6; 7-10 câu Phật hiệu).

Chú ý niệm 10 Câu “Nam Mô A Di Đà Phật” sẽ lần qua 1 hột chuỗi, lúc niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” câu nào phân tâm hoặc vọng tưởng xen vào, sẽ không lần 1 hột chuỗi đó và bắt phải niệm 10 Câu “Nam Mô A Di Đà Phật” lại, cho chắc thật rồi, mới lần qua hột chuỗi đó.

3/ Niệm Phật Chắc Thật có 2 yếu tố quan trọng:

a) Là Tiếng niệm Phật phải rành rẽ, rõ ràng, niệm ra tiếng (nơi trang nghiêm) hoặc niệm thầm (nơi không trang nghiêm), tai lắng nghe tiếng Niệm Phật để đưa câu Phật hiệu vào trong chủng tử tâm thức.

b) Là Tâm ý niệm + miệng niệm Phật hòa làm một (Niệm Phật nhất tâm).

Thích Đạo Thông

(Trích Kinh, và soạn thảo Mùa An Cư năm 2018)

Winter Retreat

An Cư or Winter Retreat this year marked a very important event in my life. During this time we settle down and be at peace with ourselves and the environment; to congregate with the Sangha community of fellow monks and nuns of varying degrees of rank as well as men and women, lay devotees. This year, the retreat is being held at Pháp Hoa Temple. This is a special place for me, because two years ago, I had the privilege of attending and helping prepare for the Buddhist funeral of Hoa Thuong Thích Như Huệ.

During my time here I have entered a serene and tranquil state of mind and found myself looking up to the higher ranked monks as I chanted and had lunch and dinner with them. I have been privileged to receive sage advice from them as well. Lay followers, both those who have known me when I was a little boy (nine months old boy) and before I was a novice monk and those who have seen me for the first time have expressed their admiration of my decision to enter the monkhood.

In ten days we followed a very strict timetable to learn Dharma and purify ourselves. Its also give us more energy and determination. Everybody worked hard to make the retreat a great success. Myself and everyone

are very grateful for all the people in the kitchen for providing us with delicious meals every day so that we have the energy to perform our daily duties.

The weather outside is very cold, but inside the hall everybody pays full attention to the teaching of the Venerables, which in itself creates a special warmth that trumps the chill.

Whenever I am with the Sangha during times of chanting I observe their sitting posture, the timbre and pitch of their voices and their skill with the instruments. When I look at them, I asked myself: Is this what I want to be in the future? Can I dedicate myself to this way of life for a lifetime? Could I one day be a teacher to a group of lay followers? Although daunting, it is with the teachings and guidance of older monks and the atmosphere of that I can answer in the affirmative to those questions.

Thank you all Most Venerables, Venerables Monks and Nuns for teacher me many things, and thank all people helped this year retreat with all my heart.

An Cư Kiết Đông chùa Pháp Hoa, Adelaide (9/7-19/7/208)

Sa Di Giác Pháp

HẠ PHÁP HOA

Lời Thầy như ánh trăng soi
Lời Thầy dẫn lối soi đường tâm con
Cho con mơ ước tâm hồn
Dạy con mở trí nào còn khổ đau

Đã lâu rồi chúng tôi rời xa Nam Úc, và lần này là lần đầu tiên chúng tôi hữu duyên nhiều phước được cùng về tham dự khóa An Cư Kiết Đông lần thứ 19 của Giáo Hội. Trường Hạ tại đạo tràng Pháp Hoa do Thượng Tọa Trụ trì Thích Viên Trí làm Trưởng ban tổ chức, từ ngày 09 đến 19/07/2018 nhằm ngày 26/05 đến 07/06 năm Mậu Tuất.

Hình ảnh chùa và quanh khuôn viên Tổ đình Pháp Hoa rộng đẹp, rất thuận tiện cho thập phương bá tánh đánh lễ Phật, chiêm bái và Phật tử các nơi về tu học. Hôm nay lại càng đẹp và vô cùng ấm áp hơn khi được nhìn thấy chư Tôn Đức Tăng Ni với màu huỳnh y tỏa sáng, trong từng bước kính hành niệm Phật sau giờ thọ trai.

Trong những ngày này, lòng chúng tôi không bao giờ quên được hình ảnh hiền hòa khả kính, bậc Danh Tăng Tôn túc. Đó là Ôn Pháp Hoa. Hồi nhớ lại, mỗi lần khi qua kính viếng Ôn, trong những dịp Tết hay các lễ cúng bái hoặc lúc nơi trú xứ Minh Quang có các Đại Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan, An vị Đức Quan Âm v.v...Su Phụ chúng tôi, Hòa Thượng Minh Hiếu thường cung kính cung thỉnh Ôn làm Đạo sư Chứng minh và ban Đạo từ.

Khi đó chúng tôi còn ở tại trú xứ, nhận trách nhiệm Trụ trì Thiền Viện Minh Quang, số 50 David Tce. Kilkenny, SA 5009. Thiền Viện chỉ cách chùa Pháp Hoa khoảng 15 phút lái xe. Trong những lúc ấy, chúng tôi rất hạnh phúc được lắng nghe những lời khuyến tấn thật chân tình và đầy lòng từ bi, ấm áp của Ôn. Rồi hôm nay...

Ngũ uẩn mỏng manh, màn sương bạc
Nắng vàng gió nhẹ hóa hư không
Vạn vật chuyển xoay về vô ngã.
Nhẹ tênh lòng không dạ sáng ngời
Ôn đã xa rồi về Cực lạc
Trời Nam mất mãi bậc nhân tài.

Kính thưa Ôn, hôm nay đã là ngày thứ tư của Trường Hạ. Tất cả Tăng Ni và hàng đệ tử nam nữ cư sĩ rất dũng mãnh tấn tu để rửa sạch mọi ô trược não phiền, nguyện từng bước trở về tánh giác an vui, giải thoát để cúng dường Ôn trong mùa Hạ này, trong những ngày mà các môn đồ tú chúng đang chuẩn bị hướng niệm về Ôn, ngày Đại tường tới đây.

Adelaide, ngày 12/07/2018

Tỳ Kheo T. Minh Hội

LỜI TRI ÂN

Tôi không biết làm thơ, cũng không biết viết văn, nhưng tôi có thể ghi lại những gì mình nghe thấy và suy gẫm, đôi khi tôi dùng sai chữ xin quý vị hoan hỷ. Khóa An Cư Kiết Đông lần này là lần thứ tư mà tôi tham dự. Tôi không có cơ hội dự Bát Quan Trai do Thiền Viện Minh Quang tổ chức, nên tôi mong mỗi được tu học ít nhất cũng vài ngày để tăng trưởng Bồ đề tâm. Thật là một phước duyên cho hàng Phật tử tại gia, với tấm lòng hiếu đạo, đã được các Hòa Thượng trong Giáo Hội PGVNTNHN Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan từ bi cho nhập Hạ.

Các Sư Thầy, Sư Cô ban nhiều bài Pháp mở rộng kiến thức Phật Pháp cho hàng Phật tử. Những lời khai thị của các vị Hòa Thượng thật sâu sắc như: Ngài Quảng Ba đã khuyến tấn Phật tử nên tham gia các khóa Tu học do Giáo Hội tổ chức, học hỏi giáo lý hầu hiểu biết để hoán chuyển nghiệp báo; Ngài Pháp Bảo khai thị rằng chúng ta dự các khóa tu học giống như dự thi tuyển Phật trường để thành Phật. Riêng Thượng Tọa Như Định có nhắc đến vị nữ cư sĩ ở nước Xá Vệ vào thời Đức Phật còn tại thế đã xin cho hàng Phật tử tại gia thọ Bát Quan Trai (tên Ấn Độ nên không nhớ) hầu có cơ hội để tu học như các chư Tăng Ni. Các chư Tăng Ni đã góp

phần xây dựng tâm linh cho hàng Phật tử, chúng con chân thành cảm ơn ân đức quý Ngài.

Trong khóa học này tôi nhận thấy nhiều người đã hy sinh những niềm vui cá nhân để phục vụ cho khóa tu học được viên mãn về vật chất lẫn tinh thần. Các em còn rất trẻ trong Gia đình Phật tử đã hy sinh thời gian vui chơi trong dịp nghỉ học kỳ để phục vụ trong Trai đường. Các em đã ý thức biết thế nào là giúp đỡ tha nhân. Về phần thức ăn, thực đơn rất là phong phú thay đổi mỗi buổi, mỗi ngày, nào cháo, cơm, bún, phở, bánh, chè... đặc biệt là tự lấy thức ăn không phí phạm hoang phí.

Các thành viên trong ban vệ sinh đã không quản ngại dơ bẩn, giữ sạch sẽ từ Chánh điện đến các phòng tắm, vệ sinh, nhà bếp v.v... Các anh chị phụ trách đưa đón người đi và về từ phi trường rất nhiệt tình đã không quản ngại thời gian thật sớm hay thật trễ. Ban thư ký làm việc rất âm thầm đã hy sinh giấc nghỉ trưa, để đánh máy các bài cho kỹ yếu...

Ồi! Bao nhiêu khối óc bàn tay đã góp sức cho khóa tu học, tôi hổ thẹn vì chỉ hưởng thụ.. Để tri ân tôi cố gắng tu học tinh tấn và tiếp tục các khóa tới.

*Phật tử TV Minh Quang Qld
Tâm Hải*



LỜI CẢM TẠ

Hôm nay là thứ năm, ngày 12 tháng 7, năm 2018. Con được phước duyên về lại Tổ Đình Pháp Hoa dự kỳ An Cư tùng hạ thứ 19. Lúc này là giờ chỉ tịnh, mọi người đang nghỉ ngơi trước buổi công phu chiều. Con nhớ lời Sư Ông dặn trong giờ tảo thực sáng nay, mặc dù môn văn của con lúc nào cũng là môn thấp điểm nhất, và gia đình con luôn đồng ý với nhau là con viết văn rất tệ. Nhưng vì con cảm nhận được lòng từ bi của chư Tôn Đức cho giới cư sĩ tại gia chúng con được thực hành hạnh xuất gia trong mười ngày, nên con muốn dùng hết tấm lòng của mình để viết lời cảm tạ quý Ngài.

Con rón rén bước xuống giường, dứt khoát bỏ lại sau lưng cái túi ngủ màu xanh da trời vừa êm vừa ấm, chiến thắng được lòng ham ngủ của con một lần. Cô Diệu Hòa ở Sydney cố động tinh thần cho con nên mạnh tay xé cho con ba tờ giấy trắng, hàng kẻ ngay ngắn, kèm theo một cây viết màu xanh. Cô nói: “Con cứ đi xung quanh sân chùa, ngắm nhìn lên bầu trời mùa Đông tháng bảy xanh biếc của Adelaide, con sẽ biết viết lời cảm tạ. Thôi, đi đi con.”

Con ngoan ngoãn bước đi, rất tin vào lời cổ vũ của cô. Con bước ra khỏi Đoàn Quán, giờ là chỗ nghỉ ngơi của cư sĩ đến từ phương xa về dự mùa An Cư. Con nghe tiếng Niệm Phật dưới chân một bức tượng cao lớn. À, thì ra là Đức Phật A Di Đà. Dưới chân Ngài là một chậu hoa lớn do chị Trúc Lâm bỏ hết tấm lòng, lựa chọn những cành lan màu vàng và trắng, xen lẫn với nhiều loại lá cây lớn nhỏ khác nhau. Xen kẽ tiếng Niệm Phật là tiếng róc rách từ hai dòng nước của con suối đá nhỏ cách không xa. Đây là Tháp Tam Bảo. Con nhìn thấy đứng bên cạnh con là cư sĩ Chúc Bảo Thanh đang lễ bái Đức A Di Đà. Con nhớ lại những buổi sáng trời mưa giá lạnh, chị cũng vẫn đứng lại nơi này lễ bái trước khi tiếp bước đến Chánh Điện cho thời công phu sáng Kinh Thủ Lăng Nghiêm. Chị mỉm cười với con, không ai nói lời gì rồi đường ai nấy đi

Con tiếp tục rảo bước ra hướng cổng Chùa. Sát bên cổng Trai đường là cây dương liễu lá vàng rũ xuống. Con nhìn sang những cây gần đó, một vài cây rụng hết lá, chỉ còn trơ cành. Những cây khác thì đọng đưa trên nhánh gãy guộc vô số trái tròn đen với nhiều gai nhọn xung quanh. Con chợt nhớ đến quê nhà Việt Nam và những vườn trái chôm chôm màu vàng và

đỏ tươi. Rồi không thể không so sánh và con bất giác nghĩ thầm, “mùa Đông ở đây thật là thê thảm.”

Con tự hào vì giới cư sĩ về đây an cư và đem theo nắng ấm của phương Bắc, như dải nắng vàng rực rỡ đang trải lên những đợt cây đứng sát nhau thẳng hàng dọc theo Trai đường. Trên cổng vào có đề bốn chữ Duy Tuệ Thị Nghiệp. Con nhớ bài giảng ngày đầu tiên của Thầy Hóa Chủ về nghi thức thọ trai, Từ Bi và Trí Tuệ.

Gió của Adelaide lạnh buốt, thổi bay qua những hàng dây mang rất nhiều lá cờ Phật Giáo, nhiều như số cư sĩ chúng con về đây vậy. Mỗi người đều mang trong mình những Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ. Con bỗng thấy vui quá. Theo lời Thầy nói thì chúng con đang được ở Tây Phương, bao nhiêu là món ngon mỗi ngày, bao nhiêu lời kinh Sám Hối, và bao nhiêu lời thuyết pháp là sự dạy dỗ tận tình chu đáo từ tình thương yêu như người cha, người mẹ muốn dạy dỗ cho con. Có phải đây là pháp vị không? Chúng con ngồi im như muốn khắc ghi từng câu từng chữ. Nhưng khi đặt lưng xuống ngủ thì ngày hôm sau lại quên hết. Quý Thầy lại phải nhọc nhằn thay nhau nhắc nhở chúng con, như người mẹ chưa từng dừng yêu thương đứa con dại.

Một cánh chim nhỏ chợt bay qua bầu trời và lướt qua dãy cờ Phật Giáo. Con muốn nhắm mắt lại lắng nghe tiếng chim hót và nhớ về câu chuyện cổ tích ngày xưa, luôn mơ ước sẽ được hiểu được những câu chuyện của chúng. Con nhớ lời Thầy về Ngũ thú tạp cư địa, thân người rất khó được, Phật pháp rất khó gặp. Thầy ơi, con thấy hạnh phúc quá.

Tiếng keng báo giờ thúc chuẩn bị cho Thủy Sám Pháp. Con thấy những tà áo lam nối tiếp nhau về một hướng. Con vẫn chưa suy nghĩ được cách nào để bày tỏ lòng tri ân cho niềm hạnh phúc an lạc mà con đang được thọ hưởng lúc này trong khuôn viên Tổ Đình Pháp Hoa mùa An Cư kỳ 19. Hay là, con sẽ tiếp nối dòng áo lam, ngồi trang nghiêm trong Chánh điện, cung kính chấp tay để chiến thắng bệnh ngủ gục của con. Con sẽ lắng lòng nghe tiếng chuông ngân, theo từng tiếng mõ, lời kinh. Con sẽ nhớ lời Thầy dặn, tuy lời Kinh Sám có hay, con cũng nên giữ lòng khiêm cung, đọc kinh đừng lớn tiếng quá và lấn át luôn tiếng của Thầy chủ lễ nghe con.

*Viết tại trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19
Ngọc Trân - Brisbane*

KIỆT ĐÔNG AN CƯ

Có ai đã từng định nghĩa về mùa Đông?

Có lẽ với một số người, họ chỉ nghĩ rằng mùa Đông là mùa tiếp nối của mùa Thu, là mùa “khó ưa” nhất trong bốn mùa. Tôi lại nghĩ khác. Mùa Đông- mùa của những bàn tay đôi bạn trẻ đan xen vào nhau khi cùng bước trên con phố vắng. Mùa Đông - mùa của từng cơn gió lạnh, thổi tung bay chiếc khăn choàng ấm áp và mái tóc dài của các cô gái...

Mỗi mùa trong tôi đều là những màu sắc và thế giới êm đẹp.

Theo dòng tuần hoàn của thời gian: Mùa Xuân màu ngọc bích trong trẻo, mùa Hè tràn đầy sức sống, mùa Thu màu hổ phách chan hòa những cảm xúc rồi cũng qua đi. Và Mùa Đông đến, mùa Đông màu xám luôn là mùa buồn ảm đạm nhất trong xứ sở Kangaroo của tôi đang sống này.

Cái buốt giá của mùa Đông bao giờ cũng vậy. Nó không hiện ra bên ngoài một chút nào sự dữ tợn của những trận cuồng phong hay những cơn giông tố, nhưng dường như lại nuốt lấy tất cả mọi sự sống nếu có tồn tại ở bất cứ nơi nào mà nó hiện hữu. Tất cả dường như đều đang ngừng sống để nhường lại cho tiếng thình lạng của hư không trống rỗng, không một chút sắc mầu. Cái lạnh như thể vẫn âm thầm len lỏi vào tận từng xương cốt, vào tận cõi lòng và tận những nơi ẩn khuất tối tăm tận cùng nhất của mọi sự tối tăm mà cất lên những tiếng thét lạnh lùng như cảnh báo rằng, chúa tể mùa Đông đang ngự trị và làm chủ tất cả mọi sự sống .

Tôi yêu mùa Đông, bởi cảm giác lạnh lẽo và ấm áp xen lẫn nhau trong từng dòng cảm xúc mà chỉ Đông về mới có thể cảm nhận thật rõ rệt và sâu sắc. Vào thời Đức Thế Tôn xứ Ấn, an cư vào 3 tháng hạ mùa mưa lấy lợi ẩm ướt, khác với quốc độ xứ Úc vào Đông lạnh lẽo và rét buốt nhưng lại là mùa của yêu thương, câu hội Chư Tăng Ni và Phật Tử cùng nhau nương tựa và quay về tự thân tinh thức, tu tập hạnh giải thoát.

“Cuộc hồng trần xoay vần trong lục đạo
 Hãy quay về nương náu Ánh Từ Quang
 Ánh Đạo vàng từ ngàn xưa tỏa rạng
 Màu Huỳnh Y mãi theo dấu chân xưa”

Với riêng con, mùa Đông là mùa của sự ấm áp của những người con Phật kết hạ an cư cùng Chư Tăng Ni, là duyên lành rất quý cho Phật tử chúng con học được những hạnh giải thoát, biết vì người mà phụng sự.

Những buổi tối giá lạnh, ngồi nghe tiếng hô canh tọa thiền trầm bổng từ những lời kinh tiếng mõ công phu khuya, những lời khai thị pháp nhũ của Chư Hòa Thượng mỗi sớm mai, hay nghi thức cúng quá đường, chú Sa Di thực hiện pháp thí cho Đại bàng cánh vàng và mẹ con quỷ La

sát thồi cũng thể hiện rất trọn vẹn giá trị tình thương trong Phật giáo mà người Phật tử thấy rất cảm mến và học được nhiều giá trị trong đó rồi .Chú Sa Di là người thực hiện nghi thức cúng thí Đại bàng và cúng thí cho những loài quỷ rất ý nghĩa như vậy. Chú Sa Di có thể chưa hiểu hết giá trị của việc tốt đẹp mình làm, nhưng đó là những duyên lành của tánh đức từ bi mà chú cảm được.

Chắc chắn tánh đức ấy sẽ lan tỏa được trong tương lai. Thật gần gũi và thật dễ thương với hình ảnh đó biết bao trong tâm của người Phật tử, khi có được những thiện duyên tu tập như thế này.

Cuộc sống có những điều bất chợt nhưng lại mang giá trị và ý nghĩa rất sâu xa. Nếu ai cũng biết dừng lại để quán sát thì sẽ học được rất nhiều điều ý nghĩa từ cuộc sống.

Mùa Đông có bao giờ không lạnh?

Cuộc sống có bao giờ không có những điều kì lạ?

Vậy hãy cùng sưởi ấm mùa Đông bằng những chất liệu mà chúng ta đang tu tập để mùa Đông được ấm áp và điều kì lạ trở nên diệu kì hơn.

Đặc biệt mùa An cư kiết đông năm nay cũng là lễ tưởng niệm 2 năm Ôn cố Hoà Thượng Như Huệ về cõi Phật. Người đã sáng lập Tổ đình Pháp Hoa tại Nam Úc, Hàng đệ tử Phật không bao giờ quên một trong tứ trọng ân và luôn ghi nhớ ơn giáo dưỡng của Ôn lúc sinh tiền. Con thành kính đảnh lễ và mãi nhớ về Ôn khả kính của chúng con.

Trường Hạ Pháp Hoa kỳ thứ 19
 Đệ tử Quảng Hỷ

KIỆT HẠ NHỚ THẦY

Khóa tu kinh tụng bốn thời
 An vui rèn luyện rạng ngời tâm ta
 Cùng nhau cư xử lục hòa
 Đạo tình kết chặt đậm đà thâm sâu.
 Đông lạnh nhưng tâm chẳng rời
 Nội quy tiết chế không lơ từng giờ
 Đạo tràng thành tựu duyên cơ
 Nhờ ơn Như Huệ phất cờ tiên phong.
 Hành giả mỗi năm quyết lòng
 Mười chín mùa hạ tinh ròng tấn tu
 Tăng Ni thẳng tiến công phu
 Mong Ôn mãn nguyện vân du Liên Đài.
 Tây phương Lạc Quốc hoa khai
 Pháp Hoa chỉ thiếu bóng Ngài... kém vui.

Trường Hạ Pháp Hoa, Adelaide 2018
 Đệ tử Hải Hạnh



Niềm Vui An Lạc Đạo

Mùa an Cư PL. 2562

Mùa Kiết hạ An cư Tăng Ni chúng
Chính là thời tốt nhất luyện thân tâm
Cắt ngoại duyên, nhờ đó dứt sai lầm
Duyên ký tịch, yên nguyên chân thể hiện.

Đức Như-Lai đại từ bi phương tiện
Trải bao đời đệ tử đã khâm tuân
Ba tháng tu quyết nỗ lực không ngừng
Để khai phát chánh nhân thành Phật đạo.

Trần lụy kiếp chứa bao phiền não
Che nguồn tâm khiến tánh trí lu mờ
Biển tử sanh lặn hụp chẳng biên bờ
Đâu giác ngộ? – Bước chân trần sỏi đá!

Đường thế gian đầy tham si nhân ngã
Giới-Định không, Huệ chẳng chỗ nương sinh
Theo nhân duyên chìm đắm biển vô minh
Và Hoặc-Nghiệp lũy tích thành chúng Khổ.

Trong An Cư – phản quang trừ điên đảo
Mây qua rồi, trăng tỏa sáng yên nguyên
Cùng xưa sau tịch tĩnh một khung thiền
Sao nói hết niềm vui An Lạc Đạo.

Trường Hạ Pháp Hoa 2018
Kim Tâm Thích Hạnh Niệm

BẢO TỰ PHÁP HOA

Ngôi chùa dáng đắp xưa
Pháp Hoa hiệu Tổ đình
Khuôn viên đầy hoa lá
Tươi mát vẻ xinh xinh.
Thu hút bao người đến
Đẹp lòng khách vãng lai
Phong sương cùng tuế nguyệt
Bảo tự vẫn hòa hài.

Ngôi Đại hùng Bảo điện
Phật ngự tòa trang nghiêm
Với hoành phi câu đối
Liễn đỏ thếp vàng nguyên.

Phù điêu khắc tinh xảo
Nét thuần túy tinh hoa
Bảo tự bao lần đón
Chư Thiên đức gần xa.

Các nơi về câu hội
Nhập Kiết hạ lần ba
Dáng huỳnh y rực rỡ
Chư Phật hiện thân ra.

Con đủ duyên đành lễ
Từng vị Phật tương lai
Soi sáng đạo Từ bi
Chánh pháp được hoằng khai.

Phật tử báo ân Phật
Tu tập tạo phước điền
Giới-Định-Huệ cần chuyên
Tạo năng lượng an trú.

Luôn Chánh niệm tự tâm
Tinh tấn phước huệ song
Công ơn Thầy diu dặt
Đệ tử nguyện dốc lòng.

Ôn Phương Trọng Như Huệ
Chính bậc Thầy khai sơn
Ngôi già lam thanh tịnh
Pháp Hoa trải tháng năm...

Adelaide, Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19
Thiền Viện Minh Quang-Nam Úc
Phật tử Chân Phúc Thường

CẢM NIỆM ÂN SỰ

Kính dâng Đức Trưởng Lão HT Thích Như Huệ

*Còn đâu nữa hình ảnh đây tôn kính
Bao năm trường đã giáo dưỡng dựng xây
Chùa Pháp Hoa Nam Úc được như vậy
Đấy công đức của Tôn Sư Như Huệ*

Kính bạch Giác Linh Thầy,

Hôm nay Đạo Tràng Chùa Pháp Hoa, được Chư Tôn Thiên Đức và Phật Tử khắp nơi cầu hội về, để An Cư Kiết Hạ kỳ 19 trong 10 ngày và tiến hành Lễ Đại Tường cho pháp hữu, cho sư phụ, cho sư ông và cho Thầy.

Con mạn phép được đại diện cho Đạo Tràng Bát Quan Trai mà Thầy đã gây dựng, hướng dẫn, dạy dỗ mấy chục năm tu học thành tựu và trường tồn đến hôm nay, đặc biệt Ban Hộ Trì Tam Bảo, đã sát cánh cùng Thầy trong mọi Phật sự tại địa phương và nhất là trong những ngày chống chọi với ma quân đánh phá Giáo Hội, Chùa và Đạo, cho đến ngày được bình yên như hôm nay. Con cũng rất hân hạnh được tạm đại diện cho toàn thể Phật Tử tông hạ trong Đạo Tràng An Cư Kiết Hạ hôm nay, chúng con xin dâng lên Thầy lòng cảm niệm dâng trào, với sự tri ân vô vàn mà không thể nào tả hết được.

Không biết ơn sao được, khi Thầy là người đã khai sơn xây dựng Chùa Pháp Hoa, để có được một Đạo Tràng Tu Học tương đối hoàn chỉnh và đầy đủ như hôm nay, không nhớ ân sao được khi Thầy chẳng những đã cùng gây dựng nên GHPGVNTNHN tại UDL-TTL và các Đạo Tràng tu học tại nhiều nơi và đặc biệt là tại Nam Úc này, để giáo dưỡng chúng con thành người Phật tử thuần thành, hết lòng vì đạo. Góp phần cùng Giáo Hội hoằng dương chánh Pháp, lợi lạc quần sanh.

Nhìn hình ảnh chư vị Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, Ni Trưởng, Ni Sư và toàn thể Tăng Già với màu huỳnh y thanh thoát, trang nghiêm, trong những thời ngồi thiền, tụng kinh, bái sám và kinh hành quá đường hay thanh thân bách bộ, chúng con thật vô cùng hạnh phúc và tràn đầy ngưỡng vọng.

Vì chúng con đã được nghe:

*“Hạnh phúc thay chư Phật ra đời,
Hạnh phúc thay chánh pháp xướng
Hạnh phúc thay Tăng già hòa hợp
Hạnh phúc thay tứ chúng đồng tu”.*

Chỉ cần có 1 trong 4 điều này là đã hạnh phúc rồi, ở đây chúng con có đầy đủ 4 điều, thì thật là quá hạnh phúc. Không hạnh phúc và rạng rỡ cõi lòng sao được, khi chúng con được cung đón gần 100 vị Phật đến, để chúng con có cơ hội hầu cận, núp dưới bóng từ bi của quý Ngài, mà tấm mình trong những thời Khai thị, những lời giảng Pháp, cho chánh Pháp được sáng tỏ và truyền cảm đến từng người tu tập hôm nay, thật lợi ích vô cùng. Rồi hình bóng Chư Tôn Đức hòa hợp hội thảo, hỏi han, khuyên dạy chúng con, trong từng bữa tảo thực, được thực và quá đường, đã truyền năng lượng sát

tường đến chúng con, trong 10 ngày đều có tứ chúng cùng tu, thì còn sự tuyệt vời và hạnh phúc nào bằng.

Có ăn mới no, có tu mới chứng, qua những ngày tu tập, chúng con đã thấy, Tịnh độ giữa trần gian là đây chứ còn ở đâu xa, mọi người đều an lạc rạng rỡ cõi lòng, tất cả đều có niềm vui trong lòng, nên nhìn nhau ai ai cũng thấy hoan hỷ, với nụ cười luôn nở trên môi.

Mà hạnh phúc hơn nữa, là chúng con được thấy, hình bóng của các cháu nhỏ GĐPT Pháp Hoa, qua sự dạy dỗ của Chư Tôn Đức, đặc biệt là của cố HT Viện Chủ và Thầy Trụ Trì Chùa Pháp Hoa kế tục, đã đào tạo nên những mầm non Phật tử quá tuyệt vời, lo hành đường và hầu cận quý Ngài cũng như đại chúng, trong suốt giờ quá đường và các buổi ẩm thực khác, xong rồi còn biết dọn dẹp, rồi lau chùi sạch sẽ, từ bàn ghế đến sàn nhà, các em làm việc rất cẩn trọng và chú tâm, trong tinh thần chánh niệm, nên Chư Tôn Đức và toàn thể chúng con, cũng rất nhiều tán phục, đáng được tuyên dương, và khuyến khích các phụ huynh khác nên đưa con em mình đến chùa để được sinh hoạt GĐPT, hầu an tâm trong thời gian còn trẻ, tránh bị nhiều cám dỗ, mà lại có được một sân chơi bổ ích, để giáo dục con cháu mình, biết sống đạo đức, có hiếu nghĩa và làm những điều thiện, đem niềm vui cho tự thân, lợi ích cho gia đình và những người chung quanh, thì còn vinh hạnh và hạnh phúc nào bằng!

Thầy về cõi Phật, xa chúng con đến nay đã 2 năm tròn rồi, hai mùa an cư tại bốn tự vắng bóng Thầy, chúng con vô cùng hụt hẫng, nhưng nhờ Chư Tôn Đức đã 2 lần hội tụ, mang đến cho Chùa Pháp Hoa Nam Úc và Đạo Tràng An Cư hôm nay nhiều năng lượng từ bi, nên chúng con cũng đỡ đi phần nào thiếu vắng.

Qua thần lực của Chư Tôn Đức và năng lượng của Đạo Tràng An Cư hôm nay, tất cả đều hướng về tưởng niệm Thầy, chúng con tin chắc rằng Thầy sẽ an nhiên nơi lạc cảnh, và chúng con cũng mong Thầy sớm hồi nhập Ta bà, để tiếp tục hành trạng dẫn dắt chúng sanh, đến bến bờ giải thoát, trong đó có chúng con; và gia hộ cho Chư Tôn Đức dồi dào sức khỏe để hoàn thành sự nghiệp hoằng dương chánh pháp, lợi lạc quần sanh.

Qua đây chúng con cũng chân thành cảm tạ Chư Tôn Đức đã hy sinh Phật sự tại bốn tự, về đây An cư và dự lễ Đại Tường Trưởng Lão Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ và dẫn dắt gần 200 hành giả chúng con, trên lộ trình tiến về đường giác ngộ. Chúng con tin chắc rằng qua sự giảng dạy đầy chân tình và nhiều tâm huyết của quý Ngài, là hành giả chúng con sẽ y giáo phụng hành và nguyện tinh tấn nhiều hơn nữa, để được an lạc giải thoát, cho tự thân và ảnh hưởng đến thân bằng quyến thuộc, cùng sẽ chia niềm pháp lạc, hầu khỏi phụ sự lo lắng, thương tưởng của quý Ngài và của Giáo Hội.

Nam Mô A Di Đà Phật

TM. Đạo Tràng Bát Quan Trai Tổ Đình Pháp Hoa
Đệ tử Nguyên Hào - Trần Thị Kim Cúc

GIÁO-HỘI PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM THÔNG-NHẤT HẢI NGOẠI TẠI NAM-ÚC
The United Vietnamese Buddhist Congregation of S.A



CHÙA PHÁP HOA
20 Butler Ave Pennington S.A 5013
Ph: (08) 8447 8477

PL 2562, Adelaide, 05/3/2018

THƯ CUNG THỈNH LỄ ĐẠI TƯỜNG HÒA THƯỢNG KHAI SƠN

Kính gửi: Chư Tôn Hòa Thượng chư Thượng Tọa Đại Đức, Tăng, Chư Tôn Đức Ni, Ni Trưởng, Ni sư tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan.

Kính bạch Chư Tôn Đức.

Hoà Thượng Tôn Sư chúng con thượng NHƯ hạ HUỆ, Phương trượng Tổ Đình Pháp Hoa đã thuận thể vô thường, thân thần viên tịch vào lúc 21 giờ 25 phút, ngày 23/6/2016 (nhằm 19.5. Bính Thân) tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc. Vào cuối tháng Năm năm nay, đúng 2 năm (vì năm ngoài nhuận). Cũng lại duyên lành, năm nay được Chư Tăng, Ni trong Giáo Hội câu hội về chùa Pháp Hoa An Cư từ 09-19/18. Trong nhân duyên thù thắng này, nên chúng con sẽ tổ chức buổi lễ Đại Tường cho Hòa Thượng Tôn Sư chúng con tại Tổ Đình Pháp Hoa.

Thời gian buổi lễ: **từ 9:00am đến 11:30 am, Chủ Nhật, 15/7/2018 (3/6/Mậu Tuất)**
(có chương trình riêng)

Chúng con thay mặt cho môn đồ Pháp quyền tại Tổ Đình Pháp Hoa thành tâm cung thỉnh Chư Tôn Đức quang lâm chứng minh và cầu nguyện cho buổi lễ được thành tựu viên mãn.

Bồn tụy chúng con rất mong được sự hứa khả của chư Tôn Đức.

Kính nguyện Chư Tôn Đức tứ đại điều hòa, tuệ đăng thường chiếu. Phật sự viên thành.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát, tác đại chứng minh



Kính khề thủ
Trụ trì

Tỳ Kheo Thích Viên Trí



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THÔNG NHẤT HẢI NGOẠI TẠI ÚC ĐẠI LỢI - TÂN TÂY LAN
The Unified Vietnamese Buddhist Congregation of Australia - New Zealand

TỔNG VỤ TĂNG SỰ

Văn Phòng Tổng Vụ : Chùa Huyền Quang, 188 Chapel Road South, Bankstown, NSW 2200
Tel 02 9707 3347 - 0481 760 293 Email thichbondien@gmail.com

Số 05-05/TVTS/TT

Phật Lịch: 2561, ngày 20 tháng 02 năm 2018

THÔNG TƯ AN CƯ KIẾT HẠ NĂM MẬU TUẤT - 2018 NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÃU NI PHẬT

Kính gửi: **CHƯ TÔN HÒA THƯỢNG, CHƯ THƯỢNG TỌA, ĐẠI ĐỨC TĂNG - NI**

Kính bạch Chư Tôn Thiền Đức;

An Cư Kiết Hạ là truyền thống sinh hoạt tối thượng của đoàn thể Tăng Già, cũng là thời gian để chư Tăng, Ni vâng tập về sống chung cùng một trụ xứ, thực hiện Sáu Pháp Lục Hòa trong tinh thần tu tập thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới Định Huệ, giữ gìn Thiển Lâm Quy Cù, lợi lạc tự thân, trang nghiêm Giáo Hội. Trong ý nghĩa sâu xa hơn nữa; An Cư Kiết Hạ là sinh mạng tồn tại của Chánh Pháp được duy trì trong đời sống thanh tịnh, hòa hợp của Tăng Già. Khi tự bản thân Tăng - Ni trong cộng đồng Tăng Già, còn nhiệt huyết trong trách nhiệm An Cư, thì Chánh Pháp được xiển dương tồn tại mãi mãi trong nhân gian.

Trong bài kinh **Du Hành** của bộ kinh **Trường A Hàm**. Đức Phật dạy **Bảy Pháp Bất Thoái** như sau:

“Này các Tỳ Kheo, Bảy Pháp Bất Thoái là:

1. Thường hội họp luận bàn nghĩa lý chân chính, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.
2. Trên dưới hòa đồng, kính thuận không trái, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.
3. Trọng pháp hiếu điều cấm kỵ, không trái quy chế, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.
4. Nếu có Tỳ Kheo nào có năng lực hộ chúng, có nhiều tri thức nên được kính thờ, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.
5. Niệm hộ tâm ý lấy, sự hiếu kính làm đầu, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.
6. Tịnh tu phạm hạnh, không chạy theo trạng thái dục, thời lớn nhỏ hòa thuận mà Chánh Pháp không suy thoái.
7. Trước người rồi sau mình, không tham lam danh lợi, thời già trẻ hòa thuận mà Chánh Pháp không bị suy thoái.

Kính bạch Chư Tôn Đức,

Phụng hành lời dạy của Đức Thế Tôn, gìn giữ giới luật, thích ứng trong điều kiện hoàn cảnh sinh hoạt tu tập, hành đạo tại quốc độ Úc Đại Lợi này, cho nên; năm nay Khóa An Cư - Kiết Hạ kỳ 19 sẽ được tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, tiểu bang Nam Úc địa chỉ số : **20 Butler Ave, Pennington SA 5013**.

Thời gian bắt đầu kiết giới An Cư từ ngày 09 tháng 07 năm 2018 (nhằm ngày 26/05/Mậu Tuất)

Thời gian lễ xả giới An Cư vào ngày 19 tháng 07 năm 2018. (nhằm ngày 07/06/Mậu Tuất)

Nay: Tổng Vụ Tăng Sự xin gửi Thông Tư đến Chư Tôn Đức thành viên Giáo Hội, để Quý Ngài sắp xếp công việc tại bản tự, thân lâm về trụ xứ nói trên tham dự Khóa An Cư, và dự phiên họp tiền An Cư vào lúc 7 giờ tối ngày 08 tháng 07 năm 2018 tại địa điểm đã đề dẫn để thành lập Ban Chức Sự Trường Hạ, và xin quý Ngài kêu gọi Phật Tử đăng ký tham dự, nương theo Chư Tăng tu học trong thời gian An Cư - Kiết Hạ của Giáo Hội.

Kính chúc Chư Tôn Đức, Pháp thể khinh an, Thân tâm an lạc, Phật sự viên thành.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.



TỔNG VỤ TRƯỞNG

Tỳ Kheo THÍCH BỒN ĐIỀN

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại Tại UĐL-TTL

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

PHẬT LỊCH 2562

(Từ ngày 09/07/2018 đến ngày 19/07/2018)

BAN TỔ CHỨC ĐỊA PHƯƠNG

Trưởng ban tổ chức: Thượng Tọa Thích Viên Trí.

Ban Trai Soạn: Sư Cô Thích Nữ Hạnh Nguyên (Trưởng ban), ĐH Đồng Hạnh-Trương Mỹ Hồng, ĐH Đồng Phúc-Nguyễn John, ĐH Ngọc Liên-Nguyễn Thị Dung, ĐH Thiện Tước-Lưu Mỹ Khanh, ĐH Huệ Liên Thủy-Nguyễn Thị Chính, ĐH Thiện Sơn-Đỗ Thị Giang, ĐH Diệu An-Đậu Cao Thiên Nhã.

Ban Hành Đường: ĐH Ngô Ngọc-Nguyễn Bích Thủy, ĐH Đồng Từ Tâm-Dư Kim Ngọc, ĐH Đồng Đạo-Châu Thị Thanh Tuyền, ĐH Nhật Phước-Trương Mỹ Hạnh, ĐH Nhật Chiếu-Trần Thị Minh Thảo, ĐH Đồng Phước Đạo-Tô Ngọc Thắm, ĐH Đồng Từ Hiếu-Hồ Ngọc Thảo, ĐH Đồng Văn-Nguyễn Khoa Steven, ĐH Thiện Đạt-Huỳnh Luke, ĐH Nguyễn Hạnh-Lê Trung Tín, Kevin Nguyễn, ĐH Chánh Tịnh Châu-Trần Quốc Toàn, ĐH Nguyễn Hiếu-Lê Hứa Trung, ĐH Chân Phúc Thiển-Phan Thị Mỹ Tiên, ĐH Đồng Ngọc-Nguyễn Thị Quỳnh Chi, ĐH Đồng Thanh-Nguyễn Jade Alyssa, ĐH Đồng Nghiêm-Nguyễn Nathan Daniel, ĐH Đồng Phước Lạc-Nguyễn Anni, ĐH Đồng Thanh Tâm-Lâm Thực Hảo, ĐH Thiện Giới-Linda Thu Huong Lam, ĐH Nguyễn Thủy-Lê Thị Minh Tâm, ĐH Đồng Từ Anh-Amber Lennox, ĐH Chúc Tuyền-Phạm Thị Thảo Nguyên.

Ban đưa đón và lưu trú: ĐH Giác Định-Trần Hồng Hải (Trưởng ban), ĐH Đồng Tín-Lê Quốc Tú, ĐH Thiện Dung-Trương Mỹ Hạnh, ĐH Thiện Lưu-Trì Long Thủy, ĐH Thiện Bình, ĐH Hải Hạnh-Phan Thị Ngọc Dung, ĐH-Trí Ngọc Lương Thị Duyên Trinh.

Ban Thư Ký: ĐĐ Thích Viên Thành, ĐH Hải Hạnh-Phan Thị Ngọc Dung.

Ban tài chánh và thủ quỹ: ĐH Nguyễn Hảo-Trần Kim Cúc, ĐH Ngọc Duyên-Lý Tố Lang, ĐH Thiện Lợi-Hà Thị Phước, ĐH Thiện Tâm-Nguyễn Ngọc Mỹ.

Ban Trang Trí: ĐH Thiện Thanh-Đỗ Ngọc Trúc Lâm, ĐH Ngô Ngọc-Nguyễn Bích Thủy.

Ban Thị Giá: ĐH Nguyễn Hiếu-Lê Hứa Trung, ĐH-Chánh Tịnh Châu-Trần Quốc Toàn và GDPT.

Ban Tiếp Tân: ĐH Thiện Tâm-Trần Thái Minh và Vũ Đức Lâm.

Ban Cung Nghinh: Mời tất cả các vị có may áo dài đồng phục và gia đình Phật tử Pháp Hoa.

Ban Chụp Hình và Quay Phim: ĐH Quảng Thiện Duyên, ĐH Quảng Thiện Hùng-Jordan Lê

Ban Âm Thanh & Ánh Sáng: ĐH Thiện Anh-Nguyễn Văn Kim Tuấn, ĐH Thiện Lạc-Nguyễn Công Hoan.

Ban Y Tế: BS Lê Công Phước, BS Nguyễn Bảo Toàn, ĐH Thiện Hương-Lưu Mỹ Liên.

Ban Vệ Sinh và Môi Trường: ĐH Trí Ngọc-Lương Thị Duyên Trinh (Trưởng ban), ĐH Chánh Tịnh Hoàng-Phan Thế Hòa, Nguyễn Bình, ĐH Đồng Trang-Phan Thị Lót, ĐH Đồng Từ Thanh-Hồ Thu Vân.

Ban Trật Tự: Nguyễn Bình và ĐH Đồng Từ Quang-Tất Vinh.

Ghi chú: 2 Phật tử điều hành thay thế Thầy trụ trì là ĐH Giác Định-Trần Hồng Hải và ĐH Đồng Tín-Lê Quốc Tú.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại Tại UDL-TTL

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

PHẬT LỊCH 2562

(Từ ngày 09/07/2018 đến ngày 19/07/2018)

BAN CHỨC SỰ TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỲ 19

Chứng Minh: HT Thích Huyền Tôn

Thiền Chủ: HT Thích Bảo Lạc

Phó Thiền Chủ: HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh

Kiệt Giới Trưởng: HT Thích Nguyên Trực

Đối Thủ An Cư: HT Thích Bảo Lạc, HT Thích Quảng Ba,

Hóa Chủ: TT Thích Viên Trí

Ban Giám Luật: HT Thích Bốn Điền, Ni Sư Thích Nữ Tâm Lạc

Ban Giáo Thọ: HT Thích Quảng Ba, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu

Ban Khai Thị: HT Thích Bảo Lạc, HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Nhật Tân, HT Thích Nguyên Trực, TT Như Định, TT Thích Tâm Phương.

Ban Giáo Thọ Hội Thảo về Hành Trì Giới Luật & Phật Pháp:

HT Thích Bảo Lạc, HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Minh Hiếu, HT Thích Nhật Tân, HT Thích Nguyên Trực

Ban Giảng Pháp Cho Quý Phật Tử: HT Bảo Lạc, HT Quảng Ba, HT Trường Sanh, HT Bốn Điền, HT Minh Hiếu, HT Nhật Tân, TT Tâm Phương, TT Thiện Hiền, TT Phổ Hương, TT Nguyên Tạng, TT Đạo Thông, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Hạnh Trì, TT Đạo Hiến, ĐĐ Hạnh Phẩm, NS Tâm Lạc, NS Thảo Liên

Ban Thư Ký & Kỹ Yếu: TT Nguyên Tạng, TT Viên Tịnh, ĐĐ Viên Thành, ĐH Hải Hạnh, ĐH Diệu Ánh, ĐH Diệu Hòa, ĐH Thanh Phi, ĐH Quảng Thiện Duyên, ĐH Quảng Duy Minh.

Ban Thủ Quỹ Trường Hạ: Ni Sư Viên Thông, ĐH Nguyên Hào, ĐH Ngọc Duyên, ĐH Thiện Tâm, ĐH Thiện Lợi.

Ban Nghi Lễ: TT Thiện Hiền, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Hạnh Trì

Ban Hộ Canh Tọa thiền: TT Thiện Hiền, TT Nguyên Tạng, TT Phổ Hương, TT Viên Trí, TT Hạnh Trì, TT Đạo Hiến

Chúng Trưởng Tăng: TT Đạo Hiến

Chúng Trưởng Ni: Ni Sư Thảo Liên

Chúng Trưởng Nam Cư Sĩ: Đh Đồng Từ Quang

Chúng Trưởng Nữ Cư Sĩ: Đh. Nguyên Hào

Tri Chung Bản: ĐĐ Viên Thành

Cúng Đại Bàng: Sa Di Giác Pháp

Ban Hương Đăng: ĐĐ Viên Từ, SC Nguyên Khai, SC Viên Minh, SC Hạnh Chiếu, SC Liên Điền, SC Phát Nghiêm.

Ban Trai Soạn: Sư Cô Thích Nữ Hạnh Nguyên (Trưởng ban), ĐH Đồng Hạnh-Trương Mỹ Hồng, ĐH Đồng Phúc-Nguyễn

John, ĐH Ngọc Liên-Nguyễn Thị Dung, ĐH Thiện Tước-Lưu Mỹ Khanh, ĐH Huệ Liên Thủy-Nguyễn Thị Chính, ĐH Thiện Sơn-Đỗ Thị Giang, ĐH Diệu An-Đậu Cao Thiên Nhã.

Ban Hành Đường: ĐH Ngô Ngọc-Nguyễn Bích Thủy, ĐH Đồng Từ Tâm-Dư Kim Ngọc, ĐH Đồng Đạo-Châu Thị Thanh Tuyền, ĐH Nhật Phước-Trương Mỹ Hạnh, ĐH Nhật Chiếu-Trần Thị Minh Thảo, ĐH Đồng Phước Đạo-Tô Ngọc Thắm, ĐH Đồng Từ Hiếu-Hồ Ngọc Thảo, ĐH Đồng Văn-Nguyễn Khoa Steven, ĐH Thiện Đạt-Huỳnh Luke, ĐH Nguyên Hạnh-Lê Trung Tín, Kevin Nguyễn, ĐH Chánh Tịnh Châu-Trần Quốc Toàn, ĐH Nguyễn Hiếu-Lê Hứa Trung, ĐH Chân Phúc Thiên-Phan Thị Mỹ Tiên, ĐH Đồng Ngọc-Nguyễn Thị Quỳnh Chi, ĐH Đồng Thanh-Nguyễn Jade Alyssa, ĐH Đồng Nghiêm-Nguyễn Nathan Daniel, ĐH Đồng Phước Lạc-Nguyễn Anni, ĐH Đồng Thanh Tâm-Lâm Thục Hào, ĐH Thiện Giới-Linda Thu Huong Lam, ĐH Nguyễn Thủy-Lê Thị Minh Tâm, ĐH Đồng Từ Anh-Amber Lennox, ĐH Chúc Tuyên-Phạm Thị Thảo Nguyễn.

Ban Thiền Trà: HT Trường Sanh, ĐĐ Hạnh Phẩm

Ban Quay Phim & Chụp Hình Lưu Niệm: ĐH Hoàng Lan Quảng Thiện Duyên, ĐH Jordan Lê Quảng Thiện Hùng, ĐH Ryan Lê Quảng Thiện Hy

Ban Âm Thanh & Ánh Sáng: ĐH Thiện Anh, ĐH Thiện Lạc

Ban Thị Giá: ĐĐ Đạo Trì, Sa Di Giác Pháp, ĐH Nguyễn Hiếu, ĐH Chánh Tịnh Châu

Ban Trang Trí: TT Hạnh Minh, ĐĐ Thông Từ, ĐH Thiện Thanh-Đỗ Ngọc Trúc Lâm, ĐH Ngô Ngọc Nguyễn Bích Thủy, ĐH Thiện Chơn-Lê Quang Toàn.

Ban đưa đón và lưu trú: ĐH Giác Định-Trần Hồng Hải (Trưởng ban), ĐH Đồng Tuấn-Lê Quốc Tú, ĐH Thiện Dung-Trương Mỹ Hạnh, ĐH Thiện Lưu-Trì Long Thủy, ĐH Thiện Bình-Nguyễn Thái, ĐH Hải Hạnh-Phan Thị Ngọc Dung, ĐH-Trí Ngọc Lương Thị Duyên Trinh.

Ban Y Tế: BS Lê Công Phước, BS Nguyễn Bảo Toàn, ĐH Thiện Hương-Lư Mỹ Liên.

Ban Trật Tự: ĐH Nguyễn Bình, ĐH Đồng Từ Quang-Tất Vinh.

Ban Vệ Sinh và Môi Trường: ĐH Trí Ngọc-Lương Thị Duyên Trinh (Trưởng ban), ĐH Chánh Tịnh Hoàng-Phan Thế Hòa, Nguyễn Bình, ĐH Đồng Trang-Phan Thị Lót, ĐH Đồng Từ Thanh-Hồ Thu Vân, ĐH Thanh Hương-Nguyễn Thị Xuân Lang.



Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

PHẬT LỊCH 2562

(Từ ngày 09/07/2018 đến ngày 19/07/2018)



THỜI KHÓA BIỂU & HIỆU LỆNH

GIỜ GIÁC	THỜI BIỂU	ĐỊA ĐIỂM	HIỆU LỆNH
5am	Thực chúng		3 hồi 3 tiếng
5.45am	Hồ canh tọa thiền.	Chánh Điện	3 tiếng
6.am-7.15am	Công phu khuya & khai thị	Chánh Điện	
7.30am	Tảo thực	Trai đường	3 tiếng
8am	Chấp tác	Ban Chức Sự phân công	3 tiếng
9.00am-11am	Tăng Ni Hội Thảo về Giới Luật Tăng Ni & Phật tử: Thọ trì Đại Bi Sám Pháp	Tổ Đường Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
11.45 am	Quá Đường, Kinh hành niệm Phật	Trai đường & Chánh Điện	3 tiếng
01.pm	Chỉ tịnh		1 hồi
2.30pm	Thọ trì Từ Bi Thủy Sám Pháp	Chánh điện	3 tiếng
4.30pm	Công Phu Chiếu	Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
5.30pm	Dược thực	Trai đường	3 tiếng
7.0m-7.30pm	Tăng Ni & Phật tử: Khóa lễ Tịnh Độ	Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
7.40pm-9.00pm	Tăng Ni: Thảo luận về giới luật Phật tử: Nghe Pháp	Tổ Đường Chánh Điện	
9.30pm-10pm	Hồ canh tọa thiền	Chánh điện	3 tiếng
10.30pm	Chỉ tịnh		1 hồi



BAN DUY NA & DUYỆT CHỨNG TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA 2018

Ngày	Công Phu Khuya	Thọ Trì Đại Bi Sám Pháp	Cúng Quá Đường	Thọ Trì Từ Bi Thủy Sám	Thời Kinh Tĩnh Độ	Hồ canh tọa thiền
Thứ Hai Ngày 09/07	HT Trường Sanh TT Như Định	TT Như Định TT Đạo Hiền	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Như Định TT Đạo Hiền	TT Như Định TT Đạo Hiền	HT Trường Sanh
Thứ Ba Ngày 10/07	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Hạnh Minh
Thứ Tư Ngày 11/07	TT Như Định TT Hạnh Minh	TT Như Định TT Hạnh Minh	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Như Định TT Hạnh Minh	TT Như Định TT Hạnh Minh	TT Nguyễn Tạng
Thứ Năm Ngày 12/07	TT Nguyễn Tạng TT Đạo Hiền	TT Đạo Hiền ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Đạo Hiền ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Nguyễn Tạng TT Đạo Hiền	TT Viên Trí
Thứ Sáu Ngày 13/07	TT Viên Trí ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Viên Trí ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Viên Trí ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Viên Trí ĐĐ Đăng Nghĩa	TT Đạo Hiền
Thứ Bảy Ngày 14/07	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Viên Trí TT Đạo Hiền	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	TT Đạo Hiền ĐĐ Đạo Trì	ĐĐ Viên Tịnh
Chủ Nhật Ngày 15/07	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện
Thứ Hai Ngày 16/07	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiền	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Hạnh Trì
Thứ Ba Ngày 17/07	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiền	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương
Thứ Tư Ngày 18/07	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Thiện Hiện TT Hạnh Trì	TT Hạnh Trì
Thứ Năm Ngày 19/07	Tự tứ Ban nghi lễ	Lễ Bế Mạc Khóa An Cư	Lễ Bế Mạc Khóa An Cư	Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức	Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức	Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức



Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

PHẬT LỊCH 2562

(Từ ngày 09/07/2018 đến 19/07/2018)



LỊCH GIẢNG KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỶ 19

Các Thời Pháp Thoại đều được Livestream và lưu trữ trên Facebook: Quang Duc Homepage

Thời gian	Khai Thị (sau thời công phu)	9.00am-11am - Chư Tăng Ni Hội Tháo vè Giới Luật - Phật tử tụng Kinh tại Chánh Điện	Cúng Quá Đường 11.45am-12.45pm [Thí Chư cùng dâng trai phạn]	Thọ Trì Kinh 2.30pm-4pm [Chư Tăng Ni & Phật tử tham dự đầy đủ]	Khoá lễ Tịnh Độ: 7pm- 7.30pm (Chánh Điện) & Thuyết pháp: 7.30pm-9pm. Facebook Livestream	7.40pm-9pm tại Tổ Đường Hội Tháo vè Giới Luật tại Tổ Đường
Thứ Hai 09/07/2018	Công phu khuya & Kiết giới trường		Đạo Tràng Bát Quan Trai Chùa Pháp Hoa + Gia Đình Chư Tử	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	TT Như Định TT Viên Trí	HT Quảng Ba HT Bồn Điền
Thứ Ba 10/07/2018		Lễ Khai Hạ	Chùa Pháp Bảo (NSW)	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	TT Nguyễn Tăng TT Minh Hội	HT Minh Hiếu TT Viên Trí
Thứ Tư 11/07/2018		HT Nguyễn Trúc TT Như Định	Gia Đình Đồng Thuận Trần	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	NS Tâm Lạc NS Thảo Liên	TT Nguyễn Tăng TT Đạo Hiền
Thứ Năm 12/07/2018		HT Bảo Lạc HT Trương Sanh TT Minh Hội TT Minh Thường	TV Minh Đăng Quang	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	HT Bồn Điền TT Minh Thường	NS Tâm Lạc NS Huệ Khiết
Thứ Sáu 13/07/2018	<i>Khai thị:</i> HT Minh Hiếu <i>Tung giới Bồ Tát:</i> HT Quảng Ba	HT Quảng Ba	Chùa Bắc Linh	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	HT Minh Hiếu TT Đạo Hiền	TT Viên Tịnh ĐĐ Thông Hiếu
Thứ Bảy 14/07/2018		NS Trí Lưu NS Viên Thông	GDPT Long Hoa GDPT Liên Hoa	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	ĐĐ Hạnh Phẩm ĐĐ Thông Hiếu	TT Phổ Hương TT Viên Trí
Chủ Nhật 15/07/2018		Hiếp kỵ 4 Đời Tăng Thống Lễ Đại Tường HT Thích Như Huệ	Đệ tử Chùa Pháp Hoa (Hồng, Dục, Thiện Phong)	Chấn Tế Bạt Độ Âm Linh Cô Hồn (TT Tâm Minh & Ban Kinh Sư)	HT Bảo Lạc, HT Quảng Ba, HT Trương Sanh, HT Nguyễn Trúc	HT Hạnh Niệm HT Nhật Tân
Thứ Hai 16/07/2018		HT Trường Sanh	GDPT Pháp Hoa	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	Hop HDPH TT Đạo Thông TT Viên Tịnh	Hop HDPH NS Từ Ngọc SC Nguyễn Khai
Thứ Ba 17/07/2018		TT Tâm Phương	An Danh cúng dường, Xin hồi hướng công đức cầu sieu cho Cha Mẹ	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	HT Nhật Tân TT Tâm Phương	NT Chơn Đạo NT Phước Trí
Thứ Tư 18/07/2018		HT Nhật Tân	An Danh cúng dường, Xin hồi hướng công đức cầu sieu cho Cha Mẹ	Thọ Trì <i>Từ Bi Thủy Sâm Pháp</i>	Thiền Trà Đạo Tĩnh HT Trương Sanh ĐĐ Hạnh Phẩm	Thiền Trà Đạo Tĩnh
Thứ Năm 19/07/2018	Yết ma xá giới	Lễ Giải Ché, Tự tử	Lễ Giải Ché, Tự tử			

DANH SÁCH CHƯ TÔN ĐỨC THAM DỰ KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 19

STT	ĐẠO HIỆU	TỰ VIỆN	THỌ GIỚI
1	Hòa Thượng Thích Bảo Lạc	Chùa Pháp Bảo (NSW)	1964
2	Hòa Thượng Thích Hạnh Niệm	Chùa Bảo Minh (VIC)	1972
3	Hòa Thượng Thích Tịnh Minh	Chùa Thiên Đức (VIC)	1973
4	Hòa Thượng Thích Quảng Ba	Tu Viện Vạn Hạnh (ACT)	1974
5	Hòa Thượng Thích Nhật Tân	Chùa Pháp Quang (QLD)	1975
6	Hòa Thượng Thích Trường Sanh	Chùa Giác Nhiên (NZL)	1977
7	Hòa Thượng Thích Minh Hiếu	Thiền Viện Minh Quang (NSW)	1977
8	Hòa Thượng Thích Bốn Điền	Chùa Huyền Quang (NSW)	1977
9	Hòa Thượng Thích Nguyên Trực	Chùa A Di Đà (NSW)	1977
10	Thượng Tọa Thích Như Định	Chùa Thiên Ấn (NSW)	1980
11	Thượng Tọa Thích Tâm Phương	Tu Viện Quảng Đức (VIC)	1983
12	Thượng Tọa Thích Thiện Hiền	Chùa Huyền Quang (NSW)	1983
13	Thượng Tọa Thích Phổ Hương	Chùa Long Quang (NSW)	1987
14	Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng	Tu Viện Quảng Đức (VIC)	1988
15	Thượng Tọa Thích Đạo Thông	Chùa Hưng Long (NSW)	1991
16	Thượng Tọa Thích Minh Hội	Thiền Viện Minh Quang (NSW)	1991
17	Thượng Tọa Thích Thông Ánh	Thiền Viện Vạn An (NSW)	1992
18	Thượng Tọa Thích Hạnh Minh	Chùa Pháp Hoa (SA)	1993
19	Thượng Tọa Thích Minh Thường	Thiền Viện Minh Quang (SA)	1994
20	Thượng Tọa Thích Viên Trí	Chùa Pháp Hoa (SA)	1996
21	Thượng Tọa Thích Viên Tịnh	Chùa Bảo Minh (VIC)	1996
22	Đại Đức Thích Hạnh Phẩm	Tu Viện Từ Ân (VIC)	1998
23	Thượng Tọa Thích Đạo Hiền	Tu Viện Nguyên Thiều (NSW)	2000
24	Đại Đức Thích Thông Hiếu	Chùa Huệ Quang (VIC)	2001
25	Đại Đức Thích Viên Thành	Chùa Pháp Hoa (SA)	2003
26	Đại Đức Thích Thông Từ	Chùa Pháp Hoa (SA)	2004
27	Đại Đức Thích Minh Dung	TV Minh Quang (SA)	2005
28	Đại Đức Thích Viên Từ	Tịnh Thất (SA)	2007
29	Đại Đức Thích Thông Tuệ	Chùa Bảo Minh (VIC)	2009
30	Đại Đức Thích Đăng Nghĩa	Chùa Huyền Quang (NSW)	2010
31	Đại Đức Thích Thông Thắng	Tịnh Thất (SA)	2014

32	Đại Đức Thích Đạo Trì	Tu Viện Vạn Hạnh (ACT)	2014
33	Ni Trưởng Thích Nữ Phước Trí	Chùa Quán Thế Âm (WA)	1970
34	Ni Trưởng Thích Nữ Chơn Đạo	Chùa Quán Thế Âm (WA)	1972
35	Ni Sư Thích Nữ Tâm Lạc	Chùa Liên Hoa (NSW)	1980
36	Ni Sư TN Chân Trung Chính	Tu Viện Nhập Lưu (VIC)	1983
37	Ni Sư Thích Nữ An Hiếu	Tịnh Thất Pháp Hưng (QLD)	1984
38	Ni Sư Thích Nữ Huệ Khiết	Chùa Báo Ân (NSW)	1986
39	Ni Sư Thích Nữ Chân Kim	Chùa Phật Quang (VIC)	1987
40	Sư Cô Thích Nữ An Thảo	TX Minh Đăng Quang (NSW)	1988
41	Sư Cô Thích Nữ Hạnh Như	Tịnh Thất (SA)	1990
42	Ni Sư Thích Nữ Thảo Liên	Tịnh xá Thanh Lương (NSW)	1991
43	Ni Sư Thích Nữ Viên Thông	Chùa Quan Âm (SA)	1992
44	Ni Sư Thích Nữ Trí Lưu	Chùa Linh Sơn (QLD)	1993
45	Ni Sư Thích Nữ Từ Ngọc	Chùa Bồ Đề (VIC)	1994
46	Sư Cô Thích Nữ Thành Liên	TX Minh Đăng Quang (NSW)	1996
47	Sư Cô TN Chân Thuần Tiến	Tu Viện Nhập Lưu (VIC)	1996
48	Ni Sư Thích Nữ Đạo Hương	Tu Viện Vạn Hạnh (ACT)	1997
49	Sư Cô Thích Nữ Nguyên Khai	NPD An Lạc Hạnh (VIC)	1998
50	Sư Cô TN Hạnh Nguyên	Chùa Pháp Hoa (SA)	1998
51	Sư Cô Thích Nữ Viên Minh	Tịnh Thất (VIC)	1998
52	Sư Cô Thích Nữ Hạnh Chiếu	Tịnh Thất (VIC)	2000
53	Sư Cô Thích Nữ Hạnh Hiếu	Tịnh Thất (NSW)	2001
54	Sư Cô Thích Nữ Huệ Nhẫn	Chùa Liên Hoa (NSW)	2003
55	Sư Cô Thích Nữ Liên Điền	Thiền Viện Minh Quang (WA)	2003
56	Sư Cô Thích Nữ Hạnh Liên	Tịnh xá Thanh Lương (NSW)	2004
57	Sư Cô Thích Nữ Đạo Tịnh	Tu Viện Vạn Hạnh (ACT)	2008
58	Sư Cô Thích Nữ Đạo An	Tu Viện Vạn Hạnh (ACT)	2008
59	Sư Cô TN Chân Phát Nghiêm	Tu Viện Nhập Lưu (VIC)	2010
60	Sư Cô Thích Nữ Nhật Mai	Chùa Linh Sơn (NSW)	2014
61	Sư Cô Thích Nữ Diệu Chơn	Tịnh Hóa Liên Xã (Canada)	2014
62	Sư Cô Thích Nữ An Thành	Tịnh Thất Pháp Hưng (QLD)	2015
63	Sa Di Thích Giác Pháp	Chùa Huyền Quang (NSW)	2014
64	Sa Di Ni Thích Nữ Huệ Như	Chùa Liên Hoa (NSW)	2017
65	Sa Di Ni Thích Nữ Huệ An	Chùa Liên Hoa (NSW)	2017
66	Sa Di Ni Thích Nữ Huệ Tâm	Chùa Liên Hoa (NSW)	2017

PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ TÙNG HẠ TRƯỞNG HẠ PHÁP HOA - KỲ 19

STT	TÊN	PHÁP DANH	ĐƠN VỊ
1	Đặng Thị Thơ	Diệu Thành	TX Minh Đăng Quang - NSW
2	Dennis Son Huy Trần	Minh Quang	TV Nguyên Thiều - NSW
3	Lê Thị Kim Anh	Giác Minh	TV Nguyên Thiều - NSW
4	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Diệu Ánh	TV Minh Quang - NSW
5	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Diệu Hòa	TV Minh Quang - NSW
6	Lưu Thị Hiệp	Diệu Hiền	TV Minh Quang - NSW
7	Ngô Thị Sáu	Thiện An	TV Minh Quang - NSW
8	Đặng Thị Bảy	Như Hiền	TV Minh Quang - WA
9	Nguyễn Thị Phương	Nhật Trí	TV Minh Quang - WA
10	Huỳnh Ngọc Loan	Diệu Hồng	TV Minh Quang - WA
11	Du Ngọc Lang	Hiếu Ngọc	TV Minh Quang - WA
12	Ngô Thị Thủy Tiên	Nguyên Hiền	TV Minh Quang - WA
13	Lên Dinh Lưu	Giác Lộc	TV Minh Quang - WA
14	Nguyễn Trần Thị Lựu	Tâm Thọ	TV Minh Quang - SA
15	Trần Thị Thủy	Chân Phúc Thường	TV Minh Quang - SA
16	Lê Anh Tuấn	Hùng Minh	TV Minh Quang - SA
17	Nguyễn Thị Kim Nhung	Huệ Mỹ	TV Minh Quang - SA
18	Trần Thị Hoa	Thiện Liên	TV Minh Quang - SA
19	Nguyễn Thị Lệ Chi	Tâm Hải	TV Minh Quang (Ni Viện) QLD
20	Tiên Trần	Ngọc Trân	Chùa Linh Sơn - QLD
21	Dương Lệ Yến	Chúc Bảo Thanh	Chùa Bảo Minh - VIC
22	Âu Thị Hòa	Diệu Thuận	Chùa Liên Hoa - NSW
23	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Nguyên Thuần	Quan Thế Âm Ni Tự - WA
24	Danh Kim Liên	Diệu Hoa	Quan Thế Âm Ni Tự - WA
25	Dương Thị Ái	Tịnh Huệ	Chùa Bồ Đề - VIC
26	Hồ Văn Khôi	Đồng Thanh Minh	Tu Viện Quảng Đức - VIC
27	Grace Mỹ Tuyền Nguyễn	Thanh Mỹ	Chùa Pháp Bảo - NSW
28	Joyce Mỹ Tuyền Nguyễn	Thanh Kim	Chùa Pháp Bảo - NSW
29	Sâm Thị Tuyết Nga	Diệu Quyển	Chùa Pháp Bảo - NSW
30	Võ Thị Nga	Quảng Hỷ	Chùa Huyền Quang - NSW
31	Hà Thị Phước	Thiện Lợi	Chùa Bắc Linh - SA

32	Nguyễn Thị Bé Tư	Đồng Ân	Chùa Bắc Linh - SA
33	Nguyễn Thị Biên	Thiện Cương	Chùa Bắc Linh - SA
34	Bành Thu Thủy	Chơn Phước Hội	Chùa Bắc Linh - SA
35	Jessica Nguyễn	Đồng Thanh Mai	Chùa Bắc Linh - SA
36	Phan Thị Ngọc Dung	Hải Hạnh	Chùa Pháp Hoa - SA
37	Đào Thị Sang	Ngọc Thuận	Chùa Pháp Hoa - SA
38	Hồ Thị Rơi	Đồng Chánh Minh	Chùa Pháp Hoa - SA
39	Hồ Thị Sương	Đồng Ngọc Minh	Chùa Pháp Hoa - SA
40	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Thiện Trí	Chùa Pháp Hoa - SA
41	Phạm Thị Hoàng Chung	Diệu Hiền	Chùa Pháp Hoa - SA
42	Hồ Thu Vân	Đồng Từ Thanh	Chùa Pháp Hoa - SA
43	Phan Thị Lót	Đồng Trang	Chùa Pháp Hoa - SA
44	Trần Kim Cúc	Nguyễn Hảo	Chùa Pháp Hoa - SA
45	Lý Tố Lang	Ngọc Duyên	Chùa Pháp Hoa - SA
46	Lương T Duyên Trinh	Trí Ngọc	Chùa Pháp Hoa - SA
47	Nguyễn Thị Phương	Diệu Trí	Chùa Pháp Hoa - SA
48	Nguyễn Thị Trang	Diệu Điểm	Chùa Pháp Hoa - SA
49	Lưu Mỹ Khanh	Thiện Tước	Chùa Pháp Hoa - SA
50	Lư Mỹ Liên	Thiện Hương	Chùa Pháp Hoa - SA
51	Từ Minh Tâm	Huệ Liêm	Chùa Pháp Hoa - SA
52	Nguyễn Thị Lưu	An Vũ	Chùa Pháp Hoa - SA
53	Ngô Thị Rớt	Thiện Tịnh	Chùa Pháp Hoa - SA
54	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Thiện Hiền	Chùa Pháp Hoa - SA
55	Từ Thị Thu Trang	Thiện Nghiêm	Chùa Pháp Hoa - SA
56	Phan Thị Thu Thảo	Huệ Hoa	Chùa Pháp Hoa - SA
57	Linda Thu Huong Lam	Thiện Giới	Chùa Pháp Hoa - SA
58	Lawrence Minh Tam Lam	Đồng Thanh Vinh	Chùa Pháp Hoa - SA
59	Trần Thị Út	Hạnh Hải	Chùa Pháp Hoa - SA
60	Phạm Ngọc Liên	Phổ Lệ	Chùa Pháp Hoa - SA
61	Nguyễn Thị Hạnh	Diệu Hương	Chùa Pháp Hoa - SA
62	Đỗ Ngọc Trúc Lâm	Thiện Thanh	Chùa Pháp Hoa - SA
63	Đỗ Ngọc Tịnh Năng	Thiện Lễ	Chùa Pháp Hoa - SA
64	Khuất Thị Minh Yến	Thiện Phương	Chùa Pháp Hoa - SA
65	Triệu Tuyết Loan	Nguyễn Loan	Chùa Pháp Hoa - SA
66	Đặng Bảo Ái	Đồng Ân	Chùa Pháp Hoa - SA
67	Dương Nguyệt Mỹ	Viên Hạnh	Chùa Pháp Hoa - SA
68	Ngọc Giàu Nguyễn	Đồng Từ Sang	Chùa Pháp Hoa - SA
69	Nguyễn Ngọc Mỹ	Thiện Tâm	Chùa Pháp Hoa - SA

70	Dương Nguyệt Liên	Viên Hương	Chùa Pháp Hoa – SA
71	Chiêm Minh	Đồng Minh Tâm	Chùa Pháp Hoa – SA
72	Lâm Huệ Lan	Trí Tâm	Chùa Pháp Hoa – SA
73	Đào Thị Thanh Hương	Chơn Phước Đạo	Chùa Pháp Hoa – SA
74	Trần Mỹ Dung	Đồng Thuận Trân	Chùa Pháp Hoa – SA
75	Lê Hồng Nhạn	Thiện Từ	Chùa Pháp Hoa – SA
76	Đặng Linh	Chơn Phước Hân	Chùa Pháp Hoa – SA
77	Phan Thị Ánh Tuyết	Diệu Nga	Chùa Pháp Hoa – SA
78	Trương Mỹ Hồng	Đồng Hạnh	Chùa Pháp Hoa – SA
79	Nguyễn John	Đồng Phúc	Chùa Pháp Hoa – SA
80	Nguyễn Thị Dung	Ngọc Liên	Chùa Pháp Hoa – SA
81	Nguyễn Thị Chính	Huệ Liên Thủy	Chùa Pháp Hoa – SA
82	Đỗ Tường Giang	Thiện Sơn	Chùa Pháp Hoa – SA
83	Nguyễn Bích Thủy	Ngộ Ngọc	Chùa Pháp Hoa – SA
84	Dư Kim Ngọc	Đồng Từ Tâm	Chùa Pháp Hoa – SA
85	Châu Thị Thanh Tuyền	Đồng Đạo	Chùa Pháp Hoa – SA
86	Trương Mỹ Hạnh	Nhật Phước	Chùa Pháp Hoa – SA
87	Trần Thị Minh Thảo	Nhật Chiếu	Chùa Pháp Hoa – SA
88	Tô Ngọc Thẩm	Đồng Phước Đạo	Chùa Pháp Hoa – SA
89	Hồ Ngọc Thảo	Đồng Từ Hiếu	Chùa Pháp Hoa – SA
90	Nguyễn Khoa Steven	Đồng Văn	Chùa Pháp Hoa – SA
91	Huỳnh Luke	Thiện Đạt	Chùa Pháp Hoa – SA
92	Lê Trung Tín	Nguyên Hạnh	Chùa Pháp Hoa – SA
93	Kevin Nguyễn		Chùa Pháp Hoa – SA
94	Trần Quốc Toàn	Chánh Tịnh Châu	Chùa Pháp Hoa – SA
95	Lê Hứa Trung	Nguyên Hiếu	Chùa Pháp Hoa – SA
96	Phan Thị Mỹ Tiên	Chân Phúc Thiện	Chùa Pháp Hoa – SA
97	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	Đồng Ngọc	Chùa Pháp Hoa – SA
98	Nguyễn Jade Alyssa	Đồng Thanh	Chùa Pháp Hoa – SA
99	Nguyễn Nathan Daniel	Đồng Nghiêm	Chùa Pháp Hoa – SA
100	Nguyễn Anni	Đồng Phước Lạc	Chùa Pháp Hoa – SA
101	Lâm Thục Hảo	Đồng Thanh Tâm	Chùa Pháp Hoa – SA
102	Lê Thị Minh Tâm	Nguyên Thủy	Chùa Pháp Hoa – SA
103	Amber Lennox	Đồng Từ Anh	Chùa Pháp Hoa – SA
104	Phạm Thị Thảo Nguyên	Chúc Tuyền	Chùa Pháp Hoa – SA
105	Trần Hồng Hải	Giác Định	Chùa Pháp Hoa – SA
106	Lê Quốc Tú	Đồng Tuấn	Chùa Pháp Hoa – SA
107	Trương Mỹ Hạnh	Thiện Dung	Chùa Pháp Hoa – SA

108	Trì Long Thủy	Thiện Lưu	Chùa Pháp Hoa – SA
109	Nguyễn Thái	Thiện Bình	Chùa Pháp Hoa – SA
110	Nguyễn Thái Minh	Thiện Tâm	Chùa Pháp Hoa – SA
111	Vũ Đức Lâm		Chùa Pháp Hoa – SA
112	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Quảng Thiện Duyên	Chùa Pháp Hoa – SA
113	Jordan Lê	Quảng Thiện Hùng	Chùa Pháp Hoa – SA
114	Nguyễn Văn Kim Tuấn	Thiện Anh	Chùa Pháp Hoa – SA
115	Lê Công Hoan	Thiện Lạc	Chùa Pháp Hoa – SA
116	Phan Thế Hòa	Chánh Tịnh Hoàng	Chùa Pháp Hoa – SA
117	Nguyễn Bình		Chùa Pháp Hoa – SA
118	Tất Vinh	Đồng Từ Quang	Chùa Pháp Hoa – SA
119	Đậu Cao Thiên Nhã	Diệu An	Chùa Pháp Hoa – SA
120	Lê Quang Toàn	Thiện Chơn	Chùa Pháp Hoa – SA
121	Mã Ngọc Hồng	Thiện Liên	Chùa Pháp Hoa – SA
122	Phạm Kim Hương Vân	Chơn Phước Hương	Chùa Pháp Hoa – SA
123	Trần Thị Mộng Liên	Liên Hoa	Chùa Pháp Hoa – SA
124	Trần Bạch Ngọc Tuyết		Chùa Pháp Hoa – SA
125	Nguyễn Thị Xuân Lang	Thanh Hương	Chùa Pháp Hoa – SA
126	Trang Thành Tâm	Tâm Đức	Chùa Pháp Hoa – SA



CÚNG DƯỜNG TRAI PHẠN 10 NGÀY TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA 2018

THỜI GIAN	TỰ VIỆN/ PHẬT TỬ CÚNG DƯỜNG TRAI PHẠN	THỰC ĐƠN
Thứ Hai Ngày 9/7/2018	ĐT BQT Chùa Pháp Hoa + Gđ Chị Tư	Sáng: Bánh giò + bún huế. Trưa: Hải Sâm kho tiêu + canh khổ qua hầm. Chiều: Bún nghệ + súp bí
Thứ Ba Ngày 10/7/2018	Chùa Pháp Bảo , NSW	Sáng: Bắp + hủ tiếu. Trưa: Tàu hũ kho tiêu + canh khoai mỡ. Chiều: Bún mắm
Thứ Tư Ngày 11/7/2018	Trần Mỹ Dung, PD Đồng Thuận Trân	Sáng: Bánh bột lọc+ la-gu. Trưa: Hải sâm kho gừng + canh bí đỏ. Chiều: Phở + bánh bột lọc
Thứ Năm Ngày 12/7/2018	TX Minh Đăng Quang, NSW	Sáng: Bánh ú + bánh canh. Trưa: Dưa cải kho + canh củ sen. Chiều: Bún nghệ xào + súp
Thứ Sáu Ngày 13/7/2018	Chùa Bắc Linh	Sáng: Bánh bao + bún riêu. Trưa: Cà na kho + canh khoai sọ + su hào xào. Chiều: Bánh ướt + bánh ít trần
Thứ Bảy Ngày 14/7/2018	GĐPT Long Hoa + GĐPT Liên Hoa	Sáng: Xôi cức + bún huế. Trưa: Hải sâm mặn + canh bí trắng. Chiều: Mì hoành thánh
Chủ Nhật Ngày 15/7/2018	ĐT Chùa Pháp Hoa GĐ Trương Xuân Môn hồi hướng Thiện Tịnh (Lý Kim Bi)	Sáng: Bánh mì xíu mại + bún nghệ. Trưa: Tàu hũ rim + canh chua. Chiều: Tàu hũ rim + canh chua
Thứ Hai Ngày 16/7/2018	GĐPT Pháp Hoa	Sáng: Bánh tét + mì tiềm. Trưa: Hải sâm kho tiêu + canh khổ qua. Chiều: Hủ tiếu mì
Thứ Ba Ngày 17/7/2018	Ẩn danh (xin hồi hướng công đức cầu siêu cho ông bà cha mẹ)	Sáng: Xôi bắp + bún miến. Trưa: Tàu hũ sả ớt + canh ngọt. Chiều: Bún huế
Thứ Tư Ngày 18/7/2018	Ẩn danh (xin hồi hướng công đức cầu siêu cho ông bà cha mẹ)	Sáng: Bánh giò + phở. Trưa: Nấm kho tiêu + canh củ sen. Chiều: Pizza.



DANH SÁCH TỰ VIỆN VÀ PHẠT TỬ CÙNG DƯỜNG TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA 2018

STT	PHÁP DANH	TỰ VIỆN	CÙNG DƯỜNG	GHI CHÚ
1	Tự Viện Pháp Bảo	Tự Viện Pháp Bảo, NSW	\$5000	Trường Hạ
2	Tu Viện Vạn Hạnh	Tu Viện Vạn Hạnh, ACT	\$1000	Trường Hạ
3	Chùa Giác Nhiên	Chùa Giác Nhiên, NZL	\$1000	Trường Hạ
4	Thiền Viện Minh Quang	Thiền Viện Minh Quang, NSW	\$5000	Trường Hạ
5	Chùa Huyền Quang	Chùa Huyền Quang, NSW	\$1000	Trường Hạ
6	Tu Viện Quảng Đức	Tu Viện Quảng Đức, VIC	\$10,000	Trường Hạ
7	Chùa Giác Hoàng	Chùa Giác Hoàng, VIC	\$1000	Trường Hạ
8	Chùa Long Quang	Chùa Long Quang, NSW	\$1000	Trường Hạ
9	Tu Viện Nguyên Thiều	Tu Viện Nguyên Thiều, NSW	\$1000	Trường Hạ
10	Tu Viện Kim Cang	Tu Viện Kim Cang, VIC	\$5000	Trường Hạ
11	Tu Viện Từ Ân	Tu Viện Từ Ân, VIC	\$1000	Trường Hạ
12	Chùa Hưng Long	Chùa Hưng Long, NSW	\$1000	Trường Hạ
13	Chùa Liên Hoa	Chùa Liên Hoa, NSW	\$1000	Trường Hạ
14	Chùa Bồ Đề	Chùa Bồ Đề, VIC	\$1000	Trường Hạ
15	Chùa Quan Âm	Chùa Quan Âm, SA	\$1000	Trường Hạ
16	Chùa Báo Ân	Chùa Báo Ân, NSW	\$1000	Trường Hạ
17	TX Minh Đăng Quang	TX Minh Đăng Quang, NSW	\$2000	Trường Hạ
18	TX Minh Đăng Quang	TX Minh Đăng Quang, NSW	\$1000	Trai Phạm
19	TX Thanh Lương	TX Thanh Lương, NSW	\$1000	Trường Hạ
20	Chùa Thiên Ấn	Chùa Thiên Ấn, NSW	\$1500	Trường Hạ
21	NS Tâm Lạc	Chùa Liên Hoa, NSW	\$1000	Trường Hạ
22	NS Viên Thông	Chùa Quan Âm, SA	\$1000	Trường Hạ
23	NPĐ An Lạc Hạnh	NPĐ An Lạc Hạnh, VIC	\$1200	Trường Hạ
24	Chùa Huệ Quang	Chùa Huệ Quang, VIC	\$5000	Trường Hạ
25	Ni Sư Hải Nguyễn	(Perth, Tây Úc)	\$500	Trường Hạ
26	Quán Thế Âm Ni Tự	Quán Thế Âm Ni Tự (WA)	\$1000	Trường Hạ
27	Quán Thế Âm Ni Tự	Quán Thế Âm Ni Tự (WA)	\$1000	Đại Tường HT
28	SC Nguyên Tâm	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
29	Nguyên Như	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
30	Hồng Hạnh	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
31	Nguyên Nhật Pháp	Tu Viện Quảng Đức	\$300	Trường Hạ
32	Nguyên Quảng Ân	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
33	Quảng Niệm	Tu Viện Quảng Đức	\$300	Trường Hạ
34	Quảng Mẫn	Tu Viện Quảng Đức	\$300	Trường Hạ
35	Quảng Giải	Tu Viện Quảng Đức	\$300	Trường Hạ
36	Tâm Nghiêm	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
37	Quảng Tịnh	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
38	Tâm Hương	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
39	Khánh Trúc	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ

40	Hồng Vy	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
41	Nguyễn Nhật Thơ	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
42	Quảng Pháp Định	Tu Viện Quảng Đức	\$1000	Trường Hạ
43	Quảng Tâm	Tu Viện Quảng Đức	\$1000	Trường Hạ
44	Hữu Thu	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
45	Thanh Phi	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
46	Quảng Diệu Trí	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
47	Hòa Ngọc	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
48	Loan-Tỷ	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
49	Diệu Trí (Phương)	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
50	Minh Phú	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
51	Ngọc Hoa	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
52	Diệu Trâm	Tu Viện Quảng Đức	\$30	Trường Hạ
53	Bích Vân	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
54	Diệu Hiền	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
55	Nguyễn Quảng Hương	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
56	Tâm Từ	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
57	Nguyễn Thanh	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
58	Quảng Hạnh	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
59	Nguyễn Nhật Lâm	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
60	Nguyễn Nhật Mỹ	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
61	Nguyễn Nhật Phúc	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
62	Đồng Túy	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
63	Thị Trường	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
64	Diệu Chơn	Tu Viện Quảng Đức	\$20	Trường Hạ
65	Nguyễn Đức Quý	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
66	Quảng Bảo Quý	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
67	Khánh Xuân	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
68	Nguyễn Trâm	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
69	Nguyễn Tuệ Châu	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
70	Tịnh Hoa	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
71	Nguyễn Nhật Hưng	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
72	Nguyễn Nhật Thường	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
73	Nguyễn Giác	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
74	Thục Hà	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
75	Nguyễn Nhật Thảo	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
76	Diệu Trí (Huệ)	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
77	Nguyễn Thảo	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
78	Nguyễn Tân	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
79	Diệu Lương	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
80	Tâm Quang	Tu Viện Quảng Đức	\$150	Trường Hạ
81	Huệ Thuyền	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ
82	Nguyễn Quảng Ngọc	Tu Viện Quảng Đức	\$1000	Trường Hạ
83	Gđ Trần Thị Hương	Tu Viện Quảng Đức	\$500	Trường Hạ
84	Long Tuyển	Tu Viện Quảng Đức	\$400	Trường Hạ
85	Tiffany & Christina	Tu Viện Quảng Đức	\$100	Trường Hạ

86	Ẩn Danh	Tu Viện Quảng Đức	\$50	Trường Hạ
87	Đồng Thanh Minh	Tu Viện Quảng Đức	\$200	Trường Hạ
88	Chùa Pháp Bảo	Chùa Pháp Bảo - NSW	\$1500	Trai Phạn
89	TT Thích Phổ Huân	Chùa Pháp Bảo	\$500	Trường Hạ
90	Sư Cô Giác Duyên	Chùa Pháp Bảo	\$500	Trường Hạ
91	Sư Cô Giác Trí	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
92	Sư Cô Giác Niệm	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
93	Tâm Huệ	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
94	Chơn Bảo	Chùa Pháp Bảo	\$500	Trường Hạ
95	Chúc Thường	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
96	Ngọc Nghiêm & Chúc Bình	Chùa Pháp Bảo	\$500	Trường Hạ
97	Tịnh Kỳ	Chùa Pháp Bảo	\$300	Trường Hạ
98	Như Huệ	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
99	Dung Thông	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
100	Chúc Y	Chùa Pháp Bảo	\$30	Trường Hạ
101	Chúc Anh	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
102	Trung Thanh	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
103	Chúc Ý	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
104	Chúc Quảng Hoa	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
105	Tâm Hiền	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
106	Tâm Hạnh	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
107	Diệu Quang & Quảng Tâm	Chùa Pháp Bảo	\$1000	Trường Hạ
108	Thanh Giác	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
109	Diệu Huệ & Tâm Đức	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
110	Thanh Hạnh	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
111	Thanh Hồng	Chùa Pháp Bảo	\$70	Trường Hạ
112	Thanh Tín	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
113	Chúc Vượng	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
114	Chúc Quyên	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
115	Thanh Duyên	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
116	Thanh Ân	Chùa Pháp Bảo	\$100	Trường Hạ
117	Diệu Liên	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
118	Diệu Nhã	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
119	Chơn Tâm	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
120	Huyền Duyên	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
121	Diệu Lai	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
122	Diệu Quyển	Chùa Pháp Bảo	\$50	Trường Hạ
123	Tâm Huệ Hạnh	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
124	Thanh Mỹ	Chùa Pháp Bảo	\$300	Trường Hạ
125	Thanh Kim	Chùa Pháp Bảo	\$300	Trường Hạ
126	Nhật Cát	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$100	Trường Hạ
127	Tâm Thư Lê Minh Đạt	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$200	Trường Hạ
128	Cô Phước Truyền	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$200	Trường Hạ
129	Sư Chú Đạo Quy	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$50	Trường Hạ
130	Cao Doan	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$50	Trường Hạ
131	Như Ý & Cát Tường	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$50	Trường Hạ

132	Thảo Vi & Mai Vi	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$50	Trường Hạ
133	Diệu Hiền	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$200	Trường Hạ
134	Thiện An	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$200	Trường Hạ
135	Diệu Ánh	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$500	Trường Hạ
136	Diệu Hòa	Thiền Viện Minh Quang,NSW	\$500	Trường Hạ
137	Tâm Hải	Thiền Viện Minh Quang, QLD	\$370	Trường Hạ
138	Hiếu Ngọc	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$400	Trường Hạ
139	Thiên Hữu Ngọc Liên			
140	Như Hiền + Châu	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$620	Trường Hạ
141	Nhật Diệu			
142	Như Hiền	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$400	Trường Hạ
143	Giác Lộc	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$400	Trường Hạ
144	Giác Phước	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$100	Trường Hạ
145	Nhật Trí	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$400	Trường Hạ
146	Nguyễn Kim Phụng	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$2000	Trường Hạ
147	Bùi Ngọc Tiến + Bi			
148	Trần Thị Thanh Lưu	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$500	Trường Hạ
149	Bùi Ngọc Toàn			
150	Lê Thị Thuận	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$500	Trường Hạ
151	Diệu Hồng	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$200	Trường Hạ
152	Bùi Kim Liên	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$50	Trường Hạ
153	Bùi Kim Tiến	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$50	Trường Hạ
154	Tăng Thùy Trang	Thiền Viện Minh Quang - WA	\$100	Trường Hạ
155	Sư Cô Diệu Chơn	Tịnh Hóa Liên Xã (Canada)	\$200	Trường Hạ
156	Trương Ngọc Hà			14 tấm Quilt Cover
157	Lê Thị Bích Ngọc			5 tấm Quilt Cover
158	Ẩn danh			2 tấm Quilt Cover
159	Mỹ Lệ			40 Single Bed Sheet
160	Thiền Viện Minh Quang	Thiền Viện Minh Quang - SA		500 bánh tét, 500 bánh giò, 100 cây chả lụa
161	Nhà hàng Việt Nam			Cúng dường thực phẩm
162	Chị Hai Kết Thiện Duyên cũ			100 cái bánh ú
163	Diệu Thanh	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trai Tăng
164	Trí Ngọc	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trai Tăng
165	Tổ Lang	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trai Tăng
166	Đồng Chánh Minh (Hồ Thị Rơi)	Chùa Pháp Hoa	\$400	Trường Hạ, Trai Tăng
167	Ngọc Thuận (Đào Thị Sang)	Chùa Pháp Hoa	\$150	Trai Phạn
168	Trí Tâm (Lâm Huệ Lan)	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ, Trai Tăng
169	Viên Hương (Dương Nguyệt Liên)	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ, Trai Tăng
170	Đồng Ân (Đặng Bảo Ái)	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ, Trai Tăng
171	Chơn Phước Hân (Đặng Linh)	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ, Trai Tăng
172	Hải Hạnh-Giác Định	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ

173	Nguyễn Văn Bốn PD Thiện Tánh	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trai Tăng
174	Giang Nguyễn	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trai Tăng
175	Thiện Phước Chơn Linh	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$200	Trai Tăng
176	Hồ Thị Ngựng		\$50	Trai Tăng
177	Hồ Thị Ân		\$100	Trai Tăng
178	Trương Sinh		\$100	Trai Phạn
179	Lưu Huệ Tiên		\$50	Trai Phạn
180	Lưu Tuấn Kiệt		\$100	Trai Tăng
181	Lưu Tuyết Nghi		\$50	Trai Tăng
182	Nguyễn Tuyết Phương		\$50	Trai Phạn
183	Trần Mỹ Dung (PD Đồng Thuận Trần)	Chùa Pháp Hoa	\$2200	Trai Tăng, Trai Phạn, Cầu Siêu
184	Tạ Mỹ Dung PD Chiêu Hòa		\$100	Trai Tăng
185	Anh chị Út (Dừa Khô)	Chùa Bắc Linh	\$100	Trường Hạ
186	Diệu Hoa	Chùa Quán Thế Âm-WA	\$200	Trường Hạ
187	Nguyễn Thuận	Chùa Quán Thế Âm-WA	\$200	Trường Hạ
188	Tịnh Huệ (Dương Thị Ái)	Chùa Bồ Đề	\$200	Trường Hạ
189	Diệu Đắc	Chùa Quán Thế Âm-WA	\$100	Trường Hạ
190	GĐ Tuệ Quang (QLD)		\$600	Trường Hạ
191	Sư Cô Nhật Mai	Tịnh Thất - QLD	\$500	Trường Hạ
192	Ni Sư Trí Lưu	Chùa Linh Sơn - QLD	\$500	Trường Hạ
193	Diệu Thành (Đặng Thị Thơ)	Tịnh Thất Pháp Hưng - QLD	\$300	Trường Hạ
194	Thiện Liên	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$100	Trường Hạ
195	Chân Phúc Thường	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$100	Trường Hạ
196	Nhật Hoa	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$300	Trường Hạ, Trai Tăng
197	Đỗ Ngọc Tịnh Năng PD Thiện Lễ	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ, Trai Tăng
198	Nguyễn Thị Trang	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ
199	Thiện Hiền	Chùa Pháp Hoa	\$85	Trường Hạ
200	Đồng Từ Thanh	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
201	Diệu Ngà	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
202	Diệu Quang		\$100	Trường Hạ
203	Đồng Tâm Đức (Trang Thành Tâm)	Chùa Pháp Hoa	\$70	Trường Hạ
204	Diệu Hoàng Lan	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
205	GĐ Chị Tư	Chùa Pháp Hoa	\$1000	Trai Phạn
206	Đạo Tràng Bát Quan Trai	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trai Phạn
207	GĐPT Long Hoa + Liên Hoa		\$1500	Trai Phạn
208	GĐPT Pháp Hoa	Chùa Pháp Hoa	\$1500	Trai Phạn
209	GĐ Trương Xuân Môn Hồi hướng cho Thiện Tịnh (Lý Kim Bi)	Chùa Pháp Hoa	\$1500	Trai Phạn
210	Phật tử Chùa Bảo Ấn	Chùa Bảo Ấn - Tân Tây Lan	\$500	Trường Hạ
211	Nguyễn Thuận	Chùa Quán Thế Âm - WA	\$200	Trai Tăng
212	Diệu Hoa	Chùa Quán Thế Âm - WA	\$100	Trai Tăng

213	Huỳnh Ngọc Tuấn PD Chúc Minh Dũng & Dương Lệ Yến PD Chúc Bảo Thanh	Chùa Bảo Minh – VIC	\$500	Trường Hạ
214	Chơn Hạnh (Nguyễn Thị Chín)		\$200	Trường Hạ
215	Đồng Từ Sang	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
216	Thiện Trí + Huệ Liêm	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trường Hạ
217	Hạnh Hải (Trần Thị Út)	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
218	Ngọc Thuận + Phương	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ
219	Thiện Nghiêm (Tùng Thị Thu Trang)	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trường Hạ
220	Nguyễn Thị Lưu PD An Vũ	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
221	Nguyễn Thị Phương PD Diệu Trí	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
222	Thiện Từ	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
223	Thiện Hà	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trường Hạ
224	GD Nguyễn Văn Tốt + Huỳnh Thị Tố + Nguyễn Thị Tuyết Trân	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
225	Cindy Nguyễn	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
226	Nguyễn Hào	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trường Hạ
227	Diệu Thọ	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
228	Đào Thị Thanh Hương PD: Chơn Phước Đạo	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
229	Ngọc Liên, Barrce & Mandy	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
230	Mã Ngọc Hồng PD Thiện Liên	Chùa Pháp Hoa	\$150	Trường Hạ
231	Ngọc Trân	Chùa Linh Sơn (Brisbane)	\$300	Trường Hạ
232	Chùa Linh Sơn (Brisbane)	Chùa Linh Sơn (Brisbane)	\$300	Trường Hạ
233	Thiện Lợi	Chùa Bắc Linh	\$200	Trường Hạ
234	Ngọc Huệ		\$50	Trường Hạ
235	TT Thích Thông Ánh	TV Vạn An (NSW)	\$1500	Trường Hạ
236	Phan Thị Thu Thảo PD Huệ Hoa	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trai Tăng
237	Ấn danh (xin hồi hướng công đức cầu siêu cho ông bà cha mẹ)	Chùa Pháp Hoa	\$1500	Trai Phạn
238	Ấn danh (xin hồi hướng công đức cầu siêu cho ông bà cha mẹ)	Chùa Pháp Hoa	\$1500	Trai Phạn
239	Đồng Trang	Chùa Pháp Hoa	\$250	Trai Tăng, Trai Phạn và Cầu Siêu
240	Tường		\$20	Trường Hạ
241	Thy Thy		\$50	Trường Hạ
242	Nga		\$20	Trường Hạ
243	Linda		\$40	Trường Hạ
244	Đồng Ngọc Minh	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ
245	Thiện Tịnh	Chùa Pháp Hoa	\$350	Trai Tăng, Trai Phạn
246	Chị Bông	Chùa Pháp Hoa	\$150	Trai Tăng

247	Diệu Thủy (VIC)		\$100	Trai Tăng
248	Đồng Từ Liên	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trai Tăng
249	Chiêm Ích	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trai Tăng
250	Diệu Hạnh	Chùa Pháp Hoa	\$20	Trai Phạn
251	Thiện Huệ	Chùa Pháp Hoa	\$20	Trai Phạn
252	Minh Tâm	Chùa Pháp Hoa	\$250	Trai Phạn
253	Thiện Chánh	Chùa Pháp Hoa	\$110	Trường Hạ
254	Sư Cô Hạnh Hiếu	Tịnh Thất (NSW)	\$500	Trường Hạ
255	Sư Cô Viên Minh	Tịnh Thất (VIC)	\$100	Trường Hạ
256	Phạm Thị Hoàng Chung PD Diệu Hiền	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ
257	Phật tử Tâm Thuận	TV Nguyễn Thiệu (NSW)	\$100	Trường Hạ
258	Phật tử Ngọc Đăng	TV Nguyễn Thiệu (NSW)	\$100	Trường Hạ
259	Thiện Lạc	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
260	Trương Xuân Mỏn	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
261	Phước Hương	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
262	Trần Thị Hương (Mel- bourne)		\$2000	Trường Hạ
263	Quảng Phái	Thiền Viện Minh Quang – SA	\$200	Trường Hạ
264	Thiện Tịnh Ngộ	Chùa Pháp Hoa	\$1000	Trường Hạ
265	Dung Huệ	Chùa Bắc Linh	\$500	Trường Hạ, Trai Phạn
266	M Phi, B Toàn	Chùa Bắc Linh	\$300	Trường Hạ, Trai Phạn
267	Thúy Cường	Chùa Bắc Linh	\$400	Trường Hạ, Trai Phạn
268	B Tú, B Long	Chùa Bắc Linh	\$200	Trai Phạn
269	Út Hằng	Chùa Bắc Linh	\$200	Trai Phạn
270	Đàm Oanh	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
271	Vinh Ngọc	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
272	Chị Hai Tháo	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
273	A Chị Hai Cọc	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
274	Hoa Đức	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
275	Nguyễn Đức	Chùa Bắc Linh	\$100	Trai Phạn
276	Cô Út	Chùa Bắc Linh	\$50	Trai Phạn
277	Chị 4	Chùa Bắc Linh	\$50	Trai Phạn
278	Linh	Chùa Bắc Linh	\$50	Trai Phạn
279	Hồng, Mai	Chùa Bắc Linh	\$30	Trai Phạn
280	Bà Nguyễn Văn Mạnh	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
281	Thiện Hương	Chùa Pháp Hoa	\$200	Trường Hạ
282	Phan Quang Định	Chùa Pháp Hoa	\$1000	Trường Hạ
283	Minh Thanh, Nguyễn Trinh	Chùa A Di Đà	\$100	Trường Hạ
284	Quảng Nguyễn, Quảng Hạnh	Chùa A Di Đà	\$1000	Trường Hạ
285	Chúc Minh, Chúc Tính	Chùa Liên Hoa	\$350	Trường Hạ
286	Thiện Trí & Huệ Liệm	Chùa Pháp Hoa		Cúng Trai Tăng riêng
287	Thiện Cương		\$100	Trường Hạ
288	Vạn Diệu		\$300	Trường Hạ
289	Ngô Thị Liên PD Thiện Như		\$100	Trường Hạ
290	Đồng Thiện Xuân	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ

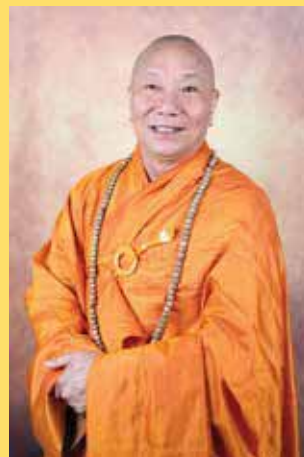
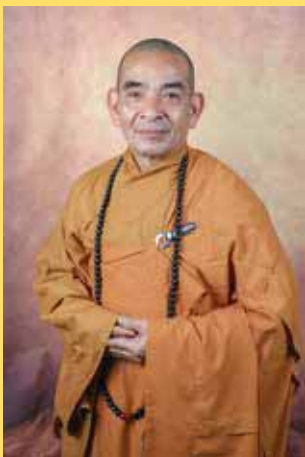
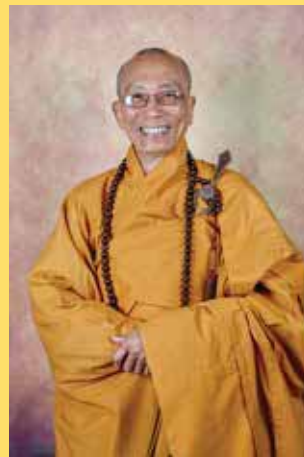
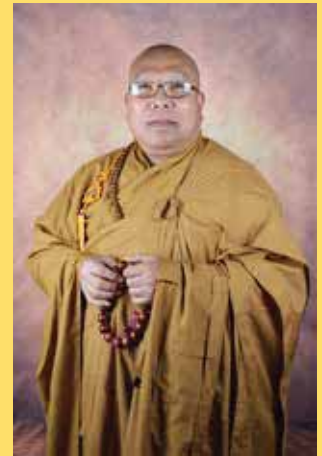
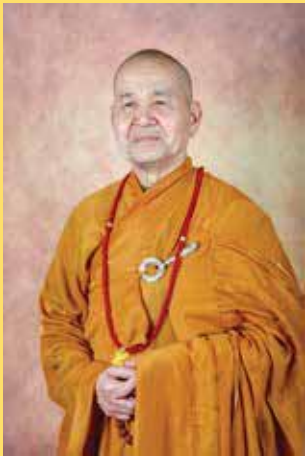
291	Thiện Ngọc	Thiền Viện Minh Quang – SA	\$100	Trường Hạ
292	Nguyễn Thị Kim Nhung PD Huệ Mỹ	Thiền Viện Minh Quang – SA	\$100	Trường Hạ
293	Lê Kim Anh PD Giác Minh		\$100	Trường Hạ
294	Nguyễn Loan & Nguyễn Minh		\$400	Trường Hạ
295	Ngộ Ngọc & Thiện Lạc	Chùa Pháp Hoa	\$300	Trai Tăng, Cầu Siêu
296	Diệu Hương	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
297	Thiện Nhựt	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
298	Thiện Tài	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
299	Hồ Thị Rơi PD Đồng Chánh Minh	Chùa Pháp Hoa	\$100	Cầu Siêu
300	Châu Thị Thanh Tuyền	Chùa Pháp Hoa	\$150	Cầu Siêu, Trai Tăng
301	Nguyễn Ánh		\$200	Cầu Siêu
302	Thiện Cẩm	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
303	Diệu Hương	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
304	Thiện Nhựt	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
305	Thiện Tài	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
306	Mã Ngọc Hồng PD Thiện Liên	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
307	Đặng Bảo Ái PD Đồng Ân	Chùa Pháp Hoa	\$50	Cầu Siêu
308	Nguyễn Văn Bình	Chùa Pháp Hoa	\$100	Cầu Siêu
309	Nguyễn Thị Ánh	Chùa Pháp Hoa	\$100	Cầu Siêu
310	Đặng Thị Lê PD Đồng Thanh Trang	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
311	Thiện Nhã		\$50	Trường Hạ
312	Nguyễn Văn Thạch		\$50	Trường Hạ
313	Nguyễn Thị Thanh Phương		\$50	Trường Hạ
314	Phật tử Đức Phương	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
315	Diệu Quyền	Chùa Pháp Bảo	\$300	Trường Hạ
316	Hương Ngọc Hàn Văn Khanh	Chùa Pháp Bảo	\$300	Trường Hạ
317	Phật tử Huệ Phúc + Huệ Đức	Chùa Pháp Bảo	\$200	Trường Hạ
318	Phật tử Tâm Thuận	Chùa Báo Ân, NSW	\$50	Trường Hạ
319	Tâm Hương		\$50	Trường Hạ
320	Viên Hương		\$10	Cầu Siêu
321	Trần Bạch Ngọc Tuyết	Chùa Pháp Hoa	\$150	Cầu Siêu
322	Lâm Huệ Lan	Chùa Pháp Hoa	\$50	Cầu Siêu
323	Huệ Châu		\$100	Cầu Siêu
324	Phổ Lệ	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
325	Đồng Từ Thanh	Chùa Pháp Hoa	\$20	Cầu Siêu
326	Phạm Thị Hoàng Chung	Chùa Pháp Hoa	\$20	Cầu Siêu
327	Thiện Lễ		\$50	Trường Hạ
328	Chánh Nghĩa		\$50	Cầu Siêu
329	Ẩn danh		\$100	Trường Hạ
330	Phật tử Thiện Đào	Chùa Bồ Đề, VIC	\$100	Trường Hạ
331	Phật tử Từ Khai		\$100	Trường Hạ

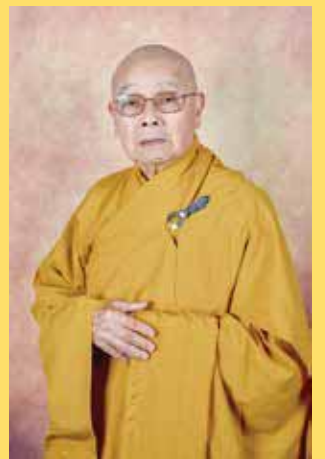
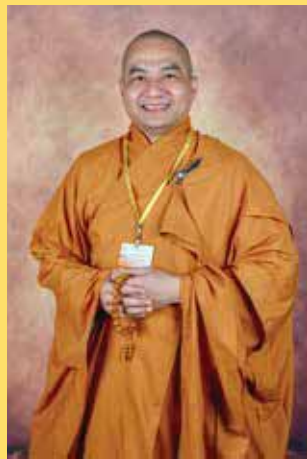
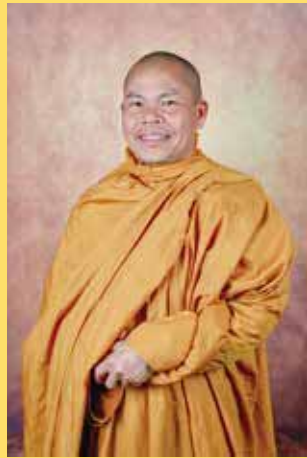
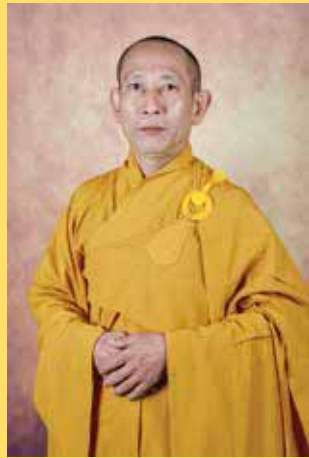
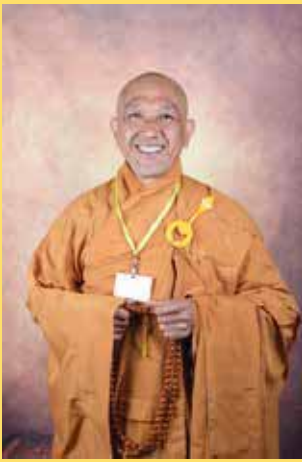
332	Nguyễn Thị Hạnh PD Diệu Hương	Chùa Pháp Hoa	\$200	Cầu Siêu
333	Ẩn danh		\$200	Trường Hạ
334	Mộng Hà	Chùa Pháp Hoa	\$100	Cầu Siêu
335	GĐ Phật tử Pháp Hoa	Chùa Pháp Hoa	\$2000	Trai Tăng
336	Nguyễn Văn Thạch & Nguyễn Thị Thanh Phương		\$155	Trường Hạ
337	Định & Ái		\$100	Trường Hạ
338	Hoàng Thị Ngọc Hường		\$200	Trường Hạ, Trai Tăng
339	Nguyễn Thái Minh PD Thiện Tâm	Chùa Pháp Hoa	\$100	Trường Hạ
340	Triệu Đoàn Thái & Lâm Hải		\$10	Trường Hạ
341	Alực & Liên		\$50	Trường Hạ
342	Quảng Thành	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$50	Trường Hạ
343	Như Lạc	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$50	Trường Hạ
344	Ẩn danh		\$80	Trường Hạ
345	Nhật Liên	Thiền Viện Minh Quang - SA	\$50	Trường Hạ
346	Phương Toa	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
347	Đoàn Thị Hường	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
348	Đông Kinh	Chùa Pháp Hoa	\$500	Trường Hạ
349	Thiện Mẫn	Chùa Pháp Hoa	\$40	Trường Hạ
350	Phạm Văn Quý		\$50	Trường Hạ
351	Nguyễn Văn Nam		\$50	Trường Hạ
352	Nguyễn Văn Mạnh	Chùa Pháp Hoa	\$150	Trai Tăng, Cầu Siêu
353	Đông Hiếu	Chùa Pháp Hoa	\$50	Trường Hạ
354	Thiện Như		\$50	Trường Hạ
355	Thiện Phước		\$50	Trường Hạ
356	Thiện Đạo & Thiện Hương		\$500	Trường Hạ
357	Toàn		\$100	Trường Hạ
358	Thiện Nhân		\$100	Trường Hạ
359	Diệu Phước		\$100	Trường Hạ
360	Hồng Thuận		\$100	Trường Hạ
361	Chung Tú Lan		\$100	Trường Hạ
362	GĐ Bác Chà		\$50	Trường Hạ
363	Nga		\$50	Trường Hạ
364	Nguyễn Thị Nguyệt		\$200	Trường Hạ, Cầu Siêu
365	Diệu Thanh	Chùa Pháp Hoa	\$120	Trường Hạ
366	Nguyễn Văn Phụng		\$50	Trường Hạ
367	Ninh Duy Định		\$50	Trường Hạ
368	Chị Trang		\$100	Trường Hạ
369	Đình Mỹ Lệ		\$50	Trường Hạ
370	Hồng Thảo		\$50	Trường Hạ
371	Nguyễn Anh		\$30	Cầu Siêu
372	Thiện Xuân		\$100	Trường Hạ
373	Nguyễn Văn Líp		\$50	Cầu Siêu
374	Huỳnh Ngọc Loan PD Diệu Hồng		\$40	Cầu Siêu

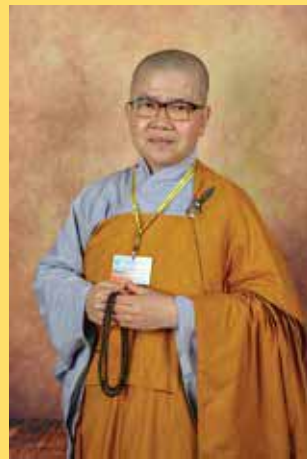
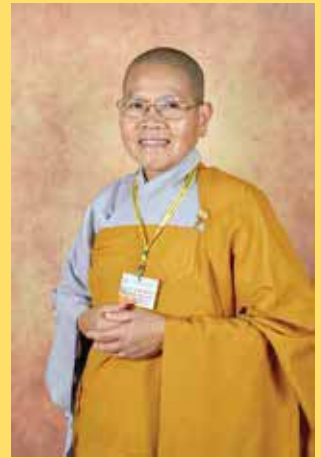
375	Lâm Ngọc Đàng		\$50	Cầu Siêu
376	Đông Từ Liên		\$30	Trường Hạ
377	Hồ Minh		\$50	Trường Hạ
378	Quảng Hỷ	Chùa Huyền Quang, NSW	\$500	Trường Hạ
379	Đông Ngọc		\$100	Cầu Siêu
380	Cao Thị An		\$70	Trường Hạ
381	Đỗ Thị Hoa		\$20	Cầu Siêu
382	Phước Tài		\$50	Trường Hạ
383	Thiện Hạnh		\$50	Trường Hạ
384	Thiện Mỹ		\$20	Trường Hạ
385	Ẩn danh		\$100	Trường Hạ
386	Phật tử Thiện Viện Minh Quang		\$100	Trường Hạ

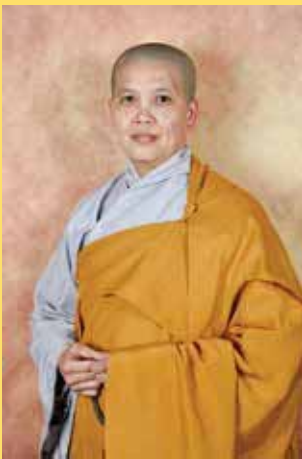


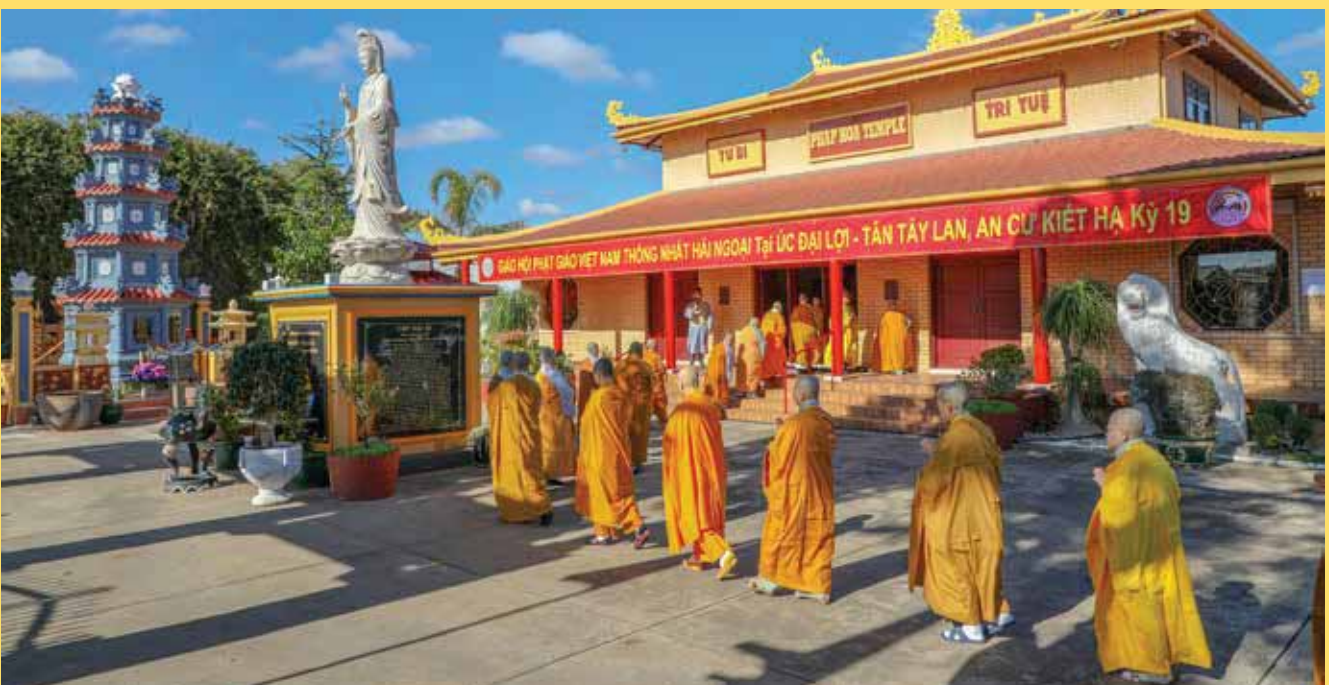
Hình Ảnh CHƯ TÔN ĐỨC TĂNG NI 19 TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỶ 19





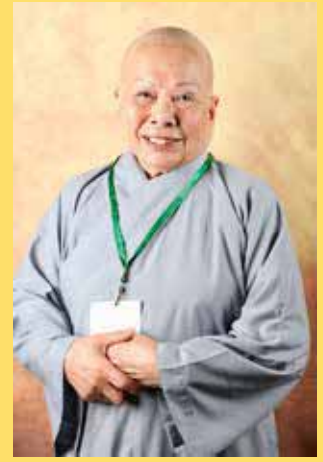






Hình Ảnh
NAM NỮ PHẬT TỬ
TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA **KỶ 19**















HÌNH ẢNH HIỆP KỶ 4 ĐỜI TĂNG THỐNG VÀ LỄ ĐẠI TƯỜNG HT THÍCH NHƯ HỘ



HÌNH ẢNH HIỆP KỶ 4 ĐỜI TẶNG THỐNG VÀ LỄ ĐẠI TƯỚNG HT THÍCH NHƯ HỘ



HÌNH ẢNH ĐẠI LỄ CHẨN TẾ BẠT ĐỘ ÂM LINH CÔ HỒN



HÌNH ẢNH CÁC BUỔI PHÁP THOẠI CHO PHẬT TỬ



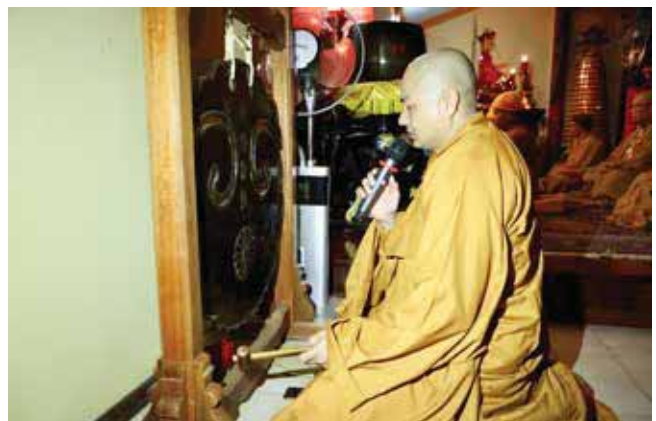
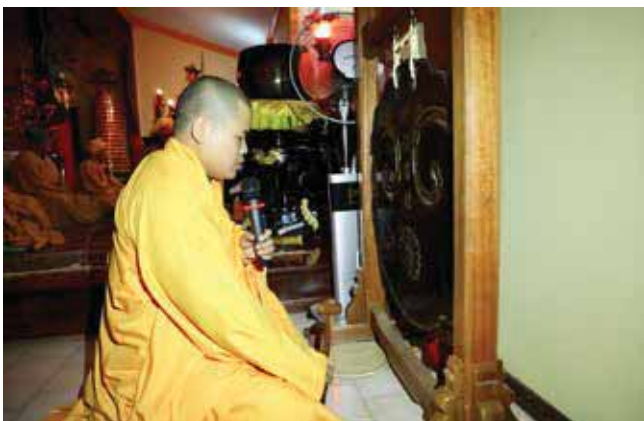
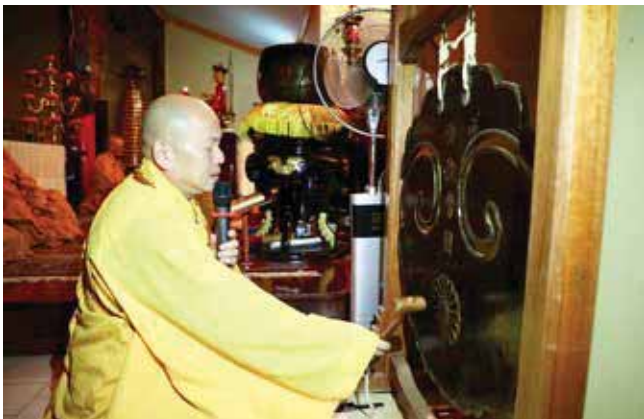
HÌNH ẢNH CÁC BUỔI PHÁP THOẠI CHO PHẬT TỬ



HÌNH ẢNH CÁC THỜI KHAI THỊ



HÌNH ẢNH LỄ BỐ TÁT VÀ HÔ CANH TOẠ THIÊN



HÌNH ẢNH HỘI THẢO VỀ GIỚI LỤT TĂNG NI



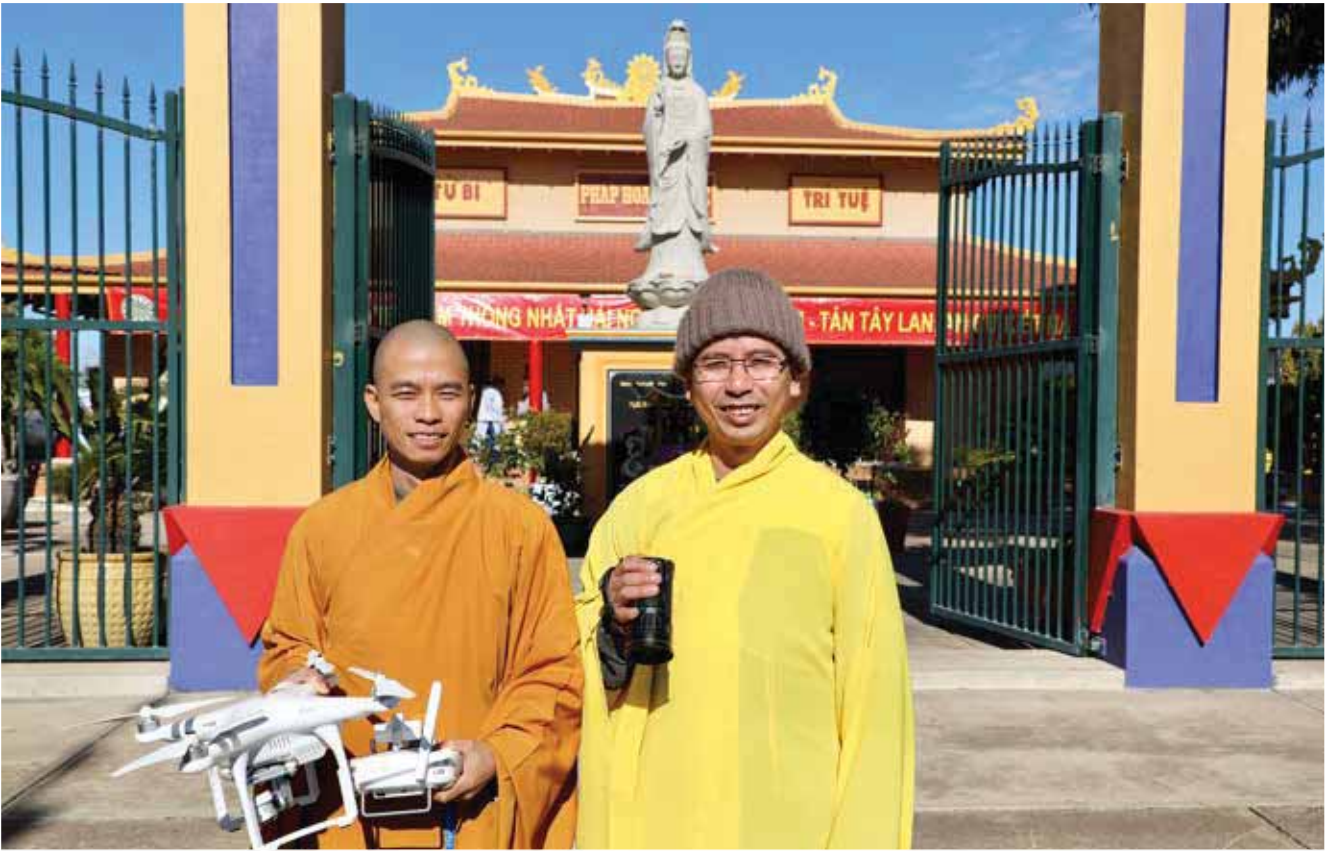
HÌNH ẢNH CÁC TIỂU BAN TẠI TRƯỜNG HẠ



BAN CUNG NGHINH



BAN ĐƯA ĐÓN VÀ LƯU TRÚ



BAN NHIẾP ẢNH



BAN NHIẾP ẢNH



BAN ÂM THANH



BAN HÀNH ĐƯỜNG



BAN THƯ KÝ



BAN THƯ QUỸ



BAN TRẠI SOẠN



BAN TRANG TRÍ





BAN Y TẾ



TOÀN BAN TỔ CHỨC

HÌNH ẢNH PHẬT TỬ CÔNG QUẢ TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA



TƯỜNG THUẬT MÙA AN CƯ KỶ 19

*Mùa Đông lạnh đạo tình luôn ấm áp
Câu hội về Nam Úc dự An Cư
Chùa Pháp Hoa nạp năng lượng thiện từ
Tặng hạ lạp trang nghiêm đời Tu sĩ*

Thật vinh hạnh, nhưng trách nhiệm cũng rất nặng nề, khi 2 năm liền (2017-2018) Tổ Đình Pháp Hoa nhận trách nhiệm Tổ Chức An Cư kỳ 18 và 19 cho Giáo Hội.

Trong buổi tối ngày 8-7-2018, phiên họp Cung cử Ban Chức Sự Trường Hạ kỳ 19 như sau: **Chứng Minh:** HT Thích Huyền Tôn; **Thiền Chủ:** HT Thích Bảo Lạc; **Phó Thiền Chủ:** HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh; **Kiết Giới Trường:** HT Thích Nguyên Trực; **Hóa Chủ:** TT Thích Viên Trí; **Ban Giám Luật:** HT Thích Bốn Điền, Ni Sư Thích Nữ Tâm Lạc; **Ban Giáo Thọ:** HT Thích Quảng Ba, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu. **Ban Khai Thị:** HT Thích Bảo Lạc, HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Nhật Tân, HT Thích Nguyên Trực, TT Như Định, TT Thích Tâm Phương. **Ban Hội Thảo về Hành Trì Giới Luật:** HT Bảo Lạc, HT Hạnh Niệm, HT Quảng Ba, HT Trường Sanh, HT Bốn Điền, HT Minh Hiếu, HT Nhật Tân, HT Nguyên Trực, TT Như Định, TT Tâm Phương, TT Thiện Hiền, TT Phổ Hương, TT Nguyên Tạng, TT Đạo Thông, TT Minh Hội, TT Minh Thường, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Đạo Hiến, ĐĐ Hạnh Phẩm, ĐĐ Thông Hiếu, NT Phước Trí, NT Chơn Đạo, NS Từ Ngọc, NS Tâm Lạc, NS Huệ Khiết, NS Chân Kim, NS Thảo Liên, NS Viên Thông, ... **Ban Giảng Pháp Cho Quý Phật Tử:** HT Bảo Lạc, HT Quảng Ba, HT Trường Sanh, HT Bốn Điền, HT Minh Hiếu, HT Nhật Tân, TT Tâm Phương, TT Nguyên Tạng, TT Đạo Thông, TT Minh Hội, TT Minh Thường, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Đạo Hiến, ĐĐ Hạnh Phẩm, ĐĐ Thông Hiếu, NS Tâm Lạc, NS Thảo Liên. Ban Trai Soạn: SC TN Hạnh Nguyên..v.v....

Khóa An Cư năm nay được Chư Tôn Đức (CTĐ) quyết định chọn Bộ Từ Bi Thủy Sám Pháp và Đại Bi Sám Pháp, để hành trì tụng lạy, cho mùa an cư

năm nay, vì qua bộ Thủy Sám sẽ giúp cho CTĐ hồi tưởng lại sự kiện của Ngộ Đạt Quốc Sư mà có những khắc kỷ trong cuộc sống, đừng vì một chút thành tựu về vật chất bên ngoài, mà tưởng rằng ta đã đạt đạo, hay thành công rực rỡ, để rồi không còn Đức Khiêm Cung, xem ta là nhất, không còn tôn trọng mọi người, để phải gặp nhiều chướng nạn, làm ảnh hưởng đến Đạo và Giáo Hội.

Qua việc trì tụng 3 lần bộ Thủy Sám, sẽ giúp cho hàng Phật tử thẩm thấu và hiểu thêm về “tội, phước” để từ đó biết cái nào nên tránh và việc gì nên làm, hầu tránh tạo tội và siêng năng làm phước, để cuộc sống hiện tại được an lành, tin chắc rằng tương lai sẽ về được nơi như ý. Về trì tụng Đại Bi Sám Pháp hằng ngày sẽ giúp cho hành giả an cư, nhiếp tâm nương nhờ vào thần lực và hạnh nguyện của Ngài Quán Thế Âm mà tiêu trừ được nghiệp chướng, “tội diệt phước sanh” đó là lợi ích cụ thể của việc sám hối.

TT Thích Nguyên Tạng, Phó Tổng Thư Ký Giáo Hội và TT Thích Viên Trí, Trụ Trì Chùa Pháp Hoa, Hóa Chủ trường Hạ, đã hướng dẫn và tiến hành lễ Khai Mạc, cũng như ổn định mọi tổ chức, để sẵn sàng cho 10 ngày An Cư Kiết Hạ. Để kết thúc buổi lễ Khai Mạc, toàn đại chúng đã hoan hỷ ngồi lại cùng nhau chụp chung hình lưu niệm, trước Tam Bảo trong Đại Hùng Bửu Điện Chùa Pháp Hoa.

Các buổi Hội Thảo Tăng Ni tại Tổ Đường và Giảng Pháp tại Chánh Điện, được phân công và các đề tài cụ thể theo Lịch Giảng Khóa An Cư Kiết Hạ Kỳ 19. Về Ban Giáo Thọ

Những thời Khai Thị buổi sáng, với tất cả những trải nghiệm, những thành tựu và thấy biết qua trí tuệ của việc hành trì Giới Luật và Phật sự với tinh thần Ba la mật của Chư vị Tôn Túc, nhờ ngăn gọn nhưng đầy súc tích, đã đánh động được tâm can của từng hành giả và nhận chân được những gì cần phải hành, những gì cần nên tránh trong quá trình tu tập.

Những buổi hội thảo nói chung rất là sôi nổi, qua đó cũng giúp cho Chư Tôn Đức (CTĐ) phần lớn

là các bậc trưởng thượng chia sẻ những kinh nghiệm đầy gian nan, vất vả của mình trong những ngày đầu xa quê hương, sống nơi đất khách quê người với trăm bề thiếu thốn và ngỡ ngàng, xa lạ. Về phần CTĐ Tăng Ni trẻ, qua đây cũng thông hiểu được nỗi khổ, nhiều khó khăn, với nhiều phần đấu đầy cay đắng, để gây dựng được những cơ ngơi vật chất và uy thế như ngày hôm nay, cũng đã tốn không biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt, ngay cả xương máu qua những tiếng thị phi của thiên hạ.

Thời gian An Cư là thời gian mà hàng Phật Tử được lợi lạc nhiều nhất:

1/ Được có cơ hội cúng dường gieo duyên tạo phước

2/ Được nhân duyên tu tập, nghe pháp, sống gần với Chư Tôn Đức để cùng cộng hưởng được những lợi lạc của việc tu tập.

3/ Được gieo duyên xuất gia, đối với Thọ Bát Quan Trai chỉ có 1 ngày 1 đêm mà phước báu vô lượng; Tu Tập trong mùa An Cư được 10 ngày đêm, như vậy phước báu sẽ nhân lên được gấp 10, thì sẽ an lạc biết chừng nào.

Với 10 ngày được an cư sống trong lục hòa, dưới sự dìu dắt, sẻ chia, tâm tình và dạy bảo đầy chân thành của Chư Tôn Giáo Phẩm, toàn thể Tăng Ni và Phật tử thấy ấm áp cõi lòng, phần khởi trên đường tu tập, nên đã có một số vị ở các tiểu bang khác và ngay tại Adelaide Nam Úc này, đã tranh thủ xin ngày nghỉ Holiday trong năm, để về tòng hạ tu tập và cộng hưởng niềm pháp lạc. Không an lạc phần khởi sao được, khi mỗi ngày được nghe 3 thời Pháp, với những lời dạy đầy cô đọng, được nói ra từ trái tim và nhiều trải nghiệm của Chư Tôn Đức. Rồi 3 thời tụng kinh và trì chú sám hối, dưới sự hướng dẫn của Thầy, Cô, đã giúp cho từng hành giả, thấm nhuần lời Phật dạy, qua đó nhiếp tâm được nhiều phút, không dính mắc chuyện thị phi, nên rồi tránh xa điều phiền não, để cho thân an, tâm lạc, mỗi người đều thấy sáng khoái tinh thần, niềm vui nhẹ nâng, nên rồi nhìn nhau ai cũng thấy rạng rỡ hiển lộ trên khuôn mặt, để sống tốt và biết chia sẻ cùng nhau.

Trong buổi sáng ngày Chủ Nhật 15/07/2018, tại Đạo Tràng An Cư Pháp Hoa, kỳ 19, Giáo Hội và Chư Pháp Hoa, tiến hành rất trang trọng một lần

4 lễ: Vía Quan Âm, Đại Tường Cổ TLHT CMĐS và đặc biệt nhất của Giáo Hội Úc Châu năm nào vào mùa An Cư Kiết Hạ của Chư Tăng đều có những giờ phút Tưởng Niệm, chư vị tiền bối hữu công để nhắc nhở cho Tăng Ni và toàn thể Phật Giáo Đồ thực hiện đạo lý “ấm thủy tư nguyên” mà việc hỷ kỵ Bốn Đồi Tăng Thống là một việc thường niên trân trọng nhất, trong việc nghĩ đến hiện tại Chư Tôn Túc lãnh đạo và Chùa Pháp Hoa cũng không quên nghĩ đến những vị đã mất, mà cụ thể là lễ Cầu Siêu Bạt Độ Chiến Sĩ Trận Vong, Đồng Bào Tử Nạn và Chẩn Tế Âm Linh Cô Hồn vào chiều Chủ Nhật.

Sau nghi thức thỉnh Sư, với đầy đủ lễ nghi, với bê, tích, lọng và ban cung nghinh với áo dài truyền thống thướt tha, hình ảnh Chư Tôn Thiển Đức trang nghiêm thanh thoát từng bước trong màu huỳnh y, từ từ tiến về Chánh Điện, song bước theo sau là hàng Phật Tử tòng hạ với áo thanh y, trong tiếng vang dội của 3 hồi chuông trống Bát Nhã, dưới bầu trời nắng ấm, trông thật đẹp và hùng tráng vô cùng.

Trong lễ Đại Tường và Hiệp Kỳ bốn đồi Tăng Thống, ngoài những việc cung tuyên Tiểu sử của quý Ngài, CTĐ lãnh đạo cũng có những hoài niệm tri ân và HT Hội Chủ kiêm Thiển Chủ đã có những Đạo Từ rất là thấm thiết tình Linh sơn Pháp lữ, Ngài mong Tăng Ni và hàng Phật Tử hãy cố gắng tu tập nhiều hơn nữa, trong tinh thần hòa hợp thanh tịnh, đó là cách nhớ ơn và đền ơn cũng như tưởng niệm một cách thiết thực và trọn vẹn nhất.

Trong lễ Đại Tường này, HT Thích Hạnh Niệm, sau khi thực hiện “hiếu nghĩa” hành lễ “Đại tường” đúng ngày tại Chùa Pháp Bảo tại Hội An ở quê nhà, HT đã tranh thủ sắp xếp việc an cư tại địa phương và Phật sự tại chùa, câu hội về Đạo Tràng An Cư Pháp Hoa này để cùng Chư Tôn Thiển Đức Tăng Già hải ngoại và Úc Châu, tiến hành lễ “Đại tường” cho Sư phụ. HT thấy rất là xúc cảm, mỗi đạo tình pháp lữ của Chư Tôn Đức và sự thương kính của hàng Phật tử đã dành cho Sư phụ, một vị Thầy, đã suốt đời hy sinh và phục vụ cho đạo pháp, cũng như dân tộc. Một vị lãnh đạo nhiều uy tín, tại quốc nội và hải ngoại, một bậc Đạo Sư đã dẫn dắt không biết bao nhiêu Phật tử hướng về đường giải thoát giác ngộ. HT cũng tri ân Giáo

Hội và Chư Tôn Đức cũng như Phật tử tại Nam Úc đã luôn thực hiện những tâm nguyện của Sư Phụ (cố TLHT CMĐS), để cho Phật Pháp được xương minh tại hải ngoại và Úc châu này, làm lợi lạc quần sanh. Ngài cũng không quên cầu chúc cho Chư Tôn Đức thân tâm an lạc và Hạ Trường Pháp Hoa thành tựu viên mãn, chư Phật tử được vô vàn hạnh phúc dưới hào quang chư Phật.

Buổi lễ Cầu Siêu Bạt Độ, Chấn Tế cũng không kém phần long trọng, đàn tràng được chuẩn bị rất chu đáo, hoành tráng, đầy đủ các loại từ bánh, trái, kẹo, sữa, hương, hoa, đến áo quần và các vật phẩm xữ dụng cần thiết khác. Ban Kinh Sư cũng rất oai nghiêm, với âm điệu theo Khoa Nghi, cộng thêm âm điệu trầm bổng của trống phách và lòng thành của hàng Phật tử, cũng như tín chủ đã làm cho buổi lễ thêm phần huyền diệu, tin chắc rằng với thần lực của Tam bảo và sự chí thành này, các âm linh cô hồn sẽ thính Pháp văn kinh mà siêu sanh Tịnh độ, hộ trì cho toàn thể được bình an khương thái.

Khi đàn tràng vừa mãn, các vật phẩm cúng, đã được tất cả tranh nhau chia phần, một cảnh đượm nhuần văn hóa dân tộc và mọi người đều hoan hỷ vì đã được âm dương lưỡng lợi.

Đặc biệt của Hạ Trường Pháp Hoa năm nay, tất cả các thời công phu khuya, khai thị và Pháp thoại tại chánh điện đều được Livestream vào Quang Duc Homepage Facebook để chia sẻ cho Phật tử khắp nơi đều được cộng hưởng niềm Pháp lạc, mỗi lần phát có khoảng nhiều ngàn người cùng theo dõi và hướng về đạo tràng để cùng tu tập, người tại chỗ được thân cận Chư Tôn Đức và đại chúng tu tập đã gặt hái được nhiều lợi lạc, khi suốt khóa hạ 10 ngày được sống trong chánh niệm, với tâm “ít muốn biết đủ” và luôn quán chiếu lại mình, hoặc nương theo lời kinh tiếng kệ, hay thiền tịnh, đã giúp cho mỗi hành giả, có được những giờ phút an tịnh, để hưởng được trọn vẹn những an bình của nội tâm và tỏa ra toàn xã hội một từ trường thiện lành. Có flycam cho các buổi kinh hành quá đường, nên hình ảnh toàn cảnh cũng được rõ ràng và đầy đủ.

Đạo tràng tu tập, không những giúp cho những người dự trực tiếp được an lạc, mà người nơi xa cũng theo dõi tu tập qua live stream đều được thấm nhuần Phật pháp, nên khiến cho trời trong

nắng đẹp và ấm áp, xua tan sự rét mướt của mùa Đông nơi xứ Úc này, thì thật là sự mầu nhiệm và làm cho toàn thể chúng hội thấy được lợi ích thiết thực của việc TU.

Đúng với câu biểu ngữ: “Hạ Lạp Trang Nghiêm Đồi Tu Sĩ, An Cư Năng Lượng Đạo Bồ Đề”. Cuối cùng rồi buổi “Tự Tứ” chỉ lỗi làm đẹp cho nhau của Chư Tôn Đức cũng diễn ra, để mỗi Tôn Túc được rạng rỡ trên nét mặt, vì mỗi vị đã được tăng thêm một “tuổi hạ”, đạo lực từ đây cũng tăng tiến theo. Cũng đúng với câu: “Tu mà không học là tu mù, học mà không tu là đầy sách”. Giáo Hội đã tổ chức cho Tăng Ni Phật tử, mỗi năm 1 lần an cư vào giữa năm và khóa tu học vào cuối năm. Đây là môi trường tu tập tốt nhất, để thực hiện đúng với tinh thần của Phật Giáo: “Pháp Phật là pháp hành, chứ không phải để học, để nghiên cứu hay để nghe cho đã tai, mà không hành thì cũng thành vô ích mà thôi!

Qua lễ bế mạc Chư Tôn Đức và toàn thể chúng hội cũng không hết lời tán dương TT Trụ Trì (Hóa Chủ Trường Hạ) và Phật Tử Đạo Tràng Pháp Hoa, nhất là các em trong Ban Hành Đường của GĐPT Pháp Hoa, Ban Trai Soạn, đã chịu cực nhọc, thức khuya dậy sớm, chu toàn mọi mặt. Từ khâu đưa đón, sắp xếp nơi ăn chốn ở, các bữa ăn ngon miệng, đến việc sinh hoạt và tu tập trong thời gian an cư, mọi người ra về trong sự luyện tiếc của hàng Phật tử tại gia, vì không còn được cận kề Chư Tôn Đức để được tiếp tục tu học, sẽ chia niềm Pháp lạc. Tất cả đều nguyện sẽ tiếp nối những ngày tháng an lành, hạnh phúc vào năm tới (2019), Khóa An Cư kỳ 20 sẽ được tổ chức tại Chùa Thiên Ấn, Sydney, do TT Thích Như Định đã phát tâm nhận lãnh vai trò Hóa Chủ. Đồng thời Chư Tôn Đức trong Giáo Hội cũng khuyến tấn toàn thể Phật tử hăng hái đăng ký tham dự Khóa Tu Học Phật Pháp cuối năm, từ 27/12 đến 31/12/2018, tại Adelaide do TT Thích Viên Trí làm trưởng ban tổ chức.

*Mùa An Cư Pháp Hoa đây an lạc
Chư Tăng Ni Phật Tử nét rạng ngời
Niềm hạnh phúc được lan tỏa muôn nơi
Qua tu tập nhiếp tâm trong chánh niệm.*

Nam Mô A Di Đà Phật
TK Thích Viên Thành,
(ghi nhanh tại Hạ Trường Pháp Hoa)



THÔNG BÁO SỐ 01

***Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu Kỳ 18
của Giáo Hội PGVNTNHN tại UĐL - TTL
được tổ chức tại Woodhouse Activity Centre Piccadilly South Australia 5151
(từ ngày 27 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018)***

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch chư Tôn Đức,

Kính thưa quý Đồng Hương Phật tử xa gần,

Trong phiên họp Hội đồng điều hành của Giáo Hội PGVNTNHN tại UĐL-TTL nhân Khóa Tu Học Kỳ 17 tại Portsea, Victoria vào ngày 27/12/2017, chúng con, chúng tôi được Giáo Hội giao phó trách nhiệm tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu Kỳ 18, từ ngày 27 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 (Xem Quyết Định của GH), nay Ban Tổ Chức đã chính thức chọn địa điểm Woodhouse Activity Centre, 37 Spring Gully Road, Piccadilly, South Australia 5151 làm nơi tu học.

Trung tâm sinh hoạt này rộng 54 héc ta, nằm ở Thung lũng Piccadilly được bao bọc bởi rừng cây mát mẻ, môi trường thiên nhiên trong sạch, cách phi trường Adelaide 30 phút lái xe, và cách chùa Pháp Hoa khoảng 40 phút.

Trung tâm này hằng năm phục vụ cho khoảng 11 ngàn trại sinh về cắm trại. Nên hệ thống vệ sinh, phòng tắm và những khu vực sinh hoạt ngoài trời rất đầy đủ và tiện nghi. Tuy nhiên, phòng ngủ bên trong vẫn bị giới hạn. Cho nên năm nay số lượng học viên Phật tử giới hạn chỉ được 350 người. Còn lại 50 chỗ để cúng dường chư Tôn Đức Tăng, Ni đến tham dự. Trên tinh thần đó, để giúp cho ban tổ chức hoàn thành công việc, kính xin chư Tôn Đức từ bi hoan hỷ khuyến khích quý Phật tử địa phương của mình ghi danh càng sớm càng tốt.

Thời gian tu học: Từ thứ Năm, 27-12-2018 đến ngày thứ Hai, 31-12-2018.

Địa điểm: Woodhouse Activity Centre Piccadilly South Australia 5151

Lệ phí: (Mỗi học viên đến tham dự bao gồm cả ăn, ở và đưa đón trong 5 ngày): Người lớn và thiếu nhi từ 15 tuổi trở lên tại tiểu bang Nam Úc: \$200/người; ngoài tiểu bang Nam Úc: \$180; trẻ em từ 14 tuổi trở xuống 6 tuổi: \$80/em; 5 tuổi trở xuống được miễn phí.

Lưu ý: Tất cả quý học viên hoan hỷ mang theo gối và sleeping bag.

Hạn chót đăng ký và đóng tiền lệ phí: Ngày 30-11-2018. Xin Chư Tôn Đức gửi danh sách học viên về Ban Tổ Chức để tiện việc sắp xếp.

Các học viên ở ngoài tiểu bang Nam Úc xin hoan hỷ lấy vé máy bay đến phi trường Adelaide từ sáng đến trước 3:00pm ngày 26-12-2018, tất cả quý vị sẽ được Ban Vận Chuyển đón rước chu đáo và đưa thẳng về trại KTH ngay chiều ngày 26-12-2018. Mãn khóa tu, học viên sẽ được đưa ra phi trường sau 12:00pm và đến phi trường khoảng 2:00pm, 31/12/18. Phật tử học viên đến và đi sớm hoặc trễ hơn thời gian nói trên, xin sử dụng phương tiện tự túc. Xin Chư Tôn Đức và Quý Phật tử ở các tiểu bang khác khi book vé máy bay trở về sau lễ bế mạc phải lấy vé cất cánh sau 3:00pm ngày 31-12-2018, vì từ trại về đến phi trường chỉ hơn 30 phút.

Học viên tại tiểu bang Nam Úc có thể di chuyển đến trại bằng 2 cách:

1. Nếu quý vị nào muốn đi xe của BTC (phải đăng ký trước để thuê xe) thì tập trung tại chùa Pháp Hoa, 20 Butler Ave Pennington, lúc 6:30am, 27/12/18, đúng 7:00am xe bus sẽ đưa quý vị đến trại.

2. Quý vị có thể tự lái xe đến địa điểm Khóa Tu Học. Nên có mặt tại đó lúc 8:00am cùng ngày trên. (khuyến khích Phật tử nên đi xe của BTC)

Quý đồng hương Phật tử xa gần muốn tham dự khóa tu học này, xin liên lạc trực tiếp với các chùa địa phương mà mình đang sinh hoạt hoặc liên lạc đăng ký với Ban Tổ Chức:

Trưởng Ban: TT Thích Viên Trí, 0435373800, email: vientri@yahoo.com.au

Ban Cư Trú và đưa đón: Đạo hữu Giác Định 0417804357

Phật tử Học viên có thể vào trang nhà Giáo Hội Úc Châu hay trang nhà Quảng Đức (www.phatgiaoucchau.com, www.quangduc.com) để biết thêm chi tiết.

Kính mong Chư Tôn Đức Trụ Trì các Tự Viện trên toàn liên bang Úc hoan hỷ hỗ trợ, tiếp tay cùng Ban Tổ Chức phổ biến rộng rãi Thông báo và có lời khuyến tấn quý Phật tử địa phương ghi danh để tham dự khóa tu học này (Download Form Ghi Danh Học Viên Tham Dự Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 18). Hạn chót đăng ký và đóng tiền lệ phí: Ngày 30-11-2018.

Theo dự kiến, Chư Tôn Đức sẽ có phiên họp để chuẩn bị cho Lễ Khai Mạc và Chương trình giảng dạy cho Khóa Tu Học ngay tại địa điểm trại vào lúc 7pm ngày 26-12-2018 (Tổng Vụ Cư Sĩ sẽ gửi thư mời chính thức), do vậy, Ban Tổ Chức chúng con kính thỉnh Chư Tôn Đức và quý Phật tử book vé máy bay đến Adelaide ngày 26/12/2018 và trở về bốn xứ sau 3pm ngày 31/12/2018.

Kính chúc Chư Tôn đức Tăng Ni pháp thể khinh an, tuệ đăng thường chiếu và Phật sự viên thành. Cầu chúc quý Phật tử gần xa vô lượng an Khang và sở cầu như nguyện.

Thay mặt ban tổ chức thành kính thông báo

Trưởng ban,

Tỳ kheo Thích Viên Trí

Hình ảnh Sinh Hoạt tại Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19





**Chư Tôn Đức Tăng Ni & Quý Phật Tử tại Khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 19
tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc, từ ngày 09 đến 19 tháng 7 năm 2018. Phật lịch: 2562**